

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1	1001	AN VAN BA	402737-2036	V3-2036	2	2	2	6
2	1001	BUI DUY ANH	402737-0691	V3-0691	1	0	2	3
3	1001	BUI KHANH THI	403754-9537	V5-9537	0	6	1	7
4	1001	CAM VAN MINH	402737-1571	V3-1571	1	0	0	1
5	1001	CAN TUAN ANH	402737-5385	V3-5385	0	1	0	1
6	1001	DANG KHAI HOAN	402737-3860	V3-3860	1	1	1	3
7	1001	DANG NGUYEN KHANH LY	402737-3453	V3-3453	2	0	0	2
8	1001	DANG THI NGOC ANH	402737-2166	V3-2166	0	2	1	3
9	1001	DAO NGOC KHANH	418159-3838	VB-3838	1	1	1	3
10	1001	DAO THI MINH TAM	402737-2756	V3-2756	0	0	1	1
11	1001	DINH XUAN HUONG	402737-4944	V3-4944	1	0	1	2
12	1001	DO HUYEN TRANG	402737-8761	V3-8761	0	0	1	1
13	1001	DO THI HUONG	402737-4660	V3-4660	2	3	0	5
14	1001	DO THI PHUONG	402737-4300	V3-4300	3	3	3	9
15	1001	EITA FUJIKAWA	418159-6477	VB-6477	0	1	0	1
16	1001	HOANG HUY THANH	403754-2128	V5-2128	0	0	3	3
17	1001	HOANG SINH CUNG	403754-0412	V5-0412	2	1	1	4
18	1001	HOANG THI HOI	402737-1881	V3-1881	0	1	1	2
19	1001	HONG NGOC TRAM	418159-0594	VB-0594	0	0	1	1
20	1001	KHUONG ANH VAN	402737-3553	V3-3553	2	0	1	3
21	1001	LE DUC ANH	402737-6361	V3-6361	1	0	1	2
22	1001	LE HONG THAI	403754-3939	V5-3939	0	6	0	6
23	1001	LE NGOC ANH	402737-9316	V3-9316	0	1	1	2
24	1001	LE THI MY CHAU	402737-7453	V3-7453	0	2	0	2
25	1001	LE THI THANH TAM	402737-1628	V3-1628	1	0	1	2
26	1001	LE THI THUY HIEN	403754-0028	V5-0028	0	0	1	1
27	1001	LE THI TRANG	402737-0413	V3-0413	0	0	1	1
28	1001	LE TIEN NGHIA	402737-5579	V3-5579	1	1	1	3
29	1001	LE TRUNG NGHIA	402737-9151	V3-9151	1	0	4	5
30	1001	LE VAN NAM	402737-1690	V3-1690	3	3	3	9
31	1001	LUONG HAI HUNG	418159-9219	VB-9219	6	6	6	18
32	1001	LUU VAN HAO	402737-1963	V3-1963	3	3	0	6
33	1001	NGO THI HOAI GIANG	402737-3424	V3-3424	0	0	3	3
34	1001	NGO THU HIEN	402737-4733	V3-4733	0	0	1	1
35	1001	NGUYEN AI VIET	402737-1040	V3-1040	0	1	1	2
36	1001	NGUYEN ANH PHUONG	402737-6362	V3-6362	1	1	2	4
37	1001	NGUYEN ANH VU	402737-8779	V3-8779	3	3	3	9
38	1001	NGUYEN CHIEN THANG	402737-0421	V3-0421	1	0	1	2
39	1001	NGUYEN DUC THAT	402737-2461	V3-2461	2	2	2	6
40	1001	NGUYEN DUC TIEN	402737-8926	V3-8926	1	0	1	2
41	1001	NGUYEN LAM DUNG	402737-9282	V3-9282	1	0	0	1
42	1001	NGUYEN LE THANH	402737-9081	V3-9081	8	5	5	18
43	1001	NGUYEN QUANG HUY	402737-8827	V3-8827	1	0	0	1
44	1001	NGUYEN THANH CONG	402737-0886	V3-0886	0	1	0	1
45	1001	NGUYEN THI DIEU HANG	402737-1691	V3-1691	3	3	3	9
46	1001	NGUYEN THI KIM LAN	402737-6760	V3-6760	1	1	1	3
47	1001	NGUYEN THI QUYNH TRANG	402737-1595	V3-1595	0	1	1	2
48	1001	NGUYEN THI THANH	402737-0926	V3-0926	1	4	0	5
49	1001	NGUYEN THI THU HA	402737-8847	V3-8847	0	1	1	2
50	1001	NGUYEN THI THU HUYEN	402737-1115	V3-1115	0	0	1	1
51	1001	NGUYEN THI THUY HA	403754-0438	V5-0438	0	1	4	5
52	1001	NGUYEN THI XOAN	402737-0240	V3-0240	0	1	1	2
53	1001	NGUYEN TRUNG THANH	402737-0263	V3-0263	3	3	3	9
54	1001	NGUYEN VAN CHIN	403754-1416	V5-1416	0	0	1	1
55	1001	NGUYEN VAN CHUYEN	418159-0061	VB-0061	6	1	0	7
56	1001	NGUYEN VAN SON	402737-2591	V3-2591	0	1	0	1
57	1001	PHAM MY LINH	402737-5402	V3-5402	1	0	2	3
58	1001	PHAM NGOC NHI	402737-1931	V3-1931	0	0	1	1
59	1001	PHAM THU HA	356513-3959	JU-3959	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
60	1001	PHAM VU HONG VAN	402737-5597	V3-5597	5	3	0	8
61	1001	PHAN MY ANH	402737-8045	V3-8045	1	0	0	1
62	1001	PHAN VAN TAI	402737-1575	V3-1575	2	2	2	6
63	1001	TA THI PHUONG	402737-9144	V3-9144	1	0	0	1
64	1001	TRAN GIA TUNG	418159-3820	VB-3820	1	1	1	3
65	1001	TRAN MINH HIEU	402737-8208	V3-8208	0	0	1	1
66	1001	TRAN NGOC HIEU	402737-8629	V3-8629	6	6	6	18
67	1001	TRAN PHUONG THUY	418159-9177	VB-9177	10	10	9	29
68	1001	TRAN THI DIEM	418159-1064	VB-1064	5	4	1	10
69	1001	TRAN THI PHUONG	402737-9274	V3-9274	1	0	0	1
70	1001	TRINH THE DIEN	402737-1873	V3-1873	3	1	2	6
71	1001	TRINH THI THUY HANG	402737-7608	V3-7608	0	0	1	1
72	1001	VU MAI VY	402737-6377	V3-6377	0	1	1	2
73	1001	VUONG TRUNG DUNG	402737-0301	V3-0301	1	0	1	2
74	1001	YUJIRO NISHI	418159-7219	VB-7219	1	0	0	1
75	1002	HUYNH NGUYEN TRUONG GIANC	402737-0562	V3-0562	0	1	0	1
76	1002	LE NHU KIEN	418159-6674	VB-6674	3	1	1	5
77	1002	LE THI NGOC CHI	402737-4535	V3-4535	0	3	3	6
78	1002	NGO CHI TRUNG	469655-0379	VP-0379	3	0	0	3
79	1002	NGUYEN HO HOAI NAM	418159-5783	VB-5783	1	3	0	4
80	1002	NGUYEN HUU THANH	469655-5549	VP-5549	0	0	4	4
81	1002	NGUYEN THI XINH	402737-7544	V3-7544	0	1	0	1
82	1002	NGUYEN TRONG TAI	418159-8183	VB-8183	4	0	0	4
83	1002	NGUYEN VAN LAC	402737-7632	V3-7632	0	6	6	12
84	1002	NGUYEN XUAN HOANG	402737-5382	V3-5382	1	0	0	1
85	1002	PHAM THI HOA BINH	402737-3870	V3-3870	1	2	3	6
86	1002	PHAN GIA HUY	418159-7914	VB-7914	3	3	3	9
87	1002	SEONG SANGYEOB	558023-5134	MB-5134	4	2	0	6
88	1003	BUI VAN DAO	403754-0051	V5-0051	2	1	1	4
89	1003	DANG MINH TRI	402737-6149	V3-6149	1	0	0	1
90	1003	DAO LE ANH NGHIA	536302-4369	MW-4369	1	0	0	1
91	1003	DAO THI MY NUONG	402737-8538	V3-8538	0	0	1	1
92	1003	DO KHA DANG	403754-8555	V5-8555	6	6	6	18
93	1003	DO TRUNG HIEU ANH	402737-2929	V3-2929	0	5	5	10
94	1003	DOAN TRAN CONG DINH	536302-1654	MW-1654	3	0	0	3
95	1003	DUONG TAN KIET	402737-8243	V3-8243	3	0	0	3
96	1003	DUONG TAN KIET	536302-1381	MW-1381	3	0	0	3
97	1003	DUONG THI HONG THAM	402737-6750	V3-6750	0	0	4	4
98	1003	DUONG TRUONG AN	402737-2776	V3-2776	0	1	0	1
99	1003	HUA THANH XUAN	402737-9036	V3-9036	0	0	1	1
100	1003	HUYNH TRAN KHAI TIEN	402737-9813	V3-9813	4	3	3	10
101	1003	HUYNH VAN MINH CHANH	402737-5620	V3-5620	3	0	0	3
102	1003	LA VAN TOAN	356513-7491	JP-7491	0	0	1	1
103	1003	LA VAN TOAN	402737-5866	V3-5866	0	0	1	1
104	1003	LE HOANG ANH	402737-6122	V3-6122	0	0	1	1
105	1003	LE HUU NGAN	402737-1997	V3-1997	0	1	0	1
106	1003	LE HUU NGAN	536302-2273	MW-2273	0	1	0	1
107	1003	LE THANH TAI	402737-2177	V3-2177	0	1	1	2
108	1003	LE THI MY LINH	402737-0222	V3-0222	1	0	1	2
109	1003	LE THI THANH LAN	402737-2441	V3-2441	2	7	0	9
110	1003	LE THUAN THAO	356513-9639	JP-9639	1	1	1	3
111	1003	LE THUAN THAO	402737-4668	V3-4668	1	1	1	3
112	1003	LE THUAN THAO	536302-2231	MW-2231	1	1	1	3
113	1003	LE VAN HOP	402737-1736	V3-1736	1	1	1	3
114	1003	LE VAN HOP	536302-0442	MW-0442	0	1	1	2
115	1003	NGUYEN DINH THI	402737-0793	V3-0793	1	0	0	1
116	1003	NGUYEN HUU VAN ANH	402737-8269	V3-8269	3	3	3	9
117	1003	NGUYEN HUU VAN ANH	536302-6365	MW-6365	0	0	1	1
118	1003	NGUYEN MINH THONG	402737-1624	V3-1624	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
119	1003	NGUYEN MINH TIEN	356513-4295	JU-4295	0	5	3	6
120	1003	NGUYEN NGOC QUOC TRUNG	418159-5916	VB-5916	4	0	0	4
121	1003	NGUYEN QUE TRAN	402737-1411	V3-1411	1	1	1	3
122	1003	NGUYEN SON TAN DAT	402737-8361	V3-8361	0	0	1	1
123	1003	NGUYEN THANH THAO	536302-5367	MW-5367	0	3	0	3
124	1003	NGUYEN THI CAM HONG	402737-1601	V3-1601	0	6	3	9
125	1003	NGUYEN THI HA XUAN	402737-9786	V3-9786	1	0	0	1
126	1003	NGUYEN THI HA XUAN	536302-1662	MW-1662	0	0	1	1
127	1003	NGUYEN THI HONG TRANG	402737-8801	V3-8801	2	2	2	6
128	1003	NGUYEN THI NHIEM	402737-6364	V3-6364	1	0	1	2
129	1003	NGUYEN THI TAN	402737-8278	V3-8278	1	0	0	1
130	1003	NGUYEN THI TAN	536302-4899	MW-4899	1	0	0	1
131	1003	NGUYEN THI TUYET HOA	402737-9509	V3-9509	1	0	0	1
132	1003	NGUYEN TRIEU PHONG	536302-2421	MW-2421	0	3	0	3
133	1003	NGUYEN VUONG HUYNH ANH	402737-8379	V3-8379	0	1	0	1
134	1003	PHAM ANH THU	402737-5699	V3-5699	0	1	0	1
135	1003	PHAM MINH NGOC	536302-8247	MW-8247	0	2	0	2
136	1003	PHAM THI HONG THIET	402737-4627	V3-4627	0	1	0	1
137	1003	PHAM THI MINH TRANG	402737-3371	V3-3371	2	2	0	4
138	1003	PHAN VAN SON	402737-9916	V3-9916	1	1	1	3
139	1003	TA VIET PHAN	402737-3129	V3-3129	0	1	1	2
140	1003	TONG THI RIENG	402737-3645	V3-3645	1	0	0	1
141	1003	TRAN CHAU DANH	402737-0615	V3-0615	0	1	0	1
142	1003	TRAN HUNG DINH QUOC	402737-1172	V3-1172	0	0	1	1
143	1003	TRAN HUU PHUOC	402737-4219	V3-4219	0	1	0	1
144	1003	TRAN NGOC MINH TAM	402737-3966	V3-3966	1	0	0	1
145	1003	TRAN THAO NGUYEN	402737-4643	V3-4643	3	1	2	6
146	1003	TRAN THI MY CHAU	418159-5932	VB-5932	1	0	0	1
147	1003	TRAN THI THUY QUYNH	402737-3904	V3-3904	4	4	4	12
148	1003	TRAN TRUC MY	402737-7881	V3-7881	1	0	0	1
149	1003	TRAN VAN TRIEU	402737-6314	V3-6314	2	2	1	5
150	1003	VO DUY KHUONG	402737-6680	V3-6680	6	6	6	18
151	1003	VO PHI KHANH	402737-1159	V3-1159	3	0	6	9
152	1003	VO THANH BINH	418159-7866	VB-7866	0	1	0	1
153	1003	VU MINH NHAT	402737-5552	V3-5552	0	1	0	1
154	1004	AU NU	403754-6849	V5-6849	0	1	0	1
155	1004	CAO THI THANH TAM	403754-4028	V5-4028	1	0	0	1
156	1004	CHAU LAN THINH	536302-1134	MW-1134	0	0	2	2
157	1004	CHAU LE HUONG	402737-8257	V3-8257	0	0	1	1
158	1004	CHAU THINH LAN	418159-5289	VB-5289	1	1	0	2
159	1004	DANG ANH DUC	402737-9201	V3-9201	3	3	3	9
160	1004	DANG THAI HANH	402737-2401	V3-2401	1	1	1	3
161	1004	DANG XUAN TRUONG	402737-9215	V3-9215	0	0	2	2
162	1004	DAO ANH TU	402737-9902	V3-9902	2	2	2	6
163	1004	DINH BACH DUONG	402737-5956	V3-5956	1	1	1	3
164	1004	DINH THI NU	402737-1147	V3-1147	0	1	1	2
165	1004	DO HIEU LAP	418159-8880	VB-8880	0	3	3	6
166	1004	DO NGUYEN MINH THANH	402737-5497	V3-5497	1	1	1	3
167	1004	DO TIEU LAN	418159-6981	VB-6981	6	6	6	18
168	1004	DUONG NGUYEN NGOC HANG	402737-1650	V3-1650	6	6	6	18
169	1004	DUONG THI BAN CHAU	402737-7533	V3-7533	1	1	1	3
170	1004	HOANG THI NGO	402737-0389	V3-0389	0	3	0	3
171	1004	HUA MY LINH	403754-6460	V5-6460	0	1	0	1
172	1004	HUA THI TINH	418159-8119	VB-8119	1	0	1	2
173	1004	HUYNH DOAN BA	402737-7971	V3-7971	1	0	0	1
174	1004	KHONG MINH DUC	402737-1030	V3-1030	0	1	0	1
175	1004	LAC HUNG	403754-4801	V5-4801	0	4	1	5
176	1004	LAM DE	536302-4379	MW-4379	1	0	0	1
177	1004	LAM HOA KHOI	403754-0374	V5-0374	0	1	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
178	1004	LE DINH ANH TUAN	402737-2927	V3-2927	0	1	0	1
179	1004	LE DUY VIET	402737-1899	V3-1899	0	6	0	6
180	1004	LE KIET TUONG	402737-6656	V3-6656	3	3	3	9
181	1004	LE MINH TRANG	402737-4363	V3-4363	1	1	1	3
182	1004	LE NGOC TAN	402737-0845	V3-0845	2	2	2	6
183	1004	LE THI THANH TAM	536302-9369	MW-9369	0	3	3	6
184	1004	LE VAN SY	402737-0503	V3-0503	0	0	5	5
185	1004	LUU THI THUY	402737-4627	V3-4627	1	1	1	3
186	1004	NGUYEN ANH TUAN	402737-3537	V3-3537	0	9	4	13
187	1004	NGUYEN CONG THANH	356513-0201	JU-0201	0	1	0	1
188	1004	NGUYEN CONG THANH	402737-2861	V3-2861	1	1	0	2
189	1004	NGUYEN HOANG LIEM	402737-7003	V3-7003	0	9	6	15
190	1004	NGUYEN HUU NGUYEN PHU	403754-9231	V5-9231	1	0	1	2
191	1004	NGUYEN HUU NGUYEN PHUNG	403754-7101	V5-7101	0	0	1	1
192	1004	NGUYEN LUONG THANH PHUC	402737-9591	V3-9591	1	1	1	3
193	1004	NGUYEN MANH HUNG	418159-7773	VB-7773	5	0	0	5
194	1004	NGUYEN NGOC HANH	402737-5810	V3-5810	0	1	0	1
195	1004	NGUYEN NGOC KHAI	402737-8516	V3-8516	0	1	0	1
196	1004	NGUYEN QUOC VY	402737-7953	V3-7953	1	0	0	1
197	1004	NGUYEN TAN DAM	402737-2945	V3-2945	0	0	3	3
198	1004	NGUYEN THANH DUNG	402737-8874	V3-8874	0	1	2	3
199	1004	NGUYEN THANH DUY	402737-0330	V3-0330	0	1	0	1
200	1004	NGUYEN THANH LONG	356513-3391	JP-3391	6	0	0	6
201	1004	NGUYEN THANH LONG	402737-3635	V3-3635	3	0	0	3
202	1004	NGUYEN THANH TUAN	402737-4059	V3-4059	0	1	0	1
203	1004	NGUYEN THI BACH TUYET	402737-4583	V3-4583	0	1	2	3
204	1004	NGUYEN THI DIEM QUYNH	403754-4630	V5-4630	0	2	0	2
205	1004	NGUYEN THI THANH THUY	402737-4625	V3-4625	3	3	0	6
206	1004	NGUYEN THI THUY NHUNG	402737-8387	V3-8387	3	0	0	3
207	1004	NGUYEN THIEN THUAT	402737-7809	V3-7809	1	1	0	2
208	1004	NGUYEN TRI CONG TOAN	402737-8866	V3-8866	2	0	2	4
209	1004	NGUYEN TRONG KHANG	403754-8596	V5-8596	1	0	0	1
210	1004	O MY PHUONG	403754-4819	V5-4819	0	0	1	1
211	1004	ONG THI BICH HOA	402737-0129	V3-0129	5	0	0	5
212	1004	PHAM NGOC LONG	402737-1063	V3-1063	3	3	3	9
213	1004	PHAN TAN TAI	402737-1945	V3-1945	3	3	3	9
214	1004	PHUNG QUANG PHUC	356513-2688	JU-2688	4	4	0	8
215	1004	PHUNG QUANG PHUC	402737-1239	V3-1239	3	3	0	6
216	1004	TA THI TAM	402737-7006	V3-7006	1	1	1	3
217	1004	TCHOU VI HUE	418159-6973	VB-6973	3	3	3	9
218	1004	THAI NGOC DINH	402737-2950	V3-2950	0	0	1	1
219	1004	TRAN NGOC XUAN HIEU	403754-8679	V5-8679	1	0	0	1
220	1004	TRAN QUANG MINH	402737-8107	V3-8107	3	6	0	9
221	1004	TRAN THI THUY	402737-0136	V3-0136	1	0	0	1
222	1004	TRAN THI TUYET VAN	418159-8898	VB-8898	1	1	1	3
223	1004	TRAN THIEN MINH	402737-5104	V3-5104	0	0	6	6
224	1004	TRAN VAN XUAN	469655-4240	VP-4240	5	4	4	13
225	1004	TRUONG DUC MINH	403754-2285	V5-2285	0	0	6	6
226	1004	TU HUY HOANG PHONG	402737-5224	V3-5224	1	0	0	1
227	1004	VO HOANG AN	402737-7368	V3-7368	0	2	1	3
228	1004	VO VAN PHUOC	418159-0438	VB-0438	0	2	0	2
229	1007	BUI ANH TU	402737-3005	V3-3005	5	4	4	13
230	1007	BUI THI MAI PHUONG	402737-3765	V3-3765	1	2	2	5
231	1007	BUI THI MINH TIEN	402737-2361	V3-2361	1	4	0	5
232	1007	BUI THI TUYET NHUNG	402737-1554	V3-1554	6	6	6	18
233	1007	BUI VAN HIEN	402737-9064	V3-9064	4	2	7	13
234	1007	CAO VAN CHINH	402737-4493	V3-4493	0	0	1	1
235	1007	CAT MINH CHANH	402737-4849	V3-4849	6	0	0	6
236	1007	CONG TY TNHH PASU	558023-3824	MB-3824	1	0	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
237	1007	DANG ANH PHUONG	356513-0020	JU-0020	0	2	1	3
238	1007	DANG ANH PHUONG	402737-5142	V3-5142	0	3	2	5
239	1007	DANG THI PHUC	402737-1951	V3-1951	0	1	0	1
240	1007	DANG TY VI	403754-5881	V5-5881	0	1	0	1
241	1007	DINH THANH HUONG	402737-9477	V3-9477	1	0	0	1
242	1007	DO NGOC TINH	402737-9285	V3-9285	3	3	4	10
243	1007	DO PHUONG TRAM	402737-1827	V3-1827	0	2	0	2
244	1007	DO THI BICH LIEN	402737-4738	V3-4738	1	1	2	4
245	1007	DOAN TRAN NGOC CHAU	402737-1661	V3-1661	6	2	2	10
246	1007	DUONG HUE VAN	402737-4018	V3-4018	0	0	1	1
247	1007	DUONG VAN HAI	402737-5705	V3-5705	0	2	0	2
248	1007	HO MINH THUAN	402737-9298	V3-9298	0	0	1	1
249	1007	HO NGUYET MINH	402737-9588	V3-9588	1	1	2	4
250	1007	HO THI LE THU	402737-1793	V3-1793	3	2	4	9
251	1007	HO THI MY LY	402737-5402	V3-5402	0	1	0	1
252	1007	HUYNH NGUYET THU	403754-7490	V5-7490	3	6	3	12
253	1007	HUYNH SI HIEU	402737-0631	V3-0631	0	1	0	1
254	1007	HUYNH THANH TU	402737-0859	V3-0859	1	1	1	3
255	1007	HUYNH THI HUONG GIANG	402737-5803	V3-5803	1	0	1	2
256	1007	HUYNH VI THANG	402737-4774	V3-4774	1	2	2	5
257	1007	IBRAHIM OZSOY	536302-8701	MW-8701	0	4	0	4
258	1007	IBRAHIM OZSOY	558023-0085	MB-0085	6	4	2	12
259	1007	KHE HONG NHAN	402737-9939	V3-9939	1	1	1	3
260	1007	KHONG NGOC THACH	402737-3482	V3-3482	6	6	6	18
261	1007	LAM VAN PHEN	402737-3876	V3-3876	1	0	0	1
262	1007	LE MINH QUI	402737-4018	V3-4018	4	4	4	12
263	1007	LE MINH THANH	402737-2292	V3-2292	4	0	0	4
264	1007	LE NGOC KHANH NHUNG	402737-4831	V3-4831	3	3	3	9
265	1007	LE QUOC VIET	558023-0937	MB-0937	3	4	4	11
266	1007	LE THAI HA	402737-2255	V3-2255	3	3	0	6
267	1007	LE THAI HA	402737-2672	V3-2672	1	0	0	1
268	1007	LE THI HONG	402737-3744	V3-3744	0	1	0	1
269	1007	LE THI KIM SON	403754-9744	V5-9744	20	0	14	34
270	1007	LE THI KIM SON	418159-1741	VB-1741	1	1	0	2
271	1007	LE THI NGOC BICH	402737-2869	V3-2869	0	5	8	13
272	1007	LE THI THANH HUNG	403754-2244	V5-2244	1	2	1	4
273	1007	LE THI THANH TRAM	402737-9583	V3-9583	2	0	0	2
274	1007	LE THI THO	402737-5890	V3-5890	3	3	0	6
275	1007	LE THI THO	536302-4245	MW-4245	3	3	0	6
276	1007	LE THI THUY	558023-0912	MB-0912	5	5	5	15
277	1007	LE THI TUOI	402737-9591	V3-9591	1	0	0	1
278	1007	LE TRUNG TOAI	402737-7961	V3-7961	1	0	0	1
279	1007	LE VAN HAI	356513-1217	JU-1217	0	0	3	3
280	1007	LE VAN HAI	402737-9680	V3-9680	1	0	3	4
281	1007	LE VAN HOAN	402737-9617	V3-9617	0	0	2	2
282	1007	LUU LONG BIEN	403754-6536	V5-6536	0	1	1	2
283	1007	LUU LONG BIEN	536302-0880	MW-0880	0	1	1	2
284	1007	LUU TAN HUNG	402737-0092	V3-0092	0	3	0	3
285	1007	LUU THI HUE	402737-3053	V3-3053	4	5	5	14
286	1007	LY VAN THANH	402737-1495	V3-1495	0	3	4	7
287	1007	MAI TRONG HIEU	402737-2804	V3-2804	3	3	3	9
288	1007	NG TRAN HOANG DINH	402737-1646	V3-1646	1	0	0	1
289	1007	NGO NGOC MINH TRIET	402737-2503	V3-2503	0	6	6	12
290	1007	NGO PHAM DUYEN	402737-0037	V3-0037	0	0	5	5
291	1007	NGUYEN ANH NGA	402737-6183	V3-6183	0	0	2	2
292	1007	NGUYEN BA ANH CHI	402737-7011	V3-7011	3	3	3	9
293	1007	NGUYEN BA ANH CHI	536302-4252	MW-4252	4	3	3	10
294	1007	NGUYEN CHI NGUYEN	402737-3262	V3-3262	1	1	1	3
295	1007	NGUYEN CHI THANG	418159-3989	VB-3989	10	10	10	30

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
296	1007	NGUYEN DINH VINH TUONG	402737-1214	V3-1214	0	0	1	1
297	1007	NGUYEN HAN NHAT THANH	402737-6937	V3-6937	4	4	4	12
298	1007	NGUYEN HIEU THUAN	402737-4397	V3-4397	3	4	4	11
299	1007	NGUYEN HOANG DANG	402737-2387	V3-2387	3	3	3	9
300	1007	NGUYEN HOANG THACH	402737-6130	V3-6130	1	0	0	1
301	1007	NGUYEN HOANG THONG	402737-1433	V3-1433	3	3	3	9
302	1007	NGUYEN HUU HUY	402737-9489	V3-9489	1	1	1	3
303	1007	NGUYEN HUU HUY	558023-5118	MB-5118	1	4	0	5
304	1007	NGUYEN HUYNH LONG	403754-1097	V5-1097	0	3	0	3
305	1007	NGUYEN LY BAO NGAN	402737-0649	V3-0649	3	3	3	9
306	1007	NGUYEN MANH DOAN	402737-4726	V3-4726	1	0	1	2
307	1007	NGUYEN MINH SANG	402737-6760	V3-6760	0	3	0	3
308	1007	NGUYEN NGOC NGAN	402737-9898	V3-9898	2	0	0	2
309	1007	NGUYEN NGOC TUAN	402737-8192	V3-8192	0	0	1	1
310	1007	NGUYEN NGOC YEN	402737-1054	V3-1054	0	1	1	2
311	1007	NGUYEN PHAM NGOC DAI	402737-1802	V3-1802	1	1	0	2
312	1007	NGUYEN QUOC HUY	402737-0716	V3-0716	6	6	6	18
313	1007	NGUYEN THANH CUONG	402737-6752	V3-6752	3	0	0	3
314	1007	NGUYEN THANH HUY	402737-2005	V3-2005	1	1	0	2
315	1007	NGUYEN THANH NAM	402737-5713	V3-5713	0	13	6	19
316	1007	NGUYEN THANH NHA	356513-7866	JP-7866	0	2	1	3
317	1007	NGUYEN THANH THANG	402737-9917	V3-9917	6	6	0	12
318	1007	NGUYEN THE DAT	402737-5465	V3-5465	1	2	0	3
319	1007	NGUYEN THI BUC	402737-3890	V3-3890	0	4	3	7
320	1007	NGUYEN THI HONG NHUNG	356513-7486	JP-7486	1	1	1	3
321	1007	NGUYEN THI KIM NGAN	402737-0298	V3-0298	0	0	1	1
322	1007	NGUYEN THI THANH TUYEN	402737-3059	V3-3059	1	1	1	3
323	1007	NGUYEN THI THU HANG	402737-6157	V3-6157	3	0	0	3
324	1007	NGUYEN THI THUY LIEU	402737-5351	V3-5351	0	1	0	1
325	1007	NGUYEN THI VAN	402737-7310	V3-7310	4	4	4	12
326	1007	NGUYEN THI VINH	402737-4523	V3-4523	0	2	0	2
327	1007	NGUYEN TRAN HOANG QUYEN	402737-1638	V3-1638	4	2	3	9
328	1007	NGUYEN TRAN HOANG QUYEN	558023-5101	MB-5101	2	0	6	8
329	1007	NGUYEN TRI DUNG	402737-9895	V3-9895	0	0	1	1
330	1007	NGUYEN VUONG QUOC BAO KHUAT	418159-4414	VB-4414	0	0	4	4
331	1007	NGUYEN XUAN QUANG VU	402737-3912	V3-3912	3	0	0	3
332	1007	PHAM HOANG ANH THU	403754-4570	V5-4570	2	1	1	4
333	1007	PHAM NGOC QUANG	402737-4755	V3-4755	1	1	1	3
334	1007	PHAM NGUYEN THI MY HIEN	402737-9615	V3-9615	2	0	0	2
335	1007	PHAM QUOC THONG	402737-4646	V3-4646	2	0	0	2
336	1007	PHAM THANH NGAN	402737-0289	V3-0289	0	0	2	2
337	1007	PHAM THI HO VAN	402737-2405	V3-2405	0	1	0	1
338	1007	PHAM THI NGAN	402737-9129	V3-9129	1	1	1	3
339	1007	PHAM THIEN	402737-5738	V3-5738	3	5	0	8
340	1007	PHAM TIENG MAI	402737-3293	V3-3293	0	1	0	1
341	1007	PHAM TIENG PHUONG	402737-3301	V3-3301	1	0	0	1
342	1007	PHAM VAN HIEP	469655-9620	VP-9620	0	1	2	3
343	1007	PHAM VAN HIEP	558023-3916	MB-3916	1	0	0	1
344	1007	PHAM VAN PHONG	402737-5621	V3-5621	15	15	15	45
345	1007	PHAN DUY NHUT	402737-3542	V3-3542	0	0	1	1
346	1007	PHAN HUU ANH	402737-4505	V3-4505	2	1	1	4
347	1007	PHAN THI THAO PHUONG	418159-1770	VB-1770	0	0	1	1
348	1007	QUACH THI KIM TUYEN	402737-9960	V3-9960	0	1	1	2
349	1007	SAM NGUYEN CHUYEN	402737-5636	V3-5636	0	1	0	1
350	1007	SATO MICHIIYA	403754-0634	V5-0634	0	1	0	1
351	1007	TANG LE DUNG	402737-7248	V3-7248	1	0	1	2
352	1007	THAI VI THANH	558023-1885	MB-1885	3	3	3	9
353	1007	TIEU LOAN QUANG THAO	402737-3226	V3-3226	0	0	1	1
354	1007	TO VAN HAI	402737-3453	V3-3453	2	2	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
355	1007	TON NU AN MIEN	402737-3699	V3-3699	6	6	0	12
356	1007	TRAN DINH PHU	558023-3816	MB-3816	3	3	3	9
357	1007	TRAN DUY	402737-2632	V3-2632	0	13	6	19
358	1007	TRAN HOANG ANH	402737-5033	V3-5033	1	1	0	2
359	1007	TRAN KIM THANH	403754-9140	V5-9140	0	3	0	3
360	1007	TRAN LE TRUNG HIEU	402737-4453	V3-4453	0	0	1	1
361	1007	TRAN MINH NHUT	402737-4531	V3-4531	1	1	1	3
362	1007	TRAN NGOC KHOA	402737-7065	V3-7065	1	1	1	3
363	1007	TRAN NGOC YEN	402737-8797	V3-8797	0	0	3	3
364	1007	TRAN NGUYEN PHU	402737-4308	V3-4308	0	2	0	2
365	1007	TRAN QUANG KHANH	402737-0453	V3-0453	0	0	2	2
366	1007	TRAN THI GIANG THUY	402737-6796	V3-6796	6	0	0	6
367	1007	TRAN THI HUYEN TRAN	402737-8991	V3-8991	1	0	0	1
368	1007	TRAN THI THANH HUYEN	402737-0036	V3-0036	1	1	0	2
369	1007	TRAN THI THANH HUYEN	558023-5431	MB-5431	9	9	9	27
370	1007	TRAN THUY THAO VAN	402737-3147	V3-3147	1	3	0	4
371	1007	TRAN TRONG NGOC	402737-3054	V3-3054	2	2	2	6
372	1007	TRAN TUAN VINH	403754-9918	V5-9918	0	0	11	11
373	1007	TRAN VAN TY	402737-6331	V3-6331	2	1	1	4
374	1007	TRAN VINH KHANG	402737-8104	V3-8104	1	2	1	4
375	1007	TRINH HONG HA	402737-9452	V3-9452	0	1	0	1
376	1007	TRUONG BA BANG	402737-4901	V3-4901	0	0	1	1
377	1007	TRUONG TAN PHAT	402737-1324	V3-1324	2	2	2	6
378	1007	TRUONG VAN NGA	402737-0715	V3-0715	0	1	0	1
379	1007	UMESH KALYANAPPASHANTAV	402737-2810	V3-2810	0	2	0	2
380	1007	VO THI BICH THAO	402737-5676	V3-5676	1	0	0	1
381	1007	VO THI THU OANH	418159-3846	VB-3846	3	0	0	3
382	1007	VO THI TO TRINH	402737-6736	V3-6736	0	0	1	1
383	1007	VO TRAN GIA BAO	402737-4266	V3-4266	1	0	0	1
384	1007	VO VAN MINH PHU	402737-8533	V3-8533	1	0	0	1
385	1007	VO XUAN BINH	402737-4143	V3-4143	0	0	5	5
386	1007	VU HOANG TRONG	402737-4594	V3-4594	0	2	2	4
387	1007	VU THANH THUY	403754-1799	V5-1799	0	1	1	2
388	1007	VU THI THUY NGA	402737-7122	V3-7122	1	1	1	3
389	1007	VUONG BUU LINH	403754-9256	V5-9256	4	0	0	4
390	1012	BUI QUOC LONG	402737-1195	V3-1195	5	0	0	5
391	1012	BUI TAN MINH	558023-5845	MB-5845	3	3	3	9
392	1012	CHAU CAO PHONG	402737-9731	V3-9731	3	3	3	9
393	1012	CHAU THI TUYET NHUNG	558023-5803	MB-5803	3	3	3	9
394	1012	CHU THI HANG	402737-9131	V3-9131	0	1	0	1
395	1012	CONG TY TNHH PROFIT	558023-3899	MB-3899	0	1	0	1
396	1012	DANG DUY PHUONG	356513-2422	JU-2422	1	3	1	5
397	1012	DANG MINH TIEN	402737-3101	V3-3101	0	0	1	1
398	1012	DAO THI NGOC PHUONG	418159-4457	VB-4457	0	0	1	1
399	1012	DINH THI MY DUYEN	402737-2272	V3-2272	0	1	1	2
400	1012	DUONG THI NU	402737-2442	V3-2442	0	0	1	1
401	1012	HO VAN NGAN	402737-3670	V3-3670	0	2	2	4
402	1012	KIEU BICH THUY	402737-6986	V3-6986	3	3	0	6
403	1012	LE HUU HIEN	402737-4356	V3-4356	0	0	4	4
404	1012	LE KIM YEN	356513-3396	JU-3396	1	1	2	4
405	1012	LE THI DIEM	402737-3320	V3-3320	0	2	0	2
406	1012	LUONG TRAN THANH TU	402737-6893	V3-6893	3	3	3	9
407	1012	LUU KY THUAN	402737-6891	V3-6891	0	0	2	2
408	1012	LUU KY THUAN	403754-4416	V5-4416	0	1	5	6
409	1012	LUU KY THUAN	536302-0351	MW-0351	0	1	7	8
410	1012	MAI NGOC THU	356513-5277	JU-5277	0	8	2	10
411	1012	MAI SY TUAN	402737-1245	V3-1245	6	6	6	18
412	1012	NGUYEN ANH KIET	402737-5080	V3-5080	0	0	2	2
413	1012	NGUYEN CONG NHAN	356513-1449	JU-1449	1	0	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
414	1012	NGUYEN CONG NHAN	402737-7188	V3-7188	1	0	0	1
415	1012	NGUYEN DINH DAO	402737-7655	V3-7655	9	4	4	17
416	1012	NGUYEN DUY QUANG	402737-7169	V3-7169	2	0	0	2
417	1012	NGUYEN HOANG DIEN	402737-8099	V3-8099	0	0	1	1
418	1012	NGUYEN HOANG LAM	402737-1833	V3-1833	0	0	1	1
419	1012	NGUYEN HOANG MINH CAN	402737-9896	V3-9896	0	0	1	1
420	1012	NGUYEN HOANG NAM	558023-5068	MB-5068	6	6	7	19
421	1012	NGUYEN HONG QUAN	558023-9475	MB-9475	6	2	9	17
422	1012	NGUYEN HONG THACH	558023-5119	MB-5119	6	0	0	6
423	1012	NGUYEN QUOC ANH	558023-6512	MB-6512	1	0	0	1
424	1012	NGUYEN THI NGUYET	402737-1600	V3-1600	1	1	1	3
425	1012	NGUYEN THI THUY HANG	402737-7663	V3-7663	6	6	0	12
426	1012	NGUYEN TRAN TUAN	403754-4523	V5-4523	0	1	6	7
427	1012	NGUYEN TRAN TUAN	536302-0401	MW-0401	0	1	6	7
428	1012	NGUYEN VAN HA	402737-1635	V3-1635	1	0	0	1
429	1012	NGUYEN VAN HOA	402737-8382	V3-8382	0	10	0	10
430	1012	PHAM DAO ANH	558023-1265	MB-1265	7	3	6	16
431	1012	PHAM HONG SANG	403754-4580	V5-4580	0	0	1	1
432	1012	PHAN MAI LY	356513-4170	JU-4170	6	6	6	18
433	1012	PHAN NGOC CUONG	402737-2047	V3-2047	0	1	1	2
434	1012	PHAN NGOC CUONG	402737-5271	V3-5271	0	0	1	1
435	1012	TONG KHANH LINH	558023-7925	MB-7925	2	2	0	4
436	1012	TRAN NGOC THANH	402737-5091	V3-5091	0	0	1	1
437	1012	TRAN NGOC THANH	403754-4424	V5-4424	0	1	5	6
438	1012	TRAN NGOC THANH	536302-0369	MW-0369	0	1	7	8
439	1012	TRAN PHUC LIEM	402737-2039	V3-2039	0	0	1	1
440	1012	TRAN THANH LONG	558023-5571	MB-5571	0	10	0	10
441	1012	TRAN THI DOAN TRANG	403754-4595	V5-4595	0	0	1	1
442	1012	TRAN THI MY BINH	403754-4481	V5-4481	0	2	0	2
443	1012	TRAN THI THANH LOAN	402737-1189	V3-1189	0	1	1	2
444	1012	TRAN THI THANH TUNG	402737-2724	V3-2724	0	0	1	1
445	1012	TRAN THI THANH TUYEN	402737-0546	V3-0546	0	1	1	2
446	1012	TRAN THI VIET HA	356513-4709	JU-4709	1	0	0	1
447	1012	TRAN THI VIET HA	402737-5761	V3-5761	0	1	0	1
448	1012	VO THANH TOAN	402737-7150	V3-7150	3	0	0	3
449	1012	VO THI HONG PHUC	402737-5768	V3-5768	1	0	1	2
450	1012	VO THI NHU MINH	402737-3119	V3-3119	0	0	1	1
451	1015	BANH VINH QUAN	402737-7476	V3-7476	3	4	0	7
452	1015	CAO HOANG PHONG	402737-7078	V3-7078	3	0	0	3
453	1015	HO NGUYEN KHANH HOAI	402737-3152	V3-3152	1	0	0	1
454	1015	HOANG THI TUYET LAN	402737-1684	V3-1684	6	6	6	18
455	1015	HUYNH BUU QUI	402737-7671	V3-7671	2	0	0	2
456	1015	LE NGOC TRINH	402737-8697	V3-8697	0	0	3	3
457	1015	LE THI HOAI XUAN	403754-4893	V5-4893	1	0	2	3
458	1015	MAI THUY DUONG	402737-9197	V3-9197	0	2	1	3
459	1015	NGUYEN THI MINH HA	402737-4893	V3-4893	0	1	0	1
460	1015	NGUYEN THIEN KHIEM	402737-7488	V3-7488	1	0	0	1
461	1015	NGUYEN THU HUONG	402737-7468	V3-7468	3	1	6	10
462	1015	NGUYEN THUY QUYNH LOAN	402737-6200	V3-6200	0	1	0	1
463	1015	NGUYEN TRAN UYEN THU	558023-2990	MB-2990	0	0	1	1
464	1015	NGUYEN VAN DUY	536302-0245	MW-0245	0	1	0	1
465	1015	PHAN PHUNG KHAI VIEN	402737-6217	V3-6217	0	1	0	1
466	1015	PHAN THANH TRINH	402737-4539	V3-4539	3	3	3	9
467	1015	TRAN CONG THANH DUY	402737-8696	V3-8696	1	1	1	3
468	1015	TRAN DIEU HIEN	402737-3113	V3-3113	0	0	6	6
469	1015	TRAN THI BACH TUYET	402737-4009	V3-4009	13	6	0	19
470	1015	TRAN THI THAO	536302-0252	MW-0252	0	1	0	1
471	1015	TRAN TU DOANH	402737-4800	V3-4800	1	0	0	1
472	1015	TRINH DANG HUY	356513-1247	JP-1247	2	2	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
473	1015	TRUONG HUU LOC	402737-2813	V3-2813	0	3	1	4
474	1200	CAO NGOC	402737-7602	V3-7602	0	0	3	3
475	1200	DO HOANG HAI	418159-7920	VB-7920	0	1	0	1
476	1200	GIANG THI NUONG	402737-0354	V3-0354	0	0	1	1
477	1200	HUYNH THI NGOC THAO	402737-8741	V3-8741	0	2	0	2
478	1200	LE VAN DAI	402737-9512	V3-9512	0	0	1	1
479	1200	NGUYEN ANDREW	402737-8078	V3-8078	2	3	2	7
480	1200	NGUYEN ANTHONY	402737-4100	V3-4100	0	6	3	9
481	1200	NGUYEN BINH MINH	402737-1471	V3-1471	0	0	1	1
482	1200	NGUYEN THI HANG NGA	402737-5690	V3-5690	0	0	1	1
483	1200	NGUYEN THI HONG ANH	402737-9982	V3-9982	0	0	1	1
484	1200	NGUYEN THI NGOC OANH	402737-2658	V3-2658	0	0	1	1
485	1200	NGUYEN THI THUY HANG	402737-0792	V3-0792	0	0	3	3
486	1200	NGUYEN TRONG THANH	418159-4372	VB-4372	10	0	0	10
487	1200	NUMA FERNAND JANVIER	402737-4506	V3-4506	3	0	0	3
488	1200	TRAN DINH PHUC	402737-2781	V3-2781	1	0	0	1
489	1200	TRAN MY NGOC	402737-2616	V3-2616	1	1	1	3
490	1200	TRAN TRONG HA	536302-2316	MW-2316	3	3	3	9
491	1200	VU THI NHUNG	402737-2955	V3-2955	0	0	8	8
492	1201	NGUYEN THI BINH	402737-2807	V3-2807	0	0	1	1
493	1201	NGUYEN THI THUY NGA	356513-5269	JU-5269	0	0	1	1
494	1201	NGUYEN THI THUY NGA	403754-5346	V5-5346	1	0	1	2
495	1202	KIEU THI DAN THY	402737-1907	V3-1907	1	0	0	1
496	1202	NGUYEN THI KIM CHI	402737-3524	V3-3524	0	1	0	1
497	1202	NGUYEN THI MINH HUE	402737-9026	V3-9026	0	1	0	1
498	1202	NGUYEN THI THANH YEN	402737-0478	V3-0478	0	1	0	1
499	1202	NGUYEN TRUNG HIEU	402737-6241	V3-6241	1	3	2	6
500	1202	NGUYEN XUAN DONG	402737-7504	V3-7504	0	0	1	1
501	1202	PHAN THI MAI HOA	402737-6949	V3-6949	0	1	1	2
502	1202	TRAN NGUYEN TUAN ANH	402737-8579	V3-8579	0	1	0	1
503	1203	CONG TY TNHH XAY DUNG VA T	418159-1663	VB-1663	0	0	6	6
504	1203	CONG TY TNHH XAY DUNG VA T	418159-1671	VB-1671	0	0	3	3
505	1205	HO BAO LONG	402737-7210	V3-7210	0	1	0	1
506	1205	LE MANH HUNG	469655-4033	VP-4033	0	6	0	6
507	1205	NGO HA KHANH VAN	402737-9976	V3-9976	0	1	0	1
508	1205	NGUYEN THI KIM LOAN	402737-8139	V3-8139	3	3	3	9
509	1205	PHAM TRUNG BAO TU	402737-8664	V3-8664	6	0	0	6
510	1205	TRAN THI XUYEN	402737-6283	V3-6283	6	6	6	18
511	1205	VO PHAN DINH BAO	402737-8668	V3-8668	2	1	0	3
512	1206	HOANG THI VAN ANH	402737-1843	V3-1843	1	0	0	1
513	1206	NGUYEN THI MINH VIEN	403754-8282	V5-8282	1	0	0	1
514	1206	TRAN THI LE HOA	402737-1551	V3-1551	3	3	0	6
515	1207	NGO THI TRUYEN	402737-7448	V3-7448	0	4	4	8
516	1207	PHAM THI THUY	403754-7740	V5-7740	0	0	1	1
517	1208	DOAN THI LE NHI	356513-1365	JU-1365	0	0	5	5
518	1208	DOAN THI LE NHI	356513-6279	-6279	0	0	1	1
519	1208	LE BA TIN	402737-5009	V3-5009	1	1	0	2
520	1208	NGUYEN BA LINH	402737-0412	V3-0412	0	0	1	1
521	1208	NGUYEN DUY THANH	356513-7124	JU-7124	6	6	6	18
522	1208	NGUYEN NGOC SINH	402737-8594	V3-8594	0	2	0	2
523	1208	NGUYEN NGOC TIN	356513-7066	JU-7066	0	0	1	1
524	1208	NGUYEN NGOC TIN	402737-4600	V3-4600	0	0	1	1
525	1208	NGUYEN THI THAO	402737-7905	V3-7905	0	1	0	1
526	1208	NGUYEN THI THUY DON	356513-4886	JP-4886	0	1	1	2
527	1208	NGUYEN THI THUY DON	356513-9906	JU-9906	0	1	1	2
528	1209	BUI THI NGOC ANH	402737-0443	V3-0443	0	3	0	3
529	1209	DINH XUAN DUC	402737-2351	V3-2351	0	3	2	5
530	1209	HUYNH THI THUYET	402737-2691	V3-2691	3	3	6	12
531	1210	DO THI CONG THANH	402737-0899	V3-0899	4	0	0	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
532	1210	NGUYEN THAI DONG TU	356513-4494	JU-4494	3	3	3	9
533	1210	NGUYEN THI TO VI	402737-9071	V3-9071	0	0	1	1
534	1210	NGUYEN TRI THANH	356513-1283	JU-1283	6	1	6	13
535	1210	TRAN THI BICH HIEN	356513-8388	JU-8388	2	2	2	6
536	1210	TRAN THI HA	356513-1325	JU-1325	3	3	3	9
537	1212	DO HUU KHANH	402737-1740	V3-1740	0	0	1	1
538	1212	PHAM HONG SU	402737-5232	V3-5232	1	2	1	4
539	1212	PHAM HONG TRUONG	402737-2051	V3-2051	0	6	6	12
540	1212	TA THIEN TRI	402737-1684	V3-1684	0	5	4	9
541	1212	TRAN THI THANH	402737-3864	V3-3864	0	1	0	1
542	1214	LE TRUONG THINH	402737-7705	V3-7705	1	1	1	3
543	1214	VU NGOC CANH	402737-8523	V3-8523	5	5	0	10
544	1400	BUI CAM HONG	402737-7713	V3-7713	0	0	1	1
545	1400	BUI TRUNG KIEN	402737-7385	V3-7385	0	9	10	19
546	1400	CAO HOANG THANG	402737-7015	V3-7015	3	0	0	3
547	1400	CHAU NGOC KIM NGAN	402737-3984	V3-3984	0	1	1	2
548	1400	DANG THUY THANH LY	418159-4089	VB-4089	1	1	0	2
549	1400	DAO THI KIM HUYEN	402737-3888	V3-3888	0	0	10	10
550	1400	DO NGOC HANH	402737-9750	V3-9750	2	0	4	6
551	1400	HO THI HANH	402737-7712	V3-7712	3	0	3	6
552	1400	HUYNH HAI LAM	402737-5626	V3-5626	6	3	2	11
553	1400	HUYNH THI KIM HONG	402737-6155	V3-6155	3	3	3	9
554	1400	HUYNH VAN HUNG	418159-8205	VB-8205	2	1	1	4
555	1400	LAM TAN HUNG	402737-3183	V3-3183	0	1	0	1
556	1400	LE ANH KHOA	402737-9616	V3-9616	3	6	6	15
557	1400	LE DO	402737-6422	V3-6422	1	0	0	1
558	1400	LE THI NGA	402737-1876	V3-1876	3	1	1	5
559	1400	LE THI TU ANH	402737-3142	V3-3142	3	0	0	3
560	1400	LE VAN QUYEN	402737-1725	V3-1725	0	0	1	1
561	1400	LY THI NGOC HIEN	402737-8880	V3-8880	1	1	1	3
562	1400	NGO NGOC TRAM ANH	402737-1869	V3-1869	0	0	1	1
563	1400	NGO TAN SAM	418159-3615	VB-3615	0	0	1	1
564	1400	NGO THI LAY	402737-2069	V3-2069	2	0	0	2
565	1400	NGUYEN DUC MINH TUONG	402737-1262	V3-1262	1	1	0	2
566	1400	NGUYEN DUY	402737-7165	V3-7165	0	0	1	1
567	1400	NGUYEN HOANG THUC LY	402737-8070	V3-8070	3	3	0	6
568	1400	NGUYEN KHANH VAN ANH	403754-4440	V5-4440	2	4	0	6
569	1400	NGUYEN KIEU LINH	402737-3309	V3-3309	5	6	6	17
570	1400	NGUYEN MANH CUONG	402737-5970	V3-5970	1	0	0	1
571	1400	NGUYEN MINH HOA	469655-8054	VP-8054	0	1	0	1
572	1400	NGUYEN PHAM ANH KHOA	402737-1141	V3-1141	0	0	5	5
573	1400	NGUYEN SONG KHANH	418159-6815	VB-6815	0	0	1	1
574	1400	NGUYEN THANH LOAN	402737-5997	V3-5997	0	0	1	1
575	1400	NGUYEN THANH PHUONG	402737-2474	V3-2474	0	0	1	1
576	1400	NGUYEN THANH TINH	402737-7704	V3-7704	0	3	0	3
577	1400	NGUYEN THI HOA HONG	356513-5917	JP-5917	0	0	2	2
578	1400	NGUYEN THI KIEU MY	402737-9644	V3-9644	1	0	0	1
579	1400	NGUYEN THI KIM ANH	402737-8232	V3-8232	1	0	1	2
580	1400	NGUYEN THI LE THUY	402737-0493	V3-0493	1	0	1	2
581	1400	NGUYEN THI LE	402737-4878	V3-4878	0	0	5	5
582	1400	NGUYEN THI MONG NGHI	402737-1743	V3-1743	1	0	0	1
583	1400	NGUYEN THI THU	402737-5390	V3-5390	1	0	0	1
584	1400	NGUYEN THI TO NGA	402737-1595	V3-1595	1	1	0	2
585	1400	NGUYEN TRONG NGHIA	402737-4089	V3-4089	15	0	0	15
586	1400	NGUYEN TRONG TIEN	402737-5843	V3-5843	6	0	0	6
587	1400	PHAM DINH MAN	402737-0774	V3-0774	5	5	0	10
588	1400	PHAM MY LINH	403754-4934	V5-4934	10	7	5	22
589	1400	PHAM THUY HUYNH MAI	402737-7767	V3-7767	0	1	1	2
590	1400	PHAM VAN DAT	402737-1802	V3-1802	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
591	1400	PHAM VAN HOANG	402737-0335	V3-0335	2	2	2	6
592	1400	PHAN NGUYEN BAO TRAN	402737-8615	V3-8615	1	0	0	1
593	1400	QUANG DANG HAI AU	402737-9768	V3-9768	1	0	0	1
594	1400	TANG PHUOC HUNG	402737-5024	V3-5024	0	0	1	1
595	1400	THACH TRUONG THINH	402737-7014	V3-7014	1	1	1	3
596	1400	THAI XUAN VINH	402737-3577	V3-3577	0	0	2	2
597	1400	TRAN BICH THANH	402737-9300	V3-9300	1	1	1	3
598	1400	TRAN BINH PHUONG	402737-5546	V3-5546	6	6	6	18
599	1400	TRAN BINH PHUONG	558023-3683	MB-3683	6	6	6	18
600	1400	TRAN HUU TIEN	402737-5330	V3-5330	0	3	1	4
601	1400	TRAN NGUYEN HA QUYEN	402737-2418	V3-2418	0	1	0	1
602	1400	TRAN NGUYEN QUOC HAU	402737-7512	V3-7512	0	0	1	1
603	1400	TRAN PHAM THI MY LINH	402737-4017	V3-4017	1	0	1	2
604	1400	TRAN THE HUNG	402737-1332	V3-1332	1	0	0	1
605	1400	TRAN THI KIM LIEN	402737-9612	V3-9612	0	1	0	1
606	1400	TRAN THI NGOC HOA	418159-6369	VB-6369	8	8	8	24
607	1400	TRAN VU KIM HAN	402737-5182	V3-5182	1	0	0	1
608	1400	TRINH THI PHUONG THUY	402737-5174	V3-5174	4	0	0	4
609	1400	VO NA TRA	402737-5179	V3-5179	0	1	1	2
610	1400	VO NGOC THANH NHA	402737-2820	V3-2820	0	0	1	1
611	1400	VO THANH TINH	558023-0523	MB-0523	3	3	3	9
612	1401	ANTHONY GLYN ROWLANDS	418159-7664	VB-7664	5	0	0	5
613	1401	BACALSO BRIAN SALINAS	402737-6835	V3-6835	0	0	1	1
614	1401	BUI THE AN	402737-2072	V3-2072	2	1	1	4
615	1401	BUI TIEN LUONG	356513-1639	JU-1639	1	0	1	2
616	1401	BUI TIEN LUONG	402737-0091	V3-0091	3	0	1	4
617	1401	BUI VAN LAM	469655-6262	VP-6262	1	0	0	1
618	1401	CAO HOANG UYEN	402737-8529	V3-8529	1	0	0	1
619	1401	CHAU NGOC THU	402737-9507	V3-9507	0	0	2	2
620	1401	CONG TY CO PHAN HIEU DUC	418159-1507	VB-1507	0	0	4	4
621	1401	CTY TNHH DAU TU THIEN HUON	418159-1648	VB-1648	0	0	1	1
622	1401	CTY TNHH TRUONG QUOC TE DA	418159-1622	VB-1622	0	0	21	21
623	1401	DAM VAN KHAI	403754-9272	V5-9272	5	0	1	6
624	1401	DAO THI PHUONG DUNG	402737-9156	V3-9156	0	1	0	1
625	1401	DAO THI PHUONG DUNG	536302-4450	MW-4450	0	4	0	4
626	1401	DIEP THE PHONG	402737-0044	V3-0044	0	1	1	2
627	1401	DINH THI ANH VAN	402737-3681	V3-3681	0	0	12	12
628	1401	DINH THI ANH VAN	402737-6933	V3-6933	0	1	0	1
629	1401	DINH THI HONG NGOC	402737-6944	V3-6944	0	3	1	4
630	1401	DO LAM CHUYEN	403754-9982	V5-9982	0	1	0	1
631	1401	DO NGUYEN THUY ANH	402737-1679	V3-1679	1	0	0	1
632	1401	DO TRACY TUONG VAN	418159-0043	VB-0043	1	0	0	1
633	1401	DOAN THANH HUE	403754-1424	V5-1424	1	1	2	4
634	1401	DUONG KY HUNG	469655-9144	VP-9144	2	0	0	2
635	1401	DUONG TUAN DUNG	402737-7938	V3-7938	0	0	1	1
636	1401	FUDE HIROMI	402737-7107	V3-7107	1	0	0	1
637	1401	HA THANH HUNG	403754-8888	V5-8888	2	11	0	13
638	1401	HO TAT CHANH	402737-0668	V3-0668	0	0	2	2
639	1401	HOANG DONG THUY	403754-6419	V5-6419	0	2	6	8
640	1401	HOANG HOAI NAM	403754-8902	V5-8902	0	1	0	1
641	1401	HOANG THI NGOC DIEP	402737-0188	V3-0188	0	1	0	1
642	1401	HOANG XUAN QUYEN	403754-7375	V5-7375	1	0	0	1
643	1401	HUYNH CHI NHAN	402737-0156	V3-0156	1	0	0	1
644	1401	HUYNH MINH SUONG	403754-5246	V5-5246	0	0	1	1
645	1401	HUYNH NGOC HAI NAM	403754-0507	V5-0507	0	2	0	2
646	1401	HUYNH NGUYEN ANH TU	402737-5747	V3-5747	0	1	0	1
647	1401	HUYNH QUOC TUAN	402737-5008	V3-5008	1	0	0	1
648	1401	HUYNH THI MY DUYEN	402737-4930	V3-4930	1	2	2	5
649	1401	HUYNH THI THU HA	402737-7677	V3-7677	1	0	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
650	1401	KENJI NAGAYOSHI	356513-2712	JU-2712	1	0	0	1
651	1401	LAI THI THU TRANG	356513-4287	JU-4287	0	0	2	2
652	1401	LE DUC MINH TAM	403754-9017	V5-9017	2	0	0	2
653	1401	LE DUC TRUONG	402737-1942	V3-1942	1	1	1	3
654	1401	LE DUC TRUONG	403754-4323	V5-4323	3	3	3	9
655	1401	LE DUY THUONG	402737-1121	V3-1121	0	2	0	2
656	1401	LE MANH TRUONG	469655-0686	VP-0686	2	1	2	5
657	1401	LE MY NHUNG	403754-0887	V5-0887	1	0	0	1
658	1401	LE NGOC HUNG	402737-8565	V3-8565	6	6	5	17
659	1401	LE NGOC TUAN	402737-9306	V3-9306	13	6	6	25
660	1401	LE PHUONG HOANG	403754-1310	V5-1310	0	0	1	1
661	1401	LE QUANG VIET	403754-7037	V5-7037	0	2	0	2
662	1401	LE THANH TRUNG	402737-2905	V3-2905	1	1	1	3
663	1401	LE THI HAI YEN	402737-3095	V3-3095	0	1	0	1
664	1401	LE THI KIM CHI	403754-1666	V5-1666	1	0	0	1
665	1401	LE THI THUONG ANH	402737-3225	V3-3225	1	0	0	1
666	1401	LE THI THUY NGA	403754-1930	V5-1930	0	0	1	1
667	1401	LE TRAN KHANH NGUYEN	402737-2541	V3-2541	1	1	1	3
668	1401	LE TUAN ANH	403754-2458	V5-2458	1	0	0	1
669	1401	LUONG THI TUYET HOA	402737-8385	V3-8385	6	0	0	6
670	1401	LUONG TRAN PHUONG DUNG	402737-3778	V3-3778	4	2	7	13
671	1401	LUU ANH TIEN	418159-4497	VB-4497	3	3	3	9
672	1401	LY HUU PHUOC	402737-0627	V3-0627	0	0	2	2
673	1401	MA TRUC KHANH	402737-3367	V3-3367	0	1	1	2
674	1401	MAI VAN LUAN	402737-6565	V3-6565	1	0	0	1
675	1401	MY CHAU	402737-1443	V3-1443	0	0	1	1
676	1401	NGO HOANG LINH	402737-9315	V3-9315	0	1	0	1
677	1401	NGUYEN CONG THUYET	356513-5854	JU-5854	1	1	1	3
678	1401	NGUYEN CONG THUYET	402737-3539	V3-3539	4	4	5	13
679	1401	NGUYEN DANG KHOA	402737-7107	V3-7107	1	3	0	4
680	1401	NGUYEN DOAN DUY THANH	402737-2901	V3-2901	1	0	0	1
681	1401	NGUYEN DOAN TUAN	402737-9031	V3-9031	1	0	0	1
682	1401	NGUYEN HA ANH THU	402737-3191	V3-3191	1	0	0	1
683	1401	NGUYEN HONG MINH	402737-5534	V3-5534	3	9	6	18
684	1401	NGUYEN HUY KHANH	402737-7630	V3-7630	3	3	0	6
685	1401	NGUYEN KIM THUY	403754-4942	V5-4942	13	6	7	26
686	1401	NGUYEN MINH THIEN	402737-6279	V3-6279	0	3	3	6
687	1401	NGUYEN MINH TRIET	402737-3823	V3-3823	1	0	0	1
688	1401	NGUYEN NAM HIEN	403754-4838	V5-4838	0	0	14	14
689	1401	NGUYEN PHAM PHUONG NAM	418159-4489	VB-4489	2	7	4	13
690	1401	NGUYEN PHAN BAO TRAN	402737-1682	V3-1682	0	0	2	2
691	1401	NGUYEN QUANG HAI	402737-8890	V3-8890	2	2	2	6
692	1401	NGUYEN QUOC DUNG	402737-6938	V3-6938	1	0	0	1
693	1401	NGUYEN THANH HUYEN	403754-7763	V5-7763	1	0	3	4
694	1401	NGUYEN THANH HUYEN	469655-7916	VP-7916	0	7	16	23
695	1401	NGUYEN THANH MAI	403754-0798	V5-0798	1	0	0	1
696	1401	NGUYEN THANH TRUC	403754-5147	V5-5147	0	0	1	1
697	1401	NGUYEN THI BICH NGOC	558023-2446	MB-2446	6	6	6	18
698	1401	NGUYEN THI BICH THUY	403754-1568	V5-1568	1	1	0	2
699	1401	NGUYEN THI HONG VAN	402737-5451	V3-5451	2	2	2	6
700	1401	NGUYEN THI MAI TRANG	402737-7608	V3-7608	2	0	3	5
701	1401	NGUYEN THI NGA	558023-3097	MB-3097	2	3	2	7
702	1401	NGUYEN THI NGOC DUNG	356513-8170	JP-8170	1	0	0	1
703	1401	NGUYEN THI NGOC DUNG	402737-9812	V3-9812	1	0	0	1
704	1401	NGUYEN THI NGOC TRANG	356513-3354	JU-3354	0	0	1	1
705	1401	NGUYEN THI NGOC TRANG	402737-4921	V3-4921	0	0	2	2
706	1401	NGUYEN THI NGOC	402737-8093	V3-8093	6	6	0	12
707	1401	NGUYEN THI NGUYET THU	402737-9307	V3-9307	0	4	0	4
708	1401	NGUYEN THI NHU MAI	402737-6962	V3-6962	1	0	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
709	1401	NGUYEN THI THANH HA	418159-9983	VB-9983	0	0	2	2
710	1401	NGUYEN THI THOA	402737-7924	V3-7924	2	1	2	5
711	1401	NGUYEN THI THU HANH	403754-9230	V5-9230	0	1	0	1
712	1401	NGUYEN THIEN HUONG JENNY	402737-1047	V3-1047	3	4	2	9
713	1401	NGUYEN THUY HUONG	402737-4666	V3-4666	3	0	0	3
714	1401	NGUYEN TRUNG KIEN	402737-1983	V3-1983	0	2	0	2
715	1401	NGUYEN TRUNG NGHIA	402737-9959	V3-9959	1	0	0	1
716	1401	NGUYEN TRUNG NGHIA	403754-5801	V5-5801	0	1	1	2
717	1401	NGUYEN TRUNG TRUC	403754-9207	V5-9207	0	2	0	2
718	1401	NGUYEN VAN BANG	402737-2934	V3-2934	1	1	1	3
719	1401	NGUYEN VAN TAM	402737-2375	V3-2375	6	6	0	12
720	1401	NGUYEN VAN TUNG	402737-1665	V3-1665	0	3	0	3
721	1401	NGUYEN XUAN DAO	402737-0731	V3-0731	0	1	0	1
722	1401	PAUL SEAN HOLYOME	418159-8887	VB-8887	0	3	2	5
723	1401	PHAM CONG HIEN	469655-2541	VP-2541	5	4	6	15
724	1401	PHAM HAI DANG	356513-9690	JU-9690	3	3	3	9
725	1401	PHAM HAI DANG	402737-3878	V3-3878	3	3	3	9
726	1401	PHAM HONG LIEN	402737-5549	V3-5549	0	0	1	1
727	1401	PHAM THANH PHONG	402737-0303	V3-0303	0	1	0	1
728	1401	PHAM THI HAI HA	418159-9579	VB-9579	7	2	3	12
729	1401	PHAM THI THANH QUYNH	402737-4744	V3-4744	1	1	1	3
730	1401	PHAM VAN PHU	402737-8514	V3-8514	1	0	0	1
731	1401	PHAN SI THANG LOI	402737-9857	V3-9857	3	0	0	3
732	1401	QUACH NGUY HUONG	403754-1500	V5-1500	0	0	1	1
733	1401	SHAUN WILLIAMS	418159-6716	VB-6716	0	3	0	3
734	1401	TA XUAN GIAP	402737-9666	V3-9666	3	3	3	9
735	1401	TA XUAN GIAP	536302-3866	MW-3866	1	3	3	7
736	1401	THAI THI TRUC MAI	558023-6371	MB-6371	7	7	0	14
737	1401	TIEU YEN TRINH	418159-6526	VB-6526	1	1	2	4
738	1401	TRAN CONG THANH	402737-5800	V3-5800	3	3	3	9
739	1401	TRAN DUC THANG	402737-3835	V3-3835	0	1	0	1
740	1401	TRAN DUC THANG	403754-0338	V5-0338	0	0	1	1
741	1401	TRAN LINH VINH	403754-2656	V5-2656	0	1	0	1
742	1401	TRAN THI BICH	403754-4846	V5-4846	0	5	3	8
743	1401	TRAN THI CHUONG PHUONG	402737-8300	V3-8300	0	1	0	1
744	1401	TRAN THI KIEU	402737-2921	V3-2921	0	0	1	1
745	1401	TRAN THI KIM ANH	402737-4392	V3-4392	0	0	1	1
746	1401	TRAN THI KIM CHI	403754-3621	V5-3621	18	6	3	27
747	1401	TRAN THI NGOC GIAU	402737-7734	V3-7734	0	1	1	2
748	1401	TRAN THI THAO VAN	418159-5551	VB-5551	0	2	0	2
749	1401	TRAN THOAI PHUONG	402737-0254	V3-0254	5	5	5	15
750	1401	TRAN VAN THAI	402737-4405	V3-4405	0	0	1	1
751	1401	TRINH VINH TRINH	403754-7739	V5-7739	2	5	3	10
752	1401	TRUONG BAO CHAU	356513-9955	JU-9955	3	3	3	9
753	1401	TRUONG BAO CHAU	402737-9776	V3-9776	3	3	3	9
754	1401	TRUONG DUC DUNG	558023-2503	MB-2503	0	1	0	1
755	1401	TRUONG QUANG THANH	402737-8313	V3-8313	2	2	2	6
756	1401	TU NGUYEN PHUONG LAN	469655-6518	VP-6518	0	1	0	1
757	1401	UCHIDA YUSUKE	418159-9679	VB-9679	1	0	1	2
758	1401	VAN XUAN THIEN	558023-3071	MB-3071	1	0	2	3
759	1401	VO HOANG QUAN	403754-9966	V5-9966	0	0	1	1
760	1401	VO LE NHAT ANH HOANG	402737-4798	V3-4798	0	1	1	2
761	1401	VO THI ANH TRINH	402737-5353	V3-5353	0	0	3	3
762	1401	VO THI MY PHUONG	402737-3576	V3-3576	0	1	0	1
763	1401	VO VAN CUONG	403754-1135	V5-1135	0	0	1	1
764	1401	VO VI NHAT	402737-6339	V3-6339	1	3	2	6
765	1401	VU VAN ANH	403754-2896	V5-2896	1	1	2	4
766	1402	BUI LE TRIEU VU	402737-3018	V3-3018	0	1	1	2
767	1402	BUI THANH TAM	402737-1477	V3-1477	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
768	1402	BUI THANH TAM	403754-9371	V5-9371	1	4	5	10
769	1402	BUI THI XUYEN	558023-8964	MB-8964	0	3	2	5
770	1402	CAO THI THANH YEN	403754-2749	V5-2749	4	1	0	5
771	1402	CHU TRI DUNG	402737-8359	V3-8359	1	0	0	1
772	1402	DAM THE MY	402737-3910	V3-3910	0	1	0	1
773	1402	DANG THI CAM LUA	403754-1840	V5-1840	0	20	0	20
774	1402	DANG THI TUYET SUONG	402737-5242	V3-5242	0	0	3	3
775	1402	DAO QUOC HUNG	402737-8330	V3-8330	4	0	1	5
776	1402	DINH THUY TUONG VI	403754-5882	V5-5882	1	1	1	3
777	1402	DINH TRA MY	558023-6389	MB-6389	0	3	0	3
778	1402	DO VY HA	402737-4377	V3-4377	1	0	0	1
779	1402	DOAN THI NGOC NGA	402737-6575	V3-6575	5	6	5	16
780	1402	DOAN THI THUY DUNG	356513-7451	JP-7451	1	0	0	1
781	1402	DOAN XUAN VINH	402737-6573	V3-6573	6	6	6	18
782	1402	DUONG KIM OANH	402737-7879	V3-7879	0	0	1	1
783	1402	DUONG THI KIM LOAN	402737-7499	V3-7499	0	0	1	1
784	1402	DUONG THI MY DUNG	402737-8216	V3-8216	0	1	1	2
785	1402	HA THI THAO NGUYEN	402737-7804	V3-7804	1	1	1	3
786	1402	HA THI TRANG	402737-5016	V3-5016	0	1	1	2
787	1402	HANG NGUYEN NHUT QUANG	402737-0613	V3-0613	1	0	0	1
788	1402	HOANG HONG HANH	402737-9994	V3-9994	0	0	4	4
789	1402	HONG QUOC THONG	402737-4149	V3-4149	1	0	0	1
790	1402	HUA KHAC TUAN	418159-2387	VB-2387	10	10	9	29
791	1402	HUA MINH TUAN	418159-1980	VB-1980	9	10	9	28
792	1402	HUYNH THI KIM CHI	418159-9249	VB-9249	0	2	1	3
793	1402	LE DAO THY	402737-1468	V3-1468	0	4	0	4
794	1402	LE HUU PHUC	402737-8986	V3-8986	0	1	0	1
795	1402	LE MAI HUONG	403754-5949	V5-5949	0	0	1	1
796	1402	LE THANH TRONG	402737-7324	V3-7324	0	1	0	1
797	1402	LE VAN DINH	402737-2454	V3-2454	3	3	3	9
798	1402	LIN YU HUNG	402737-9230	V3-9230	2	3	4	9
799	1402	LY NGOC HIEU	402737-3961	V3-3961	0	3	4	7
800	1402	NGUYEN CONG TRIEU TIEN	403754-3878	V5-3878	6	8	3	17
801	1402	NGUYEN NGOC QUI	402737-0446	V3-0446	0	0	1	1
802	1402	NGUYEN NHAT HAI	402737-5563	V3-5563	3	3	3	9
803	1402	NGUYEN NHAT HAI	418159-7048	VB-7048	22	22	23	67
804	1402	NGUYEN THANH LE	418159-8385	VB-8385	2	0	0	2
805	1402	NGUYEN THANH LONG	403754-6509	V5-6509	2	1	1	4
806	1402	NGUYEN THANH TAN	403754-2806	V5-2806	0	0	1	1
807	1402	NGUYEN THI BICH NGOC	356513-7301	JP-7301	0	0	3	3
808	1402	NGUYEN THI BICH NGOC	402737-0297	V3-0297	0	0	3	3
809	1402	NGUYEN THI BICH PHUONG	402737-6011	V3-6011	3	0	0	3
810	1402	NGUYEN THI LE HUYEN	402737-3552	V3-3552	2	2	2	6
811	1402	NGUYEN THI QUY	403754-0442	V5-0442	1	0	0	1
812	1402	NGUYEN THI THANH PHUONG	356513-6345	JP-6345	4	2	2	8
813	1402	NGUYEN THI THANH TUYET	402737-2490	V3-2490	2	0	1	3
814	1402	NGUYEN THI THUC MY	403754-8778	V5-8778	1	0	0	1
815	1402	NGUYEN THI THUY DUONG	402737-7878	V3-7878	0	0	1	1
816	1402	NGUYEN TRAN QUOC SON	402737-2296	V3-2296	1	0	0	1
817	1402	NGUYEN VAN PHAT	402737-8143	V3-8143	1	1	1	3
818	1402	NGUYEN VAN THANG	418159-9322	VB-9322	0	1	1	2
819	1402	PHAM THI KIM THUY	402737-0931	V3-0931	0	1	1	2
820	1402	PHAM VU VAN KHOA	402737-6053	V3-6053	1	1	0	2
821	1402	PHAN HOAI THU	418159-3631	VB-3631	8	8	9	25
822	1402	PHAN TAN DUNG	403754-1550	V5-1550	0	1	0	1
823	1402	PHAN THANH NHON	402737-8668	V3-8668	2	0	0	2
824	1402	THAI KIET	418159-0375	VB-0375	2	0	0	2
825	1402	TO VAN NAM	402737-4778	V3-4778	0	0	3	3
826	1402	TRAN HUONG TRINH	402737-5371	V3-5371	0	2	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
827	1402	TRAN HUU PHUONG	403754-4661	V5-4661	0	0	10	10
828	1402	TRAN THANG TIEN DUNG	403754-0691	V5-0691	0	0	1	1
829	1402	TRAN THANH LY	356513-3462	JU-3462	0	3	3	6
830	1402	TRAN THANH LY	402737-7568	V3-7568	0	3	3	6
831	1402	TRAN THANH LY	418159-0723	VB-0723	6	8	7	21
832	1402	TRAN THI PHUONG TAM	402737-5006	V3-5006	0	0	1	1
833	1402	TRAN THI THU HOAI	402737-1919	V3-1919	0	0	1	1
834	1402	TRAN TRUNG HIEU	402737-5475	V3-5475	4	0	0	4
835	1402	TRAN XUAN PHUONG	418159-0012	VB-0012	1	4	3	8
836	1402	TRINH BA LINH	356513-3413	JU-3413	0	2	2	4
837	1402	TRINH BA LINH	402737-7667	V3-7667	0	3	3	6
838	1402	TRINH BA LINH	418159-7402	VB-7402	6	8	7	21
839	1402	TRINH LAI	402737-6882	V3-6882	16	12	17	45
840	1402	TRINH THI HAU	418159-0079	VB-0079	0	0	1	1
841	1402	VAN THI HA QUYEN	403754-1047	V5-1047	0	6	0	6
842	1402	VAN THI KIM PHUONG	402737-3560	V3-3560	1	0	0	1
843	1402	VU THE HIEN	402737-1094	V3-1094	0	3	0	3
844	1402	VU THI VAN ANH	356513-2332	JU-2332	0	0	1	1
845	1402	VU THI VAN ANH	403754-1295	V5-1295	1	0	3	3
846	1403	BUI MINH VUONG	402737-4590	V3-4590	0	1	1	2
847	1403	DINH NHU DUC TIEN	402737-4665	V3-4665	0	1	0	1
848	1403	HA LAM DOAN TRANG	402737-7045	V3-7045	0	1	0	1
849	1403	HA THI QUYNH TRANG	402737-8079	V3-8079	0	2	0	2
850	1403	HOANG HONG LOAN	402737-6898	V3-6898	2	2	2	6
851	1403	HOANG MINH NGUYET	402737-8500	V3-8500	1	0	0	1
852	1403	HUYNH HOANG HUY	402737-3948	V3-3948	3	0	12	15
853	1403	HUYNH NGOC PHI	418159-4473	VB-4473	0	0	6	6
854	1403	HUYNH NGOC YEN	402737-9341	V3-9341	0	0	1	1
855	1403	LE DAT TU QUYEN	402737-3636	V3-3636	1	1	1	3
856	1403	LE QUANG NHUT	402737-9673	V3-9673	3	3	0	6
857	1403	LE THI YEN	402737-1752	V3-1752	0	1	0	1
858	1403	LE VAN MAY	403754-8944	V5-8944	1	0	0	1
859	1403	MAI SONG NGU	402737-7647	V3-7647	1	1	1	3
860	1403	MAI THI LY	402737-4087	V3-4087	0	0	1	1
861	1403	NGO VAN TRAM	402737-4338	V3-4338	1	0	0	1
862	1403	NGUYEN PHAM THAI NGA	356513-7865	JP-7865	1	1	1	3
863	1403	NGUYEN PHAM THAI NGA	402737-9465	V3-9465	1	1	1	3
864	1403	NGUYEN THANH TUNG	402737-8131	V3-8131	1	1	1	3
865	1403	NGUYEN THI PHUONG HOA	418159-5644	VB-5644	0	1	1	2
866	1403	NGUYEN VAN DAM	402737-7128	V3-7128	0	0	1	1
867	1403	NGUYEN VAN THANG	402737-4206	V3-4206	9	9	9	27
868	1403	NGUYEN VU QUYNH VI	402737-1563	V3-1563	2	6	7	15
869	1403	PHAM THI THANH	402737-3928	V3-3928	3	4	1	8
870	1403	PHAM TU SANG	402737-5847	V3-5847	2	2	2	6
871	1403	PHAN BA NHAT	402737-9581	V3-9581	0	0	2	2
872	1403	PHAN TUAN CUONG	403754-8042	V5-8042	2	0	0	2
873	1403	SIGMUND STROMME	403754-9693	V5-9693	0	1	0	1
874	1403	TRA THI HOANG DIEM	402737-2657	V3-2657	6	0	6	12
875	1403	TRAN HOANG SON	356513-4564	JP-4564	1	1	1	3
876	1403	TRAN HOANG SON	402737-9440	V3-9440	3	3	3	9
877	1403	TRAN NGUYET QUYEN	402737-8149	V3-8149	1	1	1	3
878	1403	TRAN THANH TUNG	402737-4909	V3-4909	1	1	1	3
879	1403	TRAN THI ANH NGUYET	402737-3673	V3-3673	0	0	1	1
880	1403	TRAN THI HONG KHANH	402737-7779	V3-7779	0	1	0	1
881	1403	TRAN THI HUYEN	402737-5907	V3-5907	2	0	2	4
882	1403	TRAN THI TUYET TRINH	402737-9594	V3-9594	0	1	1	2
883	1403	TRAN TIEN CUONG	403754-8752	V5-8752	0	0	3	3
884	1403	TRAN VAN HOA	402737-1328	V3-1328	0	1	1	2
885	1403	VO TRUNG CHINH	469655-3795	VP-3795	0	2	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
886	1403	VU HUYNH NGOC TIEN	402737-4499	V3-4499	4	4	4	12
887	1404	AU DUONG TU	403754-1634	V5-1634	0	1	0	1
888	1404	BACH THANH THUY	402737-7862	V3-7862	3	1	0	4
889	1404	BANH THU THAO	402737-0921	V3-0921	1	2	2	5
890	1404	BUI ANH TUAN	558023-6686	MB-6686	4	3	6	13
891	1404	BUI CHI LINH	402737-6079	V3-6079	1	2	2	5
892	1404	BUI THU TRANG	402737-9196	V3-9196	0	0	1	1
893	1404	CONG TY TNHH MAY THEU HOA	558023-4079	MB-4079	0	1	0	1
894	1404	CÔNG TY TNHH TM VẢI SỢI MINH	558023-4236	MB-4236	0	1	0	1
895	1404	CONG TY TNHH TMDV XAY DUNG	558023-4277	MB-4277	0	3	3	6
896	1404	CONG TY TNHH TMDV XAY DUNG	558023-4285	MB-4285	0	4	6	10
897	1404	DANG DUC DUY	402737-0487	V3-0487	1	0	0	1
898	1404	DOAN THI ANH LINH	402737-3936	V3-3936	0	7	3	10
899	1404	DUONG MY NGOC	402737-7176	V3-7176	0	0	1	1
900	1404	HOANG NHU KIM	403754-1535	V5-1535	7	1	0	8
901	1404	HOANG THI VAN ANH	402737-9481	V3-9481	3	1	1	5
902	1404	HOANG VU	356513-1755	JU-1755	1	0	0	1
903	1404	HOANG VU	402737-0139	V3-0139	1	0	0	1
904	1404	HOANG VU	402737-8464	V3-8464	0	0	6	6
905	1404	HUYNH NGOC HUY	402737-5734	V3-5734	0	1	0	1
906	1404	HUYNH NGOC THIEU	356513-7264	JU-7264	1	0	0	1
907	1404	HUYNH THI NGOC THU	402737-1170	V3-1170	0	0	1	1
908	1404	LE DONG THAP	402737-6993	V3-6993	0	1	1	2
909	1404	LE HONG CUC	402737-3642	V3-3642	1	1	1	3
910	1404	LE HONG CUC	536302-9062	MW-9062	1	1	1	3
911	1404	LE KE DAT	402737-8622	V3-8622	1	0	0	1
912	1404	LE TAN	402737-1250	V3-1250	1	0	0	1
913	1404	LE THANH HAI	402737-0161	V3-0161	1	0	0	1
914	1404	LE THI BE HANG	356513-2316	JU-2316	1	1	1	3
915	1404	LE THI BE HANG	402737-2299	V3-2299	1	1	1	3
916	1404	LE THI BICH TUYEN	402737-3725	V3-3725	2	2	2	6
917	1404	LE THI CUC	402737-5131	V3-5131	3	3	3	9
918	1404	LE THI MAI HIEN	402737-4593	V3-4593	0	0	1	1
919	1404	LE THI THUY	402737-6095	V3-6095	2	0	0	2
920	1404	LE VAN NAM	402737-5022	V3-5022	0	0	1	1
921	1404	LUONG THI HUYNH HOA	402737-2799	V3-2799	1	1	1	3
922	1404	LUONG THI THU SUONG	402737-0534	V3-0534	1	0	0	1
923	1404	LUONG THIEN THANH	402737-7602	V3-7602	0	3	3	6
924	1404	LY THIEN TRUNG	402737-4635	V3-4635	1	0	0	1
925	1404	MAI HUYNH HA MY	558023-6380	MB-6380	1	1	1	3
926	1404	MAI NGOC HAI VAN	402737-0457	V3-0457	1	0	0	1
927	1404	MAI TUAN HAI	402737-8445	V3-8445	0	0	1	1
928	1404	NGO KIM LOAN	402737-4705	V3-4705	6	6	6	18
929	1404	NGO KIM LOAN	418159-9789	VB-9789	6	6	7	19
930	1404	NGO LE TO	402737-5771	V3-5771	1	1	0	2
931	1404	NGUYEN ANH HAO	402737-6349	V3-6349	0	0	3	3
932	1404	NGUYEN BAO DUYEN	402737-2917	V3-2917	3	0	3	6
933	1404	NGUYEN CHAU HONG HA	402737-4681	V3-4681	0	0	1	1
934	1404	NGUYEN DINH TUONG VI	402737-5842	V3-5842	0	1	0	1
935	1404	NGUYEN DUC BAC	558023-6372	MB-6372	1	1	1	3
936	1404	NGUYEN HOANG NAM	402737-6004	V3-6004	0	1	0	1
937	1404	NGUYEN HUY HOANG	403754-1659	V5-1659	1	1	0	2
938	1404	NGUYEN MINH NHUT	402737-8299	V3-8299	0	6	0	6
939	1404	NGUYEN MINH NHUT	536302-3643	MW-3643	9	5	10	24
940	1404	NGUYEN NGOC HOANG THONG	402737-0184	V3-0184	4	4	4	12
941	1404	NGUYEN NGOC HUNG	402737-3484	V3-3484	0	1	2	3
942	1404	NGUYEN NHU NGHIA	356513-6068	JU-6068	3	0	0	3
943	1404	NGUYEN NHU NGHIA	402737-7332	V3-7332	3	0	0	3
944	1404	NGUYEN PHUOC	402737-2227	V3-2227	6	6	6	18

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
945	1404	NGUYEN THANH HUY	402737-9784	V3-9784	3	3	3	9
946	1404	NGUYEN THANH TRUONG	356513-1631	JU-1631	3	3	3	9
947	1404	NGUYEN THANH TRUONG	402737-8408	V3-8408	3	3	3	9
948	1404	NGUYEN THI ANH THY	402737-8437	V3-8437	1	0	0	1
949	1404	NGUYEN THI HONG TRUONG	402737-0666	V3-0666	1	0	0	1
950	1404	NGUYEN THI KIM LIEN	402737-6771	V3-6771	1	0	1	2
951	1404	NGUYEN THI LINH Y	402737-0668	V3-0668	1	0	0	1
952	1404	NGUYEN THI LY	402737-5826	V3-5826	0	1	2	3
953	1404	NGUYEN THI NGOC TUYEN	356513-5354	JP-5354	1	0	1	2
954	1404	NGUYEN THI NGOC TUYEN	402737-6489	V3-6489	1	0	1	2
955	1404	NGUYEN THI NHU THUY	402737-6302	V3-6302	2	0	0	2
956	1404	NGUYEN THI THU TUYEN	402737-2186	V3-2186	4	3	3	10
957	1404	NGUYEN THI TO OANH	356513-7923	JP-7923	0	1	1	2
958	1404	NGUYEN THI TO OANH	402737-0489	V3-0489	1	1	1	3
959	1404	NGUYEN THI UT	558023-3841	MB-3841	0	1	1	2
960	1404	NGUYEN THI XUAN TIEN	403754-6906	V5-6906	0	0	1	1
961	1404	NGUYEN THI YEN DUY	402737-9054	V3-9054	1	2	2	5
962	1404	NGUYEN TRUONG PHUC	402737-6410	V3-6410	2	0	1	3
963	1404	NGUYEN VAN TRINH	558023-6553	MB-6553	0	1	1	2
964	1404	NGUYEN VAN TUYEN	402737-1070	V3-1070	0	0	3	3
965	1404	NGUYEN VIET TINH	402737-7207	V3-7207	6	6	6	18
966	1404	NHAN THI DANG NGOC HAI VAN	402737-0756	V3-0756	0	1	1	2
967	1404	PHAM DANG KHOA	402737-3586	V3-3586	1	1	1	3
968	1404	PHAM MAI KATHY	403754-7797	V5-7797	1	0	0	1
969	1404	PHAM NGOC ANH THU	402737-2921	V3-2921	1	0	0	1
970	1404	PHAM NGOC THUY LINH	403754-8753	V5-8753	1	0	0	1
971	1404	PHAM NGUYEN HOANG	402737-2498	V3-2498	4	4	4	12
972	1404	PHAM QUANG PETER	403754-7789	V5-7789	2	1	1	4
973	1404	PHAM THANH PHONG	402737-4441	V3-4441	1	0	0	1
974	1404	PHAM THI HOA	402737-4871	V3-4871	3	0	4	7
975	1404	PHAM VAN VU	402737-3129	V3-3129	1	0	0	1
976	1404	PHAN THANH VU	356513-3603	JU-3603	1	1	1	3
977	1404	PHAN THI CAO NGUYEN	402737-6789	V3-6789	0	1	0	1
978	1404	PHAN THI KIM ANH	402737-2508	V3-2508	1	0	1	2
979	1404	PHI VU YEN TRINH	403754-4986	V5-4986	1	0	0	1
980	1404	THACH HUY HOANG	402737-1146	V3-1146	0	0	1	1
981	1404	THAI BINH	402737-9832	V3-9832	6	6	6	18
982	1404	THAI CONG PHUONG	403754-5108	V5-5108	8	6	6	20
983	1404	THAI THUAN	402737-9714	V3-9714	3	3	3	9
984	1404	TRAN CONG TAI	536302-4401	MW-4401	0	0	1	1
985	1404	TRAN DINH KIET	402737-0332	V3-0332	0	0	1	1
986	1404	TRAN MINH MAN	402737-0941	V3-0941	0	1	1	2
987	1404	TRAN MY	356513-2511	JP-2511	3	3	3	9
988	1404	TRAN NGOC ANH	402737-8299	V3-8299	3	3	3	9
989	1404	TRAN THI KIEU TRANG	402737-5642	V3-5642	1	1	1	3
990	1404	TRAN THI PHUONG	402737-6060	V3-6060	1	1	1	3
991	1404	TRAN THI THU SUONG	402737-8082	V3-8082	2	1	2	5
992	1404	TRUONG DUC THO	558023-3858	MB-3858	2	3	2	7
993	1404	TRUONG HOA MAI	402737-2740	V3-2740	2	0	1	3
994	1404	TRUONG MINH CHAU	402737-2525	V3-2525	0	6	3	9
995	1404	TRUONG THI HANG	402737-8920	V3-8920	0	1	1	2
996	1404	VO DUY TUAN	402737-1739	V3-1739	1	0	0	1
997	1404	VO THI BICH NGAN	356513-1813	JU-1813	1	0	0	1
998	1404	VO THI BICH TUYEN	356513-8982	JU-8982	0	1	0	1
999	1404	VO THI BICH TUYEN	402737-5385	V3-5385	0	1	0	1
1000	1404	VO THI NGOC CHAU	402737-2026	V3-2026	0	6	3	9
1001	1404	VO VAN GIAU	536302-2892	MW-2892	1	0	0	1
1002	1404	VO VAN TRAI	536302-0336	MW-0336	0	2	0	2
1003	1404	VU HUY CHIEN	402737-6227	V3-6227	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1004	1404	VUONG DIEM LINH	402737-0340	V3-0340	0	0	1	1
1005	1404	YAMADA TAKAFUMI	418159-3227	VB-3227	24	23	21	68
1006	1405	DANG VIET HUU	402737-1585	V3-1585	13	0	19	32
1007	1405	HOANG THI MAI LIEN	403754-0312	V5-0312	1	0	0	1
1008	1405	HOANG VAN ANH	402737-1498	V3-1498	2	0	6	8
1009	1405	NGUYEN DUC NHUT	402737-8297	V3-8297	0	0	1	1
1010	1405	NGUYEN THI THANH NHAN	402737-9862	V3-9862	0	0	1	1
1011	1405	NGUYEN THI THANH THI	402737-4601	V3-4601	6	0	13	19
1012	1405	NGUYEN VAN HUY	402737-2630	V3-2630	3	3	3	9
1013	1405	TAT TIEU LINH	402737-1336	V3-1336	1	1	1	3
1014	1405	TRAN NAM HOA	402737-9076	V3-9076	0	1	1	2
1015	1406	BUI VAN PHUONG	356513-9385	JU-9385	1	0	0	1
1016	1406	CHUNG THANH NGOC LIEN	402737-5270	V3-5270	0	0	3	3
1017	1406	HA HONG CHAU	402737-9846	V3-9846	3	0	0	3
1018	1406	HUA BICH DUNG	402737-9737	V3-9737	0	0	1	1
1019	1406	HUYNH TUYET NHUNG	402737-5148	V3-5148	3	2	0	5
1020	1406	LE HOANG VU	402737-2444	V3-2444	0	0	1	1
1021	1406	LE TAN QUANG DUY	402737-4390	V3-4390	1	1	1	3
1022	1406	LE THI DUNG	402737-7681	V3-7681	2	0	3	5
1023	1406	LUU QUOC CUONG	402737-4012	V3-4012	1	1	1	3
1024	1406	NGUYEN HOANG KHANH	402737-9129	V3-9129	1	0	0	1
1025	1406	NGUYEN THI CAM LY	402737-6347	V3-6347	0	1	1	2
1026	1406	NGUYEN THI HONG NGUYET	403754-6310	V5-6310	1	0	0	1
1027	1406	NGUYEN THI QUYNH DAN	402737-4468	V3-4468	0	1	0	1
1028	1406	TRAN MY TRANG	469655-5130	VP-5130	1	0	0	1
1029	1406	TRINH NGOC SU	418159-1246	VB-1246	0	4	0	4
1030	1407	BUI THI BAO TRINH	402737-4897	V3-4897	0	1	0	1
1031	1407	DAM QUANG VINH	402737-6469	V3-6469	0	1	0	1
1032	1407	HOANG THI BAY	402737-1292	V3-1292	16	3	0	19
1033	1407	HOANG THI BAY	402737-4814	V3-4814	5	0	0	5
1034	1407	HUYNH NHU LAI	402737-4806	V3-4806	0	0	3	3
1035	1407	LE ANH TUAN	356513-5334	JU-5334	1	0	0	1
1036	1407	LE THI HANH	469655-6047	VP-6047	3	3	3	9
1037	1407	LE VAN DE	402737-4769	V3-4769	1	0	2	3
1038	1407	NGUYEN DUY LINH	402737-5645	V3-5645	0	0	1	1
1039	1407	NGUYEN HUU SOAT	402737-0503	V3-0503	1	1	1	3
1040	1407	NGUYEN HUYNH TRUC LY	402737-8011	V3-8011	3	0	0	3
1041	1407	PHAM NGOC HIEU	402737-0154	V3-0154	2	0	0	2
1042	1407	TRAN NGOC THUY	402737-3890	V3-3890	1	7	4	12
1043	1407	TRINH QUOC XUONG	402737-8223	V3-8223	1	0	0	1
1044	1408	HOANG THI HAI	402737-0296	V3-0296	0	0	2	2
1045	1408	LAM MINH KHANH	418159-3425	VB-3425	3	1	1	5
1046	1408	LAM THI CHEC	356513-1669	JP-1669	3	0	0	3
1047	1408	NGUYEN DUC KHOA	402737-7867	V3-7867	2	0	0	2
1048	1408	TRUONG THI MINH DIEP	402737-7179	V3-7179	1	1	1	3
1049	1409	DANG VAN HAI	402737-3233	V3-3233	3	3	3	9
1050	1409	DOAN MINH TRUNG	356513-9530	JP-9530	0	0	1	1
1051	1409	DOAN MINH TRUNG	402737-5103	V3-5103	2	0	4	6
1052	1409	KHUONG THI HANH	402737-5180	V3-5180	0	1	0	1
1053	1409	LAM DI CUONG	402737-3158	V3-3158	0	0	1	1
1054	1409	LAM TUYET PHUONG	402737-2114	V3-2114	3	3	4	10
1055	1409	LE HUYNH ANH THU	402737-3186	V3-3186	2	2	2	6
1056	1409	LE QUOC HUNG	402737-3913	V3-3913	2	2	2	6
1057	1409	LE THI HUE	402737-4477	V3-4477	1	0	0	1
1058	1409	LE VAN CHUT	418159-9538	VB-9538	6	6	6	18
1059	1409	NGHE QUY THUAN	402737-1618	V3-1618	1	0	0	1
1060	1409	NGO THI TU	402737-2064	V3-2064	1	0	0	1
1061	1409	NGUYEN ANH BEN	356513-0884	JP-0884	0	1	1	2
1062	1409	NGUYEN ANH BEN	402737-8623	V3-8623	1	2	1	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1063	1409	NGUYEN NGOC DUNG	402737-0586	V3-0586	8	6	3	17
1064	1409	NGUYEN TAN LANH	402737-7213	V3-7213	6	6	6	18
1065	1409	NGUYEN THI ANH NGAN	402737-4756	V3-4756	3	3	3	9
1066	1409	NGUYEN THI KIM HOANG	402737-2878	V3-2878	1	1	1	3
1067	1409	NGUYEN THI KIM NGAN	402737-4414	V3-4414	0	0	1	1
1068	1409	NGUYEN THI TRA	402737-6825	V3-6825	3	3	1	7
1069	1409	NGUYEN THI VAN ANH	402737-6039	V3-6039	5	6	5	16
1070	1409	NGUYEN TRONG HOANG THI	402737-1288	V3-1288	1	0	0	1
1071	1409	NGUYEN TRUONG VU	402737-4079	V3-4079	3	2	3	8
1072	1409	PHAM QUANG HUY	402737-2758	V3-2758	1	0	1	2
1073	1409	PHAM THI KIM YEN	402737-3003	V3-3003	1	0	0	1
1074	1409	PHAM VAN TUNG	402737-6805	V3-6805	0	0	1	1
1075	1409	PHAM XUAN HUNG	356513-3707	JP-3707	2	1	0	3
1076	1409	PHAM XUAN HUNG	402737-3649	V3-3649	0	0	1	1
1077	1409	PHUNG CHI BINH	402737-5206	V3-5206	0	1	0	1
1078	1409	THAN THI NHUNG	402737-5118	V3-5118	0	0	2	2
1079	1409	TRAN DAI PHU QUI	402737-5222	V3-5222	1	1	1	3
1080	1409	TRAN NGUYEN TRUC PHUONG	402737-5095	V3-5095	4	3	3	10
1081	1409	TRAN NU MONG CAM	402737-9052	V3-9052	0	0	1	1
1082	1409	TRAN THANH DUNG	402737-1668	V3-1668	0	1	0	1
1083	1409	TRAN THI HONG SEN	402737-6985	V3-6985	1	0	0	1
1084	1409	TRAN XUAN THANH	402737-3671	V3-3671	0	1	0	1
1085	1409	TRAO NGOC THUAN	418159-8720	VB-8720	1	0	0	1
1086	1409	VO NGUYEN KHOI	403754-7500	V5-7500	0	0	1	1
1087	1409	VO VAN BAO	402737-8916	V3-8916	3	3	3	9
1088	1410	BUI THI THANH TRUC	402737-8318	V3-8318	0	1	1	2
1089	1410	CAM THI NHUNG	402737-7573	V3-7573	0	0	1	1
1090	1410	CAO THI THAM	402737-0114	V3-0114	1	1	1	3
1091	1410	G D P CHARLES MINH	403754-6855	V5-6855	0	0	1	1
1092	1410	GIAN HONG LAM	402737-7656	V3-7656	1	0	0	1
1093	1410	GUETTIER DE PERCIN PHILIPPE E	403754-4945	V5-4945	2	2	0	4
1094	1410	HUYNH THI KIM CHI	402737-5797	V3-5797	0	1	0	1
1095	1410	LE DINH DINH	402737-8300	V3-8300	0	2	1	3
1096	1410	LE DO KIM PHUNG	402737-2628	V3-2628	0	0	1	1
1097	1410	LE THI TUYET NHUNG	356513-2117	JU-2117	6	6	6	18
1098	1410	LE THI TUYET NHUNG	402737-2018	V3-2018	3	3	3	9
1099	1410	LUU HONG THUY	402737-4361	V3-4361	1	1	1	3
1100	1410	NGUYEN DUC LUONG	356513-6972	JP-6972	0	1	0	1
1101	1410	NGUYEN DUC LUONG	402737-1981	V3-1981	0	1	0	1
1102	1410	NGUYEN LE NGOC THAO	356513-7038	JP-7038	0	0	1	1
1103	1410	NGUYEN LE NGOC THAO	356513-7038	JU-7038	0	3	0	3
1104	1410	NGUYEN LE NGOC THAO	402737-3516	V3-3516	0	6	3	9
1105	1410	NGUYEN NG KHANH TRAM	356513-4395	JU-4395	2	0	0	2
1106	1410	NGUYEN PHU DUNG	402737-5761	V3-5761	1	0	0	1
1107	1410	NGUYEN THI HIEN	402737-3454	V3-3454	1	1	1	3
1108	1410	PHAM QUOC BAO	402737-9806	V3-9806	1	1	1	3
1109	1410	PHAM VAN HAI	356513-5777	JP-5777	1	0	1	2
1110	1410	PHAN TAN DAT	402737-0805	V3-0805	0	1	0	1
1111	1410	QUACH VAN HONG HOI	403754-4827	V5-4827	0	1	0	1
1112	1410	TRAN NAM ANH	402737-8970	V3-8970	2	0	0	2
1113	1410	TRINH MINH HIEU	402737-7765	V3-7765	0	1	1	2
1114	1410	TRUONG KIM THIEN	402737-0686	V3-0686	0	0	1	1
1115	1410	VO NGUYEN QUI	402737-6476	V3-6476	2	2	3	7
1116	1410	VU THANH THUY	402737-1613	V3-1613	1	2	2	5
1117	1410	VU VAN TAN	402737-3266	V3-3266	0	0	1	1
1118	1411	DANG NGOC THUY TRANG	402737-3969	V3-3969	1	1	1	3
1119	1411	DANG THE HAI	402737-8376	V3-8376	1	1	1	3
1120	1411	DINH THI THUY	402737-2399	V3-2399	1	3	0	4
1121	1411	DUONG VAN HAI	402737-2109	V3-2109	6	6	6	18

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Sтт	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1122	1411	LE HONG DUC	402737-2884	V3-2884	2	3	0	5
1123	1411	LE HUU PHUOC	402737-6436	V3-6436	0	1	2	3
1124	1411	LE THI THU TRANG	402737-4747	V3-4747	6	6	6	18
1125	1411	LE TRUONG SON	402737-8349	V3-8349	0	12	6	18
1126	1411	NGO THI THANH HANG	402737-8315	V3-8315	5	6	5	16
1127	1411	NGUYEN HONG ANH BAO	402737-9298	V3-9298	0	0	2	2
1128	1411	NGUYEN NGOC HUONG	402737-6628	V3-6628	4	3	3	10
1129	1411	NGUYEN NGOC LE	402737-4880	V3-4880	5	0	0	5
1130	1411	NGUYEN THI NGOC PHUONG	402737-3233	V3-3233	2	0	2	4
1131	1411	NGUYEN THI PHUONG LINH	402737-9034	V3-9034	2	2	2	6
1132	1411	NGUYEN THI TUYET NHUNG	402737-8331	V3-8331	6	6	6	18
1133	1411	PHAM NGOC HOAI GIANG	402737-0495	V3-0495	0	1	1	2
1134	1411	PHAM THANH LIEM	402737-5459	V3-5459	0	7	3	10
1135	1411	PHAM THE KY	402737-4084	V3-4084	0	0	1	1
1136	1411	PHAM THI TUYET	402737-8347	V3-8347	3	6	6	15
1137	1411	PHAN CONG MY	402737-6324	V3-6324	0	1	0	1
1138	1411	TRAN THI MY QUA	402737-5442	V3-5442	0	6	3	9
1139	1411	TU MINH KHANH	402737-3656	V3-3656	0	1	0	1
1140	1411	VO DINH KHUONG	402737-4803	V3-4803	0	0	2	2
1141	1411	VO THANH SU	403754-5162	V5-5162	0	1	0	1
1142	1411	VO THI MY HA	402737-5055	V3-5055	0	1	0	1
1143	1411	VU MINH THONG	402737-6967	V3-6967	1	0	0	1
1144	1411	VU TRUONG	402737-4374	V3-4374	6	6	6	18
1145	1412	HAP TIEN TIEN	356513-9401	JU-9401	1	1	0	2
1146	1412	HAP TIEN TIEN	402737-0122	V3-0122	2	2	2	6
1147	1412	HO VO THAI THINH	402737-0656	V3-0656	3	4	3	10
1148	1412	HOANG THI SAO CHI	402737-2356	V3-2356	0	0	1	1
1149	1412	HOANG THI SONY	402737-1306	V3-1306	2	0	0	2
1150	1412	HUYNH THACH LY	402737-3570	V3-3570	6	0	2	8
1151	1412	LE HUU HAI BINH	403754-4389	V5-4389	1	0	0	1
1152	1412	LE NU THUC UYEN	402737-8522	V3-8522	1	0	0	1
1153	1412	LE TAT THANH	402737-6526	V3-6526	0	0	2	2
1154	1412	LE THI HONG NHUNG	402737-8576	V3-8576	1	2	0	3
1155	1412	LE VAN SANG	402737-6120	V3-6120	0	1	1	2
1156	1412	MAC KIEU LINH	356513-1309	JU-1309	0	1	0	1
1157	1412	MAI QUOC CUONG	402737-7803	V3-7803	10	6	6	22
1158	1412	NGO HOAI HUONG	402737-5886	V3-5886	0	5	2	7
1159	1412	NGO THI THANH MAN	402737-7195	V3-7195	1	0	0	1
1160	1412	NGUYEN DAO NGOC PHUOC	402737-0915	V3-0915	0	0	2	2
1161	1412	NGUYEN DUY TAI	402737-1587	V3-1587	6	6	6	18
1162	1412	NGUYEN PHUOC LONG	402737-4092	V3-4092	1	0	0	1
1163	1412	NGUYEN THI NGOC HA	402737-0390	V3-0390	1	0	1	2
1164	1412	NGUYEN THI NGOC HANH	402737-1569	V3-1569	0	13	6	19
1165	1412	NGUYEN THI THUY LINH	402737-9747	V3-9747	1	0	3	4
1166	1412	NGUYEN TRAN HOAN VU	402737-4514	V3-4514	0	1	0	1
1167	1412	NGUYEN VAN MINH	402737-5244	V3-5244	0	1	0	1
1168	1412	NONG VAN DIEP	402737-8694	V3-8694	0	0	2	2
1169	1412	PHAM THI HONG HANH	402737-4414	V3-4414	0	2	0	2
1170	1412	PHAM THI THU BA	402737-9593	V3-9593	1	0	0	1
1171	1412	TA NGOC VAN TIEN	402737-6223	V3-6223	4	2	0	6
1172	1412	TRAN MINH TUAN	402737-3269	V3-3269	1	2	2	5
1173	1412	TRAN NGOC THUYEN	402737-0232	V3-0232	3	3	3	9
1174	1412	TRAN NGOC YEN	402737-1747	V3-1747	6	6	6	18
1175	1412	TRUONG THI THANH THAO	402737-8250	V3-8250	3	2	2	7
1176	1412	VU THI VINH	402737-5255	V3-5255	0	13	5	18
1177	1500	CTY TNHH MTV TM XAY DUNG N	418159-0848	VB-0848	9	0	0	9
1178	1500	CTY TNHH MTV VLXD VINH THU	418159-1754	VB-1754	0	0	6	6
1179	1500	CTY TNHH SX TM XNK HATHACO	418159-0830	VB-0830	9	0	0	9
1180	1500	DANG THU AN	402737-9801	V3-9801	0	0	3	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1181	1500	DANG XUAN HUYEN	402737-3747	V3-3747	0	1	0	1
1182	1500	DOAN THANH CAM VAN	402737-6941	V3-6941	5	0	1	6
1183	1500	HO THI BACH NGOC	402737-1248	V3-1248	1	0	0	1
1184	1500	LE ANH KHOA	402737-5585	V3-5585	1	1	1	3
1185	1500	LE CONG TUNG	402737-3739	V3-3739	0	6	0	6
1186	1500	LE THI CAM LE	402737-6444	V3-6444	1	0	0	1
1187	1500	LY HONG VAN	402737-1626	V3-1626	1	1	0	2
1188	1500	MAI THI KIEU GIANG	402737-5805	V3-5805	1	0	0	1
1189	1500	NGUYEN HOA THUAN	402737-4229	V3-4229	3	3	3	9
1190	1500	NGUYEN HOA THUAN	536302-0054	MW-0054	4	3	3	10
1191	1500	NGUYEN LE NGOC QUYNH	402737-6717	V3-6717	0	0	1	1
1192	1500	NGUYEN PHUONG THAO	402737-0633	V3-0633	0	1	1	2
1193	1500	NGUYEN THI THUY QUYNH	402737-2308	V3-2308	6	3	6	15
1194	1500	NGUYEN THUY BAO TRAN	402737-1518	V3-1518	0	0	1	1
1195	1500	NGUYEN THUY HAI VAN	402737-1526	V3-1526	0	0	1	1
1196	1500	NGUYEN VAN THE	536302-1359	MW-1359	0	0	2	2
1197	1500	ONG PHUOC TRI	402737-9128	V3-9128	1	1	1	3
1198	1500	PHAM THI PHUONG MAI	402737-0857	V3-0857	0	1	0	1
1199	1500	PHAN CONG MINH	418159-0095	VB-0095	1	0	0	1
1200	1500	TANG THI HONG THU	402737-8019	V3-8019	0	0	1	1
1201	1500	VO VIET DUNG	402737-6330	V3-6330	3	0	0	3
1202	1500	VO VIET DUNG	536302-0930	MW-0930	0	13	0	13
1203	1501	NGUYEN HUU TAI	418159-8747	VB-8747	3	0	0	3
1204	1501	NGUYEN MINH CHI	402737-1805	V3-1805	1	0	0	1
1205	1501	NGUYEN NHU TUYEN	402737-4786	V3-4786	0	0	1	1
1206	1501	NGUYEN THI BE HANG	418159-8739	VB-8739	1	0	0	1
1207	1501	TRAN CHI TRUNG	402737-1814	V3-1814	2	1	2	5
1208	1502	BUI NGOC MAI THAO	402737-3878	V3-3878	1	0	0	1
1209	1502	DAO THI BICH HIEN	356513-5607	JU-5607	1	0	3	4
1210	1502	HOANG TUAN ANH	402737-4000	V3-4000	0	0	1	1
1211	1502	HUYNH DUC TINH	402737-3825	V3-3825	0	0	1	1
1212	1502	HUYNH KIM PHUONG	402737-9730	V3-9730	3	2	3	8
1213	1502	LAM VAN QUI	418159-0297	VB-0297	1	0	0	1
1214	1502	LE TUAN KIET	418159-3135	VB-3135	0	1	0	1
1215	1502	NGUYEN CHI THAO	356513-9720	JP-9720	1	0	1	2
1216	1502	NGUYEN CHI THAO	402737-5392	V3-5392	1	0	1	2
1217	1502	NGUYEN MINH PHUNG	402737-0652	V3-0652	0	0	1	1
1218	1502	NGUYEN QUANG KHOI	402737-0287	V3-0287	1	0	0	1
1219	1502	NGUYEN SON THONG	402737-9601	V3-9601	1	0	0	1
1220	1502	NGUYEN THI HOANG LIEN	356513-3979	JP-3979	0	3	0	3
1221	1502	NGUYEN THI HOANG LIEN	402737-5172	V3-5172	0	3	0	3
1222	1502	NGUYEN THI THANH TRANG	402737-5704	V3-5704	2	0	0	2
1223	1502	NGUYEN THI THUY HONG	402737-9134	V3-9134	5	0	0	5
1224	1502	NGUYEN VAN HAU	402737-5380	V3-5380	1	1	0	2
1225	1502	NGUYEN VO Y VAN	402737-8744	V3-8744	0	0	4	4
1226	1502	PHAM HUU LOI	418159-0517	VB-0517	0	1	0	1
1227	1502	TRAN NGOC CHAU	418159-6575	VB-6575	0	1	1	2
1228	1502	TRAN NGOC LUC	402737-5063	V3-5063	2	0	0	2
1229	1502	TRUONG THIEN TOAN	402737-7780	V3-7780	0	0	3	3
1230	1502	TRUONG THUAN HAO	356513-5623	JU-5623	0	1	0	1
1231	1502	VO THANH THE	402737-8976	V3-8976	1	0	0	1
1232	1503	CHAU THI THUY DIEM	402737-8196	V3-8196	0	0	1	1
1233	1503	CO VU HOANG NAM	402737-5370	V3-5370	0	1	0	1
1234	1503	DANG HONG THAI	402737-5444	V3-5444	0	1	0	1
1235	1503	DANG THI KIM THANH	402737-0808	V3-0808	0	1	1	2
1236	1503	HA MINH NGUYEN	402737-1041	V3-1041	0	0	1	1
1237	1503	HO QUANG PHUC	536302-1035	MW-1035	1	1	1	3
1238	1503	HO THI NHIU	402737-0542	V3-0542	0	1	0	1
1239	1503	HUYNH NHU	403754-2418	V5-2418	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Sтт	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1240	1503	HUYNH THANH PHU	469655-5584	VP-5584	0	0	1	1
1241	1503	HUYNH THI HOANG	402737-2408	V3-2408	0	1	0	1
1242	1503	HUYNH VAN THIEN	402737-5028	V3-5028	0	0	1	1
1243	1503	LAI THI MY CHI	402737-9192	V3-9192	0	1	0	1
1244	1503	LAM HONG YEN	403754-2392	V5-2392	0	2	0	2
1245	1503	LAM TAN PHUC	536302-2059	MW-2059	0	1	0	1
1246	1503	LE DANG THANH THUY	402737-3560	V3-3560	1	0	1	2
1247	1503	LE MINH CHAU	402737-3280	V3-3280	0	0	1	1
1248	1503	LE THI HONG NGAN	402737-8748	V3-8748	0	0	1	1
1249	1503	LE THI KIEU NGA	403754-6757	V5-6757	0	0	1	1
1250	1503	NGUYEN DINH COI	402737-3723	V3-3723	4	7	7	18
1251	1503	NGUYEN DUY TAM	402737-7006	V3-7006	1	0	0	1
1252	1503	NGUYEN GIA KHANH	402737-7531	V3-7531	1	2	0	3
1253	1503	NGUYEN HONG DIEP	402737-9592	V3-9592	1	1	1	3
1254	1503	NGUYEN HUU PHAN	402737-1391	V3-1391	0	1	0	1
1255	1503	NGUYEN LUU TUONG VAN	402737-6357	V3-6357	0	0	1	1
1256	1503	NGUYEN NGOC LAN	402737-9902	V3-9902	3	0	0	3
1257	1503	NGUYEN THANH TAM	402737-0648	V3-0648	1	2	0	3
1258	1503	NGUYEN THI HONG NHA	403754-4125	V5-4125	0	1	5	6
1259	1503	NGUYEN THI KIM NGA	402737-1229	V3-1229	1	1	1	3
1260	1503	NGUYEN THI NGOC THU	402737-0814	V3-0814	1	0	0	1
1261	1503	NGUYEN THI NGOC THU	402737-8191	V3-8191	0	0	1	1
1262	1503	NGUYEN THI THANH	403754-2830	V5-2830	1	0	0	1
1263	1503	NGUYEN THI THU HUONG	402737-6247	V3-6247	0	0	1	1
1264	1503	NGUYEN THI TUYET	402737-2278	V3-2278	0	1	0	1
1265	1503	NGUYEN THUY ANH	402737-0834	V3-0834	3	4	4	11
1266	1503	NGUYEN VAN DAC	536302-3445	MW-3445	0	1	0	1
1267	1503	NGUYEN VU DUY	402737-0603	V3-0603	0	1	0	1
1268	1503	PHAM LUU QUYNH NHU	356513-0922	JU-0922	2	0	0	2
1269	1503	PHAM LUU QUYNH NHU	356513-6750	JP-6750	13	2	3	18
1270	1503	PHAM THI MY DUNG	402737-2839	V3-2839	0	1	0	1
1271	1503	PHAM THI THIEN HUONG	402737-4037	V3-4037	1	2	0	3
1272	1503	SOMCHAI SRISATITVATANA	403754-4414	V5-4414	1	4	0	5
1273	1503	TRAN HUYEN TRANG	402737-9673	V3-9673	0	1	0	1
1274	1503	TRAN LAM QUAN	402737-2864	V3-2864	0	1	0	1
1275	1503	TRAN NGOC DANG	403754-0287	V5-0287	0	1	0	1
1276	1503	TRAN THI CAM HONG	402737-7423	V3-7423	1	1	0	2
1277	1503	TRAN THI GAI	536302-6795	MW-6795	1	0	0	1
1278	1503	TRAN THI NGOC THO	402737-2892	V3-2892	0	0	1	1
1279	1503	TRAN THI THANH THAO	402737-6599	V3-6599	3	0	0	3
1280	1503	TRAN TRUNG HIEU	402737-3317	V3-3317	1	0	1	2
1281	1503	TRINH KIM LINH	402737-5604	V3-5604	0	1	0	1
1282	1503	TRUONG VAN DUNG	402737-8793	V3-8793	1	1	1	3
1283	1503	VO HOANG SON	402737-5544	V3-5544	0	0	1	1
1284	1503	VO PHAM ANH THU	402737-6015	V3-6015	0	1	0	1
1285	1503	VO THI CHI MAI	402737-0968	V3-0968	1	1	1	3
1286	1504	LAI PHAM NGOC THAO	402737-0661	V3-0661	1	0	0	1
1287	1504	LY THI CHU NGUYEN	402737-8342	V3-8342	1	0	0	1
1288	1504	NGUYEN KIEU MY	402737-1022	V3-1022	0	0	1	1
1289	1504	PHAM NHU TU	402737-9757	V3-9757	1	1	1	3
1290	1504	TO VAN HOANG	402737-6096	V3-6096	1	0	0	1
1291	1504	TRAN MINH DIEN	402737-3820	V3-3820	0	0	1	1
1292	1504	TRAN TIN	402737-7514	V3-7514	6	6	7	19
1293	1504	TRAN TU VAN	402737-9877	V3-9877	0	0	1	1
1294	1504	TU DUY KHANH	402737-0321	V3-0321	3	0	1	4
1295	1504	VO VAN Y	402737-6685	V3-6685	1	0	1	2
1296	1504	VU THI UT BAO	402737-7470	V3-7470	0	1	0	1
1297	1505	DANG THANH LAM	536302-4377	MW-4377	0	1	0	1
1298	1505	HO THANH HUNG	402737-2715	V3-2715	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1299	1505	LAM MINH	536302-8370	MW-8370	5	0	0	5
1300	1505	LE MINH THE	402737-4648	V3-4648	2	0	0	2
1301	1505	MAU VAN BE HAI	402737-3314	V3-3314	0	0	1	1
1302	1505	MAU VAN BE HAI	536302-3452	MW-3452	0	0	3	3
1303	1505	NGUYEN QUANG CHI	536302-4478	MW-4478	1	4	3	8
1304	1505	NGUYEN THI LAM	402737-8973	V3-8973	1	0	0	1
1305	1505	NGUYEN THI LOI	402737-7365	V3-7365	1	1	1	3
1306	1505	NGUYEN THI MY XUYEN	402737-0598	V3-0598	0	1	0	1
1307	1505	NGUYEN THI NHAN	402737-5578	V3-5578	0	1	1	2
1308	1505	NGUYEN TRONG DIEN	356513-2963	JP-2963	0	1	1	2
1309	1505	NGUYEN TRONG DIEN	402737-5813	V3-5813	0	1	1	2
1310	1505	NGUYEN VAN THUAN	402737-3854	V3-3854	0	3	0	3
1311	1505	NGUYEN VAN TRI	402737-3636	V3-3636	0	1	0	1
1312	1505	NGUYEN VO QUOC HIEP	402737-7172	V3-7172	6	3	3	12
1313	1505	PHAM QUOC VIET	536302-0658	MW-0658	0	1	0	1
1314	1505	THAI THANH HUNG	403754-9347	V5-9347	1	0	0	1
1315	1505	TRAN HOAI TRANG	402737-7541	V3-7541	0	1	0	1
1316	1505	TRAN THI CAM NHUNG	402737-5821	V3-5821	3	3	3	9
1317	1505	TRAN THI CAM NHUNG	536302-3742	MW-3742	3	3	3	9
1318	1505	TRAN THI DEN	402737-1968	V3-1968	0	0	1	1
1319	1505	TRAN THI THUY HANG	402737-7464	V3-7464	0	1	0	1
1320	1505	TRAN TUNG	402737-1329	V3-1329	0	0	1	1
1321	1505	TRINH BICH LINH	402737-4379	V3-4379	3	0	6	9
1322	1505	TRUONG THANH PHONG	403754-1374	V5-1374	1	1	1	3
1323	1505	TRUONG THE ANH	402737-2096	V3-2096	5	0	11	16
1324	1505	VO HUU TRI	402737-0798	V3-0798	3	6	3	12
1325	1505	VO HUU TRI	536302-3676	MW-3676	1	3	1	5
1326	1506	MAI XUAN PHUONG	402737-9317	V3-9317	0	2	6	8
1327	1506	NGUYEN THI CAM LOAN	402737-3002	V3-3002	0	0	2	2
1328	1506	NGUYEN VAN SON	402737-5113	V3-5113	1	1	0	2
1329	1507	DANG THANH SON	402737-0679	V3-0679	0	1	1	2
1330	1507	LE THANH HUNG	402737-4979	V3-4979	4	0	0	4
1331	1507	NGUYEN VAN HUNG	402737-5678	V3-5678	6	3	0	9
1332	1507	NGUYEN VAN SON	402737-8865	V3-8865	1	0	0	1
1333	1507	NGUYEN VAN THANG	356513-1530	JU-1530	0	0	1	1
1334	1507	NGUYEN VAN THANG	402737-8459	V3-8459	0	0	2	2
1335	1507	THIEU QUANG NHIE	402737-3053	V3-3053	3	0	0	3
1336	1507	VO HOANG KHANH VAN	356513-3334	JP-3334	1	1	1	3
1337	1507	VO HOANG KHANH VAN	356513-7546	JU-7546	1	1	1	3
1338	1507	VO HOANG KHANH VAN	402737-2751	V3-2751	1	1	1	3
1339	1507	VO HOANG KHANH VAN	536302-3924	MW-3924	1	1	1	3
1340	1508	CAO THANH THAO	402737-2936	V3-2936	2	1	1	4
1341	1508	CONG TY TNHH BAO VE PHU TH	418159-1150	VB-1150	0	3	3	6
1342	1508	CONG TY TNHH MTV SX VA PHA	418159-1531	VB-1531	0	0	7	7
1343	1508	CTY TNHH XDTM THUY VY	418159-1432	VB-1432	0	1	1	2
1344	1508	DANG BACH NHAT	402737-8912	V3-8912	3	0	3	6
1345	1508	DO THANH Y	402737-8446	V3-8446	0	1	1	2
1346	1508	DO VAN TAN	402737-4125	V3-4125	0	3	3	6
1347	1508	DUONG BICH TUYEN	402737-1998	V3-1998	3	3	3	9
1348	1508	DUONG KIEU TAM ANH	402737-3986	V3-3986	0	0	5	5
1349	1508	HA THI QUOC	402737-9018	V3-9018	0	4	0	4
1350	1508	HUYNH KIM LOI	402737-5489	V3-5489	5	0	5	10
1351	1508	HUYNH TRUNG NGHIA	402737-8143	V3-8143	0	5	5	10
1352	1508	LE QUANG BINH	402737-0806	V3-0806	2	2	2	6
1353	1508	LE TRI TAM	402737-5364	V3-5364	1	0	0	1
1354	1508	LE TRUNG HUNG	402737-4009	V3-4009	3	3	3	9
1355	1508	NGO THI NGOC LAN	402737-5382	V3-5382	0	4	1	5
1356	1508	NGUYEN HAI AN	402737-6799	V3-6799	0	0	6	6
1357	1508	NGUYEN HUY BAC	402737-0844	V3-0844	0	5	4	9

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1358	1508	NGUYEN THANH HAI	402737-7730	V3-7730	0	0	2	2
1359	1508	NGUYEN THI HONG BICH	536302-0047	MW-0047	0	1	1	2
1360	1508	NGUYEN THI XUAN PHUONG	402737-4118	V3-4118	4	4	4	12
1361	1508	NGUYEN TRAN VIET AN	402737-0032	V3-0032	0	2	0	2
1362	1508	PHAM VAN LIET	402737-0134	V3-0134	0	2	7	9
1363	1508	PHAN PHUNG VIET	558023-3403	MB-3403	6	0	0	6
1364	1508	PHAN THANH TRUNG	402737-2944	V3-2944	3	3	3	9
1365	1508	PHAN VAN NGOC TUYEN	402737-5416	V3-5416	1	1	0	2
1366	1508	QUACH MY PHUONG	402737-4709	V3-4709	0	0	1	1
1367	1508	VAN CONG HIEU	356513-6761	JU-6761	3	3	3	9
1368	1508	VAN CONG HIEU	402737-9949	V3-9949	3	3	3	9
1369	1509	CAO XUAN HONG	402737-6869	V3-6869	3	0	3	6
1370	1509	HUYNH VAN MINH	356513-6808	JP-6808	1	0	0	1
1371	1509	MAI THI KIM KIEU	402737-0754	V3-0754	3	3	1	7
1372	1509	NGUYEN THANH NGA	402737-5068	V3-5068	0	7	6	13
1373	1509	PHAM DINH HOA	402737-8367	V3-8367	1	0	0	1
1374	1509	PHAM THI PHUONG	402737-4969	V3-4969	0	3	3	6
1375	1509	TRAN HUU PHUONG	403754-5017	V5-5017	1	0	0	1
1376	1509	TRINH THI THANH THUY	402737-1032	V3-1032	1	1	0	2
1377	1510	BUI DUC TAI	402737-5779	V3-5779	0	0	2	2
1378	1510	CTY TNHH TM DV AGRIJAPAN	418159-1457	VB-1457	0	0	1	1
1379	1510	HOANG DUC HUY	402737-5499	V3-5499	1	1	0	2
1380	1510	MINH QUOC THAO NGUYEN	402737-4787	V3-4787	1	1	1	3
1381	1510	NGUYEN THI THUY HANG	402737-5942	V3-5942	0	3	0	3
1382	1510	PHAM THI NGOC NU	402737-7164	V3-7164	3	0	0	3
1383	1510	PHAM THI NGOC NU	536302-0088	MW-0088	3	0	0	3
1384	1510	TRAN THANH THIEN	402737-7672	V3-7672	1	0	0	1
1385	1510	TRUONG HOANG HIEU	402737-4852	V3-4852	0	0	6	6
1386	1510	TRUONG QUAN LAC	402737-8041	V3-8041	0	1	0	1
1387	1511	LE MINH TRIEU	402737-3230	V3-3230	0	0	3	3
1388	1511	NGUYEN MINH OAI	402737-9707	V3-9707	1	0	1	2
1389	1511	TRAN PHUOC HAU	402737-3865	V3-3865	0	1	0	1
1390	1511	TRAN THI HOANG	402737-3857	V3-3857	0	0	2	2
1391	1511	TRAN THI THUY DUONG	402737-8384	V3-8384	1	1	1	3
1392	1511	TRAN THI TU TRINH	403754-0717	V5-0717	1	0	0	1
1393	1511	VO THAI THANH	402737-9709	V3-9709	4	3	2	9
1394	1512	CAO PHUOC MINH	402737-0686	V3-0686	0	1	0	1
1395	1512	CAO THI NHU Y	402737-2138	V3-2138	0	10	4	14
1396	1512	HO KY HIEN	402737-6529	V3-6529	0	0	2	2
1397	1512	NGUYEN CHAN TINH	402737-4716	V3-4716	0	2	2	4
1398	1512	NGUYEN THANH TRUC	402737-5367	V3-5367	0	2	3	5
1399	1512	NGUYEN THI ANH THU	402737-9348	V3-9348	0	3	0	3
1400	1512	PHAM CHI THUAN	402737-4158	V3-4158	0	0	6	6
1401	1512	PHAM THANH TUNG	402737-1367	V3-1367	0	1	0	1
1402	1512	TRAN HUU SON	402737-0925	V3-0925	0	0	3	3
1403	1512	TRAN THAI CHAU	402737-5375	V3-5375	2	0	0	2
1404	1512	TRAN THUY DUONG	402737-5198	V3-5198	1	1	1	3
1405	1512	VO THI HUE NHU	402737-5282	V3-5282	0	0	1	1
1406	1512	VU QUANG TRUONG	402737-9993	V3-9993	0	2	2	4
1407	1514	BACH THANH QUANG	402737-0339	V3-0339	0	0	1	1
1408	1514	BACH THANH QUANG	536302-2934	MW-2934	0	0	1	1
1409	1514	CHAU THUY NGAN	402737-7128	V3-7128	0	0	3	3
1410	1514	HUYNH THI THUY	402737-9193	V3-9193	1	0	0	1
1411	1514	NGUYEN HUNG PHAT	402737-1171	V3-1171	0	3	3	6
1412	1514	NGUYEN HUYNH PHUC KHANG	402737-1795	V3-1795	3	3	0	6
1413	1514	NGUYEN THI HONG SEN	402737-5440	V3-5440	1	0	2	3
1414	1514	PHAM HOANG VINH	402737-7204	V3-7204	5	2	2	9
1415	1514	PHAM THI NGOC DIEP	402737-9532	V3-9532	0	0	1	1
1416	1514	THAI THI THAO	469655-2441	VP-2441	3	3	3	9

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1417	1514	THAI THI THAO	536302-6381	MW-6381	3	3	3	9
1418	1514	TRAN HUU DUC	402737-4994	V3-4994	1	1	1	3
1419	1514	TRAN HUU DUC	536302-2694	MW-2694	1	1	1	3
1420	1514	TRAN MINH HIEU	402737-2231	V3-2231	0	6	0	6
1421	1515	HUYNH SA SOM	402737-2230	V3-2230	2	0	1	3
1422	1515	MAI THI QUYNH ANH	402737-6371	V3-6371	0	0	1	1
1423	1515	NGUYEN CHI NGUONG	402737-1977	V3-1977	6	0	0	6
1424	1516	BUI THANH HUY	402737-4656	V3-4656	3	3	3	9
1425	1516	HUYNH BAO TRAN	402737-8705	V3-8705	0	0	3	3
1426	1516	HUYNH DUY QUAN	402737-7501	V3-7501	0	1	0	1
1427	1516	HUYNH THI MONG TUYEN	402737-2073	V3-2073	0	1	1	2
1428	1516	NGUYEN TAN LOI	402737-6543	V3-6543	0	0	1	1
1429	1516	TRAN DUC THANG	402737-3185	V3-3185	0	1	0	1
1430	1516	TRAN HOANG PHUC	402737-4439	V3-4439	1	1	1	3
1431	1516	TRAN THI THUY DIEM	402737-3116	V3-3116	0	0	1	1
1432	1516	VO DUC HIEN	402737-5411	V3-5411	0	0	2	2
1433	1517	HUYNH KHANH TAM	402737-0174	V3-0174	13	0	13	26
1434	1517	NGUYEN VAN TY	402737-3664	V3-3664	0	1	0	1
1435	1518	NGO CHAU THONG	402737-3374	V3-3374	0	3	3	6
1436	1519	DUONG KIM THI	402737-2826	V3-2826	0	5	0	5
1437	1519	NGUYEN CAC ANH	402737-2932	V3-2932	1	0	0	1
1438	1519	NGUYEN MINH TRI	402737-2924	V3-2924	4	0	0	4
1439	1519	NGUYEN THI ANH DAO	402737-2120	V3-2120	6	6	6	18
1440	1519	TRAN THI TRUC HUYEN	403754-9602	V5-9602	0	1	0	1
1441	1519	TRUONG QUOC QUI	402737-1734	V3-1734	0	0	3	3
1442	1520	HO VAN MAN	402737-1870	V3-1870	0	0	2	2
1443	1520	TRAN DANG KHOA	402737-4440	V3-4440	0	0	1	1
1444	1520	TRAN HOAN VIEN	402737-9416	V3-9416	3	0	0	3
1445	1520	TRAN THI KIM BA	402737-5154	V3-5154	6	0	0	6
1446	1521	NGUYEN VAN TUAN	402737-8480	V3-8480	0	0	2	2
1447	1521	TON PHUOC TOAN	402737-9155	V3-9155	6	6	6	18
1448	1521	TRUONG TRIEU PHU	402737-2225	V3-2225	2	0	0	2
1449	1522	HUYNH QUOC THANG	402737-7426	V3-7426	0	5	4	9
1450	1522	NGUYEN THI TIEN	402737-4391	V3-4391	0	0	2	2
1451	1522	NGUYEN TOM	418159-5072	VB-5072	1	0	0	1
1452	1522	PHAN THI THUY HANG	402737-3496	V3-3496	6	0	6	12
1453	1522	VO THANH TUNG	402737-4375	V3-4375	1	1	0	2
1454	1524	NGUYEN THI NGOC MAI	402737-9389	V3-9389	0	1	1	2
1455	1600	DANG LE SON TUNG	402737-2345	V3-2345	2	0	1	3
1456	1600	DANG PHUOC DUY	402737-8564	V3-8564	1	0	0	1
1457	1600	DINH THI YEN	402737-3750	V3-3750	0	1	0	1
1458	1600	DINH XUAN TAI	402737-1771	V3-1771	0	1	0	1
1459	1600	DOAN THAI BINH	356513-6456	JU-6456	0	2	1	3
1460	1600	DOAN THI NGOC HUONG	402737-7146	V3-7146	1	0	0	1
1461	1600	DUONG XUAN VU	402737-6693	V3-6693	0	0	6	6
1462	1600	HOANG THI THUY	356513-7053	JP-7053	0	1	0	1
1463	1600	HUYNH THI NHA UYEN	536302-7893	MW-7893	3	0	0	3
1464	1600	HUYNH TIEN NAM	402737-3665	V3-3665	0	1	1	2
1465	1600	LE THI PHUONG ANH	402737-5666	V3-5666	2	2	2	6
1466	1600	LE THI PHUONG THAO	402737-2161	V3-2161	0	1	0	1
1467	1600	NGUYEN CHANH NHAN	403754-5918	V5-5918	0	2	0	2
1468	1600	NGUYEN NGOC TRUNG	536302-9856	MW-9856	6	0	0	6
1469	1600	NGUYEN QUANG MINH	402737-1700	V3-1700	0	0	1	1
1470	1600	NGUYEN THI KIM NU	536302-6028	MW-6028	0	1	1	2
1471	1600	NGUYEN THI LE HOA	402737-6113	V3-6113	0	0	1	1
1472	1600	NGUYEN THI THANH NGA	402737-1888	V3-1888	6	6	6	18
1473	1600	NGUYEN THI THANH XUAN	402737-7751	V3-7751	1	0	0	1
1474	1600	NGUYEN THI THU	402737-0126	V3-0126	1	1	1	3
1475	1600	NGUYEN THI THUY HOA	402737-2911	V3-2911	0	0	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1476	1600	NGUYEN THI TRANG	402737-9206	V3-9206	0	2	0	2
1477	1600	PHAN THI DIEU HUYEN	402737-8559	V3-8559	5	1	0	6
1478	1600	PHAN THI THU VY	402737-5784	V3-5784	3	3	3	9
1479	1600	TRAN NGOC MAN	402737-4171	V3-4171	1	0	0	1
1480	1600	TRUONG VAN TAI	402737-3768	V3-3768	0	3	6	9
1481	1600	VAN THI MY LE	402737-7858	V3-7858	2	2	2	6
1482	1601	HUYNH DUC THO	402737-9115	V3-9115	2	2	2	6
1483	1601	LE MINH TRUNG	402737-7707	V3-7707	1	1	1	3
1484	1601	LUONG THI DUONG DUYEN	402737-7872	V3-7872	0	1	0	1
1485	1601	NGUYEN THI HOA	469655-8021	VP-8021	0	0	2	2
1486	1601	TU CONG HOAN	402737-9450	V3-9450	0	4	1	5
1487	1601	VAN THANH TU	402737-7078	V3-7078	0	0	1	1
1488	1602	CHU VAN HOA	402737-3248	V3-3248	1	0	1	2
1489	1602	HOANG CONG THUC	402737-6345	V3-6345	0	2	0	2
1490	1602	LE ANH HAI	402737-8080	V3-8080	0	0	1	1
1491	1602	LE DAC TU	402737-1640	V3-1640	1	1	1	3
1492	1602	NGO DUC TAM	402737-4995	V3-4995	2	0	0	2
1493	1602	NGUYEN HO HOANG	402737-5535	V3-5535	0	1	0	1
1494	1602	NGUYEN PHI DUC	402737-7117	V3-7117	0	1	0	1
1495	1602	NGUYEN THI HUONG	402737-3856	V3-3856	0	0	1	1
1496	1602	NGUYEN THI MAO	402737-9723	V3-9723	0	1	0	1
1497	1602	NGUYEN THINH KIEN	402737-8972	V3-8972	1	1	1	3
1498	1602	NGUYEN TRONG VAN	402737-4123	V3-4123	1	1	1	3
1499	1602	NGUYEN VAN SON	402737-3749	V3-3749	4	5	5	14
1500	1602	PHUNG THI HONG	356513-0383	JU-0383	0	1	1	2
1501	1602	TA THANH KHOA	356513-6543	JP-6543	0	0	2	2
1502	1602	TA THANH KHOA	402737-1107	V3-1107	0	2	1	3
1503	1602	TA THI HAI	402737-0003	V3-0003	3	1	2	6
1504	1602	VAN HUY CUONG	402737-9713	V3-9713	0	0	1	1
1505	1602	VO TAT THANH	402737-3145	V3-3145	0	1	0	1
1506	1602	VO THI THUY NGA	402737-7619	V3-7619	1	0	0	1
1507	1602	VUONG THE TUAN	402737-4003	V3-4003	0	0	1	1
1508	1603	BUI PHUONG LINH	402737-4850	V3-4850	1	0	1	2
1509	1603	BUI QUANG HUY CHIEN	402737-9243	V3-9243	1	1	1	3
1510	1603	BUI QUANG TRUNG	402737-7098	V3-7098	3	3	3	9
1511	1603	BUI THI LAN ANH	558023-0805	MB-0805	0	1	1	2
1512	1603	BUI THI THANH HUYEN	402737-3666	V3-3666	1	0	0	1
1513	1603	BUI THI THUY	402737-2989	V3-2989	0	2	3	5
1514	1603	BUI VAN THANH	402737-9004	V3-9004	0	7	3	10
1515	1603	BUI VIET PHUONG	402737-7715	V3-7715	0	5	2	7
1516	1603	CAO MINH NHAT	402737-6095	V3-6095	1	0	0	1
1517	1603	CAO THI CUC	402737-5788	V3-5788	0	0	1	1
1518	1603	CHE THI BICH HAO	402737-9950	V3-9950	6	6	6	18
1519	1603	DAO NGUYEN DAT	402737-2063	V3-2063	0	2	0	2
1520	1603	DAO THI THU THUY	402737-9165	V3-9165	1	0	0	1
1521	1603	DAO TO LOAN	402737-3674	V3-3674	1	1	0	2
1522	1603	DO VAN QUYNH	356513-3590	JP-3590	1	0	0	1
1523	1603	DOAN THI TO	403754-4265	V5-4265	28	25	22	75
1524	1603	DONG THI HONG HANH	402737-2004	V3-2004	1	1	1	3
1525	1603	DUONG THI NGOC YEN	402737-7908	V3-7908	2	2	2	6
1526	1603	HI BOI CO	402737-2083	V3-2083	1	1	1	3
1527	1603	HI CHI HIEN	402737-0580	V3-0580	0	1	0	1
1528	1603	HOANG THI HUONG GIANG	402737-6941	V3-6941	2	0	0	2
1529	1603	HOANG TUNG DUONG	402737-8274	V3-8274	0	0	5	5
1530	1603	LE NGOC THAO	402737-3054	V3-3054	3	0	1	4
1531	1603	LE THANH LUAN	402737-5214	V3-5214	1	1	1	3
1532	1603	LE THI NGA	402737-7886	V3-7886	1	1	0	2
1533	1603	LUONG THI PHUONG	402737-4380	V3-4380	0	0	6	6
1534	1603	NGO BICH THUY	402737-7881	V3-7881	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1535	1603	NGO DAC HOANG	402737-7378	V3-7378	4	2	2	8
1536	1603	NGO THANH BINH	402737-0126	V3-0126	0	1	0	1
1537	1603	NGO THI HONG ANH	402737-2040	V3-2040	1	0	0	1
1538	1603	NGUYEN DAC CUONG	402737-2930	V3-2930	1	1	0	2
1539	1603	NGUYEN DAC HUNG	402737-9439	V3-9439	0	0	4	4
1540	1603	NGUYEN HONG SON	402737-1716	V3-1716	3	3	3	9
1541	1603	NGUYEN HUY TRUONG GIANG	558023-4640	MB-4640	0	2	0	2
1542	1603	NGUYEN KIEU TRINH	402737-6842	V3-6842	1	2	2	5
1543	1603	NGUYEN KIM HUONG	402737-6403	V3-6403	2	2	2	6
1544	1603	NGUYEN MINH QUANG	402737-4061	V3-4061	1	0	0	1
1545	1603	NGUYEN PHONG DOANH	402737-9348	V3-9348	2	0	0	2
1546	1603	NGUYEN THI DIU	402737-7080	V3-7080	1	1	1	3
1547	1603	NGUYEN THI HIEN	402737-5513	V3-5513	3	0	0	3
1548	1603	NGUYEN THI HIEN	402737-6301	V3-6301	3	3	3	9
1549	1603	NGUYEN THI NHU TRANG	402737-3835	V3-3835	0	1	0	1
1550	1603	NGUYEN THI PHUONG THAO	402737-5755	V3-5755	1	0	0	1
1551	1603	NGUYEN THI THAM	402737-8870	V3-8870	4	0	0	4
1552	1603	NGUYEN THI THU TRANG	402737-8605	V3-8605	1	1	1	3
1553	1603	NGUYEN THI THUONG	402737-7654	V3-7654	2	2	2	6
1554	1603	NGUYEN TIEN DINH	402737-9936	V3-9936	0	1	0	1
1555	1603	NGUYEN TRONG KHANG	403754-0675	V5-0675	1	0	0	1
1556	1603	NGUYEN VAN ANH	402737-6673	V3-6673	3	3	3	9
1557	1603	NGUYEN VAN TAN	402737-5870	V3-5870	3	3	3	9
1558	1603	NGUYEN VAN TRINH	469655-6030	VP-6030	0	1	1	2
1559	1603	NGUYEN XUAN DUNG	402737-5339	V3-5339	4	2	2	8
1560	1603	PHAM DUC TRI	403754-8190	V5-8190	5	6	4	15
1561	1603	PHAM PHU KHAI	402737-1152	V3-1152	3	3	3	9
1562	1603	PHAM QUANG TRUNG	402737-5930	V3-5930	0	3	3	6
1563	1603	PHAM THANH TUAN	402737-5613	V3-5613	6	3	6	15
1564	1603	PHAM THI HONG NHUNG	402737-7451	V3-7451	2	2	2	6
1565	1603	PHAM THI MINH YEN	403754-4299	V5-4299	28	29	27	84
1566	1603	PHAM THI NGA	536302-0078	MW-0078	16	16	16	48
1567	1603	PHAM VAN DUC	403754-4281	V5-4281	3	10	0	13
1568	1603	PHAM VAN DUNG	403754-4307	V5-4307	28	28	27	83
1569	1603	PHAM VAN LUYEN	402737-3540	V3-3540	0	1	0	1
1570	1603	PHAM VAN MANH	402737-2982	V3-2982	1	0	0	1
1571	1603	PHUNG NHU TUAN	402737-6467	V3-6467	0	1	1	2
1572	1603	SUNG TUAN VU	402737-8414	V3-8414	0	0	1	1
1573	1603	TA KIM CHI	403754-4273	V5-4273	1	3	0	4
1574	1603	TOSHIYA HOMMA	418159-9029	VB-9029	0	0	1	1
1575	1603	TRAN DINH DUONG	402737-5351	V3-5351	0	1	0	1
1576	1603	TRAN HOANG MANH	356513-4036	JP-4036	0	0	1	1
1577	1603	TRAN THI KIM THANH	402737-3563	V3-3563	1	1	0	2
1578	1603	TRAN THI LUONG	402737-8624	V3-8624	0	1	0	1
1579	1603	TRAN THI MAI	402737-8280	V3-8280	1	1	1	3
1580	1603	TRAN THI PHUONG HOA	356513-0473	JP-0473	1	1	1	3
1581	1603	TRAN THI THU	402737-5812	V3-5812	2	1	1	4
1582	1603	TRINH QUANG THANH	402737-0551	V3-0551	0	1	0	1
1583	1603	VU DOAN THANG	402737-4758	V3-4758	3	1	1	5
1584	1603	VU KIM THANH	402737-2114	V3-2114	3	3	3	9
1585	1603	VU MANH HAI	402737-3763	V3-3763	0	0	1	1
1586	1603	VU THI KIM THINH	402737-8870	V3-8870	0	0	1	1
1587	1603	VU THI MEN	402737-7183	V3-7183	1	0	0	1
1588	1603	VU THI MINH HONG	402737-8336	V3-8336	1	0	0	1
1589	1603	VU THI THU HIEN	402737-7528	V3-7528	1	0	0	1
1590	1603	VU THU THAO	402737-2990	V3-2990	3	3	3	9
1591	1603	VU THUY DUONG	402737-2571	V3-2571	1	1	1	3
1592	1603	VU VAN DUNG	402737-5069	V3-5069	2	2	0	4
1593	1604	BUI THI PHUONG THAO	356513-3490	JP-3490	1	1	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Sтт	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1594	1604	BUI THI PHUONG THAO	402737-6919	V3-6919	4	1	0	5
1595	1604	VO THI KIM ANH	418159-7854	VB-7854	3	3	3	9
1596	1605	DANG THI NGOC TRAM	402737-0879	V3-0879	2	1	1	4
1597	1605	HUYNH TAN NHUT	402737-2801	V3-2801	0	2	1	3
1598	1605	LE VAN MY	402737-9834	V3-9834	0	0	1	1
1599	1605	LE XUAN THUONG	402737-9842	V3-9842	3	1	0	4
1600	1605	NGO VAN QUANG	402737-9460	V3-9460	9	0	0	9
1601	1605	NGUYEN QUOC NHU Y	402737-0643	V3-0643	2	0	3	5
1602	1605	NGUYEN THE NGHIEP	402737-6244	V3-6244	1	1	1	3
1603	1605	NGUYEN VAN SON	402737-6966	V3-6966	0	1	0	1
1604	1605	TRAN DINH DAO	402737-7490	V3-7490	0	0	1	1
1605	1606	HUYNH THI MY PHUC	402737-4576	V3-4576	1	1	1	3
1606	1606	NGUYEN KY DUY LAM	402737-7590	V3-7590	1	0	0	1
1607	1606	PHAM THI HANH	402737-7829	V3-7829	3	3	0	6
1608	1606	PHAM THI MINH HUONG	402737-0567	V3-0567	1	1	0	2
1609	1606	VO THI HUONG	402737-4968	V3-4968	0	0	1	1
1610	1607	BUI HUY HOANG	402737-6896	V3-6896	2	1	1	4
1611	1607	DUONG MINH KHOA	418159-7128	VB-7128	3	0	0	3
1612	1607	HOANG THI LAN	402737-3228	V3-3228	3	3	3	9
1613	1607	HOANG VAN PHUC	418159-7987	VB-7987	1	0	0	1
1614	1607	HOANG VAN SON	402737-0260	V3-0260	0	0	2	2
1615	1607	KIEU MINH TUAN	402737-2323	V3-2323	1	1	2	4
1616	1607	LAM QUANG HOA	402737-6432	V3-6432	0	0	1	1
1617	1607	LE HUU MINH	402737-4488	V3-4488	1	0	1	2
1618	1607	LE TRONG TUNG LAM	402737-8876	V3-8876	1	1	1	3
1619	1607	LUU THI BICH THU	402737-7058	V3-7058	2	1	1	4
1620	1607	NGO THI NGAN HA	402737-6328	V3-6328	0	0	1	1
1621	1607	NGUYEN ANH TUAN	402737-5237	V3-5237	1	1	1	3
1622	1607	NGUYEN HUU MINH	402737-6885	V3-6885	1	0	1	2
1623	1607	NGUYEN MINH DUC	469655-2342	VP-2342	1	0	0	1
1624	1607	NGUYEN PHUOC DUC	402737-9213	V3-9213	2	1	1	4
1625	1607	NGUYEN THI BICH HANH	402737-7994	V3-7994	0	1	1	2
1626	1607	PHAN THI TO NHU	402737-6267	V3-6267	0	1	0	1
1627	1607	TRINH NHAT PHONG	402737-2101	V3-2101	1	1	1	3
1628	1607	TRUONG THI LAN PHUONG	402737-9776	V3-9776	1	1	0	2
1629	1607	VO DINH NGHIA	402737-1338	V3-1338	1	1	2	4
1630	1607	VO NGOC TRI	403754-5139	V5-5139	0	1	0	1
1631	1608	DINH VAN KHA	403754-1390	V5-1390	2	2	3	7
1632	1608	PHAM THI HOANG NGOC	402737-3419	V3-3419	1	1	0	2
1633	1608	PHAN NGOC CHAU	402737-4476	V3-4476	1	0	0	1
1634	1608	TRUONG VAN THUAN	402737-2081	V3-2081	1	0	0	1
1635	1609	CHANG YING YING	402737-2289	V3-2289	1	1	1	3
1636	1609	DAO VU TINH HAN	402737-1095	V3-1095	1	1	1	3
1637	1609	DINH TRUNG DUNG	402737-5308	V3-5308	1	1	1	3
1638	1609	DO VAN TINH	402737-6222	V3-6222	1	1	1	3
1639	1609	HUYNH NGOC LANH	402737-8951	V3-8951	1	1	1	3
1640	1609	HUYNH THI LE CHAU	402737-1088	V3-1088	0	0	1	1
1641	1609	LE MINH TRI	402737-8270	V3-8270	3	0	6	9
1642	1609	LE TRAN ANH QUANG	402737-4083	V3-4083	1	1	1	3
1643	1609	LUU ANH TU	403754-5071	V5-5071	1	0	3	4
1644	1609	LUU ANH TUAN	402737-8875	V3-8875	1	1	0	2
1645	1609	NGO THI BICH THU	402737-0405	V3-0405	3	3	3	9
1646	1609	NGUYEN HUY HOANG	402737-4778	V3-4778	0	0	1	1
1647	1609	NGUYEN NGOC CUONG	402737-4116	V3-4116	3	1	1	5
1648	1609	NGUYEN THI THANH HUYEN	402737-6360	V3-6360	1	1	1	3
1649	1609	NGUYEN THI TUYET HANH	402737-8816	V3-8816	1	1	1	3
1650	1609	PHAM HOANG HAI	402737-3157	V3-3157	3	1	1	5
1651	1609	PHAM THI HA CHAU	402737-8507	V3-8507	1	1	1	3
1652	1609	PHAM THI HA CHAU	469655-4223	VP-4223	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1653	1609	PHAM THI XUAN HUONG	402737-2010	V3-2010	1	1	1	3
1654	1609	TRAN THI BICH THUY	402737-5316	V3-5316	1	1	1	3
1655	1609	TRAN THI KIM YEN	402737-0293	V3-0293	0	1	0	1
1656	1609	VO THI NHA THU	402737-1939	V3-1939	1	1	1	3
1657	1610	HUYNH THI TRAM	402737-2496	V3-2496	5	0	0	5
1658	1610	TRAN HOANG LY NA	403754-8125	V5-8125	1	0	1	2
1659	1610	TRAN THI HIEN	402737-2179	V3-2179	0	2	0	2
1660	1610	VAN TIEN VIET	402737-2377	V3-2377	0	1	0	1
1661	1610	VU TIEN HUU	402737-7053	V3-7053	0	3	3	6
1662	1611	DO TAN VU	402737-2186	V3-2186	0	0	1	1
1663	1611	HUYNH THI KIM OANH	402737-7465	V3-7465	2	2	0	4
1664	1611	LE VAN CHINH	402737-1909	V3-1909	2	1	1	4
1665	1611	NGUYEN THI HOAI SON	356513-7376	JP-7376	0	0	2	2
1666	1611	NGUYEN THI NHU NGUYET	402737-4955	V3-4955	2	2	2	6
1667	1611	NGUYEN THI NHUNG	402737-3126	V3-3126	0	0	3	3
1668	1611	NGUYEN TRONG VIET	356513-7384	JP-7384	0	0	1	1
1669	1612	LE THI THAO	403754-4127	V5-4127	1	1	0	2
1670	1612	TO MY VAN	403754-4652	V5-4652	0	1	0	1
1671	1612	TO NHU HOANG	402737-1015	V3-1015	0	0	1	1
1672	1612	TRAN QUANG CHU	558023-5191	MB-5191	1	1	1	3
1673	1612	VO THANH SON	402737-5544	V3-5544	0	6	3	9
1674	1614	KIEU THANH HY	402737-6553	V3-6553	0	0	1	1
1675	1614	LE NGUYEN NGOC PHI	402737-0935	V3-0935	0	1	0	1
1676	1614	NGUYEN NGOC TRUNG	403754-9750	V5-9750	5	4	7	16
1677	1614	NGUYEN THI QUY	403754-6999	V5-6999	0	0	13	13
1678	1614	PHAM DINH LINH	402737-2168	V3-2168	9	6	5	20
1679	1614	TO QUANG CHANH	403754-4983	V5-4983	1	0	0	1
1680	1614	VO THI ANH THI	403754-4804	V5-4804	6	6	3	15
1681	1614	VO THI THU HIEN	403754-4967	V5-4967	1	2	1	4
1682	1614	VO THI THU THUY	402737-3242	V3-3242	0	0	1	1
1683	1614	VU VI LINH	402737-5551	V3-5551	3	0	5	8
1684	1615	HOANG KHANH THANH	402737-4233	V3-4233	0	1	0	1
1685	1615	NGUYEN CANH BINH	402737-0651	V3-0651	0	3	1	4
1686	1616	HOANG VAN HA	402737-2872	V3-2872	0	1	0	1
1687	1616	LE QUOC VINH	402737-1830	V3-1830	6	6	6	18
1688	1616	LE THI NGU	402737-4815	V3-4815	2	3	3	8
1689	1616	LUONG THI LUC	402737-2906	V3-2906	0	1	0	1
1690	1616	NGUYEN THI HOAI	402737-0805	V3-0805	1	1	1	3
1691	1616	NGUYEN THI OANH	402737-4807	V3-4807	1	1	1	3
1692	1616	NGUYEN VAN SY	402737-5671	V3-5671	1	1	1	3
1693	1616	PHAM THI NA	402737-0827	V3-0827	1	3	0	4
1694	1617	DOAN THI HANG	403754-6023	V5-6023	0	1	1	2
1695	1617	LE HUU LINH	403754-7757	V5-7757	0	0	1	1
1696	1617	LE HUU LINH	536302-0260	MW-0260	1	0	2	3
1697	1617	LE THI TU	402737-1852	V3-1852	13	0	0	13
1698	1617	NGUYEN GIA CUONG	402737-2577	V3-2577	0	1	0	1
1699	1617	NGUYEN HUY THANH	402737-1046	V3-1046	6	6	6	18
1700	1617	NGUYEN KHAC DUY	402737-8795	V3-8795	0	1	0	1
1701	1617	TRAN THI VAN	402737-8803	V3-8803	7	6	6	19
1702	1617	TRAN VAN THO	402737-7456	V3-7456	1	1	1	3
1703	1618	CAO DUY THANG	402737-3627	V3-3627	12	5	5	22
1704	1618	NGUYEN THINH	402737-2921	V3-2921	0	1	3	4
1705	1618	TRAN THI CHAU	402737-0256	V3-0256	0	2	2	4
1706	1620	LE THI HANG	402737-6945	V3-6945	0	2	5	7
1707	1620	NGO THI THU	402737-3416	V3-3416	0	0	3	3
1708	1620	NGUYEN DINH HAI	402737-0688	V3-0688	0	1	0	1
1709	1620	NGUYEN PHI THUONG	402737-3408	V3-3408	0	3	0	3
1710	1620	NGUYEN THI KHUYEN	402737-0189	V3-0189	1	0	0	1
1711	1620	NGUYEN THI THU HA	402737-4604	V3-4604	0	2	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1712	1620	PHAM THI VAN	402737-6725	V3-6725	0	0	4	4
1713	1620	PHAN VAN HAI	402737-7612	V3-7612	0	2	1	3
1714	1620	TRAN BINH TRONG	356513-3169	JP-3169	1	1	1	3
1715	1620	TRAN BINH TRONG	402737-8528	V3-8528	1	1	1	3
1716	1620	TRAN THI HUONG	402737-5875	V3-5875	0	4	2	6
1717	1621	NGUYEN THI LINH	402737-3014	V3-3014	3	1	1	5
1718	1622	MAI THI NINH	402737-6473	V3-6473	1	0	2	3
1719	1622	NGUYEN THI HANG	402737-3783	V3-3783	3	3	6	12
1720	1622	NGUYEN VAN XUYEN	402737-8850	V3-8850	0	0	1	1
1721	1623	CAO THI HAI XUAN	402737-7477	V3-7477	1	0	1	2
1722	1623	DINH THE THANG	402737-6976	V3-6976	1	0	0	1
1723	1623	NGUYEN MINH HAI	402737-3276	V3-3276	0	1	0	1
1724	1623	NGUYEN THI HOA	402737-4908	V3-4908	0	0	1	1
1725	1623	NGUYEN THI LOAN	402737-3820	V3-3820	1	1	0	2
1726	1623	NGUYEN THI QUYNH ANH	402737-5685	V3-5685	0	1	1	2
1727	1623	NGUYEN THI THUY TRAM	402737-8223	V3-8223	1	0	1	2
1728	1623	NGUYEN THI XUAN	402737-6141	V3-6141	1	0	0	1
1729	1623	TRAN THANH CHUNG	402737-7469	V3-7469	0	2	0	2
1730	1623	TRAN THI HANG	402737-8523	V3-8523	0	0	1	1
1731	1623	TRUONG NGOC QUY	402737-6156	V3-6156	0	0	1	1
1732	1623	VAN THI THU HIEN	402737-3972	V3-3972	0	0	1	1
1733	1623	VU MANH TUONG	402737-0361	V3-0361	1	1	1	3
1734	1623	VU THI PHUONG	402737-6333	V3-6333	1	0	0	1
1735	1623	VU THUY DUONG	402737-8198	V3-8198	0	0	1	1
1736	1624	BUI THI DUNG	402737-8121	V3-8121	0	1	0	1
1737	1624	BUI XUAN THUY	402737-3401	V3-3401	3	1	1	5
1738	1624	DUONG THI NGOC ANH	402737-8230	V3-8230	1	0	0	1
1739	1624	LE HUNG TRIEN	402737-9462	V3-9462	1	0	0	1
1740	1624	NGUYEN NGOC DUNG	402737-9455	V3-9455	6	0	2	8
1741	1624	NGUYEN THI LAN	402737-3944	V3-3944	1	0	0	1
1742	1624	NGUYEN THI LOI	402737-3310	V3-3310	0	0	1	1
1743	1624	NGUYEN THU TRANG	402737-2211	V3-2211	0	0	1	1
1744	1624	NGUYEN THUY HIEN	402737-7653	V3-7653	0	1	1	2
1745	1624	NGUYEN VAN CUONG	402737-9284	V3-9284	3	3	0	6
1746	1624	NGUYEN VAN DUC	402737-7620	V3-7620	0	0	2	2
1747	1624	PHAM THI THANH HUONG	402737-4604	V3-4604	0	1	0	1
1748	1624	TRAN DAI DUONG	402737-2530	V3-2530	6	6	0	12
1749	1625	BUI THANH TRUNG	402737-5147	V3-5147	1	0	0	1
1750	1625	BUI THI THUONG GIANG	402737-0523	V3-0523	1	1	1	3
1751	1625	BUI VAN SANG	402737-1873	V3-1873	0	0	1	1
1752	1625	DUONG HOANG ANH	402737-6124	V3-6124	0	1	0	1
1753	1625	HA PHUC TUAN	402737-2978	V3-2978	2	0	0	2
1754	1625	NGO VAN DANG	402737-5689	V3-5689	3	3	3	9
1755	1625	NGUYEN ANH TUAN	402737-9005	V3-9005	2	2	0	4
1756	1625	NGUYEN NGOC DOANH	402737-9303	V3-9303	0	1	0	1
1757	1625	NGUYEN PHUC THANH	356513-2331	JU-2331	1	1	0	2
1758	1625	NGUYEN PHUC THANH	402737-4116	V3-4116	0	0	1	1
1759	1625	NGUYEN THI BICH HOA	402737-6397	V3-6397	1	3	2	6
1760	1625	NGUYEN THI HONG	402737-9992	V3-9992	4	4	4	12
1761	1625	NGUYEN THI TIEN	402737-0240	V3-0240	0	5	0	5
1762	1625	NGUYEN XUAN HAI	402737-0424	V3-0424	5	9	6	20
1763	1625	VU HUU TUNG	402737-1387	V3-1387	1	1	1	3
1764	1625	VU KIM THAO	402737-3284	V3-3284	2	2	2	6
1765	1626	DAO THI THANH NGA	356513-5412	JP-5412	2	0	0	2
1766	1626	DONG QUYNH TRANG	402737-7046	V3-7046	0	0	1	1
1767	1626	DUONG CHI TAN	402737-9033	V3-9033	0	0	1	1
1768	1626	HO THI NHAT MINH	402737-7756	V3-7756	3	1	0	4
1769	1626	HOANG THI BICH PHUONG	402737-9764	V3-9764	2	2	2	6
1770	1626	HOANG THI THU	402737-9433	V3-9433	2	1	1	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1771	1626	LE QUANG PHUC	402737-7946	V3-7946	0	0	3	3
1772	1626	LE THI HUYEN AI	402737-0746	V3-0746	0	1	0	1
1773	1626	LE THI THANH THANH	402737-1741	V3-1741	0	0	1	1
1774	1626	NGO HOANG ANH VU	402737-6964	V3-6964	0	1	0	1
1775	1626	NGUYEN PHU	356513-3433	JP-3433	0	3	3	6
1776	1626	NGUYEN VAN LINH	402737-8179	V3-8179	1	1	3	5
1777	1626	VAN HO	356513-6469	JP-6469	1	1	0	2
1778	1700	BUI THI THUY DUONG	402737-3778	V3-3778	0	1	0	1
1779	1700	CTY CP DAU TU VA TU VAN XAY	418159-1655	VB-1655	0	0	2	2
1780	1700	DANG BICH NGOC	402737-3646	V3-3646	1	1	1	3
1781	1700	DAO HOANG ANH	402737-1760	V3-1760	0	0	2	2
1782	1700	DO THI THUY	402737-5019	V3-5019	1	1	1	3
1783	1700	DUONG THI THANH BINH	402737-1921	V3-1921	0	0	1	1
1784	1700	HA HONG DAN	402737-0888	V3-0888	1	1	1	3
1785	1700	HA HONG DAN	402737-0920	V3-0920	0	1	1	2
1786	1700	LE DUC NGUYEN	402737-2356	V3-2356	0	0	1	1
1787	1700	LE THI HOAI THU	402737-4509	V3-4509	1	1	0	2
1788	1700	NGUYEN DINH NGUYEN	418159-6831	VB-6831	2	2	1	5
1789	1700	NGUYEN HOANG ANH	536302-0102	MW-0102	1	0	0	1
1790	1700	NGUYEN QUANG HUY	356513-2518	JP-2518	1	3	1	5
1791	1700	NGUYEN SON	402737-6576	V3-6576	2	2	2	6
1792	1700	NGUYEN THANH DIEU LINH	402737-1408	V3-1408	4	1	1	6
1793	1700	NGUYEN THI ANH NGOC	418159-8886	VB-8886	1	1	0	2
1794	1700	NGUYEN THI LINH	402737-5347	V3-5347	0	2	0	2
1795	1700	NGUYEN THI THUY HANG	402737-2951	V3-2951	0	1	0	1
1796	1700	NGUYEN THI TUYET	402737-7977	V3-7977	1	1	1	3
1797	1700	NGUYEN TRUNG HIEU	402737-2914	V3-2914	2	0	0	2
1798	1700	TA THI HIEN HANH	418159-3078	VB-3078	1	1	0	2
1799	1700	TRAN LINH CHI	402737-6394	V3-6394	0	0	1	1
1800	1700	TRAN NGOC TU	402737-8162	V3-8162	0	1	0	1
1801	1700	TRAN QUOC HUNG	402737-0053	V3-0053	0	0	1	1
1802	1700	TRAN THI LAN HUONG	402737-0191	V3-0191	0	1	0	1
1803	1700	TRINH CHAU PHUONG	402737-0478	V3-0478	0	0	2	2
1804	1700	TRUONG THUY CHAM	402737-7876	V3-7876	0	0	1	1
1805	1701	BUI DUC QUYNH	402737-0399	V3-0399	1	1	0	2
1806	1701	BUI QUANG NGUYEN	402737-4465	V3-4465	1	1	1	3
1807	1701	BUI TIEN SON	402737-1387	V3-1387	0	6	3	9
1808	1701	CAO QUANG HA	402737-4662	V3-4662	0	0	1	1
1809	1701	DANG THI LUYEN	402737-2858	V3-2858	0	0	1	1
1810	1701	DAO THI HANH	402737-8507	V3-8507	6	6	6	18
1811	1701	DINH THI LOAN	402737-2084	V3-2084	1	0	0	1
1812	1701	DINH THI VAN	402737-6153	V3-6153	2	0	0	2
1813	1701	DO THI LAN	402737-9222	V3-9222	0	4	7	11
1814	1701	DUONG HUY HOANG	402737-1637	V3-1637	3	3	3	9
1815	1701	DUONG THI KIM CHUNG	402737-6573	V3-6573	1	0	1	2
1816	1701	DUONG TRONG HIEU	469655-5291	VP-5291	1	0	0	1
1817	1701	DUONG VAN DUNG	402737-0871	V3-0871	6	6	6	18
1818	1701	HA HOANG MAI	402737-8448	V3-8448	6	6	0	12
1819	1701	HOANG HAI VUONG	536302-8759	MW-8759	3	1	0	4
1820	1701	HOANG THI MINH HUE	402737-3622	V3-3622	0	2	0	2
1821	1701	HOANG VAN TY	402737-1425	V3-1425	3	3	3	9
1822	1701	LAM THI CHUC	403754-1344	V5-1344	0	6	0	6
1823	1701	LE HONG GIANG	403754-3127	V5-3127	0	1	0	1
1824	1701	NGHIEM QUOC PHONG	402737-0975	V3-0975	3	3	3	9
1825	1701	NGO LAN CHI	402737-2959	V3-2959	1	0	0	1
1826	1701	NGO SONG TOAN	402737-4793	V3-4793	6	6	6	18
1827	1701	NGUYEN ANH VU	402737-0095	V3-0095	1	1	1	3
1828	1701	NGUYEN DANG KHANH	402737-8941	V3-8941	3	0	3	6
1829	1701	NGUYEN DANH DONG	402737-6649	V3-6649	6	6	6	18

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1830	1701	NGUYEN DUC KHOA	402737-5897	V3-5897	5	5	5	15
1831	1701	NGUYEN THANH THUY	402737-1874	V3-1874	0	0	1	1
1832	1701	NGUYEN THE DUONG	402737-9248	V3-9248	6	6	6	18
1833	1701	NGUYEN THI DIEM QUYNH	356513-4712	JP-4712	0	3	3	6
1834	1701	NGUYEN THI DOAN	402737-6841	V3-6841	1	1	0	2
1835	1701	NGUYEN THI HUE	402737-0602	V3-0602	1	2	1	4
1836	1701	NGUYEN THI HUONG THAO	402737-8208	V3-8208	1	0	0	1
1837	1701	NGUYEN THI NGA	402737-4613	V3-4613	2	0	0	2
1838	1701	NGUYEN THI NGOC	402737-4994	V3-4994	0	0	1	1
1839	1701	NGUYEN THI THANH MAI	402737-5889	V3-5889	1	2	1	4
1840	1701	NGUYEN THI THANH VAN	402737-0681	V3-0681	0	0	3	3
1841	1701	NGUYEN THI THUY PHUONG	403754-1989	V5-1989	0	1	0	1
1842	1701	NGUYEN TRI TRUNG	403754-0390	V5-0390	1	0	1	2
1843	1701	NGUYEN TRONG TUAN	402737-8696	V3-8696	5	5	5	15
1844	1701	NGUYEN TRUNG PHUC	402737-8884	V3-8884	6	0	0	6
1845	1701	NGUYEN VAN KIM	402737-6524	V3-6524	0	1	1	2
1846	1701	NGUYEN VAN NAM	402737-0898	V3-0898	3	3	3	9
1847	1701	NGUYEN VAN NAM	402737-6080	V3-6080	1	0	3	4
1848	1701	PHAM THI HAI VAN	402737-6959	V3-6959	1	1	0	2
1849	1701	PHAM THI MAI	402737-7129	V3-7129	0	1	0	1
1850	1701	PHAM THI VUNG	402737-7430	V3-7430	1	1	1	3
1851	1701	PHAM THUA TUNG	402737-4621	V3-4621	0	3	0	3
1852	1701	PHAM THUY LINH	402737-1645	V3-1645	1	1	1	3
1853	1701	PHAM VU NHAT MINH	402737-7086	V3-7086	0	1	1	2
1854	1701	TRAN DUC TRUNG	402737-2028	V3-2028	1	3	2	6
1855	1701	TRAN HIEU	402737-4142	V3-4142	13	6	0	19
1856	1701	VU KHAC NGHIA	356513-2716	JP-2716	3	3	3	9
1857	1701	VU THI HOA	402737-3817	V3-3817	0	1	0	1
1858	1702	AN VAN QUAN	402737-3203	V3-3203	4	4	4	12
1859	1702	BUI QUOC VIET	402737-8102	V3-8102	11	6	6	23
1860	1702	BUI THI ANH	402737-0959	V3-0959	0	1	0	1
1861	1702	CAO VAN THU	418159-6401	VB-6401	4	4	4	12
1862	1702	CONG TY CO PHAN XAY DUNG P	418159-0665	VB-0665	7	8	8	23
1863	1702	CONG TY CP TAP DOAN S5	418159-1580	VB-1580	0	0	5	5
1864	1702	CTY CP XD CNGHIEP VA DAN DU	418159-0715	VB-0715	1	0	2	3
1865	1702	DAM HUY HOANG	402737-1538	V3-1538	1	1	1	3
1866	1702	DAO TRONG BANG	402737-0389	V3-0389	0	0	5	5
1867	1702	DINH THI THU HOA	402737-0047	V3-0047	2	1	1	4
1868	1702	DO BUI DUC HUNG	402737-5736	V3-5736	0	2	1	3
1869	1702	DO MINH NGUYET	402737-3746	V3-3746	4	0	0	4
1870	1702	DOAN VAN HIEU	402737-4638	V3-4638	1	1	1	3
1871	1702	HA THI HUONG	402737-7006	V3-7006	1	0	0	1
1872	1702	HOANG THI PHUONG	402737-2445	V3-2445	0	1	0	1
1873	1702	LA THI THANH HANG	402737-9521	V3-9521	4	4	4	12
1874	1702	LE HOANG PHUONG	418159-7516	VB-7516	10	9	9	28
1875	1702	LE THANH KIEN	402737-7431	V3-7431	1	1	1	3
1876	1702	LE THI HOI	402737-6989	V3-6989	0	0	1	1
1877	1702	LE THI NA	402737-2282	V3-2282	1	3	0	4
1878	1702	LE THI NA	402737-7894	V3-7894	3	3	3	9
1879	1702	LE THI NA	558023-4434	MB-4434	3	3	3	9
1880	1702	LE TUAN TRUNG	402737-4819	V3-4819	2	3	3	8
1881	1702	LE VAN PHUONG	402737-8613	V3-8613	2	0	0	2
1882	1702	LUONG BACH NHUNG	418159-9991	VB-9991	18	17	0	35
1883	1702	MAI THI HUE	402737-6997	V3-6997	0	0	1	1
1884	1702	NGO THI MAI LAN	402737-3007	V3-3007	0	6	6	12
1885	1702	NGO THI THIEN MAI	418159-0115	VB-0115	1	1	1	3
1886	1702	NGO TIEN DUNG	402737-9430	V3-9430	3	3	3	9
1887	1702	NGO VAN CHI	402737-0444	V3-0444	0	5	5	10
1888	1702	NGUYEN GIANG NAM	402737-7902	V3-7902	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1889	1702	NGUYEN GIANG NAM	558023-4442	MB-4442	3	3	3	9
1890	1702	NGUYEN GIANG VIET ANH	402737-7910	V3-7910	1	1	1	3
1891	1702	NGUYEN HOANG NAM	402737-6335	V3-6335	8	7	6	21
1892	1702	NGUYEN MINH DUC	402737-1012	V3-1012	0	0	5	5
1893	1702	NGUYEN MINH THANH	402737-9380	V3-9380	0	0	1	1
1894	1702	NGUYEN NGOC GIANG	418159-8555	VB-8555	0	4	0	4
1895	1702	NGUYEN NGOC TAN	402737-3943	V3-3943	8	6	6	20
1896	1702	NGUYEN PHUONG THUY	402737-8897	V3-8897	0	1	0	1
1897	1702	NGUYEN THI MAI LIEN	402737-1753	V3-1753	0	6	0	6
1898	1702	NGUYEN THI MINH HIEP	402737-2607	V3-2607	1	0	0	1
1899	1702	NGUYEN THI NGUYET	402737-0451	V3-0451	0	5	4	9
1900	1702	NGUYEN THI THANH HAI	402737-2557	V3-2557	1	0	0	1
1901	1702	NGUYEN THI THOM	403754-9701	V5-9701	6	0	0	6
1902	1702	NGUYEN THI TINH	402737-4312	V3-4312	2	2	2	6
1903	1702	NGUYEN THI VUI	402737-0380	V3-0380	1	0	0	1
1904	1702	NGUYEN THI YEN	402737-5115	V3-5115	0	1	0	1
1905	1702	NGUYEN THU LE	402737-2978	V3-2978	3	3	3	9
1906	1702	NGUYEN TRUNG KIEN	402737-9950	V3-9950	1	1	1	3
1907	1702	NGUYEN VAN DINH	402737-5724	V3-5724	4	4	4	12
1908	1702	NGUYEN VAN HIEU	402737-2719	V3-2719	0	0	1	1
1909	1702	NGUYEN VAN LAI	402737-4688	V3-4688	6	6	6	18
1910	1702	NGUYEN VAN THUAN	402737-0225	V3-0225	6	6	6	18
1911	1702	NGUYEN VAN TUNG	418159-6658	VB-6658	6	6	0	12
1912	1702	NONG HONG HA	402737-5905	V3-5905	0	8	5	13
1913	1702	PHAM HONG THUY	402737-8704	V3-8704	2	0	1	3
1914	1702	PHAM THI HANH	402737-8314	V3-8314	3	0	0	3
1915	1702	PHAM THI NGOC LAN	402737-7382	V3-7382	0	1	0	1
1916	1702	PHAM VAN CUONG	418159-7954	VB-7954	0	8	8	16
1917	1702	PHAM VAN DU	402737-2510	V3-2510	1	0	1	2
1918	1702	PHAN VAN NHAN	418159-0123	VB-0123	5	5	5	15
1919	1702	TRAN ANH DUNG	402737-0998	V3-0998	1	4	3	8
1920	1702	TRAN THI LUYEN	418159-7102	VB-7102	0	3	0	3
1921	1702	TRAN THI THU HANG	356513-0532	JU-0532	0	2	0	2
1922	1702	TRAN TRONG NAM	402737-3145	V3-3145	1	0	0	1
1923	1702	TRINH PHU MANH	418159-0374	VB-0374	2	0	0	2
1924	1702	VO THI HOANG OANH	402737-0630	V3-0630	1	0	0	1
1925	1702	VU THI LOAN	418159-7367	VB-7367	0	1	0	1
1926	1702	VU THI THOM	402737-9453	V3-9453	1	1	1	3
1927	1703	BUI ANH TUAN	402737-5417	V3-5417	1	0	0	1
1928	1703	BUI VAN THANG	402737-8451	V3-8451	1	1	1	3
1929	1703	CONG HONG SON	402737-1332	V3-1332	1	1	1	3
1930	1703	DAO VIET ANH	402737-0290	V3-0290	6	6	6	18
1931	1703	DINH MINH KHANG	402737-4611	V3-4611	1	1	1	3
1932	1703	DO CAO CUONG	402737-7382	V3-7382	1	1	1	3
1933	1703	DO THI DUNG	402737-9805	V3-9805	1	1	1	3
1934	1703	DO THI HAI YEN	402737-6335	V3-6335	3	3	3	9
1935	1703	DO THI KIM THANH	402737-7662	V3-7662	3	3	3	9
1936	1703	DO THI THO	402737-3833	V3-3833	6	3	3	12
1937	1703	DO VAN TRUONG	402737-9047	V3-9047	0	0	1	1
1938	1703	DO VAN TU	402737-6575	V3-6575	2	1	1	4
1939	1703	DO XUAN QUYET	402737-8949	V3-8949	0	3	3	6
1940	1703	DOAN HAI YEN	402737-1152	V3-1152	1	0	0	1
1941	1703	DOI VAN THANG	402737-1835	V3-1835	2	1	1	4
1942	1703	DUONG THI LAN ANH	402737-2531	V3-2531	1	1	1	3
1943	1703	HA VIET TUNG	402737-0707	V3-0707	1	0	0	1
1944	1703	HOANG ANH DUONG	402737-3093	V3-3093	1	0	0	1
1945	1703	HOANG THANH THUY	402737-8779	V3-8779	6	3	3	12
1946	1703	HOANG THI NHIEM	402737-8332	V3-8332	1	1	1	3
1947	1703	HOANG THI TAN	402737-1113	V3-1113	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
1948	1703	HOANG THI TAN	403754-7609	V5-7609	0	0	1	1
1949	1703	HOANG THI TAN	536302-1318	MW-1318	0	0	1	1
1950	1703	HOANG THI YEN	402737-3008	V3-3008	3	0	0	3
1951	1703	HOANG VAN QUAN	402737-5535	V3-5535	1	0	2	3
1952	1703	KIM TIEN HUY	402737-5646	V3-5646	1	1	1	3
1953	1703	LE THANH HA	402737-6816	V3-6816	0	1	0	1
1954	1703	LE THI HOA	402737-9986	V3-9986	3	0	0	3
1955	1703	LE THI THU HIEN	402737-9881	V3-9881	0	1	1	2
1956	1703	LUONG VAN DUNG	402737-4646	V3-4646	3	0	6	9
1957	1703	LUU MANH TUAN	402737-6445	V3-6445	1	2	1	4
1958	1703	LUU THANH TUYEN	402737-8975	V3-8975	1	1	1	3
1959	1703	NGUYEN DANG SANG	402737-7332	V3-7332	1	1	1	3
1960	1703	NGUYEN DINH SOAT	402737-8210	V3-8210	0	1	4	5
1961	1703	NGUYEN HONG YEN	402737-6338	V3-6338	1	1	1	3
1962	1703	NGUYEN HUU HIEP	402737-0953	V3-0953	3	3	3	9
1963	1703	NGUYEN NGOC HAI	402737-6920	V3-6920	1	1	1	3
1964	1703	NGUYEN PHU LAM	402737-2044	V3-2044	3	0	0	3
1965	1703	NGUYEN QUYNH ANH	402737-5546	V3-5546	3	0	0	3
1966	1703	NGUYEN THI CHUNG	402737-5747	V3-5747	1	1	1	3
1967	1703	NGUYEN THI HA THU	402737-8073	V3-8073	0	0	6	6
1968	1703	NGUYEN THI HAO	402737-7424	V3-7424	1	0	0	1
1969	1703	NGUYEN THI HOA	402737-4289	V3-4289	3	0	0	3
1970	1703	NGUYEN THI HONG LY	402737-5386	V3-5386	0	0	2	2
1971	1703	NGUYEN THI MINH	402737-4816	V3-4816	3	3	3	9
1972	1703	NGUYEN THI THANH HA	402737-6158	V3-6158	2	0	1	3
1973	1703	NGUYEN THI THANH THUY	402737-4140	V3-4140	1	1	1	3
1974	1703	NGUYEN THI TUYEN	402737-3459	V3-3459	3	3	3	9
1975	1703	NGUYEN THI XUAN MAI	402737-3085	V3-3085	0	1	1	2
1976	1703	NGUYEN TRONG THANG	402737-9780	V3-9780	3	2	0	5
1977	1703	NGUYEN TRONG THUY	402737-4783	V3-4783	3	0	6	9
1978	1703	NGUYEN TUAN DUONG	402737-2946	V3-2946	1	1	1	3
1979	1703	NGUYEN VAN LUAT	402737-8065	V3-8065	6	0	0	6
1980	1703	NGUYEN VIET AN	402737-3436	V3-3436	4	3	3	10
1981	1703	PHAM NGOC TAN	402737-3070	V3-3070	0	1	1	2
1982	1703	PHAM THI DINH	402737-3813	V3-3813	6	6	6	18
1983	1703	PHAM THI HOA	402737-8483	V3-8483	0	1	1	2
1984	1703	PHAM THI NGUYET	402737-9119	V3-9119	6	6	6	18
1985	1703	PHAM VAN CHUNG	402737-8892	V3-8892	2	2	2	6
1986	1703	THIEU VAN DIU	402737-1668	V3-1668	1	1	1	3
1987	1703	THIEU VAN DIU	403754-7641	V5-7641	0	0	1	1
1988	1703	THIEU VAN DIU	536302-1334	MW-1334	0	0	1	1
1989	1703	THIEU VAN HUNG	402737-7830	V3-7830	0	3	3	6
1990	1703	THIEU VAN TRUNG	402737-8396	V3-8396	1	1	1	3
1991	1703	TO VAN TAM	402737-3023	V3-3023	0	1	1	2
1992	1703	TRAN BA KHANG	402737-3274	V3-3274	2	0	2	4
1993	1703	TRAN NGOC HAI	402737-8551	V3-8551	3	0	3	6
1994	1703	TRAN THANH HUYEN	402737-9288	V3-9288	1	2	1	4
1995	1703	TRAN THI THANH HUONG	402737-5048	V3-5048	3	3	0	6
1996	1703	TRAN TIEN MANH	402737-3157	V3-3157	2	2	2	6
1997	1703	TRAN VAN THUAN	402737-8469	V3-8469	1	5	3	9
1998	1703	TRINH NGOC THUY	402737-9864	V3-9864	1	1	0	2
1999	1703	TRINH QUANG VINH	402737-3152	V3-3152	3	3	3	9
2000	1703	TRINH QUOC DAT	402737-2676	V3-2676	1	0	0	1
2001	1703	TRINH THU NGAN	402737-5066	V3-5066	1	0	0	1
2002	1703	TRINH THU THUY	402737-4681	V3-4681	0	0	1	1
2003	1703	VU THI HANG	402737-2325	V3-2325	2	0	4	6
2004	1703	VU THI QUYNH	402737-7515	V3-7515	1	1	0	2
2005	1703	VU VAN DUC	402737-9414	V3-9414	0	3	3	6
2006	1704	BUI LUU LY	356513-9211	JU-9211	0	1	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2007	1704	BUI THI HONG HANH	402737-1820	V3-1820	0	0	2	2
2008	1704	BUI THI THANH	402737-8632	V3-8632	1	1	1	3
2009	1704	BUI THI THUY NINH	402737-9910	V3-9910	0	1	1	2
2010	1704	BUI VAN LONG	402737-8299	V3-8299	0	1	0	1
2011	1704	CAO DUC VINH	356513-8882	JU-8882	0	0	3	3
2012	1704	CAO DUC VINH	402737-0768	V3-0768	1	1	1	3
2013	1704	DAO TAT THANH	402737-5860	V3-5860	0	3	3	6
2014	1704	DAO THUY HANG	402737-3282	V3-3282	0	0	1	1
2015	1704	DO THU TRANG	402737-5468	V3-5468	1	1	1	3
2016	1704	DOAN HUONG GIANG	356513-9013	JU-9013	1	1	0	2
2017	1704	DUONG THI NINH	402737-0141	V3-0141	0	0	1	1
2018	1704	HATSUSEGAWA TSUYOSHI	418159-9976	VB-9976	1	0	0	1
2019	1704	HAYASAKA KENJI	418159-0004	VB-0004	1	0	1	2
2020	1704	HOANG KIEU NGAN	402737-6066	V3-6066	0	0	1	1
2021	1704	KHUC TAN DUNG	418159-6195	VB-6195	2	5	10	17
2022	1704	KIEU QUANG HUY	402737-9891	V3-9891	1	1	1	3
2023	1704	LANG THI CHUYEN	402737-4625	V3-4625	0	1	0	1
2024	1704	LE MINH HOANG	402737-8323	V3-8323	5	0	0	5
2025	1704	LE PHUC VIEN	402737-0197	V3-0197	0	1	0	1
2026	1704	LE THI HONG NHUNG	402737-6708	V3-6708	0	0	1	1
2027	1704	LE THI HONG THUY	402737-7396	V3-7396	3	3	0	6
2028	1704	LE VIET THANH TUNG	402737-3571	V3-3571	3	3	3	9
2029	1704	LE XUAN HOANG	418159-8055	VB-8055	1	2	0	3
2030	1704	LUU TRUNG HIEU	402737-2168	V3-2168	1	1	1	3
2031	1704	MASAHIRO KUROKI	418159-0020	VB-0020	0	0	1	1
2032	1704	NGUYEN GIA HOANG	356513-1258	JU-1258	0	0	1	1
2033	1704	NGUYEN GIA HOANG	402737-0118	V3-0118	0	0	1	1
2034	1704	NGUYEN GIA HOI	356513-1233	JU-1233	1	1	0	2
2035	1704	NGUYEN GIA HOI	402737-0092	V3-0092	1	0	0	1
2036	1704	NGUYEN MINH THUY	402737-3953	V3-3953	1	0	1	2
2037	1704	NGUYEN THAI NGOC	402737-0469	V3-0469	0	1	0	1
2038	1704	NGUYEN THANH TUYEN	402737-6657	V3-6657	2	0	3	5
2039	1704	NGUYEN THI THANH HUYEN	402737-5762	V3-5762	1	1	1	3
2040	1704	NGUYEN THI THANH MAI	402737-9909	V3-9909	1	0	0	1
2041	1704	NGUYEN THI THU LAN	402737-7744	V3-7744	0	2	1	3
2042	1704	NGUYEN THI THUY	402737-4819	V3-4819	0	0	1	1
2043	1704	NGUYEN THI THUY	402737-9319	V3-9319	6	0	0	6
2044	1704	NGUYEN TIEN CUONG	402737-3186	V3-3186	0	3	0	3
2045	1704	NGUYEN TRUNG HIEU	402737-0535	V3-0535	0	0	3	3
2046	1704	NGUYEN VAN HANH	402737-9813	V3-9813	1	1	1	3
2047	1704	NGUYEN VAN NAM	402737-8184	V3-8184	5	5	5	15
2048	1704	NGUYEN VAN TUAN	402737-5304	V3-5304	0	3	0	3
2049	1704	NOMURA SEIICHI	418159-8340	VB-8340	0	1	0	1
2050	1704	PHI THI LAN ANH	402737-5754	V3-5754	1	0	0	1
2051	1704	PHUNG THI QUYNH NHUNG	402737-9828	V3-9828	0	0	1	1
2052	1704	SAKAMOTO KAZUhide	418159-6261	VB-6261	0	0	2	2
2053	1704	SHINICHI EMMEI	418159-7540	VB-7540	1	1	0	2
2054	1704	THANH HONG HANH	402737-6368	V3-6368	1	1	1	3
2055	1704	TOMOKO EMMEI	402737-3010	V3-3010	0	0	1	1
2056	1704	TRAN ANH DUNG	402737-4342	V3-4342	0	4	2	6
2057	1704	TRINH THE HIEN	402737-0263	V3-0263	1	1	1	3
2058	1704	TRINH THUY LINH	402737-2093	V3-2093	1	0	0	1
2059	1704	VU HUU THINH	402737-2141	V3-2141	0	0	1	1
2060	1704	VU THI KIM DUNG	402737-2394	V3-2394	2	0	2	4
2061	1704	VU THI THUY	402737-9462	V3-9462	0	0	1	1
2062	1705	DINH XUAN LONG	402737-4654	V3-4654	0	1	1	2
2063	1705	DO THI HANG	402737-2528	V3-2528	0	0	1	1
2064	1705	DUONG HONG TRANG	402737-9667	V3-9667	1	0	0	1
2065	1705	HOANG NHU QUYNH	402737-9319	V3-9319	1	0	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2066	1705	KHUAT KHAI HOAN	469655-6926	VP-6926	4	2	1	7
2067	1705	LE NGUYEN CAM LY	402737-5746	V3-5746	0	1	0	1
2068	1705	LE THI HONG KHANH	402737-5796	V3-5796	1	0	0	1
2069	1705	LE THU HA	402737-2754	V3-2754	1	1	1	3
2070	1705	LE VAN BANG	402737-5289	V3-5289	4	4	4	12
2071	1705	MAI THI MINH HUONG	402737-3722	V3-3722	1	1	1	3
2072	1705	NGUYEN HOANG TUAN	402737-3489	V3-3489	1	2	0	3
2073	1705	NGUYEN LAN HOA	402737-6174	V3-6174	0	0	1	1
2074	1705	NGUYEN QUYNH HOA	402737-3188	V3-3188	1	1	0	2
2075	1705	NGUYEN THI HUYEN HANH	402737-6498	V3-6498	1	0	0	1
2076	1705	NGUYEN THI LE DOAN	402737-2380	V3-2380	0	3	0	3
2077	1705	NGUYEN THI LINH	402737-3953	V3-3953	0	0	1	1
2078	1705	NGUYEN THI MINH	402737-1803	V3-1803	0	0	1	1
2079	1705	NGUYEN THI THANH HA	402737-1008	V3-1008	1	1	1	3
2080	1705	NGUYEN XUAN HUAN	402737-2674	V3-2674	0	1	0	1
2081	1705	RICHARD BRUCE SHERWOOD	469655-4117	VP-4117	0	5	3	8
2082	1705	TRINH THI GIANG	402737-9039	V3-9039	0	1	1	2
2083	1705	VU NHAT ANH	402737-0439	V3-0439	3	0	3	6
2084	1706	BUI THI THANH HA	402737-3009	V3-3009	0	9	0	9
2085	1706	BUI THI THANH HAI	402737-3028	V3-3028	2	2	2	6
2086	1706	BUI VAN TINH	402737-3648	V3-3648	2	2	2	6
2087	1706	CAN THI HAI YEN	402737-6755	V3-6755	1	1	1	3
2088	1706	CTCP KHAT VONG VIET DUC	418159-1077	VB-1077	0	2	2	4
2089	1706	DINH DUC ANH	402737-5909	V3-5909	0	1	1	2
2090	1706	DO HOANG HAI	402737-1198	V3-1198	0	1	0	1
2091	1706	DO THI TU	402737-9963	V3-9963	1	1	1	3
2092	1706	DOAN HO LAN	402737-1206	V3-1206	2	0	0	2
2093	1706	DOAN HO LAN	536302-4351	MW-4351	0	0	2	2
2094	1706	HA ANH QUAN	402737-1023	V3-1023	3	3	3	9
2095	1706	HOANG NGUYEN HOANG	402737-5587	V3-5587	0	1	0	1
2096	1706	HOANG THI NGA	402737-8394	V3-8394	0	3	3	6
2097	1706	LA THI HUONG	402737-3060	V3-3060	1	1	1	3
2098	1706	LE MINH HONG	402737-2060	V3-2060	2	2	2	6
2099	1706	LE TUAN ANH	402737-5970	V3-5970	0	0	3	3
2100	1706	MAI XUAN HAU	402737-8170	V3-8170	2	3	3	8
2101	1706	NGO QUANG DAT	402737-7860	V3-7860	6	0	6	12
2102	1706	NGUYEN DUY DUNG	402737-0921	V3-0921	1	0	0	1
2103	1706	NGUYEN QUANG DIEN	402737-1064	V3-1064	0	0	2	2
2104	1706	NGUYEN THANH NGA	402737-2720	V3-2720	3	0	0	3
2105	1706	NGUYEN THI BICH THUY	402737-1684	V3-1684	10	1	0	11
2106	1706	NGUYEN THI HANH	402737-3512	V3-3512	3	3	3	9
2107	1706	NGUYEN THI HUONG	402737-1348	V3-1348	1	1	1	3
2108	1706	NGUYEN THI THU LINH	402737-4646	V3-4646	0	1	0	1
2109	1706	NGUYEN THI VAN	402737-2942	V3-2942	1	0	0	1
2110	1706	NGUYEN TIEN DUNG	402737-7845	V3-7845	6	6	6	18
2111	1706	NGUYEN VAN HOA	402737-4847	V3-4847	3	1	1	5
2112	1706	PHAM MAI HAI PHUONG	402737-0029	V3-0029	0	0	1	1
2113	1706	PHAM THE AN	356513-7801	JU-7801	1	0	0	1
2114	1706	PHAM THI CHAM	402737-0991	V3-0991	3	0	0	3
2115	1706	PHAM THI HONG NHUNG	402737-2398	V3-2398	2	3	0	5
2116	1706	PHAM THI HUE	402737-9909	V3-9909	1	1	1	3
2117	1706	PHAM THI PHUONG	402737-8716	V3-8716	1	1	1	3
2118	1706	PHAN THANH HUYEN	402737-8886	V3-8886	0	1	1	2
2119	1706	TRAN DUC TAI	402737-7955	V3-7955	3	3	3	9
2120	1706	TRAN THI THU HUONG	402737-5751	V3-5751	0	2	0	2
2121	1706	TRAN VAN TOAN	402737-6870	V3-6870	1	1	1	3
2122	1706	VU BICH NGOC	356513-5649	JU-5649	1	0	0	1
2123	1706	VU QUANG TUYEN	402737-0310	V3-0310	0	2	2	4
2124	1706	VU VAN TIEN	402737-3427	V3-3427	1	0	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2125	1707	BUI TU PHUONG	418159-9793	VB-9793	0	0	1	1
2126	1707	DAO BA TRUNG	402737-6002	V3-6002	1	1	1	3
2127	1707	DINH NGUYEN MINH DUC	402737-8188	V3-8188	0	0	1	1
2128	1707	DINH THI THUY HUONG	402737-0213	V3-0213	1	0	0	1
2129	1707	DO PHUONG THU	402737-2539	V3-2539	1	0	1	2
2130	1707	DUONG DUC TAM	402737-0729	V3-0729	3	1	1	5
2131	1707	DUONG THANH TUNG	402737-3109	V3-3109	1	1	1	3
2132	1707	GIANG HIEU HANH	402737-0784	V3-0784	1	0	0	1
2133	1707	HO THI LUYEN	402737-4387	V3-4387	0	0	1	1
2134	1707	HOANG THI THANH TAM	402737-8112	V3-8112	0	1	0	1
2135	1707	KIEU THU LUYEN	402737-6946	V3-6946	1	0	2	3
2136	1707	LAM THI LE HA	402737-9448	V3-9448	2	3	0	5
2137	1707	LE HUYEN TRANG	402737-7222	V3-7222	1	1	1	3
2138	1707	LE THI KIEU LINH	403754-8133	V5-8133	16	0	0	16
2139	1707	LE VAN HAU	403754-8126	V5-8126	0	2	1	3
2140	1707	LUU QUY DANG	402737-6866	V3-6866	0	1	1	2
2141	1707	MAI THI QUYNH NGA	402737-2875	V3-2875	2	2	2	6
2142	1707	MAI THI QUYNH NGA	418159-4661	VB-4661	3	3	3	9
2143	1707	NGO THI DUC THUAN	402737-0410	V3-0410	0	1	0	1
2144	1707	NGO THI HUONG	402737-0611	V3-0611	1	0	0	1
2145	1707	NGO THI THUAN	402737-3998	V3-3998	0	0	1	1
2146	1707	NGUYEN HOANG HA	402737-0776	V3-0776	0	0	1	1
2147	1707	NGUYEN MINH SON	402737-6895	V3-6895	1	0	3	4
2148	1707	NGUYEN MINH THU	402737-2846	V3-2846	0	0	14	14
2149	1707	NGUYEN THANH TRUNG	402737-0087	V3-0087	1	1	1	3
2150	1707	NGUYEN THI BICH HONG	402737-9079	V3-9079	3	3	3	9
2151	1707	NGUYEN THI HOA	402737-1688	V3-1688	0	0	1	1
2152	1707	NGUYEN THI HONG KIEU	403754-1898	V5-1898	0	0	4	4
2153	1707	NGUYEN THI MY ANH	402737-1606	V3-1606	0	0	1	1
2154	1707	NGUYEN THI PHAN THUY	402737-2009	V3-2009	0	0	1	1
2155	1707	NGUYEN THU ANH	402737-8667	V3-8667	3	6	3	12
2156	1707	NGUYEN THU HUONG	402737-6010	V3-6010	1	1	0	2
2157	1707	NGUYEN TRUNG THANH	402737-0880	V3-0880	1	1	1	3
2158	1707	NGUYEN VAN TRUONG	402737-5804	V3-5804	1	0	3	4
2159	1707	PHAM THI TAN NGA	402737-7193	V3-7193	0	1	0	1
2160	1707	PHAM VAN DUYEN	402737-4097	V3-4097	1	1	1	3
2161	1707	TA HIEU HOAN	402737-2988	V3-2988	2	2	2	6
2162	1707	TO THI HANG	402737-8120	V3-8120	1	0	0	1
2163	1707	TRAN LOAN PHUONG	402737-3067	V3-3067	1	1	1	3
2164	1707	TRAN MANH THANG	402737-5923	V3-5923	2	2	2	6
2165	1707	TRAN THI HANH	402737-9300	V3-9300	0	0	1	1
2166	1707	VU THI THANH HOA	402737-1564	V3-1564	4	0	13	17
2167	1708	BUI MAI ANH	402737-1512	V3-1512	0	2	0	2
2168	1708	CAO NGOC CAM	418159-0466	VB-0466	2	0	0	2
2169	1708	CONG TY TNHH KINDEN VIET NAM	418159-1184	VB-1184	0	1	0	1
2170	1708	DANG NGOC THANH	402737-7170	V3-7170	0	2	0	2
2171	1708	DAO DUC HUAN	402737-7370	V3-7370	1	1	1	3
2172	1708	DAO MINH THANG	402737-6559	V3-6559	3	0	2	5
2173	1708	DAO PHUC LOI	402737-3086	V3-3086	0	0	1	1
2174	1708	DINH THI THU TRANG	402737-7898	V3-7898	1	0	0	1
2175	1708	DO DUC GIANG	402737-7748	V3-7748	1	3	1	5
2176	1708	DO NGOC TUNG	402737-7303	V3-7303	1	0	0	1
2177	1708	DO THI DUNG	402737-4538	V3-4538	4	4	4	12
2178	1708	DUONG THI PHUONG THAO	402737-9413	V3-9413	1	0	0	1
2179	1708	HOANG THI HUONG GIANG	402737-8110	V3-8110	0	1	0	1
2180	1708	HOANG THI THU TRANG	402737-5190	V3-5190	0	1	0	1
2181	1708	HOANG THI THU	402737-3931	V3-3931	3	0	6	9
2182	1708	LA TRUNG ANH	402737-8454	V3-8454	1	1	1	3
2183	1708	LE THI BICH NGAN	402737-6118	V3-6118	1	0	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2184	1708	LE THI HAI YEN	402737-7262	V3-7262	1	1	0	2
2185	1708	LE THI HOAI THU	402737-3541	V3-3541	0	0	1	1
2186	1708	LE THI THU TRANG	402737-0895	V3-0895	2	0	0	2
2187	1708	LUONG DINH HUY	402737-5855	V3-5855	1	0	0	1
2188	1708	LUYEN KIM SAU	402737-7297	V3-7297	0	1	0	1
2189	1708	MAI XUAN TRUONG	402737-1835	V3-1835	6	6	6	18
2190	1708	NGHIEM MAI LINH	402737-5626	V3-5626	2	0	0	2
2191	1708	NGO MAI PHUONG	402737-2328	V3-2328	2	0	0	2
2192	1708	NGUYEN DUC THINH	402737-2360	V3-2360	0	10	5	15
2193	1708	NGUYEN NGOC BUI	402737-8012	V3-8012	0	2	0	2
2194	1708	NGUYEN PHUONG HOA	402737-2229	V3-2229	0	1	0	1
2195	1708	NGUYEN THANH HANG	402737-1214	V3-1214	0	0	1	1
2196	1708	NGUYEN THANH HUYEN	402737-0633	V3-0633	1	1	1	3
2197	1708	NGUYEN THANH TUYEN	402737-9979	V3-9979	1	0	1	2
2198	1708	NGUYEN THE HOANG	402737-1139	V3-1139	1	1	1	3
2199	1708	NGUYEN THI CHUNG	402737-1299	V3-1299	3	3	3	9
2200	1708	NGUYEN THI HANG	402737-1758	V3-1758	0	0	1	1
2201	1708	NGUYEN THI HUYEN	402737-4305	V3-4305	33	33	33	99
2202	1708	NGUYEN THI QUY	402737-5610	V3-5610	0	0	1	1
2203	1708	NGUYEN THI QUYNH	402737-7730	V3-7730	0	1	1	2
2204	1708	NGUYEN THI VAN ANH	402737-4512	V3-4512	1	0	0	1
2205	1708	NGUYEN THI VAN ANH	402737-5886	V3-5886	1	1	1	3
2206	1708	NGUYEN TIEN HUY	402737-2832	V3-2832	1	1	1	3
2207	1708	NGUYEN VAN DUNG	402737-0752	V3-0752	3	3	3	9
2208	1708	NGUYEN VAN QUYET	402737-9176	V3-9176	0	0	2	2
2209	1708	PHAM HIEN DAO	402737-8395	V3-8395	1	1	1	3
2210	1708	PHAN THANH HOANG	402737-4368	V3-4368	0	3	1	4
2211	1708	PHI THI MAI HUE	402737-6497	V3-6497	1	0	0	1
2212	1708	PHUNG THI THU KHUE	402737-9648	V3-9648	0	0	2	2
2213	1708	TAMADA YUSUKE	418159-1345	VB-1345	6	5	6	17
2214	1708	THAN THI HANG	402737-9165	V3-9165	0	0	1	1
2215	1708	TRAN ANH TAI	402737-2260	V3-2260	1	1	0	2
2216	1708	TRAN CHI KIEN	402737-3060	V3-3060	3	3	3	9
2217	1708	TRAN DUNG	402737-0556	V3-0556	12	12	12	36
2218	1708	TRAN THANH PHUONG	402737-2640	V3-2640	3	3	3	9
2219	1708	TRAN THE CHINH	402737-2337	V3-2337	1	2	1	4
2220	1708	TRAN VAN DUAN	402737-3716	V3-3716	1	1	1	3
2221	1708	TRAN VAN NAM	402737-0143	V3-0143	0	0	1	1
2222	1708	TRINH THANH HA	402737-2310	V3-2310	0	1	0	1
2223	1708	VO THI THU SUONG	402737-7062	V3-7062	4	0	0	4
2224	1708	VU THI LAN	402737-8343	V3-8343	1	0	0	1
2225	1708	VU THI PHUONG THAO	402737-6131	V3-6131	0	0	1	1
2226	1708	VU THI PHUONG	402737-0635	V3-0635	6	0	0	6
2227	1708	VUONG THI HANG	402737-9173	V3-9173	0	0	1	1
2228	1709	CHU DUC HUNG	402737-1397	V3-1397	4	0	0	4
2229	1709	CHU VAN XUAN	402737-0869	V3-0869	1	1	0	2
2230	1709	DAO CONG LUC	402737-3431	V3-3431	0	0	6	6
2231	1709	DO THI THU HOA	402737-1210	V3-1210	3	1	1	5
2232	1709	DO THI THUY	402737-1994	V3-1994	1	0	1	2
2233	1709	DOAN THE CUONG	402737-6178	V3-6178	3	3	3	9
2234	1709	DOAN VAN THANH	402737-6639	V3-6639	0	0	1	1
2235	1709	LE KHAC TUAN	402737-7483	V3-7483	0	0	2	2
2236	1709	LE MANH DAT	402737-5149	V3-5149	0	1	0	1
2237	1709	LE MANH LONG	402737-9251	V3-9251	1	0	1	2
2238	1709	LE QUY DAT	402737-1694	V3-1694	0	0	1	1
2239	1709	LE YEN NHI	402737-0773	V3-0773	1	1	0	2
2240	1709	LUU HAI MINH	402737-7484	V3-7484	6	0	0	6
2241	1709	NGO THI THANH HOA	402737-5164	V3-5164	1	0	0	1
2242	1709	NGUYEN PHUONG LINH	402737-1238	V3-1238	0	0	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2243	1709	NGUYEN THI MINH NGOC	402737-9295	V3-9295	1	0	0	1
2244	1709	NGUYEN THI NGOC	402737-8486	V3-8486	1	1	1	3
2245	1709	NGUYEN THI THANH NHAN	402737-1315	V3-1315	6	6	6	18
2246	1709	TRAN THI KIM HOA	402737-5285	V3-5285	1	1	1	3
2247	1709	VO DUC MANH	402737-4641	V3-4641	0	1	0	1
2248	1710	CAT HUY DUNG	402737-3308	V3-3308	3	2	2	7
2249	1710	DO HOANG	402737-7296	V3-7296	0	1	0	1
2250	1710	DO THI NHAM	402737-7127	V3-7127	3	0	0	3
2251	1710	DO THU NGA	402737-8832	V3-8832	1	0	0	1
2252	1710	DO THU NGA	536302-0138	MW-0138	1	1	1	3
2253	1710	DO VAN HUY	402737-1777	V3-1777	1	1	0	2
2254	1710	HA DUC BAU	402737-3733	V3-3733	1	0	1	2
2255	1710	LE ANH TUAN	402737-1568	V3-1568	0	0	3	3
2256	1710	LE THI HONG HANH	402737-9301	V3-9301	0	0	1	1
2257	1710	NGUYEN BACH KHOA	402737-9145	V3-9145	2	2	2	6
2258	1710	NGUYEN HOAI ANH HUNG	402737-0845	V3-0845	1	0	0	1
2259	1710	NGUYEN HOANG PHUONG	402737-6189	V3-6189	1	1	1	3
2260	1710	NGUYEN HUONG QUYNH	402737-9399	V3-9399	0	1	0	1
2261	1710	NGUYEN HUONG QUYNH	403754-5660	V5-5660	0	2	1	3
2262	1710	NGUYEN HUONG QUYNH	536302-0690	MW-0690	0	2	1	3
2263	1710	NGUYEN HUU THINH	402737-4713	V3-4713	1	1	1	3
2264	1710	NGUYEN MINH PHUC	402737-0107	V3-0107	0	1	1	2
2265	1710	NGUYEN MINH TRANG	402737-9839	V3-9839	1	0	0	1
2266	1710	NGUYEN THI HANG	402737-1147	V3-1147	0	0	1	1
2267	1710	NGUYEN THI THU HUONG	402737-7879	V3-7879	0	3	0	3
2268	1710	NGUYEN TRONG HINH	402737-9321	V3-9321	4	0	0	4
2269	1710	NGUYEN XUAN HUY	403754-6056	V5-6056	0	1	1	2
2270	1710	PHAM THI THANH THAO	402737-4471	V3-4471	0	0	2	2
2271	1710	PHAM VIET HUY	402737-1662	V3-1662	1	1	1	3
2272	1710	PHAM VO TONG	402737-6197	V3-6197	0	1	0	1
2273	1710	PHAN PHUC SON	356513-8411	JU-8411	0	1	1	2
2274	1710	PHAN PHUC SON	402737-3540	V3-3540	1	1	1	3
2275	1710	TRAN VAN DUONG	402737-3590	V3-3590	1	2	5	8
2276	1710	VU HOAI SON	402737-9949	V3-9949	1	1	1	3
2277	1711	BUI THUY LINH	403754-6338	V5-6338	0	16	0	16
2278	1711	CONG THI HAI DANG	402737-0543	V3-0543	0	0	3	3
2279	1711	DANG DUONG PHAP	402737-4836	V3-4836	1	1	1	3
2280	1711	DINH MANH TUAN	402737-9062	V3-9062	6	6	6	18
2281	1711	DO THI HUYEN	402737-3467	V3-3467	1	1	1	3
2282	1711	DUONG THI THU HUYEN	402737-0205	V3-0205	1	1	1	3
2283	1711	DUY THI HUYEN	402737-3749	V3-3749	0	2	2	4
2284	1711	HO THI PHUONG TRA	418159-6930	VB-6930	5	3	4	12
2285	1711	HOANG THANH HUYEN	402737-7366	V3-7366	1	0	1	2
2286	1711	HOANG THI LANH	402737-7211	V3-7211	2	2	2	6
2287	1711	HOANG VAN TRIEU	402737-0913	V3-0913	3	3	3	9
2288	1711	KHUAT THE TAN	402737-9770	V3-9770	0	1	0	1
2289	1711	KIEU VAN TUAN	402737-3364	V3-3364	2	2	0	4
2290	1711	LA DUY CUONG	402737-1241	V3-1241	1	0	0	1
2291	1711	LA NGUYEN HONG LOAN	402737-1601	V3-1601	0	0	1	1
2292	1711	LE THI BICH THUY	402737-5964	V3-5964	1	0	0	1
2293	1711	LE THI THAO	402737-7973	V3-7973	1	1	0	2
2294	1711	LE THI THUY	402737-6380	V3-6380	0	2	0	2
2295	1711	LE THU HA	402737-2779	V3-2779	3	3	3	9
2296	1711	LE THU HA	403754-7153	V5-7153	0	0	3	3
2297	1711	LUU QUYNH DIEP	402737-8730	V3-8730	0	0	1	1
2298	1711	NGO THI ANH	402737-4173	V3-4173	0	1	0	1
2299	1711	NGUYEN NGOC CHIEN	402737-5647	V3-5647	0	1	0	1
2300	1711	NGUYEN THI MINH	402737-0447	V3-0447	0	1	0	1
2301	1711	NGUYEN THI THU HANG	402737-3130	V3-3130	1	3	0	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2302	1711	NGUYEN THI THUY QUYNH	402737-6545	V3-6545	0	2	0	2
2303	1711	NGUYEN THI TIEN	402737-4425	V3-4425	2	0	0	2
2304	1711	NGUYEN THI TUYET HANH	402737-1195	V3-1195	4	4	4	12
2305	1711	NGUYEN TIEN TOAN	402737-6602	V3-6602	1	0	0	1
2306	1711	NGUYEN TRIEU DUONG	402737-0099	V3-0099	1	1	0	2
2307	1711	NGUYEN TRONG HAI	402737-2019	V3-2019	0	1	0	1
2308	1711	NGUYEN VAN DAT	402737-1817	V3-1817	1	1	1	3
2309	1711	NGUYEN VAN THIEU	402737-4027	V3-4027	1	1	0	2
2310	1711	NGUYEN VAN TUAN	402737-0276	V3-0276	3	3	3	9
2311	1711	PHAM HONG NHUNG	402737-6477	V3-6477	1	0	0	1
2312	1711	PHAM QUANG HUNG THANG	402737-6506	V3-6506	0	1	0	1
2313	1711	PHAM THI NHUNG	402737-3940	V3-3940	0	1	0	1
2314	1711	PHAM TRUNG KIEN	402737-6295	V3-6295	0	0	1	1
2315	1711	PHAM VAN TUYEN	402737-7217	V3-7217	0	0	1	1
2316	1711	PHAM VU QUYNH HOA	402737-1007	V3-1007	1	0	0	1
2317	1711	PHAN THI HUYEN	402737-3055	V3-3055	1	1	1	3
2318	1711	QUACH HOAI NAM	402737-4703	V3-4703	1	0	0	1
2319	1711	TIEU DUC VIET	402737-8523	V3-8523	0	0	2	2
2320	1711	TRAN MANH TUNG	402737-6077	V3-6077	1	0	0	1
2321	1711	TRAN NGOC LOI	402737-5090	V3-5090	0	3	0	3
2322	1711	TRAN QUANG HUY	402737-0066	V3-0066	1	0	0	1
2323	1711	TRAN THANH SON	402737-0929	V3-0929	0	1	0	1
2324	1711	TRAN THI THANH	402737-7135	V3-7135	0	1	0	1
2325	1711	TRAN VAN HOANG	402737-9848	V3-9848	5	1	0	6
2326	1711	TRUONG CHI THANH	402737-6085	V3-6085	3	3	3	9
2327	1711	VU HUU HUY KHIEM	402737-5357	V3-5357	0	1	0	1
2328	1711	VU NGOC KHOI	402737-7904	V3-7904	3	3	3	9
2329	1711	VU PHUONG THANH	402737-1700	V3-1700	0	1	0	1
2330	1711	VU QUYNH HUONG	402737-5297	V3-5297	1	1	1	3
2331	1711	VU THI KIM CHI	402737-7692	V3-7692	1	1	1	3
2332	1711	VU THI MO	402737-8419	V3-8419	1	1	1	3
2333	1711	VU THUY LINH	402737-6161	V3-6161	3	3	3	9
2334	1711	VUONG CHI SANG	402737-6964	V3-6964	0	1	0	1
2335	1711	VUONG DANG AN	402737-9968	V3-9968	0	1	1	2
2336	1712	BUI DUC TRUNG	402737-0854	V3-0854	0	2	3	5
2337	1712	DANG MINH TIEN	402737-3587	V3-3587	1	1	1	3
2338	1712	DAO MINH TUAN	402737-4125	V3-4125	10	10	10	30
2339	1712	DINH NGOC HA	402737-6090	V3-6090	1	0	0	1
2340	1712	DO THI MINH TRANG	402737-9038	V3-9038	1	0	0	1
2341	1712	DO TIEN DUNG	402737-9798	V3-9798	1	0	0	1
2342	1712	HOANG DINH CUONG	402737-3065	V3-3065	0	0	3	3
2343	1712	HOANG TIEN DAT	402737-4896	V3-4896	0	1	0	1
2344	1712	LUONG THI PHUONG	402737-6477	V3-6477	1	1	1	3
2345	1712	NGUYEN DANG CHIEN	402737-6337	V3-6337	0	0	1	1
2346	1712	NGUYEN DUC THAO	402737-3798	V3-3798	1	0	0	1
2347	1712	NGUYEN QUANG DUNG	402737-2290	V3-2290	3	3	3	9
2348	1712	NGUYEN THANH DAI	402737-3561	V3-3561	1	1	1	3
2349	1712	NGUYEN THANH HAI	402737-4076	V3-4076	0	2	1	3
2350	1712	NGUYEN THI HAU	402737-6550	V3-6550	1	0	0	1
2351	1712	NGUYEN THI THUY TRANG	402737-3724	V3-3724	1	1	1	3
2352	1712	NGUYEN TRONG THI	402737-3613	V3-3613	1	0	0	1
2353	1712	NGUYEN VAN DOAN	402737-9313	V3-9313	0	0	1	1
2354	1712	NGUYEN VAN HUNG	402737-0150	V3-0150	1	1	1	3
2355	1712	NGUYEN VAN QUYNH	402737-3322	V3-3322	0	1	0	1
2356	1712	PHAM THI HOANG GIANG	402737-7202	V3-7202	3	3	0	6
2357	1712	PHUNG THI LOAN	402737-3786	V3-3786	1	0	1	2
2358	1712	PHUNG THI LOAN	402737-7535	V3-7535	1	1	1	3
2359	1712	VU HONG LEN	402737-7702	V3-7702	0	1	0	1
2360	1712	VUONG THI KIEU ANH	402737-2658	V3-2658	1	0	3	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2361	1715	BUI NGOC BINH	402737-1082	V3-1082	2	1	1	4
2362	1715	BUI THI THOM	402737-3482	V3-3482	1	0	0	1
2363	1715	BUI VAN TRUNG	402737-9327	V3-9327	3	3	3	9
2364	1715	CHU THI TUYET LAN	402737-6998	V3-6998	0	1	1	2
2365	1715	DANG MINH THUAN	402737-3216	V3-3216	1	1	2	4
2366	1715	DANG QUANG MINH	402737-4737	V3-4737	1	0	0	1
2367	1715	DANG TIEN VIET	402737-8271	V3-8271	1	1	1	3
2368	1715	DAO MINH NGOC	402737-0346	V3-0346	0	0	3	3
2369	1715	DAO VAN CHINH	402737-5292	V3-5292	3	3	3	9
2370	1715	DOAN THI HANH	402737-7833	V3-7833	0	0	1	1
2371	1715	DOAN THI TRA MY	402737-6145	V3-6145	0	0	1	1
2372	1715	HOANG NGOC THANH	536302-1648	MW-1648	6	6	6	18
2373	1715	HOANG THI BICH DAO	402737-6631	V3-6631	1	1	0	2
2374	1715	HOANG VAN PHUONG	402737-9834	V3-9834	3	3	0	6
2375	1715	LE HOANG THIEN LINH	402737-9359	V3-9359	1	0	0	1
2376	1715	LE KIM CUC	402737-0862	V3-0862	1	1	1	3
2377	1715	LE THI THANH BINH	402737-1439	V3-1439	1	0	3	4
2378	1715	LE THUY CHI	402737-4093	V3-4093	1	0	0	1
2379	1715	LE TRUNG DUNG	402737-6144	V3-6144	6	6	6	18
2380	1715	LE VAN CHU	402737-7524	V3-7524	1	0	1	2
2381	1715	LUU LE THU TRANG	402737-0818	V3-0818	1	0	0	1
2382	1715	LUU QUANG VIET	402737-0954	V3-0954	3	3	3	9
2383	1715	NGO VAN TRUONG	402737-9853	V3-9853	3	3	0	6
2384	1715	NGUYEN GIA PHU	402737-1774	V3-1774	1	1	1	3
2385	1715	NGUYEN HUY TU	402737-8800	V3-8800	3	3	3	9
2386	1715	NGUYEN MINH THANG	402737-3596	V3-3596	1	0	0	1
2387	1715	NGUYEN MINH TUAN	402737-6466	V3-6466	1	0	0	1
2388	1715	NGUYEN QUANG VU	402737-3935	V3-3935	1	0	0	1
2389	1715	NGUYEN QUYET THANG	402737-2865	V3-2865	1	0	1	2
2390	1715	NGUYEN THI BICH HANH	402737-8211	V3-8211	3	0	0	3
2391	1715	NGUYEN THI HOAI	402737-2111	V3-2111	0	1	0	1
2392	1715	NGUYEN THI LAN ANH	402737-9367	V3-9367	1	0	3	4
2393	1715	NGUYEN THI MINH	402737-9048	V3-9048	2	2	2	6
2394	1715	NGUYEN THI THANH AN	402737-7456	V3-7456	1	0	0	1
2395	1715	NGUYEN THI THU HIEN	402737-6202	V3-6202	0	0	1	1
2396	1715	NGUYEN THU HIEN	402737-0117	V3-0117	0	0	1	1
2397	1715	NGUYEN TIEN LEN	402737-7728	V3-7728	6	2	11	19
2398	1715	NGUYEN TUAN DAT	402737-6168	V3-6168	6	0	0	6
2399	1715	NGUYEN VAN HOANG	402737-3197	V3-3197	4	5	6	15
2400	1715	NGUYEN VAN SON	402737-9334	V3-9334	1	0	0	1
2401	1715	NGUYEN VAN TINH	402737-0792	V3-0792	1	1	1	3
2402	1715	NGUYEN XUAN TUYEN	402737-4515	V3-4515	0	6	3	9
2403	1715	PHAM BA DUONG	403754-8240	V5-8240	0	0	6	6
2404	1715	PHAM VAN TUAN	402737-3928	V3-3928	3	3	3	9
2405	1715	PHAM VAN TUAN	402737-7004	V3-7004	1	0	0	1
2406	1715	PHAN THI HOAI THU	403754-3325	V5-3325	1	1	0	2
2407	1715	PHAN THI THAO	402737-5577	V3-5577	0	0	2	2
2408	1715	PHUNG DUC VIET	402737-0423	V3-0423	0	1	0	1
2409	1715	TRAN ANH PHUONG	402737-3760	V3-3760	3	0	1	4
2410	1715	TRAN LAN PHUONG	402737-2093	V3-2093	0	5	0	5
2411	1715	TRAN QUANG HUY	402737-0888	V3-0888	3	3	3	9
2412	1715	TRAN THI HONG HANH	402737-7007	V3-7007	2	0	0	2
2413	1715	TRAN VAN DUY	402737-9724	V3-9724	1	1	1	3
2414	1715	TRAN VAN TUAN	402737-9269	V3-9269	1	1	1	3
2415	1715	TRINH MANH LONG	402737-9150	V3-9150	3	1	1	5
2416	1715	VU THI UYEN	402737-0454	V3-0454	3	3	0	6
2417	1716	BUI DO THANG	402737-5497	V3-5497	0	1	2	3
2418	1716	BUI THI MAI ANH	402737-7388	V3-7388	0	1	0	1
2419	1716	DANG HUY TOAN	402737-1433	V3-1433	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2420	1716	DANG NGOC ANH	402737-2131	V3-2131	1	0	0	1
2421	1716	DINH KHANH LINH	402737-3220	V3-3220	3	3	0	6
2422	1716	DINH THI KHANH LINH	402737-3715	V3-3715	2	0	2	4
2423	1716	DINH TRUNG TIEN	402737-6617	V3-6617	0	2	0	2
2424	1716	DO NGOC NHI	402737-1623	V3-1623	2	3	2	7
2425	1716	DO THI THU HANG	402737-3376	V3-3376	0	1	0	1
2426	1716	DO TIEN HUY	402737-8586	V3-8586	1	1	1	3
2427	1716	HOANG THANH THUY	402737-2874	V3-2874	1	0	0	1
2428	1716	HOANG THI HAI	402737-3709	V3-3709	1	1	0	2
2429	1716	LE NGUYEN HOA	402737-9300	V3-9300	0	3	0	3
2430	1716	LE THANH TRUNG	402737-0841	V3-0841	3	3	3	9
2431	1716	LE TRIEU DUONG	402737-1075	V3-1075	0	0	1	1
2432	1716	LUONG THI HUE	402737-6505	V3-6505	1	1	0	2
2433	1716	LUONG THI VAN ANH	402737-1168	V3-1168	1	1	1	3
2434	1716	LUU THI THU HUYEN	403754-7045	V5-7045	1	1	0	2
2435	1716	MAI VIET ANH	402737-4272	V3-4272	1	1	1	3
2436	1716	NGO DUC THONG	402737-5163	V3-5163	0	0	1	1
2437	1716	NGO THI THU THANH	402737-2881	V3-2881	1	1	1	3
2438	1716	NGUYEN HUONG TRA	402737-8599	V3-8599	1	1	1	3
2439	1716	NGUYEN MANH LINH	402737-7434	V3-7434	1	1	1	3
2440	1716	NGUYEN QUOC PHONG	402737-8048	V3-8048	5	5	5	15
2441	1716	NGUYEN SON TUNG	402737-9516	V3-9516	0	1	0	1
2442	1716	NGUYEN THI THANH HOA	402737-9431	V3-9431	0	1	0	1
2443	1716	NGUYEN TIEN DAT	402737-6049	V3-6049	0	3	2	5
2444	1716	NGUYEN TUAN LONG	402737-3037	V3-3037	1	1	1	3
2445	1716	NGUYEN XUAN VU	402737-0872	V3-0872	1	0	0	1
2446	1716	PHAM HONG HIEU	402737-4091	V3-4091	0	0	1	1
2447	1716	PHAM THANH HIEN	402737-8079	V3-8079	2	2	2	6
2448	1716	PHAM THI ANH	402737-0054	V3-0054	1	0	1	2
2449	1716	PHAM THI NHUNG	402737-2176	V3-2176	2	2	2	6
2450	1716	PHAN THANH TUNG	402737-0813	V3-0813	1	1	1	3
2451	1716	TRAN DANG NINH	402737-1511	V3-1511	3	3	3	9
2452	1716	TRAN HONG HANH	402737-6733	V3-6733	1	1	0	2
2453	1716	TRAN MANH CUONG	403754-0697	V5-0697	1	1	1	3
2454	1716	TRAN THI THANH PHUONG	402737-7208	V3-7208	1	1	1	3
2455	1716	TRAN TUAN MINH	402737-8246	V3-8246	0	2	3	5
2456	1716	VO THI VUONG	403754-3770	V5-3770	1	0	0	1
2457	1716	VU THANH NAM	402737-5471	V3-5471	0	3	4	7
2458	1716	VUONG HOANG ANH	402737-3309	V3-3309	0	0	1	1
2459	1716	XA RIN XO NA	402737-0738	V3-0738	1	0	0	1
2460	1717	LE DUY VINH	402737-0826	V3-0826	2	2	2	6
2461	1717	NGUYEN ANH DUNG	402737-9700	V3-9700	1	1	1	3
2462	1717	NGUYEN ANH QUAN	402737-1839	V3-1839	1	1	1	3
2463	1717	NGUYEN DUY PHUONG	356513-4258	JP-4258	0	0	3	3
2464	1717	NGUYEN DUY PHUONG	402737-9752	V3-9752	6	3	3	12
2465	1717	NGUYEN NGOC BIEN	402737-8361	V3-8361	1	1	1	3
2466	1717	NGUYEN VAN TIEN	402737-3072	V3-3072	1	1	1	3
2467	1717	PHAM TUAN DAT	402737-2186	V3-2186	1	1	1	3
2468	1717	THIEU LE CHI	402737-4399	V3-4399	0	0	3	3
2469	1717	TRAN THI THU HA	402737-5615	V3-5615	0	0	1	1
2470	1718	BUI DUC THANG	402737-8826	V3-8826	6	6	7	19
2471	1718	CHU TRONG NHAN	402737-5685	V3-5685	6	6	6	18
2472	1718	DAO THI CHINH	402737-0485	V3-0485	3	0	0	3
2473	1718	DO DUC TRUNG	402737-7189	V3-7189	0	2	0	2
2474	1718	DOAN MINH CUONG	402737-6530	V3-6530	2	2	0	4
2475	1718	DOAN NGOC BICH	402737-4231	V3-4231	5	7	6	18
2476	1718	DOAN THI KIM OANH	402737-4593	V3-4593	1	0	1	2
2477	1718	HOANG DUC SON	536302-1185	MW-1185	0	0	1	1
2478	1718	HOANG NHAN DUC	402737-2576	V3-2576	2	2	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2479	1718	HOANG QUOC DAN	402737-4850	V3-4850	6	1	4	11
2480	1718	HOANG THU TRANG	402737-0760	V3-0760	0	1	0	1
2481	1718	KIEU VAN DO	402737-1251	V3-1251	1	1	0	2
2482	1718	LE THI LIEN HUONG	402737-5879	V3-5879	4	4	4	12
2483	1718	LE VIET QUAN	402737-7156	V3-7156	1	0	0	1
2484	1718	NGO DIEU LINH	402737-3397	V3-3397	6	6	6	18
2485	1718	NGO THI LE HOA	402737-5451	V3-5451	5	3	3	11
2486	1718	NGUYEN ANH DUNG	402737-1772	V3-1772	4	4	4	12
2487	1718	NGUYEN ANH DUNG	402737-4590	V3-4590	1	0	0	1
2488	1718	NGUYEN BA THINH	402737-3934	V3-3934	6	6	6	18
2489	1718	NGUYEN NGOC HA	402737-5201	V3-5201	0	0	1	1
2490	1718	NGUYEN QUYNH MAI	403754-6767	V5-6767	0	0	1	1
2491	1718	NGUYEN THI HOAI ANH	402737-5065	V3-5065	0	3	1	4
2492	1718	NGUYEN THI HUYEN	402737-9112	V3-9112	2	2	2	6
2493	1718	NGUYEN THI TAI	402737-4373	V3-4373	3	3	3	9
2494	1718	NGUYEN THI THIET	402737-7149	V3-7149	0	1	1	2
2495	1718	NGUYEN THI THU	402737-5191	V3-5191	0	1	1	2
2496	1718	NGUYEN THI THUY HIEN	536302-1151	MW-1151	0	0	1	1
2497	1718	NGUYEN TRUNG DUC	402737-7797	V3-7797	1	1	1	3
2498	1718	PHAM ANH TUAN	402737-3910	V3-3910	0	0	3	3
2499	1718	PHAM THI LAN	402737-4843	V3-4843	0	0	6	6
2500	1718	PHAM VAN BAO	402737-3977	V3-3977	0	0	3	3
2501	1718	PHUNG THI PHUONG	402737-6242	V3-6242	0	0	1	1
2502	1718	TRAN PHUONG THAO	402737-8952	V3-8952	2	0	1	3
2503	1718	TRUONG THI AN	402737-6962	V3-6962	1	1	1	3
2504	1718	VU NGOC LUNG	402737-2078	V3-2078	6	0	6	12
2505	1719	BUI THI NGAN	402737-9859	V3-9859	1	1	1	3
2506	1719	CAO NGOC CAM	402737-2539	V3-2539	3	3	3	9
2507	1719	CAO THANH TRUNG	402737-2506	V3-2506	3	3	0	6
2508	1719	CHU XUAN DUNG	356513-6464	JU-6464	3	3	3	9
2509	1719	DANG THANH HUNG	402737-4718	V3-4718	0	1	1	2
2510	1719	DINH THI THUYET	402737-2227	V3-2227	0	0	1	1
2511	1719	DO HO NAM	402737-6370	V3-6370	2	0	3	5
2512	1719	DO THI KIEU LY	402737-5648	V3-5648	6	5	0	11
2513	1719	HOANG THI MINH	402737-1389	V3-1389	2	2	2	6
2514	1719	LE PHUONG NAM	402737-7622	V3-7622	1	1	1	3
2515	1719	LE THI HA	402737-0036	V3-0036	3	1	1	5
2516	1719	LE THUY LINH	402737-0351	V3-0351	0	0	1	1
2517	1719	LE THUY LINH	403754-5967	V5-5967	0	2	2	4
2518	1719	LE VAN THANG	402737-5757	V3-5757	1	1	1	3
2519	1719	NGUYEN HOANG NAM	402737-9819	V3-9819	1	1	1	3
2520	1719	NGUYEN HONG HANH	402737-6348	V3-6348	6	4	0	10
2521	1719	NGUYEN LUONG THU HANH	402737-1474	V3-1474	0	0	1	1
2522	1719	NGUYEN MANH TUONG	402737-0678	V3-0678	1	1	1	3
2523	1719	NGUYEN QUY DUC	469655-4413	VP-4413	0	0	1	1
2524	1719	NGUYEN THI HA	402737-0834	V3-0834	1	0	0	1
2525	1719	NGUYEN THI HAU	403754-5702	V5-5702	0	1	1	2
2526	1719	NGUYEN THI HAU	536302-0740	MW-0740	0	1	1	2
2527	1719	NGUYEN THI HOI	402737-7960	V3-7960	3	0	3	6
2528	1719	NGUYEN THI MINH THU	402737-7038	V3-7038	1	0	0	1
2529	1719	NGUYEN THI THANH NGA	536302-0781	MW-0781	0	1	1	2
2530	1719	NGUYEN THI THANH	402737-6088	V3-6088	3	3	3	9
2531	1719	NGUYEN THI TRANG	402737-8606	V3-8606	0	0	1	1
2532	1719	NGUYEN THUA TIEN	402737-3867	V3-3867	3	3	3	9
2533	1719	NGUYEN VAN LINH	402737-7681	V3-7681	0	1	0	1
2534	1719	NGUYEN VAN MINH	402737-0970	V3-0970	18	7	3	28
2535	1719	NGUYEN VAN QUYET	403754-6742	V5-6742	0	0	2	2
2536	1719	NGUYEN VAN QUYET	536302-0732	MW-0732	0	1	1	2
2537	1719	PHAM THI HONG GAM	402737-4751	V3-4751	1	0	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2538	1719	PHAM VU THUY TRANG	402737-7591	V3-7591	0	1	1	2
2539	1719	PHAM VU VY THAO	402737-8050	V3-8050	0	0	1	1
2540	1719	QUACH BA VUONG	402737-3814	V3-3814	1	0	0	1
2541	1719	TA VAN MANH	402737-9906	V3-9906	3	3	0	6
2542	1719	TRAN THANH HOA	402737-7393	V3-7393	1	0	1	2
2543	1719	VI DUC QUANG	536302-0773	MW-0773	0	2	1	3
2544	1720	DAO MINH THUYET	402737-3463	V3-3463	3	0	6	9
2545	1720	DINH VAN DUNG	402737-1261	V3-1261	0	1	0	1
2546	1720	NGUYEN DUC ANH	402737-8591	V3-8591	2	0	0	2
2547	1720	NGUYEN MINH KHOA	402737-7674	V3-7674	6	6	6	18
2548	1720	NGUYEN THI BICH NGOC	402737-2420	V3-2420	0	1	0	1
2549	1720	NGUYEN THI KIEU OANH	356513-9766	JU-9766	0	1	0	1
2550	1720	NGUYEN THU TRA	402737-9456	V3-9456	1	1	1	3
2551	1720	NGUYEN TIEN DAT	402737-6283	V3-6283	0	1	0	1
2552	1720	NGUYEN TIEN HUNG	402737-0970	V3-0970	1	1	1	3
2553	1720	NGUYEN VAN DAT	402737-1733	V3-1733	1	1	1	3
2554	1720	NGUYEN VAN THUONG	402737-3531	V3-3531	0	3	3	6
2555	1720	NGUYEN VAN VIET	402737-2626	V3-2626	1	0	0	1
2556	1720	PHAM QUANG THANG	402737-9222	V3-9222	0	2	3	5
2557	1720	TRAN ANH DUNG	402737-7778	V3-7778	0	1	0	1
2558	1720	TRAN KIEN CUONG	402737-3713	V3-3713	0	0	1	1
2559	1720	VU THI HAU	402737-0006	V3-0006	3	3	0	6
2560	1720	VU TRUONG QUAN	402737-7795	V3-7795	7	5	5	17
2561	1721	BACH TIEN MONG	402737-0070	V3-0070	0	1	0	1
2562	1721	BUI THI THANH NGOC	402737-0853	V3-0853	5	0	10	15
2563	1721	DANG THANH LAM	402737-0606	V3-0606	6	6	6	18
2564	1721	DUONG VAN TRUNG	402737-3259	V3-3259	1	0	0	1
2565	1721	HO THI HANH	402737-5124	V3-5124	1	0	0	1
2566	1721	HOANG NGOC LUAN	402737-0419	V3-0419	3	3	2	8
2567	1721	HOANG VAN CUONG	402737-8241	V3-8241	2	2	2	6
2568	1721	HOANG XUAN HUNG	402737-3603	V3-3603	1	1	1	3
2569	1721	LA THU HIEN	402737-1287	V3-1287	1	1	1	3
2570	1721	LE HAI ANH	402737-9120	V3-9120	0	0	1	1
2571	1721	LE KHANH LINH	402737-9839	V3-9839	1	1	1	3
2572	1721	LUONG THI HANG	402737-3611	V3-3611	1	3	3	7
2573	1721	NGUYEN DUY DUOC	402737-4974	V3-4974	2	2	2	6
2574	1721	NGUYEN KIM HOA	402737-2590	V3-2590	2	0	0	2
2575	1721	NGUYEN NGOC KHANH	402737-1356	V3-1356	6	6	6	18
2576	1721	NGUYEN NGOC PHU	402737-3721	V3-3721	0	0	1	1
2577	1721	NGUYEN QUANG HAO	402737-3629	V3-3629	1	0	0	1
2578	1721	NGUYEN THI CHUNG	402737-2866	V3-2866	1	0	0	1
2579	1721	NGUYEN THI HOA	402737-4872	V3-4872	3	3	3	9
2580	1721	NGUYEN THI MINH HIEU	402737-5762	V3-5762	3	2	0	5
2581	1721	NGUYEN THI NHAI	402737-2889	V3-2889	1	0	0	1
2582	1721	NGUYEN THI THUY	402737-0024	V3-0024	2	0	0	2
2583	1721	NGUYEN TUAN BAO	402737-5293	V3-5293	3	3	3	9
2584	1721	NGUYEN VAN CHUNG	402737-3101	V3-3101	1	1	1	3
2585	1721	NGUYEN VAN THANH	402737-4364	V3-4364	0	0	5	5
2586	1721	NGUYEN VIET TIEN	402737-0988	V3-0988	1	1	1	3
2587	1721	NGUYEN XUAN HUNG	402737-8959	V3-8959	2	2	2	6
2588	1721	PHAM QUANG TRUNG	402737-4864	V3-4864	3	3	3	9
2589	1721	PHAM SY THANH	402737-4401	V3-4401	6	6	6	18
2590	1721	TRAN MINH TRANG	402737-9026	V3-9026	0	1	1	2
2591	1721	TRAN THI THU TRANG	402737-9745	V3-9745	3	4	3	10
2592	1721	TRAN VAN PHONG	402737-8846	V3-8846	3	7	0	10
2593	1722	BUI PHUONG DONG	402737-1860	V3-1860	3	0	0	3
2594	1722	BUI VAN TINH	402737-8314	V3-8314	2	2	2	6
2595	1722	CHU DUC KHUE	402737-8390	V3-8390	2	2	3	7
2596	1722	DAM THI CAM LI	402737-5742	V3-5742	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Sтт	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2597	1722	DAM VAN DUC	402737-9718	V3-9718	1	1	0	2
2598	1722	DANG ANH TUAN	402737-2916	V3-2916	1	1	1	3
2599	1722	DO QUE LAM	402737-5388	V3-5388	0	0	1	1
2600	1722	DO THI THANH GIANG	402737-9445	V3-9445	0	1	0	1
2601	1722	DONG THI KIM HOA	402737-3304	V3-3304	3	0	0	3
2602	1722	GIANG THI THU HUONG	402737-2930	V3-2930	3	3	3	9
2603	1722	HA THI KHANH	402737-0324	V3-0324	3	3	3	9
2604	1722	HA VAN CONG	402737-8226	V3-8226	1	1	1	3
2605	1722	HOANG BICH THAO	402737-6024	V3-6024	1	1	1	3
2606	1722	HOANG THI LUYEN	402737-9726	V3-9726	1	1	1	3
2607	1722	HOANG THU THUY	402737-3726	V3-3726	0	0	1	1
2608	1722	HUYNH QUOC DAT	536302-1292	MW-1292	0	0	1	1
2609	1722	LE MINH DUC	402737-4034	V3-4034	3	3	3	9
2610	1722	LE THI NGHIEM	402737-4661	V3-4661	0	1	0	1
2611	1722	LE VAN DUNG	402737-4646	V3-4646	0	3	5	8
2612	1722	LE VAN HIEU	402737-2520	V3-2520	1	0	0	1
2613	1722	LUU VAN HUAN	402737-7061	V3-7061	0	3	0	3
2614	1722	NGUYEN BA NGOC	402737-7401	V3-7401	0	0	1	1
2615	1722	NGUYEN DUC DUNG	402737-3253	V3-3253	3	3	3	9
2616	1722	NGUYEN DUC TIEN	402737-7674	V3-7674	1	1	1	3
2617	1722	NGUYEN DUY BAC DUNG	402737-4297	V3-4297	5	1	6	12
2618	1722	NGUYEN DUY TUYEN	402737-8261	V3-8261	0	0	1	1
2619	1722	NGUYEN HOANG VU	402737-3689	V3-3689	0	1	1	2
2620	1722	NGUYEN HONG THUY	402737-4996	V3-4996	1	1	4	6
2621	1722	NGUYEN QUANG THANH	402737-0564	V3-0564	1	1	1	3
2622	1722	NGUYEN QUYET DINH	402737-8522	V3-8522	6	6	6	18
2623	1722	NGUYEN THI DUNG	402737-4248	V3-4248	1	0	1	2
2624	1722	NGUYEN THI NHU QUYNH	402737-2433	V3-2433	0	0	3	3
2625	1722	NGUYEN THI NHUNG	402737-9379	V3-9379	0	6	0	6
2626	1722	NGUYEN THI PHUONG THAO	402737-6276	V3-6276	3	3	3	9
2627	1722	NGUYEN VAN BANG	402737-6437	V3-6437	0	13	6	19
2628	1722	NGUYEN VAN SAU	402737-1210	V3-1210	2	2	2	6
2629	1722	PHAM LAN HUONG	402737-7374	V3-7374	1	0	1	2
2630	1722	PHAM MINH ANH	402737-1056	V3-1056	2	0	0	2
2631	1722	PHAM THI VAN ANH	402737-4027	V3-4027	5	3	3	11
2632	1722	PHAM TRONG NGHIA	402737-9852	V3-9852	1	1	2	4
2633	1722	PHAN THI QUYNH HOA	402737-2326	V3-2326	0	0	4	4
2634	1722	PHAN TRAN HUNG	402737-9387	V3-9387	6	0	0	6
2635	1722	THAI THI NGUYET ANH	402737-6260	V3-6260	0	0	1	1
2636	1722	TRAN THANH TUAN ANH	402737-8366	V3-8366	2	1	1	4
2637	1722	TRAN TUAN LINH	402737-4546	V3-4546	2	1	1	4
2638	1722	TRAN VAN HIEP	402737-5775	V3-5775	3	3	3	9
2639	1722	TRUONG VIET TINH	402737-8617	V3-8617	3	3	3	9
2640	1722	VU NGOC HUY	402737-1080	V3-1080	1	0	0	1
2641	1722	VUONG PHI HUNG	402737-6965	V3-6965	0	0	1	1
2642	1723	CHU VIET HUNG	402737-8474	V3-8474	1	0	0	1
2643	1723	DANG MINH SON	402737-8915	V3-8915	0	1	0	1
2644	1723	DANG NGOC TAM DAN	402737-5705	V3-5705	1	1	1	3
2645	1723	DO THI PHUONG DUNG	402737-1808	V3-1808	0	0	1	1
2646	1723	HA THI LIEU	402737-7289	V3-7289	0	1	0	1
2647	1723	HA THI NGOC LAN	402737-6469	V3-6469	1	0	1	2
2648	1723	HA THI THU HUONG	402737-8954	V3-8954	2	0	1	3
2649	1723	HOANG LE THUY	402737-1269	V3-1269	0	0	1	1
2650	1723	LE HUY HOANG	403754-0940	V5-0940	0	1	1	2
2651	1723	LE KIM CHI	403754-5841	V5-5841	1	1	1	3
2652	1723	LE MINH SON	402737-3073	V3-3073	0	1	1	2
2653	1723	LE THANH THAO	402737-2938	V3-2938	0	0	2	2
2654	1723	LE THI OANH	403754-6343	V5-6343	1	1	0	2
2655	1723	LE THI VAN KHANH	402737-5364	V3-5364	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Sтт	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2656	1723	LUONG DINH CUA	402737-6994	V3-6994	3	3	0	6
2657	1723	NGO PHUC TUAN ANH	402737-1518	V3-1518	1	0	2	3
2658	1723	NGO THI KIM HUE	403754-5170	V5-5170	1	0	1	2
2659	1723	NGO TIEN LONG	402737-7681	V3-7681	0	1	0	1
2660	1723	NGUYEN NGOC LOC	402737-2957	V3-2957	1	1	1	3
2661	1723	NGUYEN QUANG ANH	356513-1068	JU-1068	0	0	4	4
2662	1723	NGUYEN QUANG ANH	402737-0272	V3-0272	1	1	1	3
2663	1723	NGUYEN QUANG KHAI	402737-0650	V3-0650	1	0	1	2
2664	1723	NGUYEN THANH HOA	402737-4270	V3-4270	2	2	2	6
2665	1723	NGUYEN THANH THUY	402737-9239	V3-9239	1	0	0	1
2666	1723	NGUYEN THI DUNG	402737-6108	V3-6108	0	0	1	1
2667	1723	NGUYEN THI HOANG DIEM	402737-2402	V3-2402	0	1	0	1
2668	1723	NGUYEN THI HONG NGAN	403754-6871	V5-6871	0	0	1	1
2669	1723	NGUYEN THI MINH CHAU	403754-3697	V5-3697	3	6	0	9
2670	1723	NGUYEN THI THU HOAI	403754-2855	V5-2855	0	1	0	1
2671	1723	NGUYEN THI THUY DUNG	402737-4920	V3-4920	0	0	1	1
2672	1723	NGUYEN THI THUY	402737-2348	V3-2348	1	1	1	3
2673	1723	NGUYEN THI TUYEN	402737-5877	V3-5877	0	1	1	2
2674	1723	NGUYEN THU TRANG	402737-0370	V3-0370	0	0	1	1
2675	1723	NGUYEN VAN MANH	402737-1622	V3-1622	1	1	1	3
2676	1723	NGUYEN VINH QUANG	402737-1761	V3-1761	1	1	0	2
2677	1723	PHAM HOANG NAM	402737-3155	V3-3155	0	2	0	2
2678	1723	PHAM MINH DUNG	402737-7841	V3-7841	1	1	1	3
2679	1723	PHAM NGOC TRUNG	402737-0405	V3-0405	1	1	0	2
2680	1723	PHAM THI BICH NGAN	402737-0493	V3-0493	0	0	1	1
2681	1723	PHAN THI KIEU DUNG	402737-5546	V3-5546	1	1	1	3
2682	1723	TRAN HONG HA	403754-3358	V5-3358	0	0	3	3
2683	1723	TRAN THI HUYEN	402737-5981	V3-5981	0	0	1	1
2684	1723	TRAN THUY LINH	402737-4050	V3-4050	2	0	2	4
2685	1723	VU THI KIM OANH	402737-9158	V3-9158	0	1	1	2
2686	1724	KINOSHITA HIROKI	402737-7313	V3-7313	0	0	2	2
2687	1724	LE THI THAO	402737-0460	V3-0460	0	1	0	1
2688	1724	LE THI THUY LINH	402737-5338	V3-5338	1	1	1	3
2689	1724	NGUYEN CHI CONG	402737-1245	V3-1245	0	6	0	6
2690	1724	NGUYEN THI DIU	402737-1759	V3-1759	0	0	1	1
2691	1724	NGUYEN THI HUE	402737-9365	V3-9365	0	0	1	1
2692	1724	NGUYEN THI HUYEN	402737-3340	V3-3340	0	3	0	3
2693	1724	TRAN THI MINH HUE	402737-3094	V3-3094	2	0	0	2
2694	1724	TRAN TIEN DAT	402737-3102	V3-3102	2	0	0	2
2695	1724	YANO NOBUHIKO	402737-8004	V3-8004	0	1	0	1
2696	1725	DANG THE CHI	402737-8381	V3-8381	2	2	2	6
2697	1725	DANG VAN HUAN	402737-5847	V3-5847	1	1	1	3
2698	1725	DINH QUANG HAI	402737-9421	V3-9421	3	0	0	3
2699	1725	DINH THU THUY	402737-8250	V3-8250	0	0	1	1
2700	1725	DONG THE HIEU	402737-2157	V3-2157	3	3	3	9
2701	1725	HA THI THU PHUONG	356513-9815	JU-9815	1	0	0	1
2702	1725	HO HAI DAT	402737-0800	V3-0800	0	1	0	1
2703	1725	LE THI NGUYET	402737-4888	V3-4888	0	0	1	1
2704	1725	LE THI XUAN	402737-4658	V3-4658	0	0	1	1
2705	1725	NGO MAC TUYN	536302-0799	MW-0799	0	1	0	1
2706	1725	NGO THI THANH VAN	402737-4538	V3-4538	0	0	1	1
2707	1725	NGUYEN HA TIEN THANH	402737-3475	V3-3475	0	1	0	1
2708	1725	NGUYEN HONG PHUONG	402737-1251	V3-1251	3	3	3	9
2709	1725	NGUYEN HUU TUAN	402737-7116	V3-7116	1	0	0	1
2710	1725	NGUYEN THANH HIEU	356513-4584	JU-4584	1	0	0	1
2711	1725	NGUYEN THI KIM TU	402737-8046	V3-8046	0	2	0	2
2712	1725	NGUYEN THI THUY	402737-5940	V3-5940	1	0	0	1
2713	1725	NGUYEN VAN DAT	402737-3903	V3-3903	0	2	2	4
2714	1725	TON QUANG BINH	402737-0883	V3-0883	1	0	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2715	1725	TONG CONG DUONG	403754-5611	V5-5611	1	1	1	3
2716	1725	TONG CONG DUONG	536302-0674	MW-0674	1	1	1	3
2717	1725	TRAN ANH TUAN	402737-7184	V3-7184	0	1	0	1
2718	1725	TRAN THI KIM YEN	402737-0608	V3-0608	3	3	0	6
2719	1725	TRAN THU GIANG	402737-1060	V3-1060	0	0	1	1
2720	1725	VU DINH HOC	402737-3483	V3-3483	0	0	3	3
2721	1725	VU THI BAO YEN	402737-8167	V3-8167	0	1	0	1
2722	1726	BUI BAO CAM	402737-1898	V3-1898	1	1	2	4
2723	1726	BUI QUOC KHANH	402737-7453	V3-7453	1	0	0	1
2724	1726	BUI THI LE THU	402737-4578	V3-4578	3	3	3	9
2725	1726	DAM VAN MANH	402737-1002	V3-1002	9	6	0	15
2726	1726	DAU NHU Y	402737-1427	V3-1427	1	1	1	3
2727	1726	DINH DUC NGHIEP	402737-9464	V3-9464	0	12	6	18
2728	1726	DINH THI KIEU TRANG	402737-7567	V3-7567	1	1	1	3
2729	1726	HOANG KIM QUY	402737-5557	V3-5557	1	1	1	3
2730	1726	HOANG MANH TUAN	402737-0569	V3-0569	1	0	3	4
2731	1726	LAN THI PHUONG NGUYEN	402737-5864	V3-5864	0	0	1	1
2732	1726	LE PHUC VAN	402737-6566	V3-6566	4	4	4	12
2733	1726	LE QUANG HUY	402737-4326	V3-4326	0	0	2	2
2734	1726	LE VU MINH HOANG	402737-4076	V3-4076	1	1	1	3
2735	1726	NGUYEN ANH TU	402737-4141	V3-4141	1	1	1	3
2736	1726	NGUYEN DANH VIET	402737-8648	V3-8648	1	1	0	2
2737	1726	NGUYEN HUU QUYET	402737-2200	V3-2200	0	0	1	1
2738	1726	NGUYEN HUY LONG	402737-4090	V3-4090	6	3	9	18
2739	1726	NGUYEN MINH TUAN	402737-8830	V3-8830	0	1	3	4
2740	1726	NGUYEN NGOC ANH TUAN	402737-2556	V3-2556	6	6	6	18
2741	1726	NGUYEN NGOC SON	356513-1134	JU-1134	14	8	8	30
2742	1726	NGUYEN PHU HIEU	402737-7843	V3-7843	1	1	1	3
2743	1726	NGUYEN THANH HANG	402737-8672	V3-8672	6	0	4	10
2744	1726	NGUYEN THI MAI ANH	402737-7631	V3-7631	0	0	1	1
2745	1726	NGUYEN VAN BAC	402737-3847	V3-3847	1	1	1	3
2746	1726	TRAN LUONG HAI PHONG	402737-6035	V3-6035	2	1	2	5
2747	1726	TRAN MANH CUONG	402737-8967	V3-8967	1	0	1	2
2748	1726	TRAN PHUONG THAO	402737-5758	V3-5758	1	1	1	3
2749	1726	TRAN THI THANH BAY	402737-8452	V3-8452	0	1	0	1
2750	1726	VU BA TUYEN	402737-4092	V3-4092	3	0	2	5
2751	1726	VU HOAI ANH	402737-1443	V3-1443	1	0	2	3
2752	1726	VU TUAN ANH	402737-7432	V3-7432	2	2	2	6
2753	1726	VU TUAN DUNG	402737-9356	V3-9356	4	0	4	8
2754	1727	BUI NAM KHANH	402737-6302	V3-6302	0	3	0	3
2755	1727	DANG THUY LINH	402737-4173	V3-4173	0	6	0	6
2756	1727	HA TIEN	402737-8357	V3-8357	5	4	6	15
2757	1727	HO THI XUAN	402737-2534	V3-2534	0	1	0	1
2758	1727	HO THI XUAN	403754-5900	V5-5900	0	2	1	3
2759	1727	HO THI XUAN	536302-1060	MW-1060	0	0	2	2
2760	1727	LE THANH HUONG	402737-8286	V3-8286	0	9	5	14
2761	1727	LE THI VANG	402737-0124	V3-0124	0	0	1	1
2762	1727	LE TRAN NHAT TOAN	403754-5363	V5-5363	1	1	1	3
2763	1727	NGHIEM XUAN VAN	402737-3909	V3-3909	0	0	1	1
2764	1727	NGUYEN DANG DUNG	403754-7013	V5-7013	0	0	1	1
2765	1727	NGUYEN DANG DUNG	536302-1102	MW-1102	0	0	1	1
2766	1727	NGUYEN DANG THANG	403754-4721	V5-4721	2	1	1	4
2767	1727	NGUYEN DANG THANG	536302-0526	MW-0526	1	1	1	3
2768	1727	NGUYEN DINH VU	403754-5488	V5-5488	1	1	1	3
2769	1727	NGUYEN DUC ANH	402737-8203	V3-8203	12	5	5	22
2770	1727	NGUYEN PHUC SON	402737-0247	V3-0247	2	0	3	5
2771	1727	NGUYEN THANH CHUNG	402737-3318	V3-3318	1	1	1	3
2772	1727	NGUYEN THU HA	403754-6551	V5-6551	0	1	1	2
2773	1727	NGUYEN THU HA	536302-0922	MW-0922	0	1	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2774	1727	NGUYEN VAN DU	402737-1566	V3-1566	3	3	3	9
2775	1727	NGUYEN VAN VE	402737-8903	V3-8903	2	0	0	2
2776	1727	PHAM MY HOANG	402737-6109	V3-6109	3	3	3	9
2777	1727	PHAM THANH NHAT	402737-5379	V3-5379	0	0	1	1
2778	1727	PHAM THUY DUONG	402737-2599	V3-2599	1	2	1	4
2779	1727	TRAN DAC TUAN	402737-6955	V3-6955	0	0	1	1
2780	1727	TRAN THI NGA	402737-0135	V3-0135	2	3	2	7
2781	1727	TRINH THI KIM LIEN	402737-9139	V3-9139	3	3	3	9
2782	1727	TRINH THI LAN ANH	403754-6353	V5-6353	0	6	2	8
2783	1727	TRUONG THI HONG THUY	403754-5058	V5-5058	0	6	0	6
2784	1727	VU NGOC DUONG	403754-4762	V5-4762	3	1	1	5
2785	1727	VU NGOC DUONG	536302-0542	MW-0542	2	1	1	4
2786	1727	VU NGOC TRUNG	402737-3169	V3-3169	0	1	0	1
2787	1727	VU NGOC TRUNG	403754-5983	V5-5983	0	2	1	3
2788	1727	VU NGOC TRUNG	536302-1052	MW-1052	0	0	2	2
2789	1727	VU THI HUYEN	402737-3641	V3-3641	1	0	0	1
2790	1727	VU THI HUYEN	403754-4713	V5-4713	2	1	1	4
2791	1727	VU THI HUYEN	536302-0518	MW-0518	2	1	1	4
2792	1728	BUI HAI YEN	402737-0067	V3-0067	0	0	1	1
2793	1728	BUI QUANG HUY	402737-8097	V3-8097	1	1	1	3
2794	1728	CAO THI THU PHUONG	402737-8155	V3-8155	1	2	4	7
2795	1728	DANG DINH TUAN	402737-2037	V3-2037	1	1	1	3
2796	1728	DO HUY THUY	402737-3917	V3-3917	1	1	1	3
2797	1728	DO MANH DUNG	402737-3045	V3-3045	1	1	1	3
2798	1728	LE NGOC SON	402737-6540	V3-6540	1	0	0	1
2799	1728	LE THI THANH LOAN	402737-5564	V3-5564	1	1	2	4
2800	1728	LUU THI BICH	402737-5940	V3-5940	0	0	3	3
2801	1728	LUU THI KIEU	402737-9282	V3-9282	0	1	0	1
2802	1728	NGUYEN CONG HUONG	402737-6915	V3-6915	2	2	2	6
2803	1728	NGUYEN DINH DUC	402737-8765	V3-8765	1	1	1	3
2804	1728	NGUYEN DINH HUNG	402737-5519	V3-5519	0	0	1	1
2805	1728	NGUYEN HOANG GIANG	402737-9120	V3-9120	1	0	0	1
2806	1728	NGUYEN HUYEN MY	402737-3326	V3-3326	1	0	0	1
2807	1728	NGUYEN MANH HIEU	402737-3865	V3-3865	1	0	3	4
2808	1728	NGUYEN QUANG HUAN	402737-9524	V3-9524	3	3	3	9
2809	1728	NGUYEN THI HOAI THU	402737-5695	V3-5695	4	4	4	12
2810	1728	NGUYEN THI NGOC MEN	402737-8055	V3-8055	3	3	3	9
2811	1728	NGUYEN THI PHUONG MAI	402737-3044	V3-3044	0	0	1	1
2812	1728	NGUYEN THI THU HIEN	402737-1089	V3-1089	0	0	1	1
2813	1728	NGUYEN THI THU THUY	402737-9112	V3-9112	1	0	0	1
2814	1728	NGUYEN XUAN MINH	402737-9927	V3-9927	0	2	1	3
2815	1728	TO LE PHUONG	402737-3581	V3-3581	1	0	0	1
2816	1728	TOAN KHANH LINH	402737-8640	V3-8640	3	0	0	3
2817	1728	TRAN QUANG HONG	402737-8519	V3-8519	3	3	3	9
2818	1728	TRAN TIEN DAT	402737-2302	V3-2302	1	1	1	3
2819	1728	VU DUC QUYEN	402737-2351	V3-2351	1	1	1	3
2820	1728	VU NGOC QUYNH	402737-7807	V3-7807	0	1	0	1
2821	1728	VU PHAN MINH TUAN	402737-4309	V3-4309	1	0	1	2
2822	1728	VU THAO NGUYEN	402737-5346	V3-5346	1	1	1	3
2823	1728	VU VAN HUNG	402737-7210	V3-7210	1	1	1	3
2824	1729	DINH CONG CUONG	402737-9546	V3-9546	3	1	1	5
2825	1729	NGUYEN MANH CUONG	402737-8171	V3-8171	4	4	5	13
2826	1729	NGUYEN THE HUNG	402737-2296	V3-2296	1	0	1	2
2827	1729	NGUYEN VAN QUANG	402737-0271	V3-0271	0	4	4	8
2828	1729	NGUYEN VAN TRANG	402737-4636	V3-4636	3	3	3	9
2829	1729	PHAM CONG NGHIA	402737-1830	V3-1830	17	16	16	49
2830	1729	TRAN DANG KHOA	403754-6699	V5-6699	0	1	0	1
2831	1729	TRAN DUC LAI	402737-6358	V3-6358	1	1	1	3
2832	1729	VU HUNG DUNG	402737-8379	V3-8379	0	0	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2833	1729	VU THI LAN	402737-4132	V3-4132	0	6	3	9
2834	1730	CAO THI LINH	402737-0434	V3-0434	4	0	0	4
2835	1730	DUONG HA LINH	402737-6846	V3-6846	3	1	2	6
2836	1730	DUONG THU LOC	402737-3818	V3-3818	2	0	3	5
2837	1730	HA NGOC BAC	402737-5933	V3-5933	0	1	1	2
2838	1730	LE THI KIM OANH	402737-5015	V3-5015	1	1	1	3
2839	1730	LE THI NHAN	402737-2379	V3-2379	3	3	3	9
2840	1730	LE THI THUY NGA	402737-6004	V3-6004	0	1	0	1
2841	1730	MAI MINH CHAU	402737-3553	V3-3553	1	0	1	2
2842	1730	NGO HOANG ANH	402737-7105	V3-7105	3	3	3	9
2843	1730	NGUYEN ANH TUAN	402737-6276	V3-6276	3	3	3	9
2844	1730	NGUYEN DIEU LINH	402737-4276	V3-4276	6	6	6	18
2845	1730	NGUYEN NHAT ANH	402737-1290	V3-1290	1	1	2	4
2846	1730	NGUYEN QUANG ANH	402737-3531	V3-3531	2	2	2	6
2847	1730	NGUYEN QUANG TRUNG	403754-0122	V5-0122	0	0	1	1
2848	1730	NGUYEN QUOC HUNG	402737-2210	V3-2210	2	2	2	6
2849	1730	NGUYEN THAI TAN	402737-7886	V3-7886	5	0	3	8
2850	1730	NGUYEN THANH LOAN	402737-0952	V3-0952	2	2	2	6
2851	1730	NGUYEN THANH NGHIEN	402737-9246	V3-9246	3	3	3	9
2852	1730	NGUYEN THI HANH	403754-2615	V5-2615	0	1	1	2
2853	1730	NGUYEN THI THANH HAI	402737-2287	V3-2287	0	0	1	1
2854	1730	NGUYEN THI THU GIANG	402737-4264	V3-4264	6	3	7	16
2855	1730	NGUYEN VAN BAI	402737-4614	V3-4614	0	3	2	5
2856	1730	NGUYEN VAN SON	402737-8641	V3-8641	0	2	1	3
2857	1730	PHAM VAN THAI	402737-6579	V3-6579	1	1	1	3
2858	1730	TA TAT THANG	402737-7894	V3-7894	1	1	1	3
2859	1730	TO HONG LINH	402737-6024	V3-6024	6	6	6	18
2860	1730	TRAN ANH TU	403754-3084	V5-3084	1	0	0	1
2861	1730	TRAN THI NGOC ANH	403754-0114	V5-0114	0	0	2	2
2862	1730	TRAN TIEN DAT	402737-4832	V3-4832	1	1	1	3
2863	1800	ANDREA GENUINI	418159-2222	VB-2222	1	0	0	1
2864	1800	BUI THI HONG YEN	402737-0895	V3-0895	1	1	1	3
2865	1800	BUI THI THANH THAO	402737-2593	V3-2593	0	0	1	1
2866	1800	BUI VAN DIEN	402737-5357	V3-5357	1	2	1	4
2867	1800	CAO DANH PHONG	402737-1157	V3-1157	6	6	6	18
2868	1800	CAO THI LIEN	356513-0045	JU-0045	3	3	3	9
2869	1800	CAO THI LIEN	356513-6555	JU-6555	0	2	2	4
2870	1800	CONG TY TNHH PHUONG HOANG	418159-0962	VB-0962	11	8	0	19
2871	1800	CONG TY TNHH SUNYIN VIET NA	418159-0673	VB-0673	3	0	0	3
2872	1800	DAO DUY QUAN	558023-3197	MB-3197	13	0	13	26
2873	1800	DINH DUY CHINH	402737-8313	V3-8313	2	0	1	3
2874	1800	DO DO THANH	402737-2095	V3-2095	0	0	3	3
2875	1800	DO QUANG TRANG	402737-4642	V3-4642	4	4	0	8
2876	1800	DO THANH TAI	402737-7229	V3-7229	6	6	6	18
2877	1800	DO THANH TAM	402737-7336	V3-7336	1	1	1	3
2878	1800	DO THANH VINH	558023-4343	MB-4343	0	0	6	6
2879	1800	DO TRAN ANH KHUONG	402737-4074	V3-4074	0	0	1	1
2880	1800	DOAN THI GIAP	403754-7655	V5-7655	0	0	1	1
2881	1800	DOAN VAN TRIEN	402737-5318	V3-5318	4	0	3	7
2882	1800	DUONG THI HUYEN	402737-5284	V3-5284	2	1	7	10
2883	1800	HA THI PHUONG MAI	402737-9250	V3-9250	3	3	0	6
2884	1800	HO QUE ANH	402737-0085	V3-0085	2	2	2	6
2885	1800	HO THANH TUAN	558023-5811	MB-5811	1	0	1	2
2886	1800	HOANG THI VAN ANH	402737-2623	V3-2623	1	1	1	3
2887	1800	HOANG VAN THAO	469655-5535	VP-5535	3	2	2	7
2888	1800	HUYNH NGUYEN MONG DIEP	558023-4674	MB-4674	4	5	0	9
2889	1800	HUYNH UY DUNG	558023-2818	MB-2818	0	7	0	7
2890	1800	LE PHAM HOANG KIM	403754-9818	V5-9818	1	0	0	1
2891	1800	LE THANH THAO	402737-3497	V3-3497	0	1	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2892	1800	LE THI PHUONG LOAN	402737-5941	V3-5941	2	2	2	6
2893	1800	LE VAN DUONG	402737-6656	V3-6656	2	0	2	4
2894	1800	LUU DO NHAT QUANG	402737-3864	V3-3864	6	3	4	13
2895	1800	NGO MINH TUONG	402737-5132	V3-5132	2	0	0	2
2896	1800	NGUYEN ANH QUYEN	403754-7671	V5-7671	1	0	1	2
2897	1800	NGUYEN ANH TUAN	402737-2027	V3-2027	0	1	0	1
2898	1800	NGUYEN BUU EM	402737-6460	V3-6460	1	1	1	3
2899	1800	NGUYEN DINH LIEM	558023-4682	MB-4682	4	5	0	9
2900	1800	NGUYEN DUC HAI	418159-9944	VB-9944	1	1	1	3
2901	1800	NGUYEN HOANG NAM	402737-5321	V3-5321	6	3	1	10
2902	1800	NGUYEN HUNG NHAT ANH	402737-7921	V3-7921	6	6	6	18
2903	1800	NGUYEN HUU PHUC	402737-7270	V3-7270	1	1	1	3
2904	1800	NGUYEN HUU THUAN	558023-0979	MB-0979	4	4	0	8
2905	1800	NGUYEN HUYNH QUANG	402737-9110	V3-9110	1	1	1	3
2906	1800	NGUYEN MANH CUONG	356513-6977	JU-6977	1	1	1	3
2907	1800	NGUYEN MINH KHOA	402737-1880	V3-1880	3	0	0	3
2908	1800	NGUYEN NGOC HIEN	356513-7298	JU-7298	2	3	3	8
2909	1800	NGUYEN NGOC THANG	402737-0527	V3-0527	4	0	6	10
2910	1800	NGUYEN QUOC CUONG	403754-7473	V5-7473	0	0	1	1
2911	1800	NGUYEN THANH PHUC	402737-4896	V3-4896	0	0	1	1
2912	1800	NGUYEN THI KIM CUONG	402737-8703	V3-8703	6	0	0	6
2913	1800	NGUYEN THI KIM PHUNG	402737-8593	V3-8593	1	1	1	3
2914	1800	NGUYEN THI NGAN	402737-9332	V3-9332	1	0	0	1
2915	1800	NGUYEN THI NGAN	403754-8828	V5-8828	0	0	1	1
2916	1800	NGUYEN THI THUY	403754-7390	V5-7390	1	1	1	3
2917	1800	NGUYEN THI XOA	402737-7603	V3-7603	6	6	6	18
2918	1800	NGUYEN VAN NAM	403754-7820	V5-7820	0	0	6	6
2919	1800	NGUYEN VAN PHUOC	402737-1141	V3-1141	0	2	0	2
2920	1800	NGUYEN VAN THANH	402737-7375	V3-7375	0	0	4	4
2921	1800	NGUYEN VAN TUAN	402737-1869	V3-1869	1	1	0	2
2922	1800	PHAM CONG HAU	558023-2685	MB-2685	2	1	0	3
2923	1800	PHAM PHU MY NGA	403754-7788	V5-7788	0	1	3	4
2924	1800	PHAM THANH NHAN	402737-8699	V3-8699	0	0	1	1
2925	1800	PHAM THI PHUONG DUNG	402737-9930	V3-9930	0	2	1	3
2926	1800	PHAM XUAN CHUNG	402737-3301	V3-3301	3	3	3	9
2927	1800	PHAN THUY MY KHANH	402737-4374	V3-4374	1	0	0	1
2928	1800	PHAN VAN PHUC	558023-3055	MB-3055	4	4	4	12
2929	1800	PHUNG THI LE	402737-5340	V3-5340	3	4	1	8
2930	1800	TA CONG QUOC VUONG	402737-1548	V3-1548	0	0	3	3
2931	1800	THUONG THANH PHUOC	403754-6072	V5-6072	0	1	1	2
2932	1800	THUONG THANH PHUOC	536302-0864	MW-0864	0	0	2	2
2933	1800	TRAN DOAN THANH	356513-5466	JU-5466	1	2	1	4
2934	1800	TRAN HAI HONG QUAN	402737-8111	V3-8111	1	0	0	1
2935	1800	TRAN KHAC PHU	402737-8902	V3-8902	1	0	0	1
2936	1800	TRAN THI HUONG	402737-4263	V3-4263	0	1	1	2
2937	1800	TRAN THI HUONG	402737-9326	V3-9326	3	3	3	9
2938	1800	TRAN THI THANH MAI	402737-5624	V3-5624	1	0	0	1
2939	1800	TRAN THI THUY KIEU	403754-7242	V5-7242	2	1	4	7
2940	1800	TRAN VAN MINH	402737-8653	V3-8653	1	0	0	1
2941	1800	TRINH DINH MINH	402737-3685	V3-3685	5	6	0	11
2942	1800	TRINH DUY NAM	402737-2007	V3-2007	1	1	1	3
2943	1800	TRUONG VAN PHUONG	402737-7419	V3-7419	3	3	0	6
2944	1800	TU THI THAM	402737-5225	V3-5225	6	6	6	18
2945	1800	VO THI THU THUONG	403754-7021	V5-7021	0	0	2	2
2946	1800	VU DINH NHA	402737-0357	V3-0357	1	0	0	1
2947	1800	VU THI HUONG	402737-9376	V3-9376	3	3	3	9
2948	1800	VU VAN EM	403754-7382	V5-7382	1	0	2	3
2949	1801	BUI ANH SON	402737-9989	V3-9989	0	5	6	11
2950	1801	BUI DUC GIAP	402737-3959	V3-3959	3	0	3	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
2951	1801	BUI QUANG DE	356513-4288	JU-4288	0	0	1	1
2952	1801	BUI THI THU THAO	402737-8725	V3-8725	0	1	0	1
2953	1801	CAO DINH CHINH	402737-2169	V3-2169	0	0	3	3
2954	1801	CAO THI NGOC MAI	402737-1018	V3-1018	0	1	0	1
2955	1801	CAO VAN TRUNG	356513-1333	JU-1333	5	0	0	5
2956	1801	DANG MINH QUAN	402737-7086	V3-7086	1	0	0	1
2957	1801	DANG THANH SON	356513-6911	JU-6911	0	0	2	2
2958	1801	DAO VAN NHUNG	402737-5873	V3-5873	0	0	1	1
2959	1801	DO HUU LOC	402737-2340	V3-2340	0	2	0	2
2960	1801	DO MINH SON	558023-0689	MB-0689	0	0	1	1
2961	1801	DO VAN THANH	402737-3941	V3-3941	0	1	0	1
2962	1801	DOAN THI BACH TUYET	402737-4569	V3-4569	3	3	3	9
2963	1801	DUONG MINH SINH	402737-6211	V3-6211	0	0	1	1
2964	1801	HA CAM VAN	356513-2927	JU-2927	1	1	1	3
2965	1801	HIBINO AKIHIRO	402737-1672	V3-1672	0	1	1	2
2966	1801	HO BAO THIEN LONG	402737-8665	V3-8665	1	3	1	5
2967	1801	HO THI TIN	536302-3982	MW-3982	0	6	0	6
2968	1801	HO VAN HUNG	403754-8372	V5-8372	0	0	2	2
2969	1801	HOANG THANH LONG	402737-5982	V3-5982	0	0	1	1
2970	1801	HUA THAI HIEP	469655-7536	VP-7536	1	0	10	11
2971	1801	HUYNH CONG THU	402737-6376	V3-6376	0	1	0	1
2972	1801	HUYNH DUC CUONG	402737-0044	V3-0044	0	0	1	1
2973	1801	HUYNH QUANG VU	402737-2979	V3-2979	0	0	5	5
2974	1801	LAM CAM BE	402737-9963	V3-9963	1	1	1	3
2975	1801	LAM HOANG PHUONG QUYNH	402737-4960	V3-4960	1	1	1	3
2976	1801	LAM HOANG TUAN KHANH	402737-7339	V3-7339	1	0	0	1
2977	1801	LE DUC HUY	402737-0486	V3-0486	0	6	0	6
2978	1801	LE THI THANH VAN	558023-3550	MB-3550	3	0	0	3
2979	1801	LE THI XUAN LINH	402737-1669	V3-1669	0	0	4	4
2980	1801	LU NGOC DIEU	402737-3407	V3-3407	3	1	1	5
2981	1801	LUU DUC TIEN	402737-6708	V3-6708	1	1	1	3
2982	1801	LUU VAN BON	402737-4464	V3-4464	3	3	3	9
2983	1801	MAI ANH TU	402737-0032	V3-0032	2	1	1	4
2984	1801	MAI THI THU THUY	356513-0276	JP-0276	0	0	1	1
2985	1801	MAI THI THU THUY	356513-0276	JU-0276	0	1	0	1
2986	1801	ME XUAN QUANG	402737-2701	V3-2701	1	0	0	1
2987	1801	MIYAKE YASUO	402737-6434	V3-6434	0	1	0	1
2988	1801	NGO THI THUY TRANG	402737-5895	V3-5895	0	0	1	1
2989	1801	NGUYEN AN	402737-5241	V3-5241	0	0	1	1
2990	1801	NGUYEN CHI THANH	418159-0092	VB-0092	2	0	2	4
2991	1801	NGUYEN DINH TRONG	402737-7200	V3-7200	1	1	0	2
2992	1801	NGUYEN HA NHA UYEN	402737-4616	V3-4616	0	0	6	6
2993	1801	NGUYEN HOANG LONG	402737-5817	V3-5817	1	0	1	2
2994	1801	NGUYEN HONG THUAN	356513-9120	JU-9120	0	0	2	2
2995	1801	NGUYEN KIM NGAN THO	402737-7995	V3-7995	2	1	3	6
2996	1801	NGUYEN MINH DAT	402737-3110	V3-3110	1	1	1	3
2997	1801	NGUYEN MINH NHAT	402737-4808	V3-4808	0	1	0	1
2998	1801	NGUYEN NGOC DIEM	356513-3669	JU-3669	1	0	0	1
2999	1801	NGUYEN NGOC DIEM	402737-4830	V3-4830	1	1	0	2
3000	1801	NGUYEN NGOC SON	558023-4392	MB-4392	0	2	3	5
3001	1801	NGUYEN NGOC THANH PHUONG	402737-2377	V3-2377	2	1	1	4
3002	1801	NGUYEN NGOC THANH THAO	402737-8671	V3-8671	0	0	1	1
3003	1801	NGUYEN SON LAM	402737-3252	V3-3252	3	0	0	3
3004	1801	NGUYEN THANH NHAT LAM	402737-8337	V3-8337	1	2	5	8
3005	1801	NGUYEN THANH PHI LONG	402737-4756	V3-4756	1	0	1	2
3006	1801	NGUYEN THANH SON	402737-0428	V3-0428	1	0	0	1
3007	1801	NGUYEN THI CAM TU	402737-1879	V3-1879	1	1	1	3
3008	1801	NGUYEN THI HOA	402737-5327	V3-5327	0	0	1	1
3009	1801	NGUYEN THI HUE	402737-4832	V3-4832	1	0	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3010	1801	NGUYEN THI MINH HIEP	402737-8321	V3-8321	0	0	1	1
3011	1801	NGUYEN THI THANH HIEN	402737-9135	V3-9135	1	1	0	2
3012	1801	NGUYEN THI THANH TUYEN	402737-3034	V3-3034	6	9	6	21
3013	1801	NGUYEN THI THU	536302-0418	MW-0418	1	0	0	1
3014	1801	NGUYEN THI TUYET LINH	403754-5736	V5-5736	0	4	1	5
3015	1801	NGUYEN THI XUAN LAN	402737-8258	V3-8258	2	0	0	2
3016	1801	NGUYEN VAN DIEN	402737-6517	V3-6517	1	0	0	1
3017	1801	NGUYEN VAN DUY	402737-0361	V3-0361	0	2	0	2
3018	1801	NGUYEN VAN HAO	403754-0598	V5-0598	1	1	0	2
3019	1801	NGUYEN VAN LINH	402737-3631	V3-3631	0	1	0	1
3020	1801	NGUYEN VAN LOI	402737-9793	V3-9793	0	1	0	1
3021	1801	NGUYEN VAN NAM	402737-5911	V3-5911	1	0	0	1
3022	1801	NGUYEN VAN THUAN	402737-5212	V3-5212	0	6	3	9
3023	1801	NGUYEN VIET HUY	403754-4531	V5-4531	2	2	1	5
3024	1801	PHAM HOANG DAI	402737-9977	V3-9977	1	1	1	3
3025	1801	PHAM THI QUY	402737-2319	V3-2319	2	0	3	5
3026	1801	PHAM THI THUY LIEU	418159-8993	VB-8993	0	0	1	1
3027	1801	PHAN HAI PHUONG	402737-0214	V3-0214	0	1	1	2
3028	1801	PHAN THI THUY LIEU	402737-6656	V3-6656	0	0	1	1
3029	1801	PHAN VAN CHIEN	402737-2640	V3-2640	0	0	1	1
3030	1801	TONG MY LE DUNG	402737-5662	V3-5662	2	0	0	2
3031	1801	TRAN CONG DUC	558023-6083	MB-6083	0	2	0	2
3032	1801	TRAN MY LE	403754-8364	V5-8364	0	14	1	15
3033	1801	TRAN THI MANH	402737-3052	V3-3052	0	0	1	1
3034	1801	TRAN THI MINH NGUYET	402737-7717	V3-7717	1	0	0	1
3035	1801	TRAN THI THUY TRANG	402737-8564	V3-8564	0	1	0	1
3036	1801	TRAN THI TUYET NHUNG	356513-8289	JU-8289	0	1	0	1
3037	1801	TRAN THIEN QUAN	402737-0864	V3-0864	0	7	6	13
3038	1801	TRAN THIEN QUAN	558023-9954	MB-9954	0	1	1	2
3039	1801	TRINH QUANG TOAN	356513-0896	JU-0896	1	0	0	1
3040	1801	TUONG QUOC CUONG	402737-2365	V3-2365	0	1	1	2
3041	1801	VO TAN PHAT	402737-3450	V3-3450	1	1	1	3
3042	1801	VU LINH DAN	402737-0271	V3-0271	1	0	0	1
3043	1801	VU NGUYEN TOAN VIEN	356513-9121	JU-9121	1	0	0	1
3044	1801	VU THI PHUONG MAI	402737-4359	V3-4359	3	4	2	9
3045	1801	VU THI TUONG DUNG	402737-2316	V3-2316	0	0	3	3
3046	1801	VU VAN NAM	402737-9595	V3-9595	1	1	1	3
3047	1802	BACH VAN TOAN	402737-2536	V3-2536	5	5	5	15
3048	1802	BUI QUANG TRUNG	402737-6934	V3-6934	2	2	2	6
3049	1802	CAO THI HA	402737-7284	V3-7284	0	0	1	1
3050	1802	DANG DUY TUNG	402737-2811	V3-2811	3	3	3	9
3051	1802	DANG DUY TUNG	558023-3220	MB-3220	3	3	3	9
3052	1802	DANG TRIEU THANH	402737-8767	V3-8767	2	0	0	2
3053	1802	DAO VIET HA	402737-2731	V3-2731	1	0	0	1
3054	1802	DAU XUAN HAI	402737-3580	V3-3580	4	3	3	10
3055	1802	DIEP THANH TUYEN	402737-7028	V3-7028	0	0	1	1
3056	1802	DO PHUONG THAO MY	402737-0150	V3-0150	1	1	0	2
3057	1802	DO THI KIM XUYEN	402737-2751	V3-2751	5	5	6	16
3058	1802	DOAN NGUYEN HUONG	402737-4555	V3-4555	0	1	0	1
3059	1802	DOAN THI MY NU	402737-0319	V3-0319	4	1	0	5
3060	1802	DOAN THI NGOC NHUNG	402737-7247	V3-7247	0	3	0	3
3061	1802	DOAN VAN NHAN	418159-9927	VB-9927	0	1	1	2
3062	1802	DUONG THI MEN	402737-6203	V3-6203	0	0	2	2
3063	1802	HA THI HOANG ANH	402737-5873	V3-5873	0	0	1	1
3064	1802	HA THI HOANG DUNG	402737-2813	V3-2813	0	1	1	2
3065	1802	HO HAI TRUONG HUY	558023-9186	MB-9186	0	0	1	1
3066	1802	HO NGOC HONG VAN	402737-4478	V3-4478	0	1	0	1
3067	1802	HO TRI NGUYET DA	418159-5395	VB-5395	0	0	2	2
3068	1802	HOANG KHANH THIEN	402737-4297	V3-4297	1	0	3	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3069	1802	HOANG THI THINH	402737-0667	V3-0667	0	1	0	1
3070	1802	HOANG THI XUAN	402737-6207	V3-6207	0	1	0	1
3071	1802	HUYNH TRUNG DUNG	402737-9409	V3-9409	0	0	1	1
3072	1802	HUYNH VIEM PHUOC	402737-4289	V3-4289	2	2	2	6
3073	1802	LAM HUYNH VINH PHUC	402737-9900	V3-9900	0	1	1	2
3074	1802	LAM VAN HIEU	402737-2876	V3-2876	0	0	1	1
3075	1802	LE DINH TIEN	402737-5369	V3-5369	2	1	0	3
3076	1802	LE DUY	402737-3753	V3-3753	0	0	1	1
3077	1802	LE MINH NGUYET	402737-0172	V3-0172	0	2	1	3
3078	1802	LE THAI HAO	402737-6600	V3-6600	0	1	1	2
3079	1802	LE THANH SANG	402737-0487	V3-0487	0	1	1	2
3080	1802	LE THI DUYEN	402737-5333	V3-5333	0	0	6	6
3081	1802	LE THI KIM NGAN	402737-4944	V3-4944	3	3	3	9
3082	1802	LE THI MINH CHAU	402737-3741	V3-3741	4	2	3	9
3083	1802	LE TRUNG DUNG	402737-7239	V3-7239	0	0	1	1
3084	1802	LE VAN CONG	402737-0045	V3-0045	2	2	2	6
3085	1802	LE VAN HUNG	558023-5903	MB-5903	0	1	0	1
3086	1802	LE VAN TRIEU	402737-5961	V3-5961	0	0	1	1
3087	1802	LUU THI DUC	402737-2298	V3-2298	6	0	0	6
3088	1802	MAC BINH DIEM	402737-3770	V3-3770	1	0	0	1
3089	1802	NGO DINH KHA	558023-7867	MB-7867	9	9	9	27
3090	1802	NGO THUY QUYNH VY	402737-8315	V3-8315	1	1	1	3
3091	1802	NGO TUAN NGHIA	402737-8737	V3-8737	6	6	6	18
3092	1802	NGUYEN BA VUONG	558023-8402	MB-8402	2	4	2	8
3093	1802	NGUYEN DANG DOANH	402737-8813	V3-8813	0	1	0	1
3094	1802	NGUYEN HOANG PHUC	402737-9663	V3-9663	2	1	0	3
3095	1802	NGUYEN HONG QUANG	402737-5588	V3-5588	1	0	0	1
3096	1802	NGUYEN KIEU THANH GIANG	402737-7185	V3-7185	0	1	1	2
3097	1802	NGUYEN LE HOANG	402737-7070	V3-7070	3	3	3	9
3098	1802	NGUYEN MANH TUONG	402737-5832	V3-5832	2	2	1	5
3099	1802	NGUYEN MINH KHA	403754-4744	V5-4744	6	0	9	15
3100	1802	NGUYEN NGOC CAM THUONG	402737-8857	V3-8857	1	1	1	3
3101	1802	NGUYEN NGOC GIAU	402737-8499	V3-8499	1	0	0	1
3102	1802	NGUYEN NGOC HAO	402737-0230	V3-0230	3	3	3	9
3103	1802	NGUYEN NGOC THANH	402737-4111	V3-4111	2	2	2	6
3104	1802	NGUYEN NHAT QUANG	402737-1885	V3-1885	0	0	3	3
3105	1802	NGUYEN THAO NGOC PHUONG	402737-9532	V3-9532	1	0	0	1
3106	1802	NGUYEN THI CAM TIEN	402737-6196	V3-6196	0	1	1	2
3107	1802	NGUYEN THI DIU HIEN	402737-3009	V3-3009	0	1	0	1
3108	1802	NGUYEN THI HOANG KIM	402737-5215	V3-5215	1	0	1	2
3109	1802	NGUYEN THI HOANG OANH	402737-4265	V3-4265	1	0	0	1
3110	1802	NGUYEN THI HONG NHUNG	403754-8976	V5-8976	4	6	9	19
3111	1802	NGUYEN THI HONG NHUNG	558023-7834	MB-7834	0	3	2	5
3112	1802	NGUYEN THI HUE CHI	402737-4901	V3-4901	1	2	1	4
3113	1802	NGUYEN THI KIM ANH	402737-6195	V3-6195	0	0	2	2
3114	1802	NGUYEN THI KIM LOAN	402737-2801	V3-2801	5	5	6	16
3115	1802	NGUYEN THI LAN	402737-1098	V3-1098	0	1	0	1
3116	1802	NGUYEN THI LOC	402737-6510	V3-6510	1	0	0	1
3117	1802	NGUYEN THI MO UOC	402737-4246	V3-4246	1	1	1	3
3118	1802	NGUYEN THI MY DUNG	402737-8501	V3-8501	0	0	1	1
3119	1802	NGUYEN THI THAO	402737-0781	V3-0781	1	0	0	1
3120	1802	NGUYEN THI THAO	558023-0747	MB-0747	1	0	1	2
3121	1802	NGUYEN THI THONG	402737-6942	V3-6942	1	1	3	5
3122	1802	NGUYEN THI THU HONG	403754-4082	V5-4082	0	3	3	6
3123	1802	NGUYEN THI THUY HA	402737-0052	V3-0052	0	6	0	6
3124	1802	NGUYEN THI THUY YEN	402737-7713	V3-7713	1	0	0	1
3125	1802	NGUYEN THIEN CUONG	402737-1081	V3-1081	1	0	0	1
3126	1802	NGUYEN THUY HANG	356513-9880	JU-9880	1	0	0	1
3127	1802	NGUYEN TO DOAN TRANG	402737-0102	V3-0102	0	1	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3128	1802	NGUYEN TRONG LAI	402737-2035	V3-2035	2	0	0	2
3129	1802	NGUYEN VAN HIEP	402737-1228	V3-1228	0	3	0	3
3130	1802	NGUYEN VAN HIEP	403754-8984	V5-8984	3	0	0	3
3131	1802	NGUYEN VAN HIEP	558023-7826	MB-7826	0	3	0	3
3132	1802	PHAM GIA ANH	402737-0336	V3-0336	1	1	0	2
3133	1802	PHAM QUANG CHANH	469655-7310	VP-7310	2	0	2	4
3134	1802	PHAM THI KIM LOAN	402737-6426	V3-6426	0	1	1	2
3135	1802	PHAM THI NGOC DIEM	402737-1279	V3-1279	0	0	1	1
3136	1802	PHAM THI PHUONG CHI	403754-6327	V5-6327	0	4	0	4
3137	1802	PHAM XUAN VINH	558023-9939	MB-9939	10	9	10	29
3138	1802	PHAN HONG HANH	402737-9892	V3-9892	1	1	1	3
3139	1802	PHAN THANH TAM	402737-4547	V3-4547	0	0	1	1
3140	1802	PHAN THI HONG DAO	402737-4669	V3-4669	1	0	0	1
3141	1802	TA THANH THANH	402737-7903	V3-7903	1	0	0	1
3142	1802	THAI NGOC XUYEN	402737-8733	V3-8733	0	1	0	1
3143	1802	THAI VINH TUONG	402737-0977	V3-0977	0	1	0	1
3144	1802	TO HUYNH QUOC THANG	402737-1918	V3-1918	1	1	1	3
3145	1802	TON THAT KHIEM	402737-9854	V3-9854	0	1	0	1
3146	1802	TRAN NHU PHUONG	402737-2234	V3-2234	1	0	0	1
3147	1802	TRAN NHU PHUONG	402737-3067	V3-3067	2	0	3	4
3148	1802	TRAN THI DIEP LINH	402737-4615	V3-4615	3	2	2	7
3149	1802	TRAN THI DUYEN HUONG	402737-0675	V3-0675	1	0	0	1
3150	1802	TRAN THI NGOC ANH	402737-6118	V3-6118	2	3	3	8
3151	1802	TRAN THI THOAN	402737-7508	V3-7508	0	0	2	2
3152	1802	TRAN THI THU THAO	402737-6642	V3-6642	0	1	2	3
3153	1802	TRAN THI UY	402737-9409	V3-9409	0	1	1	2
3154	1802	TRAN VAN NHAN	402737-5266	V3-5266	3	3	3	9
3155	1802	TRAN VINH QUANG	403754-4173	V5-4173	4	4	1	9
3156	1802	TRAN XUAN HIEN	402737-3139	V3-3139	1	0	0	1
3157	1802	TRUONG QUANG QUOC VIET	402737-0623	V3-0623	3	3	0	6
3158	1802	TRUONG THANH PHUONG	402737-5190	V3-5190	3	3	3	9
3159	1802	TRUONG VAN LE	402737-8696	V3-8696	1	1	1	3
3160	1802	VO THANH PHUC	558023-0762	MB-0762	0	0	1	1
3161	1802	VONG TRACH TUAN	402737-5317	V3-5317	6	3	0	9
3162	1802	VU MANH DUNG	402737-6450	V3-6450	0	0	1	1
3163	1802	VU THI AI VAN	402737-7557	V3-7557	0	0	1	1
3164	1802	VU THI QUYNH	402737-0319	V3-0319	1	2	0	3
3165	1802	VY NGOC VAN	402737-3478	V3-3478	1	1	0	2
3166	1803	BUI TRONG HUYNH	469655-3092	VP-3092	1	1	1	3
3167	1803	CO THI HANH	402737-7321	V3-7321	0	1	0	1
3168	1803	DANG THUY THANH LY	403754-7557	V5-7557	1	1	1	3
3169	1803	DO THI CAM VAN	403754-4539	V5-4539	0	3	1	4
3170	1803	DUONG THI THUY TRANG	402737-7368	V3-7368	0	1	0	1
3171	1803	HOANG VAN DUNG	469655-3704	VP-3704	0	6	0	6
3172	1803	HUA NGOC THAO	402737-6215	V3-6215	3	6	0	9
3173	1803	KIM GAUNJOUNG	418159-3267	VB-3267	6	1	2	9
3174	1803	LE CONG PHAT	558023-6794	MB-6794	0	13	6	19
3175	1803	LE NGOC MINH	356513-8890	JU-8890	0	0	1	1
3176	1803	LUU HONG DUONG	402737-8682	V3-8682	1	0	0	1
3177	1803	LY PHUONG DAN	402737-9161	V3-9161	0	4	2	6
3178	1803	LY THI THU HA	418159-1329	VB-1329	6	7	6	19
3179	1803	LY THI THU HA	469655-6053	VP-6053	3	3	3	9
3180	1803	NGUYEN CONG KHANH	558023-4690	MB-4690	3	3	3	9
3181	1803	NGUYEN NGOC LIEM	418159-7789	VB-7789	1	3	0	4
3182	1803	NGUYEN PHUC NGUYEN	558023-4716	MB-4716	1	1	1	3
3183	1803	NGUYEN THANH THUY	402737-7768	V3-7768	1	0	1	2
3184	1803	NGUYEN THI NGOC KIEU	402737-9862	V3-9862	3	3	6	12
3185	1803	NGUYEN THI TRA GIANG	402737-4456	V3-4456	1	0	1	2
3186	1803	NONG MINH THUAN	402737-7558	V3-7558	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3187	1803	PHAM MANH TUYEN	402737-0192	V3-0192	4	4	4	12
3188	1803	PHAM NGUYEN DUC	402737-1661	V3-1661	0	3	0	3
3189	1803	PHAM QUANG HUNG	403754-4978	V5-4978	1	1	1	3
3190	1803	PHAM QUANG HUNG	536302-0815	MW-0815	0	1	1	2
3191	1803	PHAM THI BICH NGOC	558023-1639	MB-1639	3	3	3	9
3192	1803	PHAM VAN VIEN	402737-2598	V3-2598	0	0	1	1
3193	1803	TRAN DUY	356513-7851	JU-7851	0	1	0	1
3194	1803	TRAN HOAI NAM	558023-1621	MB-1621	1	0	0	1
3195	1803	TRAN THI THUY DUNG	402737-8943	V3-8943	4	3	3	10
3196	1803	TRUONG THI MY DUNG	558023-2231	MB-2231	1	0	0	1
3197	1803	VU THI THANH NGUYET	402737-2784	V3-2784	3	0	0	3
3198	1803	VU TOAN PHONG	558023-4708	MB-4708	1	1	1	3
3199	1803	VU VAN HOANG	402737-9527	V3-9527	0	2	0	2
3200	1804	CHI BICH DUNG	558023-6298	MB-6298	0	1	0	1
3201	1804	DANG THE HA	402737-1567	V3-1567	0	3	0	3
3202	1804	DAO SY KHIET	558023-6660	MB-6660	9	0	0	9
3203	1804	DO KHAC TUNG	469655-0677	VP-0677	1	0	0	1
3204	1804	DOAN VAN LOC	558023-6348	MB-6348	1	1	1	3
3205	1804	HOANG THAI DUONG	402737-0037	V3-0037	9	0	0	9
3206	1804	LA THI KIM ANH	402737-8374	V3-8374	0	6	3	9
3207	1804	LE QUANG HUNG	558023-2362	MB-2362	6	0	6	12
3208	1804	LE VAN TRUNG	402737-7515	V3-7515	0	0	1	1
3209	1804	LUONG THINH QUOC	558023-6355	MB-6355	3	3	3	9
3210	1804	LY NGOC MINH THU	402737-1701	V3-1701	0	0	5	5
3211	1804	NGO TAN THO	402737-3810	V3-3810	1	1	0	2
3212	1804	NGUYEN HA MINH CHAU	558023-6314	MB-6314	1	1	1	3
3213	1804	NGUYEN HOANG ANH	402737-0449	V3-0449	0	0	1	1
3214	1804	NGUYEN HOANG KIM ANH	403754-9271	V5-9271	0	9	5	14
3215	1804	NGUYEN MINH TUAN	558023-5142	MB-5142	3	3	3	9
3216	1804	NGUYEN PHAN ANH NGUYEN	402737-5490	V3-5490	0	0	1	1
3217	1804	NGUYEN THANH LONG	402737-0619	V3-0619	3	3	3	9
3218	1804	NGUYEN THANH THUY	402737-6916	V3-6916	4	6	6	16
3219	1804	NGUYEN THI HONG NHUNG	402737-4754	V3-4754	3	0	0	3
3220	1804	NGUYEN THI HONG THO	558023-6678	MB-6678	6	0	0	6
3221	1804	NGUYEN THI LAI	402737-0265	V3-0265	0	2	0	2
3222	1804	NGUYEN THI LAN DAI	402737-1865	V3-1865	0	6	3	9
3223	1804	NGUYEN THI LAN	402737-0045	V3-0045	9	0	0	9
3224	1804	NGUYEN THI MY LINH	402737-1560	V3-1560	2	1	0	3
3225	1804	NGUYEN THI NGA	402737-7485	V3-7485	3	3	0	6
3226	1804	NGUYEN THI THU HA	402737-7305	V3-7305	0	1	0	1
3227	1804	NGUYEN THI THU NHI	402737-1685	V3-1685	6	3	3	12
3228	1804	NGUYEN THI THUY	402737-3878	V3-3878	3	3	3	9
3229	1804	NGUYEN THI TRANG	402737-2469	V3-2469	6	3	3	12
3230	1804	NGUYEN THUY DUONG	402737-2848	V3-2848	0	1	0	1
3231	1804	NGUYEN TRAN MINH THUAN	402737-9137	V3-9137	0	1	1	2
3232	1804	NGUYEN TRONG HUNG	402737-5579	V3-5579	3	0	0	3
3233	1804	PHAM THANH NHAN	402737-6830	V3-6830	0	6	6	12
3234	1804	PHAM THANH NHAN	558023-4400	MB-4400	6	6	6	18
3235	1804	PHAM THI BICH HOA	402737-8396	V3-8396	0	0	1	1
3236	1804	PHAM THI LOI	402737-2771	V3-2771	3	3	3	9
3237	1804	THAI BINH TAM	558023-6363	MB-6363	3	3	3	9
3238	1804	TRAN THANH TOAN	402737-6849	V3-6849	3	3	0	6
3239	1804	TRAN THANH TRANG	402737-8732	V3-8732	6	6	6	18
3240	1804	TRAN THI DIEM TRINH	402737-3491	V3-3491	1	0	0	1
3241	1804	TRAN THI XUAN YEN	402737-3735	V3-3735	1	1	0	2
3242	1804	TRAN TRI DUNG	402737-6587	V3-6587	0	1	0	1
3243	1804	TRAN VINH HAI	558023-2388	MB-2388	6	6	6	18
3244	1804	TRINH THI TUYEN	402737-2730	V3-2730	6	6	6	18
3245	1804	TRUONG ANH NGOC	558023-2057	MB-2057	5	5	4	14

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3246	1805	BUI THI KIM HAO	402737-9340	V3-9340	1	0	2	3
3247	1805	HOANG THI THANH HUE	403754-8471	V5-8471	0	3	2	5
3248	1805	LE DINH TIEN	402737-7045	V3-7045	0	1	0	1
3249	1805	MAI NHAT HA	402737-4407	V3-4407	0	1	0	1
3250	1805	NGUYEN DUY THANH	402737-4184	V3-4184	0	4	1	5
3251	1805	NGUYEN NGOC THUY TIEN	402737-4405	V3-4405	0	1	0	1
3252	1805	NGUYEN PHU	402737-4415	V3-4415	0	0	4	4
3253	1805	NGUYEN THANH LUAN	402737-6714	V3-6714	6	13	10	29
3254	1805	NGUYEN THI KIM CHI	402737-7069	V3-7069	1	1	0	2
3255	1805	NGUYEN THI THU THUY	402737-6121	V3-6121	0	0	1	1
3256	1805	PHUNG T GIANG PHUONG	469655-3209	VP-3209	7	6	0	13
3257	1805	VO XUAN DONG	402737-3517	V3-3517	3	0	6	9
3258	1806	BUI THI HAU	402737-2362	V3-2362	0	1	0	1
3259	1806	CAO THI THUY TRANG	402737-5220	V3-5220	1	0	0	1
3260	1806	DANG THI THU HANG	402737-0451	V3-0451	5	1	0	6
3261	1806	DO NGOC MINH	403754-4108	V5-4108	3	0	0	3
3262	1806	DUONG TRAN QUAN	402737-6072	V3-6072	0	1	0	1
3263	1806	HOAC HUE KY	402737-1735	V3-1735	0	1	0	1
3264	1806	HOAC HUE SAN	402737-7376	V3-7376	0	0	1	1
3265	1806	LAM HAI PHU	402737-3238	V3-3238	2	0	0	2
3266	1806	LAM QUOC THANH	402737-3956	V3-3956	1	0	0	1
3267	1806	LE HONG SON	402737-5071	V3-5071	0	3	1	4
3268	1806	LE THI VU HANG	402737-9141	V3-9141	0	1	0	1
3269	1806	LUONG VAN HIEU	402737-6922	V3-6922	6	0	6	12
3270	1806	NGO VI HUNG	402737-6602	V3-6602	1	0	0	1
3271	1806	NGUYEN HOANG SON	402737-0060	V3-0060	1	1	1	3
3272	1806	NGUYEN THANH TAM	402737-8603	V3-8603	0	0	1	1
3273	1806	NGUYEN THI CAM HONG	402737-8760	V3-8760	1	0	0	1
3274	1806	NGUYEN THI KIEU CHINH	402737-2899	V3-2899	1	0	0	1
3275	1806	NGUYEN THI PHUONG	402737-2904	V3-2904	0	2	2	4
3276	1806	NGUYEN THUY BICH TRAM	356513-6994	JU-6994	1	0	0	1
3277	1806	PHAM MINH QUAN	402737-4809	V3-4809	0	0	1	1
3278	1806	PHAM QUANG VU	402737-1550	V3-1550	3	6	0	9
3279	1806	TA MY HOA	402737-4416	V3-4416	7	0	0	7
3280	1806	TIEU HAN Y	402737-7956	V3-7956	0	0	1	1
3281	1806	TIEU KIEN QUOC	402737-7949	V3-7949	2	0	0	2
3282	1806	TRAN HOANG PHUONG	402737-5719	V3-5719	1	0	0	1
3283	1806	TRAN THI DIEU HIEN	402737-1568	V3-1568	0	0	1	1
3284	1806	TRAN VAN PHONG	402737-2635	V3-2635	3	3	3	9
3285	1806	VO NHAT THANH	402737-5129	V3-5129	1	1	1	3
3286	1807	BANH TU DUNG	402737-9544	V3-9544	2	2	1	5
3287	1807	BUI THI LY	402737-8434	V3-8434	1	0	0	1
3288	1807	HO THI BICH TUYEN	402737-6695	V3-6695	2	1	3	6
3289	1807	HUNG TAN CONG	402737-0464	V3-0464	1	1	1	3
3290	1807	LUONG LE KHANH	403754-5694	V5-5694	0	0	1	1
3291	1807	NGUYEN CAO XUAN THUY	403754-1212	V5-1212	0	1	0	1
3292	1807	NGUYEN CUU THI HONG THO	402737-2918	V3-2918	3	0	0	3
3293	1807	NGUYEN HUYNH LE THUY	403754-1971	V5-1971	0	1	0	1
3294	1807	NGUYEN NGOC AN	402737-7637	V3-7637	6	3	3	12
3295	1807	NGUYEN THE CAM HOAN	402737-7441	V3-7441	3	3	3	9
3296	1807	NGUYEN THE CAM HOAN	403754-0477	V5-0477	3	3	3	9
3297	1807	NGUYEN THI CAY	402737-1981	V3-1981	6	0	0	6
3298	1807	NGUYEN THI HONG PHUONG	402737-2023	V3-2023	2	2	2	6
3299	1807	NGUYEN THI HUONG	536302-6621	MW-6621	3	0	3	6
3300	1807	NGUYEN TUAN MINH	402737-5391	V3-5391	3	2	3	8
3301	1807	PHAM THANH PHONG	402737-8209	V3-8209	1	1	1	3
3302	1807	THACH DUC	402737-7780	V3-7780	1	1	0	2
3303	1807	TRAN THU MAI	403754-4968	V5-4968	3	0	0	3
3304	1807	VAN THI NGOC TRAM	356513-2249	JU-2249	0	1	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3305	1808	DO THI HUYEN	402737-2196	V3-2196	0	1	1	2
3306	1808	MAI THI NGOC HA	402737-6757	V3-6757	0	0	1	1
3307	1808	NGUYEN TAN PHUONG DUNG	402737-4319	V3-4319	0	3	0	3
3308	1808	NGUYEN THI THU HUONG	356513-2322	JU-2322	0	0	1	1
3309	1808	TRAN VAN CUONG	402737-7989	V3-7989	6	6	6	18
3310	1808	VO THANH VIET	402737-0553	V3-0553	0	1	0	1
3311	1809	BUI KIM KIEN	402737-4897	V3-4897	3	0	3	6
3312	1809	DAM THI HIEN	402737-3337	V3-3337	0	1	0	1
3313	1809	DANG HUE NGOC	402737-1849	V3-1849	2	3	3	8
3314	1809	DAO QUOC TUAN	469655-6583	VP-6583	3	1	0	4
3315	1809	DINH QUANG ANH	402737-1793	V3-1793	1	0	1	2
3316	1809	DO THI THO	402737-7228	V3-7228	3	3	3	9
3317	1809	DUONG TAY THAI BINH	403754-9495	V5-9495	0	1	1	2
3318	1809	HO NGUYEN THAO MY	403754-4454	V5-4454	0	1	0	1
3319	1809	HUYNH LONG HOA	403754-3860	V5-3860	1	2	1	4
3320	1809	HUYNH THE NHA	402737-4005	V3-4005	1	1	0	2
3321	1809	LAM THI NGOC TUYET	402737-3705	V3-3705	0	0	1	1
3322	1809	LE CAO THANH HOANG	402737-8822	V3-8822	0	0	1	1
3323	1809	LE THI MINH THU	402737-4013	V3-4013	1	0	0	1
3324	1809	LE THI THU HUONG	402737-7522	V3-7522	0	0	3	3
3325	1809	LE THI THUY TRAM LINH	402737-8200	V3-8200	0	1	1	2
3326	1809	LE TRAN THANH DUY	402737-4785	V3-4785	1	3	1	5
3327	1809	LE TRAN THANH TRUC	402737-4777	V3-4777	3	0	0	3
3328	1809	LUONG THI THUY	402737-2479	V3-2479	2	2	0	4
3329	1809	LY THI VY HA	402737-3926	V3-3926	0	1	1	2
3330	1809	MAI DUC DU	402737-5583	V3-5583	6	3	0	9
3331	1809	MAI THI BICH THUY	402737-1617	V3-1617	3	3	3	9
3332	1809	NGO MANH CUONG	402737-9975	V3-9975	0	0	2	2
3333	1809	NGUYEN DANG BAO NGOC	402737-6360	V3-6360	0	1	0	1
3334	1809	NGUYEN HONG PHAT	402737-0335	V3-0335	3	3	2	8
3335	1809	NGUYEN LAM PHUONG LINH	402737-0051	V3-0051	2	1	1	4
3336	1809	NGUYEN LAM THAO LINH	402737-6634	V3-6634	1	1	1	3
3337	1809	NGUYEN NANG GIANG	402737-6311	V3-6311	3	3	0	6
3338	1809	NGUYEN NGOC SON	403754-4036	V5-4036	10	2	1	13
3339	1809	NGUYEN NGOC THANH VAN	402737-3449	V3-3449	2	4	0	6
3340	1809	NGUYEN NHAN	402737-8861	V3-8861	3	0	0	3
3341	1809	NGUYEN QUANG VINH	402737-1407	V3-1407	0	2	1	3
3342	1809	NGUYEN QUYNH NHI	402737-7161	V3-7161	1	1	1	3
3343	1809	NGUYEN THI HOAI THANH	403754-4439	V5-4439	0	0	1	1
3344	1809	NGUYEN THI HUYEN	402737-4903	V3-4903	0	1	0	1
3345	1809	NGUYEN THI MINH NGOC	402737-6447	V3-6447	1	1	0	2
3346	1809	NGUYEN TUAN ANH	402737-7153	V3-7153	1	1	1	3
3347	1809	NGUYEN TUAN PHUONG	402737-8286	V3-8286	1	1	1	3
3348	1809	NGUYEN VAN BAC	402737-9488	V3-9488	3	0	0	3
3349	1809	NGUYEN VAN QUAN	418159-8490	VB-8490	0	0	1	1
3350	1809	NGUYEN VAN TUONG	402737-5388	V3-5388	0	0	1	1
3351	1809	PHAN THI BACH HUE	403754-0493	V5-0493	1	0	0	1
3352	1809	PHAN THI THOAN	402737-4905	V3-4905	0	1	0	1
3353	1809	PHAN THI THU NGAN	402737-8438	V3-8438	1	1	1	3
3354	1809	TRAN DUC MINH	402737-6378	V3-6378	0	1	0	1
3355	1809	TRAN HUYNH THANH HIEU	402737-1775	V3-1775	0	0	1	1
3356	1809	TRAN NHAN BAN	402737-7802	V3-7802	3	0	2	5
3357	1809	TRAN THI HANG NGA	402737-1263	V3-1263	1	1	1	3
3358	1809	TRAN THI HIEN	403754-6277	V5-6277	0	2	0	2
3359	1809	UNG NHO PHU	402737-3215	V3-3215	2	2	0	4
3360	1809	VO XUAN PHUC	402737-6636	V3-6636	1	1	3	5
3361	1809	VU THI LY	403754-5386	V5-5386	0	1	1	2
3362	1810	DANG NGOC THUYEN	402737-1127	V3-1127	1	0	1	2
3363	1810	DUONG NGUYEN HUE THIEN	402737-1877	V3-1877	0	1	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3364	1810	DUONG NGUYEN QUOC HUY	402737-1869	V3-1869	1	2	2	5
3365	1810	DUONG NGUYEN QUOC HUY	403754-9314	V5-9314	12	0	0	12
3366	1810	HA VAN THANH	402737-9911	V3-9911	7	4	4	15
3367	1810	HUYNH DIEM THUY	402737-8007	V3-8007	0	0	1	1
3368	1810	HUYNH NGUYEN UYEN NHI	402737-4683	V3-4683	0	1	1	2
3369	1810	HUYNH THI TUYET NHUNG	402737-9447	V3-9447	5	5	5	15
3370	1810	HUYNH VAN NHAT HUY	402737-0052	V3-0052	3	2	2	7
3371	1810	HUYNH VAN QUY	402737-0671	V3-0671	0	0	2	2
3372	1810	LE NGUYEN TRUC LINH	356513-1598	JU-1598	0	3	0	3
3373	1810	LE NGUYEN TRUC LINH	402737-8226	V3-8226	1	2	0	3
3374	1810	LE TAN PHUC	356513-9428	JU-9428	1	1	0	2
3375	1810	LY HIEN NHU	402737-7527	V3-7527	0	2	1	3
3376	1810	NGUYEN ANH TUAN	402737-6559	V3-6559	0	0	1	1
3377	1810	NGUYEN D LE THIEN KIM	402737-6825	V3-6825	1	1	0	2
3378	1810	NGUYEN DANG HUAN	402737-4886	V3-4886	1	0	0	1
3379	1810	NGUYEN HONG VAN	402737-6849	V3-6849	0	0	3	3
3380	1810	NGUYEN HUU ANH THI	402737-9410	V3-9410	6	4	6	16
3381	1810	NGUYEN THI HA	402737-0099	V3-0099	2	1	0	3
3382	1810	NGUYEN XUAN KHANH	402737-9449	V3-9449	0	0	1	1
3383	1810	PHAM THANH LONG	402737-4018	V3-4018	3	3	0	6
3384	1810	PHAM THI NGOC HUYEN	402737-8382	V3-8382	1	1	1	3
3385	1810	PHAM THI THU TRANG	402737-5334	V3-5334	3	3	3	9
3386	1810	PHAM THI THUY LINH	402737-7077	V3-7077	1	1	1	3
3387	1810	PHAM VAN LY	402737-4411	V3-4411	0	4	1	5
3388	1810	PHAM XUAN THINH	402737-8308	V3-8308	0	1	0	1
3389	1810	PHAN DANG TAN LOC	402737-9455	V3-9455	3	3	3	9
3390	1810	PHAN THE ANH TUAN	402737-1175	V3-1175	3	1	1	5
3391	1810	TRAN GIANG NAM	402737-8017	V3-8017	0	0	3	3
3392	1810	TRAN NGOC TU	402737-1854	V3-1854	0	0	1	1
3393	1810	TRAN THI BICH VAN	402737-8161	V3-8161	6	0	0	6
3394	1810	TRAN THI KIM LOAN	402737-8290	V3-8290	0	0	13	13
3395	1810	TRAN THI KIM QUY	402737-0171	V3-0171	3	3	3	9
3396	1810	VAN THI CHANH	402737-0674	V3-0674	1	0	0	1
3397	1811	BUI THI ANH	402737-7085	V3-7085	6	6	6	18
3398	1811	DANG BA THANH	402737-8465	V3-8465	0	2	1	3
3399	1811	LE VAN KHUONG	402737-7854	V3-7854	16	0	0	16
3400	1811	LY NAM KHIE	402737-0098	V3-0098	0	0	3	3
3401	1811	NGUYEN THI THU SANG	418159-9652	VB-9652	4	5	4	13
3402	1811	NGUYEN VAN SON	418159-3002	VB-3002	1	1	0	2
3403	1811	PHAM KHAC HUNG	356513-3409	JP-3409	0	5	2	7
3404	1811	TU THI CAM HUONG	418159-3010	VB-3010	1	1	0	2
3405	1811	VU DUC KHAI	418159-9678	VB-9678	0	0	1	1
3406	1812	DO DUY QUANG	402737-5221	V3-5221	2	0	0	2
3407	1812	NGUYEN MINH TIEN	402737-3622	V3-3622	0	1	0	1
3408	1814	BUI NGUYEN PHUONG TRANG	402737-2634	V3-2634	2	0	0	2
3409	1814	DANG THANH TUYEN	402737-4354	V3-4354	1	0	0	1
3410	1814	DINH THI XUAN	418159-6583	VB-6583	10	9	10	29
3411	1814	DINH THI XUAN	558023-8576	MB-8576	6	6	6	18
3412	1814	DO LE NGUYEN NHAC	402737-2474	V3-2474	0	3	3	6
3413	1814	DO NGOC PHUONG ANH	402737-3485	V3-3485	0	1	0	1
3414	1814	HA THANH HAI	558023-3361	MB-3361	6	0	0	6
3415	1814	HO PHUONG TRANG	403754-9321	V5-9321	0	1	0	1
3416	1814	HO THI NHU Y	402737-1641	V3-1641	0	3	0	3
3417	1814	LA THI NGOC PHUONG	402737-3966	V3-3966	0	0	5	5
3418	1814	LE QUANG PHUOC	402737-5982	V3-5982	6	6	0	12
3419	1814	LE QUANG THANH	402737-7119	V3-7119	3	3	3	9
3420	1814	LE THI YEN	403754-9867	V5-9867	0	3	4	7
3421	1814	NGUYEN ANH TAI	402737-6574	V3-6574	0	6	0	6
3422	1814	NGUYEN HONG HANH	558023-3576	MB-3576	3	3	3	9

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3423	1814	NGUYEN HUU TRONG	402737-5409	V3-5409	0	0	1	1
3424	1814	NGUYEN MINH HAI	402737-2680	V3-2680	0	0	3	3
3425	1814	NGUYEN MINH HAI	403754-5645	V5-5645	0	0	2	2
3426	1814	NGUYEN MINH HOI	403754-4309	V5-4309	0	2	0	2
3427	1814	NGUYEN THI CAM LINH	402737-5990	V3-5990	0	0	6	6
3428	1814	NGUYEN THI HUY	402737-8397	V3-8397	3	3	2	8
3429	1814	NGUYEN VAN TUAN	418159-9330	VB-9330	0	0	1	1
3430	1814	PHAM THI THUY HANG	402737-2632	V3-2632	0	3	0	3
3431	1814	TRAN ANH DUNG	402737-9579	V3-9579	0	0	1	1
3432	1814	TRAN PHAN MY DUNG	402737-1904	V3-1904	4	4	4	12
3433	1814	TRAN THI NGOC THUAN	356513-8557	JP-8557	0	1	1	2
3434	1814	TRAN THI THUY HANG	402737-7140	V3-7140	2	2	11	15
3435	1814	TRAN VIET THANG	402737-1443	V3-1443	3	1	0	4
3436	1814	TRUONG THI THUY	402737-1450	V3-1450	3	0	0	3
3437	1814	VO THANH LUON	356513-2836	JU-2836	0	1	0	1
3438	1814	VO THANH LUON	403754-8844	V5-8844	1	1	1	3
3439	1814	VO THANH LUON	536302-0393	MW-0393	1	1	1	3
3440	1814	VU HAI HUNG	402737-8179	V3-8179	6	3	3	12
3441	1814	VU HONG KHANH	402737-5393	V3-5393	6	6	8	20
3442	1814	VU THI NGOC TRINH	402737-9561	V3-9561	0	0	2	2
3443	1815	NGUYEN VAN LY	418159-0347	VB-0347	0	3	0	3
3444	1815	PHI THUY NGOC VY	356513-3367	JP-3367	3	0	0	3
3445	1815	VO THI MINH HOANG	418159-8456	VB-8456	3	4	3	10
3446	1816	BUI BAO QUOC	402737-4997	V3-4997	2	2	2	6
3447	1816	LE THI TINH THO	402737-2698	V3-2698	1	0	0	1
3448	1816	NGUYEN THI THUY LINH	402737-1784	V3-1784	3	3	3	9
3449	1817	DUONG VAN QUOC	402737-7138	V3-7138	0	0	1	1
3450	1817	NGUYEN THI YEN NHI	402737-9616	V3-9616	2	0	0	2
3451	1817	NGUYEN VAN SON	402737-5854	V3-5854	2	2	0	4
3452	1818	BUI MINH NGAN	402737-2302	V3-2302	0	0	6	6
3453	1818	CONG TY TNHH SAN XUAT THUOC	558023-3881	MB-3881	6	6	6	18
3454	1818	DANG TAN HIEU	402737-6654	V3-6654	0	6	0	6
3455	1818	DANG THI CHUONG	402737-0496	V3-0496	3	0	0	3
3456	1818	DAO VAN HIEN	558023-6694	MB-6694	0	0	10	10
3457	1818	DAU THI TU	402737-9799	V3-9799	1	1	0	2
3458	1818	DOAN HA GIANG	402737-6361	V3-6361	0	1	0	1
3459	1818	DOAN THI THANH	402737-1682	V3-1682	1	0	0	1
3460	1818	DOAN VAN TAI	402737-2967	V3-2967	3	2	3	8
3461	1818	HA THI THUONG	402737-9746	V3-9746	0	1	1	2
3462	1818	HOANG VAN HOAN	402737-1474	V3-1474	2	0	0	2
3463	1818	HOANG VIET NGUYEN	402737-4972	V3-4972	1	1	1	3
3464	1818	LAM CAO CUONG	558023-2610	MB-2610	1	1	1	3
3465	1818	LE MINH TUAN	402737-6353	V3-6353	0	1	0	1
3466	1818	LE QUOC HUNG	402737-3233	V3-3233	1	5	0	6
3467	1818	LE THI THOI	402737-1274	V3-1274	3	3	3	9
3468	1818	NGO VAN CUONG	402737-4799	V3-4799	3	3	0	6
3469	1818	NGUYEN BA KY	402737-9551	V3-9551	3	0	2	5
3470	1818	NGUYEN DINH TUAN	402737-5799	V3-5799	1	2	1	4
3471	1818	NGUYEN HO QUYNH VY	402737-0568	V3-0568	0	2	5	7
3472	1818	NGUYEN HOANG PHUC	403754-2309	V5-2309	3	3	1	7
3473	1818	NGUYEN HOANG XUAN VINH	402737-4125	V3-4125	0	1	0	1
3474	1818	NGUYEN HUU TRUNG	558023-2321	MB-2321	7	6	6	19
3475	1818	NGUYEN PHI HAI	402737-1184	V3-1184	0	1	0	1
3476	1818	NGUYEN THI CAM DUNG	402737-4006	V3-4006	1	0	0	1
3477	1818	NGUYEN THI DIEU LINH	558023-6280	MB-6280	3	3	0	6
3478	1818	NGUYEN THI HAI	402737-3965	V3-3965	0	0	1	1
3479	1818	NGUYEN THI THANH THUY	402737-4802	V3-4802	0	0	2	2
3480	1818	NGUYEN VAN BON	402737-5850	V3-5850	0	1	0	1
3481	1818	NGUYEN VAN DAT	403754-2317	V5-2317	15	3	5	23

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3482	1818	NGUYEN VAN MINH	402737-1220	V3-1220	0	0	1	1
3483	1818	NGUYEN VAN TUONG	558023-3584	MB-3584	9	9	10	28
3484	1818	PHAN VAN THANH	558023-6264	MB-6264	3	2	0	5
3485	1818	TRAN THANH LINH	402737-4591	V3-4591	0	0	2	2
3486	1819	BUI MINH TUAN	402737-1199	V3-1199	0	1	1	2
3487	1819	DAO THI THANH THAO	558023-4997	MB-4997	0	3	0	3
3488	1819	DINH MY PHUONG	402737-4977	V3-4977	1	1	0	2
3489	1819	DINH NGOC BAO	403754-6957	V5-6957	0	0	1	1
3490	1819	DO TRUONG THUAN	402737-5884	V3-5884	3	3	3	9
3491	1819	DOAN TRONG TUAN	402737-1583	V3-1583	0	3	1	4
3492	1819	DUONG TRUNG HAI	558023-6463	MB-6463	1	0	0	1
3493	1819	HA CHI HIEU	402737-0449	V3-0449	0	1	0	1
3494	1819	HA DANG NGHIA	402737-5223	V3-5223	3	3	0	6
3495	1819	HA THI HONG NGOC	558023-1463	MB-1463	1	1	1	3
3496	1819	HOANG THI PHUONG	402737-5691	V3-5691	2	0	0	2
3497	1819	HUYNH NGOC THUY	402737-1825	V3-1825	0	0	1	1
3498	1819	LE NGOC TRUC THANH	402737-8333	V3-8333	0	2	0	2
3499	1819	LE THI THU NGUYEN	402737-4745	V3-4745	0	0	2	2
3500	1819	LY CHI THANH	403754-9107	V5-9107	0	6	7	13
3501	1819	NGO THI THANH TUYEN	402737-7929	V3-7929	3	3	3	9
3502	1819	NGUYEN DONG KIM HAU	402737-8757	V3-8757	0	0	1	1
3503	1819	NGUYEN DUC KHOA	402737-4885	V3-4885	1	0	0	1
3504	1819	NGUYEN DUY TIEN	402737-6932	V3-6932	2	3	2	7
3505	1819	NGUYEN DUY TRAI	402737-3695	V3-3695	0	0	1	1
3506	1819	NGUYEN MANH TU	402737-1297	V3-1297	1	0	0	1
3507	1819	NGUYEN NGOC THUY HA	402737-5427	V3-5427	6	3	6	15
3508	1819	NGUYEN NHU THANG	402737-7863	V3-7863	3	0	0	3
3509	1819	NGUYEN QUOC VU	402737-2428	V3-2428	0	3	0	3
3510	1819	NGUYEN THI HONG XUYEN	402737-2266	V3-2266	0	0	1	1
3511	1819	NGUYEN THI MY ANH	402737-5419	V3-5419	1	2	0	3
3512	1819	NGUYEN THI NGOC LAN	402737-4994	V3-4994	2	1	0	3
3513	1819	NGUYEN THI THUY DUONG	402737-9608	V3-9608	3	1	1	5
3514	1819	NGUYEN THI XUAN THUY	402737-9974	V3-9974	6	1	0	7
3515	1819	NGUYEN VAN HIEU	402737-6517	V3-6517	2	2	2	6
3516	1819	NGUYEN VAN THACH	402737-7486	V3-7486	1	1	0	2
3517	1819	NGUYEN VAN TINH	402737-6660	V3-6660	0	10	6	16
3518	1819	NGUYEN XUAN VU	402737-3043	V3-3043	0	0	1	1
3519	1819	PHAM THI TOAN	418159-8639	VB-8639	0	0	1	1
3520	1819	PHAM THI TUYET NGA	402737-1688	V3-1688	1	0	0	1
3521	1819	PHAN THI HA	402737-2235	V3-2235	4	3	3	10
3522	1819	PHUNG THI ANH THU	402737-1803	V3-1803	0	1	0	1
3523	1819	TRAN THI HOA	402737-7397	V3-7397	1	0	2	3
3524	1819	TRAN THI MINH CHI	403754-4462	V5-4462	3	0	0	3
3525	1819	TRAN THI NGOC TRANG	403754-4637	V5-4637	0	1	0	1
3526	1819	TRAN THI QUYNH NHU	402737-5760	V3-5760	3	3	3	9
3527	1819	TRAN XUAN AN	402737-1670	V3-1670	1	0	3	4
3528	1819	TRUONG NGOC DIEP	402737-4817	V3-4817	6	6	6	18
3529	1819	VONG THI CAM HANG	402737-7161	V3-7161	0	0	1	1
3530	1819	VUONG THI HONG CHAU	403754-6905	V5-6905	1	0	0	1
3531	1819	VUONG THI HONG HANH	402737-7237	V3-7237	0	1	1	2
3532	1820	DO THI HUYEN	402737-6396	V3-6396	1	0	0	1
3533	1820	DOAN THI VI DIEM	402737-0281	V3-0281	0	1	1	2
3534	1820	HO TRI THUC	402737-7067	V3-7067	3	0	0	3
3535	1820	LE TRONG TRUONG	402737-0570	V3-0570	0	1	1	2
3536	1820	LE TUAN QUANG	402737-3711	V3-3711	0	1	2	3
3537	1820	MAI HUU THIEN	558023-2123	MB-2123	9	0	0	9
3538	1820	MAI TRUC LINH	402737-3295	V3-3295	1	0	0	1
3539	1820	NGUYEN BICH HANH	402737-3501	V3-3501	0	0	2	2
3540	1820	NGUYEN TAN PHONG	402737-3493	V3-3493	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3541	1820	NGUYEN THE HUY	402737-4695	V3-4695	0	0	1	1
3542	1820	NGUYEN THI DU	402737-7113	V3-7113	2	0	2	4
3543	1820	NGUYEN THI DUNG	402737-9448	V3-9448	0	0	2	2
3544	1820	NGUYEN THI DUONG	402737-1898	V3-1898	2	2	0	4
3545	1820	NGUYEN THI HOAI NAM	402737-7338	V3-7338	1	0	0	1
3546	1820	NGUYEN THI HOANG YEN	402737-9508	V3-9508	1	0	0	1
3547	1820	NGUYEN THI HONG TAM	558023-3030	MB-3030	0	1	0	1
3548	1820	NGUYEN THI LUYEN	402737-3703	V3-3703	6	1	0	7
3549	1820	NGUYEN THI THU	402737-0311	V3-0311	0	1	0	1
3550	1820	PHAM THI SANH	402737-9524	V3-9524	1	1	1	3
3551	1820	TAI THI PHUONG TRANG	402737-2282	V3-2282	0	1	2	3
3552	1820	THAI HA ANH TUAN	402737-2173	V3-2173	0	1	0	1
3553	1820	TONG THI BICH TUYEN	402737-9465	V3-9465	0	0	1	1
3554	1820	TRINH VAN THUAN	402737-2060	V3-2060	0	0	3	3
3555	1820	TRUONG THI HUYNH NHU	402737-7823	V3-7823	1	1	1	3
3556	1820	VO MINH TAM	402737-0295	V3-0295	1	0	1	2
3557	1820	VUONG LE AI THAO	402737-2404	V3-2404	0	0	1	1
3558	1820	VUONG THI ANH NGUYET	402737-1373	V3-1373	6	3	3	12
3559	1821	CONG TY TNHH MOT THANH VIE	418159-0731	VB-0731	1	1	1	3
3560	1821	CONG TY TNHH MOT THANH VIE	418159-0749	VB-0749	0	0	2	2
3561	1821	DAM THI TUYEN	402737-3877	V3-3877	4	4	4	12
3562	1821	DANG AU THUY UYEN TAM	558023-5530	MB-5530	1	0	0	1
3563	1821	DINH THI ANH	402737-9649	V3-9649	3	0	1	4
3564	1821	DINH VAN THACH	402737-9631	V3-9631	2	2	1	5
3565	1821	DINH VAN THACH	558023-1109	MB-1109	9	10	9	28
3566	1821	DO KHAI TRI	402737-0879	V3-0879	1	1	1	3
3567	1821	HOANG SY LOAN	402737-1642	V3-1642	0	1	0	1
3568	1821	HUA THI MINH TRANG	403754-3887	V5-3887	0	0	1	1
3569	1821	LE THI THU HANG	558023-5688	MB-5688	0	3	1	4
3570	1821	LE THI THUY TINH	403754-1161	V5-1161	0	2	0	2
3571	1821	NGUYEN ANH HUAN	402737-1956	V3-1956	1	2	0	3
3572	1821	NGUYEN BA KIEM	402737-6982	V3-6982	2	2	2	6
3573	1821	NGUYEN QUOC TUNG	558023-5696	MB-5696	2	0	1	3
3574	1821	NGUYEN THI CAM HONG	402737-5155	V3-5155	0	3	0	3
3575	1821	NGUYEN THI KIM ANH	402737-7806	V3-7806	3	3	3	9
3576	1821	NGUYEN THI MINH HIEN	402737-8393	V3-8393	1	0	1	2
3577	1821	NGUYEN THI THANH PHUOC	402737-2854	V3-2854	0	0	1	1
3578	1821	THAI CONG DINH	402737-3248	V3-3248	1	0	0	1
3579	1821	TRAN PHUONG ANH	402737-0242	V3-0242	1	1	1	3
3580	1821	TRAN VAN TAM	402737-5148	V3-5148	1	0	0	1
3581	1821	TRAN VAN TRUNG	402737-9391	V3-9391	1	0	0	1
3582	1821	TRINH XUAN TRUONG	402737-2208	V3-2208	2	6	3	11
3583	1821	VU CONG MINH	402737-6426	V3-6426	0	1	0	1
3584	1821	VU MINH DUC	402737-1418	V3-1418	0	1	0	1
3585	1822	CHAU HONG NGA	402737-8036	V3-8036	0	2	0	2
3586	1822	DAM MINH HOA	402737-2695	V3-2695	0	1	0	1
3587	1822	DANG TAN HUNG	402737-2202	V3-2202	1	0	0	1
3588	1822	HUYNH NHAT VU	402737-4387	V3-4387	0	0	1	1
3589	1822	LE THI HONG TRUC	403754-4009	V5-4009	1	1	1	3
3590	1822	LU THU QUI	402737-9750	V3-9750	1	2	8	11
3591	1822	NGO THI TRAM	402737-7150	V3-7150	1	0	0	1
3592	1822	NGUYEN KHANH	402737-3370	V3-3370	3	3	1	7
3593	1822	NGUYEN MINH HAU	402737-2821	V3-2821	0	1	0	1
3594	1822	NGUYEN QUOC CUONG	402737-9744	V3-9744	1	0	0	1
3595	1822	NGUYEN THI HUONG THAO	403754-5980	V5-5980	3	1	0	4
3596	1822	NGUYEN THI THANH THUY	402737-2073	V3-2073	1	0	0	1
3597	1822	NGUYEN VAN RY	536302-1029	MW-1029	0	0	2	2
3598	1822	TRAN MINH PHUONG	402737-2861	V3-2861	6	0	6	12
3599	1822	TRAN THI LY	402737-5557	V3-5557	0	0	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3600	1822	TRINH TU CHAU	402737-9708	V3-9708	5	0	0	5
3601	1822	TRUONG VAN TANH	402737-9058	V3-9058	6	4	4	14
3602	1822	TU HUY HUNG	402737-2847	V3-2847	0	1	1	2
3603	1822	VU HOANG SON	402737-0957	V3-0957	2	3	3	8
3604	1822	VUONG HOANG HUNG	402737-6871	V3-6871	1	1	1	3
3605	1824	CHAU THI HONG MAI	402737-1833	V3-1833	1	1	0	2
3606	1824	DAM THI THANH	402737-3107	V3-3107	1	0	0	1
3607	1824	DINH THI THANH HUYEN	402737-2579	V3-2579	1	2	0	3
3608	1824	LE QUOC NHAT HOANG	402737-6562	V3-6562	1	1	1	3
3609	1824	LE THANH LOC	402737-4470	V3-4470	6	6	6	18
3610	1824	LE THANH TUAN	402737-9330	V3-9330	0	0	9	9
3611	1824	NGUYEN HOANG HAI	402737-2080	V3-2080	3	3	3	9
3612	1824	NGUYEN THI BAO QUYEN	402737-6690	V3-6690	1	1	0	2
3613	1824	NGUYEN THI NGOC LUY	402737-1696	V3-1696	3	3	0	6
3614	1824	NGUYEN THI TRANG	402737-9753	V3-9753	0	0	1	1
3615	1824	NGUYEN VAN TOAN	402737-8381	V3-8381	0	0	3	3
3616	1824	PHAM PHI PHI	402737-9789	V3-9789	0	1	0	1
3617	1824	PHAM THI MINH TRANG	402737-1604	V3-1604	2	2	2	6
3618	1824	THI LY THANH	402737-7045	V3-7045	0	0	1	1
3619	1824	TRAN THIEN THANH TRUC	402737-5841	V3-5841	10	2	8	20
3620	1824	TRINH THANH HIEN	402737-7202	V3-7202	1	0	0	1
3621	1824	VU XUAN BAO	402737-9027	V3-9027	3	3	0	6
3622	1825	BUI VU LINH CHI	402737-4118	V3-4118	0	0	1	1
3623	1825	DANG THI TUYET	402737-5393	V3-5393	2	0	0	2
3624	1825	DINH MINH QUAN	402737-0393	V3-0393	1	0	0	1
3625	1825	DO THANH DANH	402737-5078	V3-5078	0	6	6	12
3626	1825	HO CONG VUONG	402737-2528	V3-2528	0	0	1	1
3627	1825	HO DAC THANH	402737-1380	V3-1380	6	0	7	13
3628	1825	HO THUY XUAN VI	402737-6275	V3-6275	3	3	3	9
3629	1825	HO THUY XUAN VI	536302-3544	MW-3544	3	3	3	9
3630	1825	HUYNH THI THU TRANG	536302-1837	MW-1837	6	6	6	18
3631	1825	LE HA NAM ANH	403754-1242	V5-1242	0	1	0	1
3632	1825	LE MINH TRI	402737-5794	V3-5794	1	1	0	2
3633	1825	LE THI PHUONG	402737-4067	V3-4067	0	2	0	2
3634	1825	NGUYEN HOANG VI	402737-5412	V3-5412	0	1	1	2
3635	1825	NGUYEN HOANG VI	402737-7937	V3-7937	0	1	0	1
3636	1825	NGUYEN KHANH	402737-0274	V3-0274	0	1	0	1
3637	1825	NGUYEN MINH BANG	402737-4190	V3-4190	3	3	3	9
3638	1825	NGUYEN NGAN HAI	402737-0131	V3-0131	1	0	0	1
3639	1825	NGUYEN NGOC DIEM HUONG	356513-6857	JP-6857	0	1	0	1
3640	1825	NGUYEN THI HOANG ANH	402737-9620	V3-9620	6	6	6	18
3641	1825	NGUYEN THI HUONG	402737-5543	V3-5543	0	0	1	1
3642	1825	NGUYEN THI HUONG	403754-0253	V5-0253	0	1	2	3
3643	1825	NGUYEN VIET HOANG	402737-6694	V3-6694	0	3	2	5
3644	1825	PHAM THI HONG NGOC	402737-2224	V3-2224	0	0	1	1
3645	1825	PHAM THI KIM HOANG	402737-8569	V3-8569	6	6	3	15
3646	1825	PHAM THI THU HA	402737-9650	V3-9650	6	6	6	18
3647	1825	PHAM THI THU VAN	402737-7709	V3-7709	1	1	1	3
3648	1825	THACH OANH	402737-5926	V3-5926	0	0	1	1
3649	1825	TRAN THI HAI NAM	402737-4129	V3-4129	6	6	3	15
3650	1825	TRAN THI NGOC XUONG	402737-1223	V3-1223	1	1	1	3
3651	1825	TRAN THI TRANG	402737-4030	V3-4030	3	1	1	5
3652	1825	TRINH THI TRIEU	402737-4426	V3-4426	0	1	1	2
3653	1825	TRUONG DIEN LINH	536302-4120	MW-4120	0	0	1	1
3654	1825	VO ANH KHOI	402737-1011	V3-1011	0	5	4	9
3655	1825	VO THI HUONG	402737-3096	V3-3096	0	0	1	1
3656	1826	HUYNH TAN LOC	402737-0376	V3-0376	2	1	2	5
3657	1826	HUYNH TAN LOC	558023-5365	MB-5365	3	3	3	9
3658	1826	LE THI PHUONG LAN	402737-9692	V3-9692	2	3	3	8

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3659	1826	LE TRUONG SON	403754-5132	V5-5132	0	0	1	1
3660	1826	LE XUAN THAI	402737-4825	V3-4825	3	2	2	7
3661	1826	LUONG MANH HUNG	402737-3165	V3-3165	3	3	2	8
3662	1826	MAI VAN CHINH	402737-1263	V3-1263	1	0	0	1
3663	1826	NGO ANH PHONG	402737-6966	V3-6966	1	0	0	1
3664	1826	NGUYEN THANH PHUONG	402737-0330	V3-0330	0	0	4	4
3665	1826	NGUYEN VAN HUY	402737-8621	V3-8621	1	1	1	3
3666	1826	TONG LAM PHONG	402737-4976	V3-4976	0	0	3	3
3667	1826	TRAN HOANG AN	402737-8097	V3-8097	0	1	1	2
3668	1826	VO TUYET MINH	356513-2936	JU-2936	1	0	0	1
3669	1827	DO QUOC LAM	402737-3664	V3-3664	0	0	1	1
3670	1827	HONG THI XUAN DAO	403754-1059	V5-1059	3	0	0	3
3671	1827	HUYNH HAI DANG	402737-7133	V3-7133	3	3	3	9
3672	1827	LE NGOC LINH	402737-0337	V3-0337	3	3	3	9
3673	1827	LE THI HONG LIEU	402737-2702	V3-2702	0	1	0	1
3674	1827	LE VAN NAM	469655-0908	VP-0908	1	1	0	2
3675	1827	NGUYEN THI GIOI	402737-4071	V3-4071	1	3	3	7
3676	1827	NGUYEN XUAN NAM	402737-3953	V3-3953	0	1	0	1
3677	1827	NGUYEN XUAN NAM	403754-0275	V5-0275	0	1	0	1
3678	1827	TRAN NGUYEN THUY DAN THY	402737-2284	V3-2284	0	0	1	1
3679	1828	NGUYEN VINH DU	402737-6371	V3-6371	0	0	1	1
3680	1828	VU THI THUY PHUONG	402737-9242	V3-9242	2	0	0	2
3681	1829	BUI TIEN THINH	402737-2539	V3-2539	4	5	5	14
3682	1829	CONG TY TNHH DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG	418159-0657	VB-0657	1	0	0	1
3683	1829	KINO YUSUKE	418159-8548	VB-8548	1	0	0	1
3684	1829	LE THI THUY HANG	402737-1189	V3-1189	3	3	3	9
3685	1829	NGUYEN THI THUY NGA	402737-1197	V3-1197	1	0	1	2
3686	1829	PHAN GIA HUY	402737-2780	V3-2780	1	0	0	1
3687	1829	THAN MINH PHUONG	402737-4396	V3-4396	0	1	0	1
3688	1829	TRAN LONG PHI	402737-0050	V3-0050	1	1	0	2
3689	1829	TRAN VAN THUY	402737-4193	V3-4193	0	1	1	2
3690	1830	BUI TRONG HOAN	402737-6298	V3-6298	1	1	0	2
3691	1830	NGO TUONG THO	402737-9479	V3-9479	2	0	2	4
3692	1830	NGUYEN THI BICH HONG	402737-0392	V3-0392	3	3	3	9
3693	1831	DO LE HIEN	402737-0215	V3-0215	0	0	1	1
3694	1831	DUONG THI KIM LINH	402737-2290	V3-2290	0	1	1	2
3695	1831	LE PHUONG THAO	402737-8742	V3-8742	0	3	0	3
3696	1831	LE THI SINH	402737-6393	V3-6393	0	0	3	3
3697	1831	LE VAN HOANG	402737-7420	V3-7420	1	0	0	1
3698	1831	NGUYEN MINH HIEN	402737-9863	V3-9863	6	6	6	18
3699	1831	NGUYEN NGOC NAM	402737-5713	V3-5713	1	0	0	1
3700	1831	NGUYEN THI PHUONG DUYEN	403754-9768	V5-9768	3	0	0	3
3701	1831	NGUYEN THI THANH THOA	403754-3779	V5-3779	5	0	0	5
3702	1831	PHAM DUC DUY	402737-0585	V3-0585	1	0	0	1
3703	1831	PHAM THI MY HANH	402737-3296	V3-3296	1	1	1	3
3704	1831	TRAN THI HOA	402737-8762	V3-8762	1	1	1	3
3705	1832	LE THANH TRUNG	402737-6047	V3-6047	3	3	1	7
3706	1832	TRUONG THI LAN	402737-8824	V3-8824	0	1	0	1
3707	1832	VAN VIET DUC	402737-5976	V3-5976	0	0	1	1
3708	1900	BUI HUY HUNG	402737-6195	V3-6195	2	4	2	8
3709	1900	DANG THI NGUYET	402737-1213	V3-1213	1	1	1	3
3710	1900	DAU MINH LUAN	402737-7182	V3-7182	6	6	6	18
3711	1900	DINH NGOC CUONG	402737-1221	V3-1221	2	2	2	6
3712	1900	DINH TIEN THONG	402737-2527	V3-2527	6	6	6	18
3713	1900	DO QUOC CUONG	402737-9132	V3-9132	0	0	3	3
3714	1900	DO THANH THUY	402737-3196	V3-3196	1	0	0	1
3715	1900	DOAN THI PHUONG	402737-8964	V3-8964	0	1	0	1
3716	1900	HOANG DUC PHU	402737-4762	V3-4762	6	6	6	18
3717	1900	HOANG DUY VINH	402737-9804	V3-9804	1	0	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3718	1900	HOANG THE HUNG	402737-6479	V3-6479	2	2	2	6
3719	1900	LE MINH HUYEN	402737-7168	V3-7168	3	2	3	8
3720	1900	LE THUY HA	402737-2598	V3-2598	0	0	3	3
3721	1900	MAI THI TIEN	418159-3481	VB-3481	3	3	3	9
3722	1900	NGO VAN TUYEN	402737-6815	V3-6815	1	1	3	5
3723	1900	NGUYEN BAO LONG	402737-4936	V3-4936	1	0	0	1
3724	1900	NGUYEN DINH CUONG	402737-3760	V3-3760	3	3	0	6
3725	1900	NGUYEN DUC NGHIA	402737-9286	V3-9286	3	1	1	5
3726	1900	NGUYEN DUY HUNG	402737-1041	V3-1041	3	7	3	13
3727	1900	NGUYEN LAN HUONG	469655-3150	VP-3150	1	1	0	2
3728	1900	NGUYEN MANH HUNG	402737-5411	V3-5411	2	2	2	6
3729	1900	NGUYEN NGOC LAM	402737-4138	V3-4138	0	2	2	4
3730	1900	NGUYEN PHUONG NHUNG	402737-7292	V3-7292	0	9	2	11
3731	1900	NGUYEN THANH TRUNG	402737-8383	V3-8383	3	3	3	9
3732	1900	NGUYEN THANH TUNG	402737-7842	V3-7842	1	1	2	4
3733	1900	NGUYEN THI CHAU	402737-4522	V3-4522	13	13	13	39
3734	1900	NGUYEN THI LAN ANH	402737-0389	V3-0389	3	3	3	9
3735	1900	NGUYEN THI LINH CHI	402737-1993	V3-1993	1	1	1	3
3736	1900	NGUYEN THI NHUONG	402737-9582	V3-9582	5	4	7	16
3737	1900	NGUYEN THI PHUONG	402737-1833	V3-1833	2	2	2	6
3738	1900	NGUYEN VAN DAI	402737-3475	V3-3475	2	2	2	6
3739	1900	NGUYEN VAN NHAT	402737-8880	V3-8880	2	2	2	6
3740	1900	NGUYEN VAN TAI	402737-3270	V3-3270	0	0	13	13
3741	1900	NGUYEN VU TRUNG	402737-9579	V3-9579	0	3	0	3
3742	1900	NGUYEN XUAN HAI	469655-6939	VP-6939	1	1	1	3
3743	1900	PHAM THI MUNG	402737-3746	V3-3746	3	3	3	9
3744	1900	PHAM THI NGOC HA	402737-0352	V3-0352	3	0	0	3
3745	1900	PHAM THI PHUONG MAI	402737-1576	V3-1576	0	1	1	2
3746	1900	PHUNG VAN XUAN	402737-8051	V3-8051	0	1	2	3
3747	1900	PHUNG XUAN TUNG	402737-6814	V3-6814	0	1	0	1
3748	1900	TRAN HOANG TUNG	402737-2904	V3-2904	1	1	1	3
3749	1900	TRAN TUAN ANH	418159-2301	VB-2301	3	3	3	9
3750	1900	TRAN TUAN ANH	536302-3271	MW-3271	23	34	33	90
3751	1900	TRAN VAN QUYEN	402737-3254	V3-3254	1	0	3	4
3752	1900	VU ANH TUNG	402737-5224	V3-5224	1	1	1	3
3753	1900	VU THI DUNG	402737-5155	V3-5155	0	0	3	3
3754	1900	VU VAN DONG	402737-5338	V3-5338	0	0	1	1
3755	1901	DANG VAN PHU	402737-5458	V3-5458	3	0	0	3
3756	1901	HO SY SANG	418159-8209	VB-8209	1	1	1	3
3757	1901	LE VAN TAN	402737-7208	V3-7208	5	5	5	15
3758	1901	NGUYEN XUAN HAI	418159-9405	VB-9405	1	1	1	3
3759	1901	PHAM THI HOANG OANH	402737-2825	V3-2825	0	1	0	1
3760	1901	TRAN THI XUAN VIEN	418159-9447	VB-9447	1	1	1	3
3761	1901	TRAN VAN YEN	418159-7029	VB-7029	6	6	6	18
3762	1902	HA VAN THU	402737-6401	V3-6401	0	4	4	8
3763	1902	HOANG THI THUY AN	402737-8653	V3-8653	1	1	0	2
3764	1902	NGUYEN TRUONG LUONG	402737-5003	V3-5003	1	1	1	3
3765	1903	DAO VAN GIAP	402737-7864	V3-7864	1	1	1	3
3766	1903	LE QUOC LUYEN	402737-7495	V3-7495	1	0	0	1
3767	1903	NGUYEN THANH DAT	402737-1471	V3-1471	1	1	1	3
3768	1903	NGUYEN THI HAI HA	356513-6159	JU-6159	2	2	1	5
3769	1903	NGUYEN THI HAI HA	402737-3333	V3-3333	0	3	2	5
3770	1903	PHAM DUC HUY	402737-5135	V3-5135	0	1	1	2
3771	1903	PHAM THI ANH TUYET	402737-1973	V3-1973	0	2	2	4
3772	1903	VU THI THU THUY	402737-9596	V3-9596	0	0	1	1
3773	1904	LE THI NGA	402737-2276	V3-2276	20	10	10	40
3774	1904	NGUYEN CAO CUONG	402737-0172	V3-0172	6	0	6	12
3775	1904	NGUYEN THI THANH	402737-2827	V3-2827	1	0	0	1
3776	1905	DUONG THI HAI THANH	402737-4141	V3-4141	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3777	1905	DUONG VAN CHUNG	403754-4903	V5-4903	1	1	3	5
3778	1905	NGO THI SIEN	403754-9198	V5-9198	1	0	0	1
3779	1905	PHAM THI NGUYEN	403754-7052	V5-7052	0	1	1	2
3780	1905	TRAN THI THACH HA	402737-5746	V3-5746	2	1	0	3
3781	1905	TRAN THI THANH HAI	402737-7725	V3-7725	1	0	0	1
3782	1906	TRAN TUAN LINH	469655-4760	VP-4760	4	3	3	10
3783	1907	DANG QUOC PHUONG	402737-2116	V3-2116	1	0	0	1
3784	1907	LUU QUANG VIEN	402737-3894	V3-3894	0	0	1	1
3785	1907	NGUYEN THI HA	403754-5009	V5-5009	1	1	1	3
3786	1907	NGUYEN THI HA	536302-0583	MW-0583	1	1	1	3
3787	1908	BUI HOA LY	402737-5973	V3-5973	0	0	1	1
3788	1908	NGUYEN LE HOANG NGUYEN	402737-8519	V3-8519	0	0	1	1
3789	1908	PHUNG NGOC PHUONG LIEN	402737-5753	V3-5753	1	0	0	1
3790	2000	BUI CHI HIEU	402737-3810	V3-3810	0	1	1	2
3791	2000	BUI MINH HAI	356513-3202	JP-3202	4	0	0	4
3792	2000	BUI MINH PHUONG	418159-2814	VB-2814	0	1	0	1
3793	2000	BUI NGOC MY	536302-1151	MW-1151	1	5	15	21
3794	2000	BUI THI DIEU HIEN	402737-0015	V3-0015	6	0	13	19
3795	2000	BUI THI THU BA	558023-2776	MB-2776	1	9	5	15
3796	2000	BUI TRUONG GIANG	402737-4165	V3-4165	0	0	1	1
3797	2000	CAO DANG HONG HA	403754-1575	V5-1575	4	1	1	6
3798	2000	CAO MINH TRI	402737-7628	V3-7628	1	1	1	3
3799	2000	CAO THI THU NGAN	402737-7773	V3-7773	0	1	0	1
3800	2000	CAO TRUONG THU	403754-0759	V5-0759	7	2	0	9
3801	2000	CAO VAN KHANH	402737-2054	V3-2054	3	1	0	4
3802	2000	CAO XUAN HOANG	403754-0996	V5-0996	0	2	0	2
3803	2000	CHAU DANG TRA MY	356513-1445	JP-1445	1	2	2	5
3804	2000	CHAU LY LIEN	403754-6650	V5-6650	0	0	1	1
3805	2000	CHAU LY LIEN	536302-0963	MW-0963	0	0	1	1
3806	2000	CHIEM MINH AN	418159-1541	VB-1541	1	0	2	3
3807	2000	CONG TY CO PHAN TAP DOAN V	418159-1523	VB-1523	0	0	4	4
3808	2000	CONG TY CO PHAN THI NAM PHU	418159-1382	VB-1382	0	2	1	3
3809	2000	DANG ANH MAI	402737-6915	V3-6915	0	1	0	1
3810	2000	DANG GIA HAN	403754-0585	V5-0585	1	1	0	2
3811	2000	DANG HUU HOANG MINH	403754-6361	V5-6361	0	1	0	1
3812	2000	DANG THI BICH LIEN	403754-6590	V5-6590	1	0	0	1
3813	2000	DANG THI HONG PHUC	403754-7060	V5-7060	0	0	6	6
3814	2000	DANG THI NGUYEN KIM	402737-0048	V3-0048	0	1	0	1
3815	2000	DANG TRIEU HOA	403754-5683	V5-5683	1	0	0	1
3816	2000	DANG TRIEU HOA	418159-8212	VB-8212	1	2	1	4
3817	2000	DANG VAN THOAI	402737-3238	V3-3238	2	0	0	2
3818	2000	DANG XUAN MINH	402737-3611	V3-3611	4	0	0	4
3819	2000	DANH HUU DAT	402737-3190	V3-3190	1	1	1	3
3820	2000	DAO DUY TRUONG THO	402737-7896	V3-7896	1	1	1	3
3821	2000	DAO HONG CHAU	356513-8817	JU-8817	0	1	0	1
3822	2000	DAO HONG CHAU	403754-6789	V5-6789	2	0	1	3
3823	2000	DAO HONG CHAU	469655-6868	VP-6868	0	0	1	1
3824	2000	DAO HONG MINH	402737-9181	V3-9181	2	3	1	6
3825	2000	DAO MINH NHUT	402737-2136	V3-2136	1	1	1	3
3826	2000	DAO THI MINH PHUC	418159-0152	VB-0152	1	0	0	1
3827	2000	DAO THI TRUC MI	402737-9945	V3-9945	0	3	1	4
3828	2000	DAO THU PHUONG	402737-9209	V3-9209	0	2	0	2
3829	2000	DIEC VUONG TIEN	402737-5346	V3-5346	0	0	1	1
3830	2000	DIEC VUONG TIEN	403754-6734	V5-6734	0	0	2	2
3831	2000	DIEC VUONG TIEN	536302-1011	MW-1011	0	0	2	2
3832	2000	DINH GIA HUNG	403754-6822	V5-6822	1	0	2	3
3833	2000	DINH THI VAN	418159-9728	VB-9728	1	0	3	4
3834	2000	DINH XUAN THINH	402737-5841	V3-5841	0	1	1	2
3835	2000	DO DANG CUONG	418159-2484	VB-2484	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3836	2000	DO HA PHUONG	403754-8159	V5-8159	2	0	0	2
3837	2000	DO HUU THANG	403754-1112	V5-1112	1	0	0	1
3838	2000	DO NAM	402737-3768	V3-3768	1	0	1	2
3839	2000	DO TAT BINH	403754-3696	V5-3696	1	1	0	2
3840	2000	DO THI THU THAO	418159-7185	VB-7185	1	1	3	5
3841	2000	DO THUC QUYEN	403754-1484	V5-1484	1	0	0	1
3842	2000	DO VAN NHUT	418159-0033	VB-0033	0	0	2	2
3843	2000	DOAN DUC TRUONG	402737-8494	V3-8494	6	6	6	18
3844	2000	DOAN KHAC HOANG	403754-9363	V5-9363	0	0	2	2
3845	2000	DOAN NGOC PHUC	402737-4992	V3-4992	1	0	2	3
3846	2000	DOAN THI BICH HUONG	403754-8521	V5-8521	0	1	0	1
3847	2000	DOAN THI PHUONG THANH	402737-6027	V3-6027	1	1	1	3
3848	2000	DONG VAN TRONG	402737-4835	V3-4835	0	1	0	1
3849	2000	DU THI THU HANG	418159-0111	VB-0111	0	0	4	4
3850	2000	DUONG MINH THANH	469655-7390	VP-7390	1	0	0	1
3851	2000	HA NGOC ANH	418159-9504	VB-9504	0	1	0	1
3852	2000	HA TRUNG HIEU	402737-7548	V3-7548	0	6	0	6
3853	2000	HA XUAN HA	403754-6434	V5-6434	5	7	0	12
3854	2000	HO CAO TRONG	418159-9934	VB-9934	2	1	4	7
3855	2000	HO GIA LUONG	402737-1625	V3-1625	2	1	1	4
3856	2000	HO MINH QUAN	402737-2132	V3-2132	1	1	0	2
3857	2000	HO THI CUC PHUONG	402737-9280	V3-9280	1	0	1	2
3858	2000	HO THI LAN HUONG	402737-8268	V3-8268	2	1	3	6
3859	2000	HO THIEN NGA	403754-0285	V5-0285	7	0	7	14
3860	2000	HO TON TINH	402737-0948	V3-0948	1	1	1	3
3861	2000	HO XUAN THUY	402737-6822	V3-6822	0	0	1	1
3862	2000	HOANG BICH NGOC	418159-6062	VB-6062	0	0	1	1
3863	2000	HOANG DUC HAI	469655-6645	VP-6645	1	0	0	1
3864	2000	HOANG NAM ANH	403754-7259	V5-7259	3	2	0	5
3865	2000	HOANG QUOC TRUONG	402737-8988	V3-8988	0	1	0	1
3866	2000	HOANG THANH LINH	402737-2572	V3-2572	0	1	0	1
3867	2000	HOANG THI HONG HA	403754-6914	V5-6914	1	0	1	2
3868	2000	HUYNH DOAN DUY KHUONG	402737-9947	V3-9947	0	1	0	1
3869	2000	HUYNH HUU THANG	402737-8964	V3-8964	1	0	1	2
3870	2000	HUYNH NGOC PHUC	402737-1287	V3-1287	4	3	3	10
3871	2000	HUYNH NHAT QUANG	403754-4242	V5-4242	0	1	0	1
3872	2000	HUYNH THI KIM THOA	402737-0151	V3-0151	2	1	0	3
3873	2000	HUYNH THI NGOC THUY	403754-6237	V5-6237	1	1	1	3
3874	2000	HUYNH THI PHUONG THAO	402737-4080	V3-4080	0	0	1	1
3875	2000	HUYNH TRI NHON	403754-1923	V5-1923	1	1	2	4
3876	2000	HUYNH VAN PHUONG	402737-6030	V3-6030	1	0	0	1
3877	2000	KENICHI SHIRAKAWA	418159-6280	VB-6280	0	0	6	6
3878	2000	KIM KWAN YONG	418159-2160	VB-2160	0	0	4	4
3879	2000	KIM TAESUNG	418159-6550	VB-6550	1	1	1	3
3880	2000	KOIZUMI KAZUYA	402737-8714	V3-8714	0	1	0	1
3881	2000	LA HUU TAI	402737-9783	V3-9783	1	1	1	3
3882	2000	LA XUAN THANG	418159-7387	VB-7387	6	3	3	12
3883	2000	LAM CHAN HUY	403754-9587	V5-9587	1	1	0	2
3884	2000	LAM DUC	356513-7372	JU-7372	3	3	3	9
3885	2000	LAM MY LINH	402737-2940	V3-2940	5	0	0	5
3886	2000	LAM THI THANH NGA	403754-9636	V5-9636	3	2	0	5
3887	2000	LE ANH MINH	403754-2326	V5-2326	4	6	4	14
3888	2000	LE BRANDON	536302-3478	MW-3478	1	1	0	2
3889	2000	LE CAM DIEU	403754-5858	V5-5858	1	0	0	1
3890	2000	LE HOANG NHUT	402737-7261	V3-7261	7	5	1	13
3891	2000	LE KIM CHI	402737-9578	V3-9578	4	3	0	7
3892	2000	LE KIM CHI	536302-2876	MW-2876	0	0	3	3
3893	2000	LE KIM CHI	536302-3254	MW-3254	0	3	0	3
3894	2000	LE MINH DUC	469655-9984	VP-9984	2	0	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3895	2000	LE NHAT HUY	402737-3115	V3-3115	1	0	1	2
3896	2000	LE PHAM TUYET MINH	403754-1386	V5-1386	1	3	0	4
3897	2000	LE PHUC VAN	402737-8471	V3-8471	0	0	1	1
3898	2000	LE PHUONG OANH	418159-7813	VB-7813	4	3	0	7
3899	2000	LE QUE TRAN	402737-4175	V3-4175	0	1	0	1
3900	2000	LE QUOC BINH	402737-0521	V3-0521	0	0	1	1
3901	2000	LE THANH NGAN	402737-0023	V3-0023	1	0	1	2
3902	2000	LE THI CAM HUONG	402737-2623	V3-2623	0	0	2	2
3903	2000	LE THI GIAU	402737-2826	V3-2826	0	1	0	1
3904	2000	LE THI HONG VAN	402737-6765	V3-6765	0	1	0	1
3905	2000	LE THI KIM MAI	418159-9744	VB-9744	0	0	1	1
3906	2000	LE THI LUA	402737-4984	V3-4984	1	1	0	2
3907	2000	LE THI MINH XUAN	418159-7292	VB-7292	7	7	0	14
3908	2000	LE THI NGOC DIEM	418159-6377	VB-6377	1	15	6	22
3909	2000	LE THI THU HA	356513-0781	JU-0781	1	0	0	1
3910	2000	LE THI THU HUYEN	403754-2953	V5-2953	0	5	17	22
3911	2000	LE VAN BINH	402737-3544	V3-3544	0	5	1	6
3912	2000	LE VAN THAI	402737-0136	V3-0136	0	0	1	1
3913	2000	LE VU LINH	558023-6405	MB-6405	0	1	0	1
3914	2000	LE XUAN HA GIANG	403754-3994	V5-3994	0	0	1	1
3915	2000	LIEU UYEN DU	403754-0528	V5-0528	0	1	0	1
3916	2000	LIU CHRISTOPHER C	418159-5973	VB-5973	0	1	4	5
3917	2000	LUONG THI KIM OANH	418159-9496	VB-9496	2	0	0	2
3918	2000	LUONG THI THANH THAO	402737-6191	V3-6191	0	1	0	1
3919	2000	LUU THANH PHUNG	402737-1129	V3-1129	6	3	0	9
3920	2000	LY THI CAM HONG	403754-1294	V5-1294	4	4	23	31
3921	2000	LY THI CAM HONG	536302-2191	MW-2191	1	1	0	2
3922	2000	MAI DANG KHOA	418159-0364	VB-0364	23	18	15	56
3923	2000	MAI NGOC DAT	402737-4136	V3-4136	4	5	0	9
3924	2000	MAI THI MY HOA	402737-3244	V3-3244	0	1	0	1
3925	2000	MAI TRUONG BAO ANH	402737-9124	V3-9124	1	0	1	2
3926	2000	MAI VAN NINH	418159-4996	VB-4996	0	0	1	1
3927	2000	MIURA DAISUKE	402737-5117	V3-5117	1	1	0	2
3928	2000	NGO ANH TUAN	402737-9269	V3-9269	1	0	0	1
3929	2000	NGO ANH TUAN	403754-1640	V5-1640	1	0	0	1
3930	2000	NGO ANH TUAN	403754-6715	V5-6715	0	1	0	1
3931	2000	NGO BANG LONG	403754-2920	V5-2920	0	0	1	1
3932	2000	NGO NGOC QUYEN	402737-7552	V3-7552	0	0	1	1
3933	2000	NGO NGUYEN QUYNH ANH	402737-1473	V3-1473	0	0	1	1
3934	2000	NGO PHUONG CAT	418159-1782	VB-1782	0	1	0	1
3935	2000	NGO THANH TUNG	403754-4322	V5-4322	0	2	1	3
3936	2000	NGO THI NGOC PHUONG	402737-6244	V3-6244	2	2	1	5
3937	2000	NGO THI THUY TRANG	403754-0010	V5-0010	0	1	0	1
3938	2000	NGO VAN HUNG	402737-1731	V3-1731	1	0	1	2
3939	2000	NGO VAN SAO	536302-0617	MW-0617	0	2	1	3
3940	2000	NGUYEN ANH TOAN	402737-7411	V3-7411	1	1	0	2
3941	2000	NGUYEN BA NGOC HAN	356513-2427	JP-2427	0	2	0	2
3942	2000	NGUYEN BA TIEN	403754-5031	V5-5031	0	3	0	3
3943	2000	NGUYEN BA TIEN	469655-9810	VP-9810	6	6	8	20
3944	2000	NGUYEN BAO CHIEU QUAN	403754-1673	V5-1673	0	0	1	1
3945	2000	NGUYEN CANH ANH	403754-0780	V5-0780	3	4	1	8
3946	2000	NGUYEN CHI CUONG	403754-2136	V5-2136	1	0	0	1
3947	2000	NGUYEN CHI THIEN	403754-5924	V5-5924	1	2	2	5
3948	2000	NGUYEN CONG CHINH	418159-9153	VB-9153	2	1	0	3
3949	2000	NGUYEN CUONG THINH	418159-2004	VB-2004	1	0	0	1
3950	2000	NGUYEN DANG KHOA	402737-4191	V3-4191	1	0	0	1
3951	2000	NGUYEN DANG VINH	402737-9586	V3-9586	1	0	0	1
3952	2000	NGUYEN DOI NOI	403754-0350	V5-0350	0	0	1	1
3953	2000	NGUYEN DUY NHAN	402737-1560	V3-1560	1	1	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
3954	2000	NGUYEN HAI BANG	402737-4702	V3-4702	0	0	3	3
3955	2000	NGUYEN HIEU	536302-0433	MW-0433	0	0	1	1
3956	2000	NGUYEN HO DUC TUAN	469655-9255	VP-9255	0	1	0	1
3957	2000	NGUYEN HOANG HAI	403754-7995	V5-7995	0	0	2	2
3958	2000	NGUYEN HOANG HAI	536302-2777	MW-2777	2	0	2	4
3959	2000	NGUYEN HONG SON	536302-0484	MW-0484	1	0	0	1
3960	2000	NGUYEN HUNG PHI	402737-4130	V3-4130	3	0	0	3
3961	2000	NGUYEN HUNG PHI	403754-3597	V5-3597	1	0	0	1
3962	2000	NGUYEN HUONG MINH	536302-2702	MW-2702	2	3	0	5
3963	2000	NGUYEN HUU GIAP	418159-4589	VB-4589	0	1	2	3
3964	2000	NGUYEN HUYNH PHUONG ANH	402737-6098	V3-6098	0	0	1	1
3965	2000	NGUYEN HUYNH THAI DUONG	469655-2276	VP-2276	0	1	1	2
3966	2000	NGUYEN HUYNH THANH NGOC	418159-0329	VB-0329	1	1	4	6
3967	2000	NGUYEN KE HUNG	469655-6165	VP-6165	2	2	0	4
3968	2000	NGUYEN KHAC LONG VY	402737-7344	V3-7344	5	5	0	10
3969	2000	NGUYEN KHAC PHONG	469655-8037	VP-8037	3	0	0	3
3970	2000	NGUYEN KHANH LONG	402737-0115	V3-0115	0	5	0	5
3971	2000	NGUYEN KHANH TRUNG	418159-8527	VB-8527	0	0	15	15
3972	2000	NGUYEN KIM PHUONG	402737-4167	V3-4167	1	0	0	1
3973	2000	NGUYEN KIM THANH	402737-9562	V3-9562	1	0	0	1
3974	2000	NGUYEN LE DA HA	403754-1764	V5-1764	0	1	1	2
3975	2000	NGUYEN MAI BAO TRAM	403754-0560	V5-0560	0	8	0	8
3976	2000	NGUYEN MINH HAU	402737-0400	V3-0400	1	1	1	3
3977	2000	NGUYEN MINH TRI	403754-0156	V5-0156	0	0	1	1
3978	2000	NGUYEN MINH TU	418159-2642	VB-2642	5	4	5	14
3979	2000	NGUYEN NG THIEN HUONG	403754-6004	V5-6004	1	0	0	1
3980	2000	NGUYEN NGOC THANH	402737-0624	V3-0624	0	2	0	2
3981	2000	NGUYEN NGOC THUAN	403754-8936	V5-8936	0	0	1	1
3982	2000	NGUYEN NGOC TUONG VY	418159-3903	VB-3903	0	4	1	5
3983	2000	NGUYEN PHAM BICH NGOC	402737-9828	V3-9828	0	0	1	1
3984	2000	NGUYEN PHUC NGOC LY	403754-0783	V5-0783	1	0	0	1
3985	2000	NGUYEN PHUOC HAI	402737-1651	V3-1651	0	0	1	1
3986	2000	NGUYEN QUANG THIEN	402737-3972	V3-3972	1	1	0	2
3987	2000	NGUYEN QUOC BAO TUNG	402737-6491	V3-6491	0	0	1	1
3988	2000	NGUYEN QUOC HUY	402737-6314	V3-6314	2	0	0	2
3989	2000	NGUYEN QUOC PHONG	402737-0185	V3-0185	1	0	1	2
3990	2000	NGUYEN QUY DAT	402737-9228	V3-9228	2	6	0	8
3991	2000	NGUYEN TAN DUNG	403754-5876	V5-5876	0	1	3	4
3992	2000	NGUYEN THANH HUNG	402737-1429	V3-1429	1	1	0	2
3993	2000	NGUYEN THANH PHUC	403754-9686	V5-9686	1	0	2	3
3994	2000	NGUYEN THANH PHUONG	402737-2109	V3-2109	0	1	0	1
3995	2000	NGUYEN THI BE LIEN	403754-0446	V5-0446	1	0	0	1
3996	2000	NGUYEN THI DIEM HA	403754-0362	V5-0362	1	0	1	2
3997	2000	NGUYEN THI DUNG	403754-0651	V5-0651	1	0	1	2
3998	2000	NGUYEN THI HAI VY	402737-9025	V3-9025	0	1	0	1
3999	2000	NGUYEN THI HANH	402737-1575	V3-1575	0	0	1	1
4000	2000	NGUYEN THI HOANG GIANG	418159-3996	VB-3996	0	0	4	4
4001	2000	NGUYEN THI HOANG QUYEN	356513-8610	JU-8610	1	1	0	2
4002	2000	NGUYEN THI HOANG QUYEN	403754-0630	V5-0630	1	2	1	4
4003	2000	NGUYEN THI HONG PHUC	403754-0400	V5-0400	1	0	0	1
4004	2000	NGUYEN THI HONG	403754-0057	V5-0057	1	0	0	1
4005	2000	NGUYEN THI HONG	418159-1894	VB-1894	0	1	0	1
4006	2000	NGUYEN THI HUONG	402737-3802	V3-3802	0	0	1	1
4007	2000	NGUYEN THI HUYNH NHU	403754-8969	V5-8969	1	4	0	5
4008	2000	NGUYEN THI KHANH NGOC	403754-4796	V5-4796	2	4	3	9
4009	2000	NGUYEN THI KIM THANH	402737-4207	V3-4207	1	0	1	2
4010	2000	NGUYEN THI LE THANH	403754-4745	V5-4745	1	0	0	1
4011	2000	NGUYEN THI MAI PHUONG	356513-5046	JU-5046	9	0	2	11
4012	2000	NGUYEN THI NGAN	402737-8211	V3-8211	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4013	2000	NGUYEN THI NGOC BICH	418159-4746	VB-4746	0	0	3	3
4014	2000	NGUYEN THI NGOC DIEP	403754-3408	V5-3408	2	0	0	2
4015	2000	NGUYEN THI NGOC TRAN	403754-2748	V5-2748	2	1	0	3
4016	2000	NGUYEN THI NUONG	402737-1617	V3-1617	0	0	1	1
4017	2000	NGUYEN THI PHUNG	418159-9638	VB-9638	2	0	3	5
4018	2000	NGUYEN THI PHUONG LAN	403754-0368	V5-0368	1	0	0	1
4019	2000	NGUYEN THI TAM TRINH	418159-8261	VB-8261	0	0	1	1
4020	2000	NGUYEN THI THANH BINH	403754-5884	V5-5884	0	1	0	1
4021	2000	NGUYEN THI THANH HUYEN	469655-8795	VP-8795	6	6	6	18
4022	2000	NGUYEN THI THANH TRAN	402737-2675	V3-2675	0	1	0	1
4023	2000	NGUYEN THI THU HA	402737-0066	V3-0066	0	0	1	1
4024	2000	NGUYEN THI THU HIEU	403754-0198	V5-0198	6	6	6	18
4025	2000	NGUYEN THI THUY HOAN	403754-9008	V5-9008	2	2	2	6
4026	2000	NGUYEN THI THUY PHUONG	403754-0725	V5-0725	0	2	2	4
4027	2000	NGUYEN THI TUONG QUYEN	403754-5595	V5-5595	1	1	0	2
4028	2000	NGUYEN THI TUYET MAI	403754-5205	V5-5205	0	0	5	5
4029	2000	NGUYEN THI VAN	402737-7048	V3-7048	1	0	0	1
4030	2000	NGUYEN THUY TO QUYEN	403754-3804	V5-3804	1	0	0	1
4031	2000	NGUYEN TRI THONG	402737-0067	V3-0067	3	0	0	3
4032	2000	NGUYEN TRIEU TAI	402737-6488	V3-6488	1	0	0	1
4033	2000	NGUYEN TRONG HIEN	418159-7284	VB-7284	3	5	6	14
4034	2000	NGUYEN TRUONG MINH QUANG	402737-8154	V3-8154	2	0	2	4
4035	2000	NGUYEN TRUONG THO	402737-1291	V3-1291	1	0	1	2
4036	2000	NGUYEN TUAN TAI	356513-6105	JP-6105	1	0	0	1
4037	2000	NGUYEN TUAN TAI	402737-9605	V3-9605	1	0	0	1
4038	2000	NGUYEN UY LINH	402737-9244	V3-9244	1	1	1	3
4039	2000	NGUYEN VAN HOA	402737-2836	V3-2836	0	3	0	3
4040	2000	NGUYEN VAN HUONG	402737-1406	V3-1406	1	1	1	3
4041	2000	NGUYEN VAN NAM	402737-1283	V3-1283	1	1	1	3
4042	2000	NGUYEN VAN QUANG	418159-3273	VB-3273	1	0	0	1
4043	2000	NGUYEN VAN THUY	403754-0715	V5-0715	0	0	2	2
4044	2000	NGUYEN VIET XUAN	418159-3101	VB-3101	7	8	7	22
4045	2000	NGUYEN VINH BAO	418159-2270	VB-2270	2	2	8	12
4046	2000	NGUYEN VU THANH	418159-1440	VB-1440	0	7	6	13
4047	2000	NGUYEN VU THANH	418159-3283	VB-3283	15	0	0	15
4048	2000	NGUYEN XUAN MINH TRI	402737-3919	V3-3919	3	3	3	9
4049	2000	NGUYEN XUAN THANH TRUC	403754-8380	V5-8380	0	1	0	1
4050	2000	NGUYEN XUAN THO	402737-2562	V3-2562	1	2	1	4
4051	2000	NGUYEN XUAN TUNG	418159-0820	VB-0820	3	3	4	10
4052	2000	NIKLAS WAGNER	418159-5247	VB-5247	0	1	12	13
4053	2000	NODA YOSHIKAZU	558023-7339	MB-7339	2	3	0	5
4054	2000	PARK SANG UK	418159-6567	VB-6567	1	1	0	2
4055	2000	PHAM ANH TUAN	402737-3880	V3-3880	3	2	0	5
4056	2000	PHAM CONG BANG	356513-0754	JP-0754	3	3	0	6
4057	2000	PHAM CONG BANG	402737-2140	V3-2140	4	2	2	8
4058	2000	PHAM DINH PHUONG	402737-2329	V3-2329	24	13	14	51
4059	2000	PHAM DINH PHUONG	469655-9169	VP-9169	5	1	2	8
4060	2000	PHAM DUY DUC	403754-8497	V5-8497	1	2	2	5
4061	2000	PHAM DUY PHUONG	402737-4443	V3-4443	3	3	3	9
4062	2000	PHAM HONG ANH	418159-0394	VB-0394	4	2	2	8
4063	2000	PHAM MINH THUAN	418159-8761	VB-8761	4	0	1	5
4064	2000	PHAM NAM THANG	418159-9194	VB-9194	23	21	21	65
4065	2000	PHAM NGOC THACH	402737-9686	V3-9686	0	1	0	1
4066	2000	PHAM QUANG DUNG	402737-0984	V3-0984	0	1	1	2
4067	2000	PHAM QUANG HUY	418159-7326	VB-7326	1	1	0	2
4068	2000	PHAM QUANG HUY	469655-7650	VP-7650	0	0	3	3
4069	2000	PHAM QUOC HUY	418159-1675	VB-1675	1	0	0	1
4070	2000	PHAM THI CUC	402737-9264	V3-9264	1	0	0	1
4071	2000	PHAM THI NGOC XUAN	402737-3880	V3-3880	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4072	2000	PHAM THI PHUONG THAO	418159-1642	VB-1642	1	0	1	2
4073	2000	PHAM THI VUONG	536302-0930	MW-0930	6	11	2	19
4074	2000	PHAM THU DIEP	402737-9800	V3-9800	1	0	0	1
4075	2000	PHAM TIN MINH	403754-2341	V5-2341	6	4	0	10
4076	2000	PHAM TUAN HAI	418159-6775	VB-6775	3	3	3	9
4077	2000	PHAM TUAN LONG	403754-6088	V5-6088	0	1	0	1
4078	2000	PHAM VAN TRONG	356513-6884	JP-6884	3	3	3	9
4079	2000	PHAM VAN TRONG	402737-2766	V3-2766	3	3	3	9
4080	2000	PHAN MINH TRUNG	403754-2507	V5-2507	1	1	1	3
4081	2000	PHAN NGOC QUI	402737-3346	V3-3346	0	1	0	1
4082	2000	PHAN THANH HAI	402737-0605	V3-0605	0	1	1	2
4083	2000	PHAN THI KHANH	403754-2441	V5-2441	20	0	2	22
4084	2000	PHAN THI MINH THAO	402737-5496	V3-5496	1	2	2	5
4085	2000	PHAN THI THANH NHAN	558023-0804	MB-0804	0	1	1	2
4086	2000	PHAN TRAN Y NHI	402737-5182	V3-5182	4	2	2	8
4087	2000	PHO NAM PHUONG	418159-7979	VB-7979	0	0	1	1
4088	2000	QUAN DAC HIEN	403754-6965	V5-6965	0	0	1	1
4089	2000	SHIN JIHYE	418159-5668	VB-5668	0	1	1	2
4090	2000	SORENSEN CLAUS MARETTY	418159-8464	VB-8464	1	2	1	4
4091	2000	TAN LOO LEE	418159-6351	VB-6351	1	0	0	1
4092	2000	TRAN ANH THANG	536302-2801	MW-2801	0	1	0	1
4093	2000	TRAN BAO TOAN	536302-2548	MW-2548	10	5	3	18
4094	2000	TRAN HUU LOC	418159-1311	VB-1311	0	0	1	1
4095	2000	TRAN HUU PHUC TIEN	402737-7397	V3-7397	0	0	1	1
4096	2000	TRAN HUU PHUC TIEN	418159-1372	VB-1372	0	1	1	2
4097	2000	TRAN KHAI HOAN	402737-0209	V3-0209	1	1	1	3
4098	2000	TRAN LE NGUYEN HA	402737-1455	V3-1455	1	1	1	3
4099	2000	TRAN MINH HAI	402737-2519	V3-2519	1	0	0	1
4100	2000	TRAN MINH TUAN	403754-5056	V5-5056	0	1	2	3
4101	2000	TRAN NGO PHUONG ANH	403754-9900	V5-9900	1	1	0	2
4102	2000	TRAN NGOC NHU BICH	402737-5599	V3-5599	0	0	1	1
4103	2000	TRAN NGUYEN BAO HAN	402737-9053	V3-9053	0	1	0	1
4104	2000	TRAN NGUYEN THAI	403754-0313	V5-0313	1	1	0	2
4105	2000	TRAN PHUC MINH KHOI	418159-4059	VB-4059	1	1	2	4
4106	2000	TRAN TAN LOC	403754-0999	V5-0999	2	4	3	9
4107	2000	TRAN TAN NHAT	356513-7448	JU-7448	0	0	1	1
4108	2000	TRAN TAN PHUC	418159-1042	VB-1042	0	1	1	2
4109	2000	TRAN TAN PHUC	418159-8253	VB-8253	2	7	2	11
4110	2000	TRAN THANH CONG	402737-2740	V3-2740	2	1	0	3
4111	2000	TRAN THANH CONG	536302-2751	MW-2751	0	1	0	1
4112	2000	TRAN THANH DANH	402737-9239	V3-9239	0	0	1	1
4113	2000	TRAN THI CHI	402737-6728	V3-6728	3	1	0	4
4114	2000	TRAN THI MAI HONG	403754-3357	V5-3357	27	0	0	27
4115	2000	TRAN THI MINH LY	402737-2493	V3-2493	0	0	1	1
4116	2000	TRAN THI NHAT HIEN	418159-6964	VB-6964	2	2	2	6
4117	2000	TRAN THI THANH TU	402737-8022	V3-8022	0	2	0	2
4118	2000	TRAN THI THIEN HUONG	402737-1185	V3-1185	0	0	1	1
4119	2000	TRAN THI THU HA	402737-8996	V3-8996	2	1	1	4
4120	2000	TRAN THI THU HUONG	356513-0889	JU-0889	1	0	0	1
4121	2000	TRAN THI THUY HANG	402737-8661	V3-8661	1	0	0	1
4122	2000	TRAN THI Y NHU	402737-3297	V3-3297	0	1	1	2
4123	2000	TRAN THI Y NHU	536302-3700	MW-3700	3	1	0	4
4124	2000	TRAN TRUNG NGUYEN	403754-8885	V5-8885	0	0	3	3
4125	2000	TRAN TRUNG TAN	402737-4215	V3-4215	0	0	1	1
4126	2000	TRAN VAN BINH	402737-5154	V3-5154	0	0	10	10
4127	2000	TRAN VAN CHANH	402737-9638	V3-9638	3	3	0	6
4128	2000	TRAN VAN LOC	403754-6726	V5-6726	0	1	0	1
4129	2000	TRAN VAN LOC	536302-1003	MW-1003	0	1	0	1
4130	2000	TRAN VAN PHUC	418159-4696	VB-4696	1	0	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4131	2000	TRAN XUAN NGOC THAO	418159-4349	VB-4349	0	2	0	2
4132	2000	TRINH HIEU HIEN	402737-5503	V3-5503	1	1	1	3
4133	2000	TRINH PHUNG MY	403754-0601	V5-0601	0	0	2	2
4134	2000	TRINH PHUOC PHOI	402737-1360	V3-1360	1	0	0	1
4135	2000	TRINH THANH THAO	403754-0947	V5-0947	0	0	1	1
4136	2000	TRINH THUY THUY AN	402737-7447	V3-7447	1	1	0	2
4137	2000	TRUONG DUC VONG	403754-0180	V5-0180	1	0	0	1
4138	2000	TRUONG THI KIM MINH	402737-3404	V3-3404	1	0	1	2
4139	2000	TRUONG THI PHUONG NHUNG	356513-9469	JU-9469	0	1	0	1
4140	2000	TRUONG THI THU THAO	356513-8320	JU-8320	1	0	0	1
4141	2000	TRUONG THI THU THAO	402737-2401	V3-2401	0	0	1	1
4142	2000	TRUONG THI THUY LINH	402737-5376	V3-5376	3	3	3	9
4143	2000	TRUONG THI XUAN THUY	469655-2569	VP-2569	0	1	0	1
4144	2000	TRUONG THUY AN	418159-1709	VB-1709	1	1	0	2
4145	2000	TU LE MAI KHANH	403754-0890	V5-0890	0	1	0	1
4146	2000	UNG THI HONG THU	402737-9173	V3-9173	1	2	2	5
4147	2000	VAN THAI BAO NHI	403754-7466	V5-7466	0	0	1	1
4148	2000	VO HIEU DAN	402737-7564	V3-7564	0	1	1	2
4149	2000	VO NGOC AN PHONG	536302-9278	MW-9278	5	3	3	11
4150	2000	VO THANH LONG	418159-5809	VB-5809	1	0	0	1
4151	2000	VO THI BICH THUY	402737-2242	V3-2242	1	1	1	3
4152	2000	VO THI THANH TRUC	402737-5864	V3-5864	6	2	10	18
4153	2000	VO THI THU HA	402737-6122	V3-6122	2	0	1	3
4154	2000	VO TRUONG THO	403754-0329	V5-0329	1	0	0	1
4155	2000	VO XUAN SANG	402737-8242	V3-8242	0	1	0	1
4156	2000	VU BAO LY	403754-7328	V5-7328	0	0	1	1
4157	2000	VU DUC HAI	403754-6245	V5-6245	3	1	3	7
4158	2000	VU DUC HAI	536302-9674	MW-9674	1	0	0	1
4159	2000	VU HONG ANH	418159-0875	VB-0875	1	0	2	3
4160	2000	VU HUYNH ANH THAO	402737-2362	V3-2362	1	0	0	1
4161	2000	VU THAO DI CAM	418159-8465	VB-8465	1	1	3	5
4162	2000	VU THU THUY	402737-9354	V3-9354	3	3	3	9
4163	2000	VU THUY HUE	402737-0107	V3-0107	4	0	5	9
4164	2000	VU TRUNG TAM	402737-6534	V3-6534	0	1	1	2
4165	2000	VU XUAN QUYNH	469655-5221	VP-5221	1	4	2	7
4166	2000	WONG KELLY YIN HON	418159-4820	VB-4820	1	0	4	5
4167	2001	CAO THUY TRANG	402737-2311	V3-2311	0	0	1	1
4168	2001	CAO THUY TRANG	402737-9496	V3-9496	0	1	1	2
4169	2001	DONG THI LOAN	402737-5242	V3-5242	1	7	4	12
4170	2001	HO THI MY TRINH	402737-0887	V3-0887	3	1	1	5
4171	2001	HUYNH BICH LIEN	402737-4265	V3-4265	6	0	5	11
4172	2001	HUYNH KIM KHANH	402737-2772	V3-2772	0	0	1	1
4173	2001	LA THI NGOC LAN	402737-0297	V3-0297	1	0	0	1
4174	2001	LE DUC THANH LONG	402737-3216	V3-3216	1	0	0	1
4175	2001	LE THI CAM DUYEN	402737-0573	V3-0573	9	9	9	27
4176	2001	LE VAN QUANG	402737-4408	V3-4408	4	0	0	4
4177	2001	NGUYEN NGOC DUONG	402737-0223	V3-0223	3	5	6	14
4178	2001	NGUYEN QUOC HUY	402737-5984	V3-5984	0	1	0	1
4179	2001	NGUYEN THE TRUNG	356513-3297	JU-3297	0	1	0	1
4180	2001	NGUYEN THI DINH	402737-5981	V3-5981	0	0	1	1
4181	2001	NGUYEN THI NGOC TRA	402737-4119	V3-4119	2	0	0	2
4182	2001	NGUYEN THI THU HIEN	402737-1338	V3-1338	6	4	6	16
4183	2001	NGUYEN THI THU VAN	402737-7166	V3-7166	1	0	0	1
4184	2001	PHAM THI NGOC MAI	402737-8241	V3-8241	0	1	1	2
4185	2001	PHAM THUY NHI	402737-4653	V3-4653	1	0	1	2
4186	2001	PHAN THI MINH LOI	402737-3371	V3-3371	0	0	1	1
4187	2001	PHAN THI THUY CHAU	402737-8976	V3-8976	5	1	1	7
4188	2001	SHIRO OZAKI	403754-2408	V5-2408	0	0	1	1
4189	2001	TRAN HOANG Y YEN	403754-6155	V5-6155	0	0	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4190	2001	TRAN THI CHUC LY	402737-5996	V3-5996	1	3	0	4
4191	2001	TRAN XUAN PHONG	403754-3563	V5-3563	1	0	0	1
4192	2001	TRIEU THI HUYNH YEN	402737-0657	V3-0657	1	1	1	3
4193	2001	VO VAN THAO	403754-5148	V5-5148	2	0	0	2
4194	2001	VU PHU CUONG	402737-4448	V3-4448	0	0	1	1
4195	2002	BUI NGUYEN KHAI	402737-7358	V3-7358	0	0	1	1
4196	2002	CONG TY TNHH THUONG MAI DU	558023-4137	MB-4137	0	1	5	6
4197	2002	CONG TY TNHH THUONG MAI DU	558023-4145	MB-4145	0	2	4	6
4198	2002	DO THI THU VAN	402737-7307	V3-7307	1	1	1	3
4199	2002	HA THI BICH LIEU	356513-7899	JP-7899	0	3	0	3
4200	2002	HA THI BICH LIEU	402737-0457	V3-0457	1	1	0	2
4201	2002	HA VAN THAO	402737-5841	V3-5841	0	0	7	7
4202	2002	HO DUC TAI	558023-4467	MB-4467	1	1	0	2
4203	2002	HO NGOC PHUONG THAO	402737-4923	V3-4923	1	1	1	3
4204	2002	HO THI DOAN TRANG	402737-6790	V3-6790	0	1	0	1
4205	2002	HO THU HIEN	558023-0861	MB-0861	4	5	0	9
4206	2002	HUYNH QUANG HUY	402737-4479	V3-4479	0	5	2	7
4207	2002	HUYNH THI KIEU OANH	402737-0608	V3-0608	1	1	1	3
4208	2002	KHUU TAN HANH	402737-0965	V3-0965	0	0	1	1
4209	2002	LE ANH DAO	402737-6539	V3-6539	1	1	1	3
4210	2002	LE KHANG PHU	402737-4195	V3-4195	3	0	0	3
4211	2002	LE THI HOANG ANH	402737-7213	V3-7213	0	1	2	3
4212	2002	LE THI THANH NGOC	403754-8950	V5-8950	2	1	1	4
4213	2002	LIEU QUOC TIEN	402737-4462	V3-4462	0	1	0	1
4214	2002	LUONG NGOC THANH	402737-1360	V3-1360	0	1	0	1
4215	2002	NGUYEN HOANG LAM	558023-3287	MB-3287	0	1	1	2
4216	2002	NGUYEN HOANG UYEN	402737-5783	V3-5783	1	0	0	1
4217	2002	NGUYEN MAI PHAT	402737-9646	V3-9646	0	2	2	4
4218	2002	NGUYEN NGOC DOAN	558023-6710	MB-6710	3	0	1	4
4219	2002	NGUYEN QUOC AN	402737-6312	V3-6312	0	1	0	1
4220	2002	NGUYEN QUOC DUNG	536302-0144	MW-0144	0	1	1	2
4221	2002	NGUYEN THANH THAO	356513-7562	JU-7562	0	0	2	2
4222	2002	NGUYEN THANH THAO	402737-7922	V3-7922	0	1	0	1
4223	2002	NGUYEN THI BE HAI	402737-5691	V3-5691	0	0	1	1
4224	2002	NGUYEN THI DUNG	402737-5156	V3-5156	2	1	0	3
4225	2002	NGUYEN THI HONG TIEM	558023-3379	MB-3379	0	0	1	1
4226	2002	NGUYEN THI KIM NGAN	403754-8612	V5-8612	0	1	1	2
4227	2002	NGUYEN TRAM ANH	403754-9644	V5-9644	0	0	2	2
4228	2002	NGUYEN VAN KHANH	356513-1829	JU-1829	0	0	2	2
4229	2002	PHAN MINH TOAN	402737-5195	V3-5195	3	8	0	11
4230	2002	PHAN THI KIM CHI	402737-5909	V3-5909	0	1	1	2
4231	2002	PHAN VINH PHUOC	558023-0185	MB-0185	10	0	8	18
4232	2002	PHUNG THI MY DUNG	402737-5664	V3-5664	0	0	1	1
4233	2002	THAI VAN VANG	402737-3869	V3-3869	0	0	1	1
4234	2002	TRAN KHANH TRINH	402737-4483	V3-4483	0	0	1	1
4235	2002	TRAN NGOC HAN	402737-1858	V3-1858	8	13	7	28
4236	2002	TRAN THI KIM TUYEN	558023-6728	MB-6728	3	2	0	5
4237	2002	TRAN XUAN NHI	402737-0435	V3-0435	0	1	0	1
4238	2002	TRUONG NGOC NGHIA	402737-6611	V3-6611	2	1	1	4
4239	2002	TRUONG THI MONG THUONG	356513-2737	JU-2737	0	1	2	3
4240	2002	VO HUYEN THI	402737-3715	V3-3715	1	1	1	3
4241	2100	DANG THAI BINH	402737-1909	V3-1909	1	2	0	3
4242	2100	DANG THI HONG	418159-1972	VB-1972	0	0	1	1
4243	2100	GIANG TU PHUONG	402737-7353	V3-7353	1	0	0	1
4244	2100	HA TRIEU NHUNG	402737-9147	V3-9147	0	1	0	1
4245	2100	HO THI THANH HUONG	402737-1992	V3-1992	2	0	0	2
4246	2100	HUYEN TON NU YEN PHUONG	418159-8787	VB-8787	0	0	1	1
4247	2100	HUYNH MINH HOANG	403754-4280	V5-4280	1	1	1	3
4248	2100	HUYNH THI CAM THI	558023-0994	MB-0994	1	1	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4249	2100	HUYNH THI DUONG	402737-7947	V3-7947	3	3	3	9
4250	2100	HUYNH THI DUONG	536302-2827	MW-2827	4	3	3	10
4251	2100	LAM THANH SON	402737-4468	V3-4468	1	1	1	3
4252	2100	LE DAI HOANG	402737-9235	V3-9235	0	1	0	1
4253	2100	LE THI KIM ANH	402737-6627	V3-6627	0	1	0	1
4254	2100	LE THI THANH HUONG	536302-9823	MW-9823	0	1	1	2
4255	2100	LE TRUNG HIEU	402737-6799	V3-6799	0	0	1	1
4256	2100	LE TRUNG HIEU	558023-1000	MB-1000	0	3	1	4
4257	2100	LE TRUONG TIEN	403754-6020	V5-6020	1	0	1	2
4258	2100	LE TRUONG TU LY	402737-3353	V3-3353	1	1	1	3
4259	2100	LE TUAN DAT	402737-3102	V3-3102	3	3	3	9
4260	2100	LUU VAN KIM KHANH	402737-8749	V3-8749	6	0	0	6
4261	2100	LY THAI VU	356513-3377	JP-3377	1	1	1	3
4262	2100	LY THAI VU	536302-0046	MW-0046	1	1	1	3
4263	2100	NGUYEN KHAM PHU	402737-5089	V3-5089	1	0	0	1
4264	2100	NGUYEN KHANH HAI	403754-4018	V5-4018	0	1	0	1
4265	2100	NGUYEN MINH TUAN	402737-1626	V3-1626	1	0	0	1
4266	2100	NGUYEN NGOC MINH	558023-2578	MB-2578	0	0	2	2
4267	2100	NGUYEN NGOC TIEN	403754-3531	V5-3531	3	2	3	8
4268	2100	NGUYEN QUANG HUAN	418159-8704	VB-8704	3	3	0	6
4269	2100	NGUYEN THI CHI MY	403754-3549	V5-3549	0	3	2	5
4270	2100	NGUYEN THI HOANG AN	402737-2435	V3-2435	0	1	0	1
4271	2100	NGUYEN THI KIEU THU	418159-5486	VB-5486	1	0	0	1
4272	2100	NGUYEN THI LAN	402737-1394	V3-1394	6	3	0	9
4273	2100	NGUYEN THI MY	402737-9005	V3-9005	0	0	1	1
4274	2100	NGUYEN THI MY	536302-8197	MW-8197	0	0	1	1
4275	2100	NGUYEN THI NGOC BICH	402737-0992	V3-0992	1	0	0	1
4276	2100	NGUYEN THI NGOC DIEP	402737-3199	V3-3199	1	0	0	1
4277	2100	NGUYEN THI NGOC VAN	402737-0338	V3-0338	2	1	0	3
4278	2100	NGUYEN THI NHAI	402737-3833	V3-3833	3	3	3	9
4279	2100	NGUYEN THI THU PHUONG	402737-7926	V3-7926	0	1	1	2
4280	2100	NGUYEN THI THU THAO	402737-5263	V3-5263	0	0	1	1
4281	2100	NGUYEN TRI TAM	402737-7268	V3-7268	0	1	1	2
4282	2100	NGUYEN TRI TAM	418159-8696	VB-8696	6	15	7	28
4283	2100	NGUYEN TRI TAN	418159-0200	VB-0200	1	6	0	7
4284	2100	NGUYEN TUAN ANH	536302-1028	MW-1028	1	1	1	3
4285	2100	NGUYEN VAN HANH	402737-9831	V3-9831	0	1	0	1
4286	2100	NGUYEN VO HUY VU	402737-9994	V3-9994	4	2	1	7
4287	2100	NGUYEN VO THIEN QUI	402737-3959	V3-3959	0	0	3	3
4288	2100	NGUYEN VU QUOC DUNG	402737-0632	V3-0632	0	1	0	1
4289	2100	PHAM HO THU HOA	402737-4893	V3-4893	2	0	0	2
4290	2100	PHAM HONG NHUNG	402737-8679	V3-8679	1	0	0	1
4291	2100	PHAM THI NGOC ANH	402737-9315	V3-9315	3	0	0	3
4292	2100	PHAN DUC DUNG	403754-1633	V5-1633	1	1	0	2
4293	2100	PHAN HUYNH PHUONG TRAM	402737-3087	V3-3087	9	4	9	22
4294	2100	PHAN THI KIM HOANG	418159-5189	VB-5189	1	1	0	2
4295	2100	PHAN VAN VUONG	418159-5197	VB-5197	1	1	0	2
4296	2100	PHUONG KIM HUONG	402737-6712	V3-6712	2	0	0	2
4297	2100	PHUONG KIM HUONG	403754-7078	V5-7078	0	0	4	4
4298	2100	TRAN BINH TUY	403754-2904	V5-2904	0	1	0	1
4299	2100	TRAN LE PHUONG THAO	418159-8670	VB-8670	3	3	0	6
4300	2100	TRAN QUANG HUY	402737-0343	V3-0343	2	3	3	8
4301	2100	TRAN QUOC TOAN	402737-8999	V3-8999	0	1	0	1
4302	2100	TRAN THI KIM NGUYEN	418159-5494	VB-5494	3	0	0	3
4303	2100	TRAN THI NGOC HUONG	403754-5074	V5-5074	1	0	0	1
4304	2100	TRAN THI THANH TUYEN	402737-5409	V3-5409	0	1	1	2
4305	2100	TRAN THI THU HIEN	356513-2260	JP-2260	3	2	2	7
4306	2100	TRAN THI THU HIEN	402737-1005	V3-1005	3	2	2	7
4307	2100	TRUONG MY HANH	402737-2721	V3-2721	0	4	1	5

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4308	2100	TRUONG VAN TAM	418159-2731	VB-2731	0	1	0	1
4309	2100	TU THUC PHUONG	402737-0087	V3-0087	0	0	2	2
4310	2100	U KHAI KIET	418159-4310	VB-4310	0	1	0	1
4311	2101	BUI DUC MINH	536302-5813	MW-5813	0	0	1	1
4312	2101	CHAU THUY AN	402737-1521	V3-1521	0	0	1	1
4313	2101	CHUNG WONSIK	558023-1349	MB-1349	0	1	1	2
4314	2101	DAM THI MAI	356513-9808	JU-9808	0	0	3	3
4315	2101	DAM THI MAI	402737-0671	V3-0671	0	0	1	1
4316	2101	DANG THANH VU	402737-8574	V3-8574	0	0	1	1
4317	2101	DINH VAN DOAN	402737-6728	V3-6728	1	1	1	3
4318	2101	DO KY ANH	403754-5082	V5-5082	6	5	5	16
4319	2101	DO THI KHANH VAN	402737-0744	V3-0744	0	1	2	3
4320	2101	DOAN QUOC KHANH	356513-0145	JU-0145	2	1	3	6
4321	2101	DUONG THOAI VY	402737-5461	V3-5461	3	5	0	8
4322	2101	HA KIM VAN	536302-2100	MW-2100	6	0	0	6
4323	2101	HOANG DUONG ANH MINH	418159-6823	VB-6823	3	0	0	3
4324	2101	HOANG SONG PHUONG OANH	403754-5231	V5-5231	0	2	0	2
4325	2101	HUYNH BE TU	418159-9356	VB-9356	1	0	0	1
4326	2101	HUYNH THI LIEM	402737-3870	V3-3870	2	0	0	2
4327	2101	HUYNH THI MY HIEU	402737-5083	V3-5083	1	1	1	3
4328	2101	HUYNH THI PHUONG HOA	418159-9926	VB-9926	1	0	0	1
4329	2101	KHUU DONG A	402737-5725	V3-5725	0	3	3	6
4330	2101	LA HUE QUYEN	402737-5479	V3-5479	1	0	0	1
4331	2101	LAM BANG PHI	403754-6665	V5-6665	0	0	1	1
4332	2101	LE BA TRONG KHANG	402737-0604	V3-0604	1	0	0	1
4333	2101	LE HOANG TUAN	402737-3753	V3-3753	0	1	1	2
4334	2101	LE PHUONG TRANG	402737-4514	V3-4514	1	0	0	1
4335	2101	LE THANH SANG	356513-9823	JU-9823	0	1	0	1
4336	2101	LE THI BICH THUY	402737-4585	V3-4585	0	0	1	1
4337	2101	LE THI HAU	402737-7610	V3-7610	1	0	0	1
4338	2101	LE THI HONG LAI	403754-3167	V5-3167	2	1	0	3
4339	2101	LE THI MINH TAM	536302-3460	MW-3460	0	1	0	1
4340	2101	LE THI THU HIEN	402737-0193	V3-0193	0	1	1	2
4341	2101	LE VAN KHOA	402737-6551	V3-6551	3	3	3	9
4342	2101	LU CHIN YU	403754-0147	V5-0147	1	1	0	2
4343	2101	NGO THANH NHAN	402737-3566	V3-3566	0	0	1	1
4344	2101	NGO THI THU HONG	402737-1784	V3-1784	1	0	0	1
4345	2101	NGO VAN TU	402737-7142	V3-7142	2	0	1	3
4346	2101	NGUYEN ANH KHOA	402737-8563	V3-8563	6	3	3	12
4347	2101	NGUYEN BAO TUNG	418159-9058	VB-9058	1	0	0	1
4348	2101	NGUYEN CHI CUONG	402737-8931	V3-8931	3	0	6	9
4349	2101	NGUYEN DANG NHAN	558023-2420	MB-2420	3	3	3	9
4350	2101	NGUYEN HA THU	403754-2409	V5-2409	0	0	1	1
4351	2101	NGUYEN HONG XUAN LINH	558023-5373	MB-5373	0	4	0	4
4352	2101	NGUYEN LUU TIEU LONG	403754-7325	V5-7325	0	0	1	1
4353	2101	NGUYEN NGOC QUI	402737-1571	V3-1571	3	0	0	3
4354	2101	NGUYEN QUOC DAT	402737-6736	V3-6736	1	1	1	3
4355	2101	NGUYEN QUOC PHONG	402737-8314	V3-8314	0	3	2	5
4356	2101	NGUYEN THAI HOA	402737-9390	V3-9390	1	0	0	1
4357	2101	NGUYEN THANH TRUNG	402737-9388	V3-9388	0	1	1	2
4358	2101	NGUYEN THI HA AN	402737-6048	V3-6048	6	6	6	18
4359	2101	NGUYEN THI HUONG	402737-6186	V3-6186	0	0	3	3
4360	2101	NGUYEN THI LOI	402737-7602	V3-7602	1	1	6	8
4361	2101	NGUYEN THI MINH HOANG	402737-2899	V3-2899	0	1	0	1
4362	2101	NGUYEN THI MY THUAN	402737-1196	V3-1196	3	0	1	4
4363	2101	NGUYEN THI PHUONG THAO	402737-1309	V3-1309	3	0	0	3
4364	2101	NGUYEN THI THANH THUY	402737-5476	V3-5476	6	6	6	18
4365	2101	NGUYEN THI THUY AN	402737-5287	V3-5287	0	1	0	1
4366	2101	NGUYEN THI THUY HANG	402737-4121	V3-4121	3	3	0	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4367	2101	NGUYEN THI TRUC LINH	402737-1262	V3-1262	1	1	1	3
4368	2101	NGUYEN THUONG DUNG	356513-1904	JU-1904	0	2	3	5
4369	2101	NGUYEN TRAN GIA TUONG	402737-6977	V3-6977	2	4	1	7
4370	2101	NGUYEN TRUNG	403754-2391	V5-2391	0	0	1	1
4371	2101	NGUYEN TRUONG DUY KHA	402737-4225	V3-4225	0	1	0	1
4372	2101	NGUYEN TUNG LAM	402737-6043	V3-6043	3	3	3	9
4373	2101	NGUYEN VAN HAU	402737-0360	V3-0360	1	1	1	3
4374	2101	NGUYEN VAN SANG	356513-8056	JU-8056	1	1	1	3
4375	2101	NGUYEN VAN SANG	402737-9574	V3-9574	1	1	1	3
4376	2101	NGUYEN VIET MINH CHAU	402737-9869	V3-9869	0	1	0	1
4377	2101	PHAM DANG QUAN	403754-3290	V5-3290	0	0	1	1
4378	2101	PHAM NGUYEN GIA HAN	403754-3613	V5-3613	0	0	1	1
4379	2101	PHAM NGUYEN GIA KHIEM	403754-3308	V5-3308	1	1	0	2
4380	2101	PHAM THI HOANG ANH	356513-8767	JU-8767	3	0	12	15
4381	2101	PHAM THI MAI HUONG	418159-7482	VB-7482	4	4	5	13
4382	2101	PHAM THI THU HANG	402737-9033	V3-9033	1	0	0	1
4383	2101	PHAN HOAI PHUC	356513-8544	JU-8544	2	2	2	6
4384	2101	PHAN NGOC HUNG	402737-8535	V3-8535	0	0	1	1
4385	2101	PHAN THI NGOC MY	356513-1191	JU-1191	3	0	6	9
4386	2101	THU CHI MINH VU	356513-8608	JP-8608	1	0	0	1
4387	2101	TRAN LE MINH	402737-0464	V3-0464	0	1	0	1
4388	2101	TRAN NGOC PHUONG HANG	403754-7177	V5-7177	3	2	0	5
4389	2101	TRAN NGUYEN TUAN NGOC	402737-2667	V3-2667	1	0	0	1
4390	2101	TRAN THANH NHAN	356513-1118	JU-1118	1	3	0	4
4391	2101	TRAN THANH THUY	402737-5877	V3-5877	5	5	5	15
4392	2101	TRAN THI BUP	402737-8836	V3-8836	0	1	1	2
4393	2101	TRAN THI HAN	356513-8940	JU-8940	0	1	1	2
4394	2101	TRAN THI HONG HANH	402737-4951	V3-4951	1	0	4	5
4395	2101	TRAN THI MY PHUONG	402737-5130	V3-5130	1	0	0	1
4396	2101	TRAN THI THU VIEN	402737-9931	V3-9931	1	0	0	1
4397	2101	TRAN THU HUONG	356513-8487	JU-8487	0	0	1	1
4398	2101	TRINH NGUYEN MINH HUY	402737-1641	V3-1641	0	3	0	3
4399	2101	TRUONG LE MAI PHUONG	402737-0964	V3-0964	3	0	0	3
4400	2101	TRUONG THI DIEU HIEN	402737-0248	V3-0248	0	0	1	1
4401	2101	VO CHI NGUYEN	402737-6638	V3-6638	6	6	6	18
4402	2101	VO QUOC BAO	402737-2689	V3-2689	3	0	0	3
4403	2101	VO THI XUAN HANH	402737-9646	V3-9646	2	0	6	8
4404	2101	VO THI XUYEN	403754-3159	V5-3159	0	1	1	2
4405	2101	VO THUY DUONG	402737-1548	V3-1548	0	3	0	3
4406	2101	VO VAN HAO	356513-8957	JU-8957	0	1	1	2
4407	2101	VO VAN UT	402737-1524	V3-1524	6	0	13	19
4408	2101	VU DAI PHONG	402737-1882	V3-1882	3	3	3	9
4409	2101	VU KHANH LINH	402737-9199	V3-9199	1	0	0	1
4410	2101	VU MINH PHUONG	402737-4704	V3-4704	0	0	1	1
4411	2101	VU THI THANH MAI	402737-0928	V3-0928	0	0	1	1
4412	2101	VU VAN TUAN	402737-1455	V3-1455	1	1	1	3
4413	2102	BUI THI TRUC LAM	469655-5642	VP-5642	1	1	1	3
4414	2102	CAO THI HUONG LAN	418159-9900	VB-9900	35	23	33	91
4415	2102	CHOI CHEUK SZE JESSE	402737-1081	V3-1081	0	1	0	1
4416	2102	CHU THI THUY HANG	558023-9384	MB-9384	0	1	0	1
4417	2102	CO THI NGOC LY	402737-6765	V3-6765	1	1	1	3
4418	2102	CONG TY CO PHAN AP WOOD	418159-0947	VB-0947	9	0	0	9
4419	2102	CTY TNHH CN PHU LOC	418159-0905	VB-0905	0	3	4	7
4420	2102	CTY TNHH CN PHU LOC	418159-0913	VB-0913	0	5	2	7
4421	2102	DINH BA PHUC	402737-6544	V3-6544	0	1	0	1
4422	2102	DO DUY LUONG	402737-7053	V3-7053	0	0	1	1
4423	2102	DO THI BICH TUYEN	356513-1879	JU-1879	0	0	1	1
4424	2102	DUONG HUU LUAN	402737-4651	V3-4651	3	0	3	6
4425	2102	DUONG NGUYEN HAN	402737-8097	V3-8097	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4426	2102	HOANG NGOC VI	402737-3161	V3-3161	0	0	1	1
4427	2102	HOANG THI THANH VAN	402737-1018	V3-1018	1	0	0	1
4428	2102	HOANG TRUONG GIANG	418159-9595	VB-9595	1	1	3	5
4429	2102	HUA THY DUYEN	402737-2370	V3-2370	0	0	1	1
4430	2102	HUYNH DAC NHAT	402737-3454	V3-3454	0	0	2	2
4431	2102	HUYNH KIEU THIEN AN	402737-4602	V3-4602	3	3	3	9
4432	2102	HUYNH NGOC ANH TUAN	402737-0000	V3-0000	2	0	1	3
4433	2102	HUYNH SANH PHAT	402737-4981	V3-4981	1	0	1	2
4434	2102	HUYNH THI NGOC THAO	402737-2875	V3-2875	5	1	4	10
4435	2102	HUYNH THI NGOC THAO	403754-9850	V5-9850	6	6	6	18
4436	2102	KIM KYOO CHUL	418159-8104	VB-8104	2	3	1	6
4437	2102	LA NGOC TRINH	402737-1000	V3-1000	0	1	0	1
4438	2102	LE BAO TRUNG	402737-4993	V3-4993	1	0	0	1
4439	2102	LE DIEN	402737-7600	V3-7600	1	0	0	1
4440	2102	LE NGUYEN THUY DUNG	402737-1661	V3-1661	1	0	0	1
4441	2102	LE QUANG CHUNG	418159-6933	VB-6933	0	1	0	1
4442	2102	LE TAN TAM	402737-4971	V3-4971	0	2	0	2
4443	2102	LE THI HAI NHAT	402737-0243	V3-0243	2	2	2	6
4444	2102	LE THI NIEM	402737-1028	V3-1028	0	0	2	2
4445	2102	LE THI THU	402737-3358	V3-3358	1	0	0	1
4446	2102	LE VAN HUNG	402737-8469	V3-8469	1	1	1	3
4447	2102	LE VIET	356513-5828	JP-5828	0	6	6	12
4448	2102	LU THI LAM TUYEN	402737-8323	V3-8323	1	1	1	3
4449	2102	LUONG THI MY HUYEN	402737-9069	V3-9069	2	2	2	6
4450	2102	MAI HOAI AN	558023-7594	MB-7594	1	0	0	1
4451	2102	NGO VIET THANG	403754-1075	V5-1075	0	0	1	1
4452	2102	NGUYEN DINH TOAN	403754-6213	V5-6213	0	1	1	2
4453	2102	NGUYEN HOANG NGOC MY	403754-7598	V5-7598	2	0	0	2
4454	2102	NGUYEN MINH HOANG	402737-5019	V3-5019	0	2	4	6
4455	2102	NGUYEN MINH TUAN	402737-6523	V3-6523	1	0	0	1
4456	2102	NGUYEN MINH TUAN	403754-6908	V5-6908	0	0	2	2
4457	2102	NGUYEN MINH TUAN	536302-0666	MW-0666	0	1	1	2
4458	2102	NGUYEN MY LINH	402737-5932	V3-5932	0	0	1	1
4459	2102	NGUYEN NGOC LAN PHUONG	402737-8947	V3-8947	0	1	0	1
4460	2102	NGUYEN NGOC TRANG	402737-4525	V3-4525	1	0	2	3
4461	2102	NGUYEN NHAT NAM	402737-2084	V3-2084	9	18	7	34
4462	2102	NGUYEN QUANG LIEM	418159-9454	VB-9454	0	92	26	118
4463	2102	NGUYEN QUOC VAN	418159-5718	VB-5718	3	0	3	6
4464	2102	NGUYEN TAN THANH	558023-6082	MB-6082	2	1	1	4
4465	2102	NGUYEN THE VINH	402737-9515	V3-9515	0	5	0	5
4466	2102	NGUYEN THI ANH TUYET	402737-4148	V3-4148	1	1	1	3
4467	2102	NGUYEN THI BICH NGA	402737-6773	V3-6773	6	6	6	18
4468	2102	NGUYEN THI CAM VAN	402737-3179	V3-3179	0	1	0	1
4469	2102	NGUYEN THI HUYEN	402737-1505	V3-1505	0	0	1	1
4470	2102	NGUYEN THI KIM OANH	418159-0024	VB-0024	3	0	3	6
4471	2102	NGUYEN THI MINH NHUT	402737-3129	V3-3129	3	3	3	9
4472	2102	NGUYEN THI THANH HUONG	403754-0962	V5-0962	1	0	1	2
4473	2102	NGUYEN THI THUY TRANG	402737-1749	V3-1749	0	1	0	1
4474	2102	NGUYEN TRONG DUONG	402737-7650	V3-7650	1	0	0	1
4475	2102	NGUYEN VAN DINH	402737-8405	V3-8405	3	3	3	9
4476	2102	NGUYEN VAN HAI	402737-9185	V3-9185	3	1	1	5
4477	2102	NGUYEN VAN THANG	402737-6213	V3-6213	1	1	0	2
4478	2102	NGUYEN VAN THUAN	402737-8597	V3-8597	0	1	4	5
4479	2102	PHAM HONG VIET	558023-4590	MB-4590	2	1	2	5
4480	2102	PHAM NGOC QUANG TRUNG	558023-6579	MB-6579	1	2	1	4
4481	2102	PHAM THI LE HUONG	402737-1468	V3-1468	0	0	2	2
4482	2102	PHAM THI XUAN THU	402737-5891	V3-5891	1	1	1	3
4483	2102	PHAM THUY	402737-5977	V3-5977	1	0	0	1
4484	2102	PHAM VAN DAP	402737-6691	V3-6691	1	2	2	5

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4485	2102	PHAN NGOC HIEU	402737-4248	V3-4248	2	3	2	7
4486	2102	PHAN THI MAI	402737-8049	V3-8049	0	0	1	1
4487	2102	TA VIET DUNG	403754-7093	V5-7093	0	5	1	6
4488	2102	THIEU VIET HAI	402737-0029	V3-0029	3	7	6	16
4489	2102	TO CO RO NA	402737-7618	V3-7618	2	0	0	2
4490	2102	TON NU QUYNH GIAO	403754-8654	V5-8654	1	0	0	1
4491	2102	TON THAT NHAT TIEN	403754-9560	V5-9560	0	1	0	1
4492	2102	TON THAT QUYNH TRUNG	402737-4500	V3-4500	1	0	1	2
4493	2102	TON THAT TAI	418159-6856	VB-6856	4	0	0	4
4494	2102	TRAN DAI DUONG	418159-8977	VB-8977	9	10	9	28
4495	2102	TRAN QUOC TUAN	536302-2108	MW-2108	0	0	1	1
4496	2102	TRAN THI THANH LOAN	402737-0994	V3-0994	1	0	0	1
4497	2102	TRAN THI THANH TUNG	402737-7287	V3-7287	2	1	2	5
4498	2102	TRAN THI THANH TUNG	469655-7002	VP-7002	3	0	3	6
4499	2102	TRAN THI THUY VINH	402737-6918	V3-6918	6	6	6	18
4500	2102	TRAN THUY TRANG	402737-7892	V3-7892	3	0	0	3
4501	2102	TRUONG HOANG MINH PHUONG	402737-0011	V3-0011	6	0	0	6
4502	2102	VU KIM DUNG	402737-8819	V3-8819	0	1	0	1
4503	2102	VU THI HIEN	402737-5306	V3-5306	0	5	0	5
4504	2102	VU VAN TOAN	402737-8681	V3-8681	6	3	3	12
4505	2102	WANG BING TSANN	418159-9413	VB-9413	0	1	1	2
4506	2103	AO TAN DAT	558023-6661	MB-6661	0	2	0	2
4507	2103	CAO QUANG MINH	356513-0079	JU-0079	0	0	2	2
4508	2103	CONG TY TNHH UNION SQUARE	558023-4004	MB-4004	0	0	1	1
4509	2103	DANG THI THU HUYEN	402737-3620	V3-3620	1	0	3	4
4510	2103	DO THANH TAM	402737-7563	V3-7563	0	1	4	5
4511	2103	DOAN NGUYEN BA	402737-2032	V3-2032	1	0	0	1
4512	2103	DOAN VAN THANH	403754-7374	V5-7374	1	1	0	2
4513	2103	DUONG TIEN TRUNG	402737-7879	V3-7879	3	3	3	9
4514	2103	HO THI HONG YEN	402737-4688	V3-4688	2	0	0	2
4515	2103	HUYNH QUOC NAM	402737-0973	V3-0973	3	0	6	9
4516	2103	LA NGOC HUNG	402737-4860	V3-4860	5	0	0	5
4517	2103	LA NGOC HUNG	536302-6648	MW-6648	8	1	0	9
4518	2103	LAM BUU CHAU	402737-6999	V3-6999	1	0	1	2
4519	2103	LAM GIA BUU	403754-3556	V5-3556	1	0	0	1
4520	2103	LANG HONG HUE	402737-2349	V3-2349	1	1	0	2
4521	2103	LE CONG MAN	402737-6055	V3-6055	1	0	0	1
4522	2103	LE CONG MAN	403754-5304	V5-5304	1	0	0	1
4523	2103	LE NHU PHONG	403754-8869	V5-8869	1	0	0	1
4524	2103	LE THI LOAN	402737-0378	V3-0378	1	1	1	3
4525	2103	LE THI TU TRINH	356513-8841	JU-8841	1	0	1	2
4526	2103	LE THI TU TRINH	402737-8550	V3-8550	1	0	0	1
4527	2103	LE TRONG HIEU	558023-4137	MB-4137	4	0	0	4
4528	2103	LONG DOAN CAU	558023-4038	MB-4038	0	0	2	2
4529	2103	NGUYEN DUC THINH	356513-7579	JU-7579	1	1	0	2
4530	2103	NGUYEN DUC THINH	402737-3361	V3-3361	1	1	0	2
4531	2103	NGUYEN LAM NGAN	402737-5099	V3-5099	1	0	0	1
4532	2103	NGUYEN QUOC TIN	356513-7025	JU-7025	0	1	0	1
4533	2103	NGUYEN QUOC TIN	402737-4238	V3-4238	3	4	0	7
4534	2103	NGUYEN THI HUE	402737-8799	V3-8799	2	2	2	6
4535	2103	NGUYEN THI HUYEN	402737-1452	V3-1452	4	0	0	4
4536	2103	NGUYEN THI NGOAN	402737-6271	V3-6271	1	0	0	1
4537	2103	NGUYEN VIET HUNG	402737-9584	V3-9584	0	2	1	3
4538	2103	PHAN ANH LY	402737-0565	V3-0565	0	1	1	2
4539	2103	TANG TRONG QUAN	402737-8898	V3-8898	3	1	2	6
4540	2103	THAI GIA QUYEN	403754-9453	V5-9453	1	0	0	1
4541	2103	THAI GIA QUYEN	536302-3916	MW-3916	0	5	0	5
4542	2103	TON TRUC LE	402737-5206	V3-5206	0	1	0	1
4543	2103	TRAN NGOC TAM	403754-5659	V5-5659	0	2	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4544	2103	TRAN NHUT PHUONG TUYEN	402737-3653	V3-3653	1	1	1	3
4545	2103	TRAN THI HANH NGUYEN	402737-2034	V3-2034	1	1	1	3
4546	2103	TRAN THI KIEU NGA	402737-4784	V3-4784	1	0	0	1
4547	2103	TRAN THI THU LAN	402737-2289	V3-2289	1	0	0	1
4548	2103	VO LE THANH	402737-7570	V3-7570	3	0	0	3
4549	2104	BUI ANH VU	402737-4421	V3-4421	1	2	3	6
4550	2104	DANG NGOC TU	402737-0512	V3-0512	1	1	1	3
4551	2104	DANG QUOC TIEN	402737-8374	V3-8374	0	3	3	6
4552	2104	GIAN TU CONG	402737-2376	V3-2376	0	1	1	2
4553	2104	HUYNH THI HUYEN TRAM	402737-3029	V3-3029	2	2	2	6
4554	2104	HUYNH TRI DANH	402737-2949	V3-2949	0	1	0	1
4555	2104	LE HAI TRIEU	402737-3893	V3-3893	0	1	0	1
4556	2104	LE HONG PHONG	402737-3418	V3-3418	0	0	1	1
4557	2104	LE THI THUOT	356513-2223	JU-2223	0	1	0	1
4558	2104	LU TRONG KIEN	402737-3757	V3-3757	1	3	1	5
4559	2104	MAI VIET BAO	402737-3367	V3-3367	0	0	1	1
4560	2104	NGUYEN DINH NGAN	402737-0235	V3-0235	3	1	1	5
4561	2104	NGUYEN HOANG VIET	402737-6649	V3-6649	1	1	1	3
4562	2104	NGUYEN THI DINH	402737-9692	V3-9692	1	1	0	2
4563	2104	NGUYEN THI HANG	402737-2100	V3-2100	3	3	3	9
4564	2104	NGUYEN THI HOANG NGA	402737-5155	V3-5155	1	0	0	1
4565	2104	NGUYEN THI KIM QUYEN	402737-3240	V3-3240	0	1	0	1
4566	2104	NGUYEN THI NGOC CHI	402737-7628	V3-7628	6	6	4	16
4567	2104	NGUYEN THI TO NGA	402737-6856	V3-6856	0	0	1	1
4568	2104	NGUYEN THI TUONG VAN	402737-7887	V3-7887	3	3	3	9
4569	2104	NGUYEN TUAN MINH	418159-0743	VB-0743	6	0	0	6
4570	2104	NGUYEN VAN GIANG	402737-1284	V3-1284	1	0	1	2
4571	2104	NGUYEN VAN THANH	402737-6831	V3-6831	1	1	1	3
4572	2104	NGUYEN XUAN VIET	418159-5056	VB-5056	0	0	3	3
4573	2104	PHAM HAI DUONG	402737-9661	V3-9661	0	2	0	2
4574	2104	PHAM MINH KHOI	402737-7968	V3-7968	0	3	3	6
4575	2104	PHAM QUOC HUY	402737-5780	V3-5780	1	0	0	1
4576	2104	PHAM VAN KHOA	402737-2434	V3-2434	0	1	1	2
4577	2104	QUANG DANG HAI AU	402737-3368	V3-3368	0	3	0	3
4578	2104	THAI MINH THAO	356513-5982	JP-5982	1	0	0	1
4579	2104	TRAN DINH KHANG	402737-1351	V3-1351	1	1	1	3
4580	2104	TRAN GIANG NAM	402737-0976	V3-0976	1	0	0	1
4581	2104	TRAN HOAI HAN	356513-4043	JP-4043	1	0	0	1
4582	2104	TRAN NGOC TIEN	402737-1382	V3-1382	2	1	1	4
4583	2104	TRAN THAO VI	356513-5800	JP-5800	0	3	0	3
4584	2104	TRAN THI TRUC LINH	356513-9654	JP-9654	1	2	0	3
4585	2104	TRAN THI TRUC LINH	402737-7521	V3-7521	1	0	0	1
4586	2104	TRAN VU KIM LONG	402737-7547	V3-7547	1	0	0	1
4587	2104	TRANG THANH QUI	402737-1304	V3-1304	1	0	0	1
4588	2104	TRINH MANH HUNG	402737-3127	V3-3127	0	6	6	12
4589	2104	TRINH THI NGOC LINH	402737-0201	V3-0201	1	1	1	3
4590	2104	VO THI BACH TUYET	402737-9955	V3-9955	3	2	3	8
4591	2104	VU DUC HANH	402737-0279	V3-0279	0	0	8	8
4592	2105	CAO THANH TRUC	469655-5539	VP-5539	1	0	0	1
4593	2105	CHAU VAN PHO	402737-9833	V3-9833	0	0	3	3
4594	2105	DANG NGUYEN DUC HIEU	403754-0436	V5-0436	0	1	0	1
4595	2105	DANG VIET CUONG	402737-3283	V3-3283	1	1	1	3
4596	2105	DO KIEU GIANG	418159-8266	VB-8266	4	4	0	8
4597	2105	DO YUK YING CINDY	403754-0097	V5-0097	0	5	2	7
4598	2105	DUONG NGOC LAM THUY	402737-0534	V3-0534	4	4	4	12
4599	2105	DUONG Y	403754-4612	V5-4612	2	0	0	2
4600	2105	HA THI MINH CHAU	403754-5627	V5-5627	0	0	2	2
4601	2105	HOANG MINH HANG	402737-8159	V3-8159	0	0	1	1
4602	2105	HUYNH THANH HUONG	402737-5507	V3-5507	3	0	0	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4603	2105	LAI THI QUYEN	402737-8224	V3-8224	1	1	2	4
4604	2105	NGUYEN BINH PHUONG UYEN	402737-3837	V3-3837	1	1	1	3
4605	2105	NGUYEN HUU KIET	402737-4514	V3-4514	0	0	1	1
4606	2105	NGUYEN NGOC THAO	402737-2403	V3-2403	1	1	1	3
4607	2105	NGUYEN TAN CUONG	402737-0602	V3-0602	0	3	0	3
4608	2105	NGUYEN THAC THE	402737-1474	V3-1474	6	6	6	18
4609	2105	NGUYEN THANH TOAN	356513-9369	JU-9369	0	1	0	1
4610	2105	NGUYEN THI MINH CUC	402737-6661	V3-6661	1	0	0	1
4611	2105	NGUYEN THI XUAN DAO	402737-7424	V3-7424	2	0	0	2
4612	2105	NGUYEN VAN PHUC	402737-9810	V3-9810	6	0	0	6
4613	2105	PHAN NGUYEN KIEU TIEN	402737-1365	V3-1365	0	0	1	1
4614	2105	PHAN QUOC VUONG	418159-8233	VB-8233	5	5	0	10
4615	2105	TRAN CONG HANH	402737-9894	V3-9894	6	6	0	12
4616	2105	TRAN THI NGOC HUE	418159-7557	VB-7557	10	10	10	30
4617	2105	TRUONG QUOC TRUONG	402737-0259	V3-0259	1	0	0	1
4618	2105	TRUONG THI MY LINH	402737-0595	V3-0595	3	3	0	6
4619	2106	BACH THI TO ANH	356513-7067	JU-7067	0	1	0	1
4620	2106	BACH THI TO ANH	402737-8034	V3-8034	1	0	0	1
4621	2106	BUI KHOA THI	402737-3559	V3-3559	0	1	0	1
4622	2106	BUI NGOC MY	356513-3286	JP-3286	0	0	3	3
4623	2106	BUI NGOC MY	402737-6038	V3-6038	0	0	3	3
4624	2106	BUI NGOC MY	403754-5429	V5-5429	4	0	20	24
4625	2106	BUI THANH CHAU	402737-2128	V3-2128	0	0	1	1
4626	2106	BUI THI NGOC YEN	403754-3456	V5-3456	5	0	0	5
4627	2106	CHU DUY THANH TONG	402737-7138	V3-7138	0	3	0	3
4628	2106	DANG DUY ANH	402737-5957	V3-5957	1	0	0	1
4629	2106	DANG DUY ANH	403754-8480	V5-8480	4	0	0	4
4630	2106	DANG THUY TIEN	403754-2524	V5-2524	0	3	6	9
4631	2106	DO VINH PHUC	402737-9067	V3-9067	1	0	0	1
4632	2106	HOANG THI MINH QUYEN	402737-3181	V3-3181	1	0	0	1
4633	2106	HOANG THI THAO	402737-7508	V3-7508	0	1	0	1
4634	2106	LE BA QUANG	402737-1319	V3-1319	0	0	6	6
4635	2106	LE HOANG SON	402737-4048	V3-4048	1	1	1	3
4636	2106	LE THI HONG LOAN	403754-3720	V5-3720	0	0	3	3
4637	2106	LE THI THANH HUONG	356513-7786	JU-7786	4	0	0	4
4638	2106	LIU ZHI GANG	418159-4224	VB-4224	2	0	1	3
4639	2106	MAI MINH HUNG	402737-2408	V3-2408	2	0	0	2
4640	2106	NGO THI HOA AN	403754-2046	V5-2046	0	0	1	1
4641	2106	NGO THI THU HINH	402737-7571	V3-7571	3	1	4	8
4642	2106	NGO THI YEN NHI	403754-5403	V5-5403	1	2	0	3
4643	2106	NGO XUAN TRUONG	403754-4638	V5-4638	0	1	0	1
4644	2106	NGUYEN DUY AN	402737-8106	V3-8106	3	3	3	9
4645	2106	NGUYEN HOANG THAO VAN	403754-2598	V5-2598	1	0	1	2
4646	2106	NGUYEN MINH DUY	418159-1816	VB-1816	8	6	9	23
4647	2106	NGUYEN NGOC THAO LINH	403754-4109	V5-4109	2	1	0	3
4648	2106	NGUYEN THI CAM BINH	402737-8874	V3-8874	0	1	0	1
4649	2106	NGUYEN THI HONG MAI	403754-2715	V5-2715	0	1	0	1
4650	2106	NGUYEN THI KIM OANH	402737-4561	V3-4561	3	3	3	9
4651	2106	NGUYEN THI PHUONG THAO	402737-4492	V3-4492	0	6	0	6
4652	2106	NGUYEN THI XUAN	402737-2567	V3-2567	0	2	0	2
4653	2106	NGUYEN TRAN THAO HIEN	403754-4520	V5-4520	0	1	0	1
4654	2106	NGUYEN TRUNG LINH	403754-0105	V5-0105	0	5	0	5
4655	2106	NGUYEN VAN HOC	403754-5055	V5-5055	0	0	1	1
4656	2106	NGUYEN XUAN PHUOC	403754-4306	V5-4306	0	0	1	1
4657	2106	PAIRUSH CHATPIYANON	402737-3470	V3-3470	0	3	0	3
4658	2106	PHAM HOANG THIEN AN	402737-0026	V3-0026	1	0	0	1
4659	2106	PHAN LE PHU	402737-5782	V3-5782	0	0	1	1
4660	2106	PHAN VAN NGHIA	402737-4122	V3-4122	0	0	1	1
4661	2106	TANG NGOC LAN	403754-5775	V5-5775	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4662	2106	THAI KHIET VI	402737-4021	V3-4021	0	1	2	3
4663	2106	TONG THI THIEN THU	402737-8584	V3-8584	0	0	2	2
4664	2106	TRAN MINH TAM	403754-8266	V5-8266	1	1	1	3
4665	2106	TRAN THANH TUNG	402737-1579	V3-1579	6	0	0	6
4666	2106	TRAN VAN TIEN	402737-6944	V3-6944	0	3	0	3
4667	2106	TRAN VAN UY	403754-8216	V5-8216	0	1	0	1
4668	2106	TRUONG DINH ANH	402737-6414	V3-6414	2	0	0	2
4669	2106	TRUONG NGUYEN ANH KHOA	403754-8670	V5-8670	1	0	1	2
4670	2106	TRUONG THI MY LINH	356513-7850	JU-7850	1	0	0	1
4671	2106	TU BA DAT	402737-7214	V3-7214	1	0	0	1
4672	2106	VAN THI THUY NGOC	402737-0759	V3-0759	0	0	3	3
4673	2106	VO MINH HOANG	402737-0214	V3-0214	0	1	0	1
4674	2106	VO THI PHUOC THI	403754-6445	V5-6445	0	5	4	9
4675	2106	VO THI THIEN NGA	403754-3977	V5-3977	4	0	0	4
4676	2106	VO THI THU TRANG	403754-5999	V5-5999	0	1	0	1
4677	2106	VO THI TUYET TRAM	402737-5615	V3-5615	1	1	1	3
4678	2107	DO TUAN VINH	402737-0846	V3-0846	1	1	1	3
4679	2107	DOAN GIA THI	402737-4950	V3-4950	0	1	1	2
4680	2107	DOAN GIA THI	402737-5893	V3-5893	1	0	0	1
4681	2107	HA VAN HUAN	356513-7934	JU-7934	0	0	1	1
4682	2107	HO VU TAI	402737-7500	V3-7500	2	0	0	2
4683	2107	LAM HOANG SON	402737-2070	V3-2070	0	2	0	2
4684	2107	LAM NGOC CHAU	403754-2805	V5-2805	0	0	1	1
4685	2107	LE THI HIEN	402737-6420	V3-6420	1	0	1	2
4686	2107	LY THI THUY LINH	402737-1660	V3-1660	0	1	0	1
4687	2107	NGUYEN AN KHUONG	403754-7747	V5-7747	1	0	0	1
4688	2107	NGUYEN ANH DUC	402737-8114	V3-8114	0	0	1	1
4689	2107	NGUYEN GIA DI	402737-9629	V3-9629	0	1	1	2
4690	2107	NGUYEN LE MY DUYEN	402737-3473	V3-3473	2	2	2	6
4691	2107	NGUYEN MINH AI	356513-9807	JU-9807	3	3	3	9
4692	2107	NGUYEN MINH AI	402737-6913	V3-6913	4	3	3	10
4693	2107	NGUYEN MINH HONG PHUC	402737-0151	V3-0151	1	0	0	1
4694	2107	NGUYEN NHAT HAO	402737-6279	V3-6279	3	3	3	9
4695	2107	NGUYEN THI NGOC XUYEN	402737-1345	V3-1345	4	5	4	13
4696	2107	NGUYEN THI NHUNG	356513-0904	JU-0904	0	6	0	6
4697	2107	NGUYEN THI PHU	403754-3266	V5-3266	1	0	0	1
4698	2107	NGUYEN THI THU HANG	402737-7764	V3-7764	0	2	1	3
4699	2107	NGUYEN TO HOA	402737-8116	V3-8116	0	1	0	1
4700	2107	NGUYEN TRUNG DANG THUY	402737-7043	V3-7043	1	0	0	1
4701	2107	NGUYEN VAN HIEP	402737-9793	V3-9793	2	2	2	6
4702	2107	PHAM VAN AN	402737-5395	V3-5395	6	0	0	6
4703	2107	PHAN TRUNG CHANH	402737-9726	V3-9726	16	0	0	16
4704	2107	TO HUYNH BAO LONG	402737-3411	V3-3411	0	1	0	1
4705	2107	TRAN CONG MINH	402737-2000	V3-2000	2	2	2	6
4706	2107	TRAN THI BICH NGOC	402737-3698	V3-3698	0	2	0	2
4707	2107	TRAN THI KIM HONG	402737-7911	V3-7911	1	1	1	3
4708	2107	TRAN THI NGA	402737-7617	V3-7617	2	2	2	6
4709	2107	TRAN TRUONG GIANG	402737-6281	V3-6281	2	3	3	8
4710	2107	VO CHIEN SI	402737-6286	V3-6286	0	1	1	2
4711	2107	VO HUU NHAN	402737-5176	V3-5176	2	2	2	6
4712	2108	CAO VAN THANG	402737-7764	V3-7764	0	1	0	1
4713	2108	CHU THE HUNG	402737-7940	V3-7940	0	1	0	1
4714	2108	DANG TUYET KHA	402737-7307	V3-7307	1	0	0	1
4715	2108	DINH XUAN LOC	402737-1296	V3-1296	0	1	0	1
4716	2108	DINH XUAN LOC	403754-6544	V5-6544	0	6	1	7
4717	2108	DINH XUAN LOC	536302-0153	MW-0153	1	1	1	3
4718	2108	DO PHUONG ANH	402737-0305	V3-0305	3	3	3	9
4719	2108	DUONG NGUYEN VU	402737-9663	V3-9663	1	1	2	4
4720	2108	HO THI MY HANH	402737-4740	V3-4740	0	0	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4721	2108	HO TIEN DAT	402737-3286	V3-3286	0	0	1	1
4722	2108	HONG NGOC MINH SANG	402737-9713	V3-9713	1	1	1	3
4723	2108	HUYNH NGOC TRUONG	402737-8020	V3-8020	1	0	1	2
4724	2108	HUYNH THI HUYNH TRAN	402737-2118	V3-2118	1	1	3	5
4725	2108	KARTHIK	402737-4525	V3-4525	0	0	1	1
4726	2108	KHUONG MANH CUONG	402737-3122	V3-3122	1	0	0	1
4727	2108	LE DOAN TAN LOC	402737-6383	V3-6383	2	0	0	2
4728	2108	LE DUY TAN	402737-7322	V3-7322	1	2	3	6
4729	2108	LE HAI BINH	418159-8606	VB-8606	0	1	0	1
4730	2108	LU VAN DU	402737-5392	V3-5392	0	1	0	1
4731	2108	LUONG VAN LAP	402737-9639	V3-9639	3	0	3	6
4732	2108	LY NGOC LAN	402737-1908	V3-1908	1	1	1	3
4733	2108	NGO PHAM ANH NGUYET	402737-6672	V3-6672	4	1	2	7
4734	2108	NGO PHONG BA	402737-3289	V3-3289	1	1	1	3
4735	2108	NGO TRUNG HIEU	402737-9973	V3-9973	1	1	0	2
4736	2108	NGUYEN CONG MINH	356513-1159	JU-1159	0	2	0	2
4737	2108	NGUYEN CONG MINH	403754-4556	V5-4556	1	10	2	13
4738	2108	NGUYEN DUC DONG	402737-3154	V3-3154	1	1	0	2
4739	2108	NGUYEN HOANG TRUNG	402737-4867	V3-4867	1	2	1	4
4740	2108	NGUYEN HONG Y	402737-1750	V3-1750	0	1	0	1
4741	2108	NGUYEN HUU HIEN	418159-5171	VB-5171	1	0	0	1
4742	2108	NGUYEN MANH CUONG	402737-2055	V3-2055	0	0	1	1
4743	2108	NGUYEN PHAN NHAT HUY	402737-0738	V3-0738	0	1	1	2
4744	2108	NGUYEN PHUONG THAO	402737-9966	V3-9966	3	0	0	3
4745	2108	NGUYEN QUANG DIEU	418159-0008	VB-0008	0	1	0	1
4746	2108	NGUYEN THANH CONG	402737-1648	V3-1648	1	0	0	1
4747	2108	NGUYEN THI BACH LIEN	402737-3499	V3-3499	0	1	0	1
4748	2108	NGUYEN THI BICH THUY	418159-9992	VB-9992	0	2	0	2
4749	2108	NGUYEN THI KIM HANG	402737-7945	V3-7945	1	1	1	3
4750	2108	NGUYEN THI MAI THI	402737-0140	V3-0140	0	0	1	1
4751	2108	NGUYEN THI THU HANG	402737-8411	V3-8411	1	1	1	3
4752	2108	NGUYEN THI THUY	402737-0654	V3-0654	0	0	1	1
4753	2108	NGUYEN TRAN NAM	402737-5063	V3-5063	1	1	2	4
4754	2108	NGUYEN VAN DUNG	402737-1653	V3-1653	1	1	1	3
4755	2108	PARK MOON HWA	418159-7477	VB-7477	1	1	0	2
4756	2108	PHAM DUC HIEU	402737-3507	V3-3507	0	1	0	1
4757	2108	PHAM DUC HIEU	403754-7245	V5-7245	0	0	1	1
4758	2108	PHAM DUC HIEU	536302-1201	MW-1201	0	0	1	1
4759	2108	PHAM HOANG ANH	402737-4202	V3-4202	1	0	0	1
4760	2108	PHAM THI LE THU	402737-9184	V3-9184	0	0	1	1
4761	2108	PHAM VU NGOC DUY	402737-5939	V3-5939	0	1	0	1
4762	2108	PHAN HOAI THU	402737-6054	V3-6054	5	5	7	17
4763	2108	PHAN THI XUAN THAO	402737-3106	V3-3106	1	0	0	1
4764	2108	TANG CHIEU MINH	403754-6486	V5-6486	0	1	1	2
4765	2108	TANG CHIEU MINH	536302-0914	MW-0914	0	1	1	2
4766	2108	TANG MY THANH	402737-4174	V3-4174	0	0	6	6
4767	2108	TRAN ANH SON	402737-5312	V3-5312	3	3	0	6
4768	2108	TRAN DO ANH DUNG	402737-6795	V3-6795	0	0	1	1
4769	2108	TRAN HUYNH AN	402737-6116	V3-6116	3	0	0	3
4770	2108	TRAN MANH HUNG	402737-0158	V3-0158	0	2	1	3
4771	2108	TRAN NGOC NGHIA	402737-6927	V3-6927	0	0	1	1
4772	2108	TRAN THI XUAN LUAN	402737-1949	V3-1949	0	1	0	1
4773	2108	TRINH VAN THANH	402737-2751	V3-2751	0	1	0	1
4774	2108	TRUONG HONG MINH NGOC	402737-6458	V3-6458	1	0	0	1
4775	2108	TRUONG KIM NHAT	402737-9901	V3-9901	1	0	0	1
4776	2108	TRUONG MY ANH	402737-0358	V3-0358	0	1	0	1
4777	2108	VONG LY SANG	418159-7494	VB-7494	4	12	7	23
4778	2109	BUI THANH HUNG	402737-7047	V3-7047	1	0	0	1
4779	2109	DANG THI NGOC TRAM	402737-3679	V3-3679	0	1	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4780	2109	DINH THI HONG HANH	403754-9306	V5-9306	0	0	1	1
4781	2109	DOAN THANH THUY	402737-9032	V3-9032	0	0	1	1
4782	2109	HA THI NGOC LAN	402737-2906	V3-2906	9	3	5	17
4783	2109	HUYNH NGUYEN PHUONG LAN	356513-9534	JU-9534	1	1	1	3
4784	2109	HUYNH THI MY TRINH	402737-2678	V3-2678	1	1	1	3
4785	2109	HUYNH VAN TAM	402737-1819	V3-1819	3	1	2	6
4786	2109	HUYNH VI CHANH	403754-3209	V5-3209	0	4	0	4
4787	2109	KIEU PHUONG THAO	402737-9490	V3-9490	2	0	0	2
4788	2109	LE DUY KHANH	402737-8243	V3-8243	1	0	0	1
4789	2109	LE HUU QUAN	403754-0197	V5-0197	0	0	1	1
4790	2109	LE HUY	402737-9546	V3-9546	0	1	0	1
4791	2109	LE THI THANH NHAN	402737-3208	V3-3208	0	0	1	1
4792	2109	LE THI THUY	402737-5416	V3-5416	1	1	1	3
4793	2109	MAI PHUONG UYEN	402737-8201	V3-8201	1	0	0	1
4794	2109	MAI THE DANH	402737-8144	V3-8144	2	0	0	2
4795	2109	NGUYEN DO TRONG	402737-9173	V3-9173	1	2	0	3
4796	2109	NGUYEN GIA BAO	402737-4739	V3-4739	5	3	3	11
4797	2109	NGUYEN HUU KHANH	402737-5926	V3-5926	1	0	0	1
4798	2109	NGUYEN NGOC DOAN TRANG	356513-3552	JU-3552	0	1	1	2
4799	2109	NGUYEN PHUOC TINH	402737-4466	V3-4466	6	0	0	6
4800	2109	NGUYEN THI CAM LY	402737-8573	V3-8573	1	0	0	1
4801	2109	NGUYEN THI HOA	402737-3392	V3-3392	1	1	0	2
4802	2109	NGUYEN THI HONG HAU	402737-5025	V3-5025	1	0	0	1
4803	2109	NGUYEN THI PHUONG THAO	402737-4303	V3-4303	0	1	0	1
4804	2109	NGUYEN THI THUY LINH	402737-3105	V3-3105	0	0	1	1
4805	2109	NGUYEN THI THUY LINH	402737-6346	V3-6346	2	0	0	2
4806	2109	NGUYEN THUAN PHAT	402737-8565	V3-8565	1	0	0	1
4807	2109	NGUYEN TIEN PHUONG	402737-1884	V3-1884	1	0	0	1
4808	2109	NGUYEN TRAN DUY LAM	402737-2629	V3-2629	6	6	6	18
4809	2109	NGUYEN VAN DO	402737-8607	V3-8607	1	0	0	1
4810	2109	NGUYEN VAN LUOM	402737-0710	V3-0710	1	0	1	2
4811	2109	PHAM PHUC GIA THIEN	402737-7222	V3-7222	1	0	0	1
4812	2109	PHAM THI THUY NGUYEN	402737-2261	V3-2261	1	2	2	5
4813	2109	PHAM TRUNG NGHIA	402737-1452	V3-1452	1	1	1	3
4814	2109	PHAM VAN QUOC	402737-2451	V3-2451	1	0	0	1
4815	2109	QUACH ANH VU	402737-8532	V3-8532	0	1	1	2
4816	2109	TA QUOC PHUONG	402737-6436	V3-6436	0	1	0	1
4817	2109	TRAN PHONG CANH	402737-9882	V3-9882	4	0	0	4
4818	2109	TRAN TAN LOC	402737-7452	V3-7452	6	3	3	12
4819	2109	TRAN THI CAM TU	402737-6543	V3-6543	0	2	0	2
4820	2109	TRAN VAN HOA	402737-8151	V3-8151	1	1	2	4
4821	2109	VO HOANG NAM	402737-6527	V3-6527	0	1	1	2
4822	2109	VO THI LOAN	402737-4345	V3-4345	0	0	1	1
4823	2109	VU HAI NAM	402737-8727	V3-8727	1	1	1	3
4824	2110	BANH TRI TUONG	403754-5835	V5-5835	0	0	1	1
4825	2110	BUI DUY THUY	402737-3567	V3-3567	0	1	1	2
4826	2110	DANG THI BE BA	402737-4024	V3-4024	6	6	6	18
4827	2110	DINH VAN NHAN	402737-2798	V3-2798	2	0	0	2
4828	2110	DO HONG SON	402737-1378	V3-1378	5	5	5	15
4829	2110	HA THI KIM THUY	402737-4259	V3-4259	0	3	1	4
4830	2110	HO BICH NGAN	402737-6957	V3-6957	16	15	18	49
4831	2110	HUYNH PHI DO HOAI	558023-4277	MB-4277	2	2	2	6
4832	2110	LE HUU THANH	402737-6046	V3-6046	1	0	0	1
4833	2110	LE PHAM MINH DAO	402737-1900	V3-1900	1	1	1	3
4834	2110	LE PHAM MINH DAO	558023-5902	MB-5902	3	3	3	9
4835	2110	LE THANH TU	402737-3151	V3-3151	1	1	0	2
4836	2110	LE VAN HUONG	402737-4404	V3-4404	0	0	1	1
4837	2110	LUONG TRINH NGUYEN	402737-4628	V3-4628	1	1	1	3
4838	2110	NAKAHARA HIROHISA	558023-4863	MB-4863	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4839	2110	NGUYEN DAC TUYEN	402737-0619	V3-0619	4	4	4	12
4840	2110	NGUYEN DAO BICH LE	418159-0129	VB-0129	3	3	3	9
4841	2110	NGUYEN HAC HAI	402737-6931	V3-6931	1	0	0	1
4842	2110	NGUYEN NGOC MAI LIEN	402737-2592	V3-2592	0	1	0	1
4843	2110	NGUYEN NGOC TUAN	402737-2703	V3-2703	0	1	0	1
4844	2110	NGUYEN THI MY NUONG	402737-4308	V3-4308	0	1	0	1
4845	2110	NGUYEN THI THU HUYEN	403754-8273	V5-8273	1	0	0	1
4846	2110	NGUYEN VAN MAU	403754-9073	V5-9073	13	20	16	49
4847	2110	NGUYEN VIET AN	402737-2432	V3-2432	6	6	6	18
4848	2110	NGUYEN XUAN THANH	402737-1983	V3-1983	1	1	1	3
4849	2110	PHAM HONG THUY VAN	558023-3360	MB-3360	7	7	9	23
4850	2110	PHAM HUU LUAN	402737-4891	V3-4891	1	0	0	1
4851	2110	PHAM THI LY	402737-5463	V3-5463	1	1	0	2
4852	2110	TRAN CONG LUAN	402737-9935	V3-9935	0	1	0	1
4853	2110	TRAN QUOC KHANH	536302-4187	MW-4187	0	0	1	1
4854	2110	TRAN THI KIM MAI	402737-5667	V3-5667	2	2	2	6
4855	2110	TRAN TUYET VAN	403754-3514	V5-3514	7	7	4	18
4856	2110	TRUONG THUY MY MY	403754-1226	V5-1226	2	0	0	2
4857	2110	VU HOANG NANG	402737-7264	V3-7264	1	1	1	3
4858	2110	VUONG NGOC XIEM	403754-3506	V5-3506	0	0	1	1
4859	2110	VUONG NGOC XIEM	536302-8891	MW-8891	5	3	1	9
4860	2110	Y HONG DAO HDOK	402737-8252	V3-8252	6	3	0	9
4861	2111	ANG KE YUAN	402737-3351	V3-3351	3	3	4	10
4862	2111	BUI PHAM THANH TRUC	402737-8760	V3-8760	1	1	1	3
4863	2111	BUI THE LAN	402737-6211	V3-6211	4	0	0	4
4864	2111	BUI THI THUY TRANG	402737-2129	V3-2129	0	1	0	1
4865	2111	CONG TY TNHH VIET TRUNG HA	418159-0988	VB-0988	0	0	2	2
4866	2111	HA TRAN THU HUONG	402737-3377	V3-3377	2	0	0	2
4867	2111	HO THI CAM LOAN	402737-7979	V3-7979	4	4	4	12
4868	2111	LE NGOC KHUE	402737-5514	V3-5514	1	0	2	3
4869	2111	LE NGOC SON	402737-2096	V3-2096	0	0	1	1
4870	2111	LE PHUONG DUNG	402737-9608	V3-9608	1	0	0	1
4871	2111	LUONG KIM HOAN	403754-5280	V5-5280	0	1	0	1
4872	2111	MAI DINH HOA	403754-8141	V5-8141	0	0	1	1
4873	2111	MAI THANH HUYEN	402737-9296	V3-9296	1	1	0	2
4874	2111	NGO THI KIM OANH	402737-5522	V3-5522	1	1	1	3
4875	2111	NGUYEN BICH VAN	402737-2121	V3-2121	1	2	2	5
4876	2111	NGUYEN HUU SAU	402737-2137	V3-2137	1	1	0	2
4877	2111	NGUYEN PHAM NHU QUYNH	402737-7351	V3-7351	1	1	1	3
4878	2111	NGUYEN THANH AN	402737-5035	V3-5035	1	1	2	4
4879	2111	NGUYEN THANH QUANG	402737-9819	V3-9819	1	1	3	5
4880	2111	NGUYEN THI BICH THU	403754-1781	V5-1781	2	0	0	2
4881	2111	NGUYEN THI LAN HUONG	403754-6418	V5-6418	1	0	0	1
4882	2111	NGUYEN THI THANH HIEU	402737-3445	V3-3445	1	1	0	2
4883	2111	NGUYEN THI THANH THAO	402737-2866	V3-2866	1	0	0	1
4884	2111	NGUYEN TRONG QUAN	402737-0121	V3-0121	1	0	0	1
4885	2111	NGUYEN VAN NINH	402737-3609	V3-3609	6	6	6	18
4886	2111	PHAM THI BICH LIEU	402737-1098	V3-1098	1	1	0	2
4887	2111	PHAM TRAN ANH THU	402737-4838	V3-4838	6	0	0	6
4888	2111	PHAN THI KIM NGOAN	402737-5743	V3-5743	6	3	3	12
4889	2111	TRAN THI KIM OANH	403754-2706	V5-2706	0	1	0	1
4890	2111	TRAN THI NHA	402737-3515	V3-3515	3	3	3	9
4891	2111	TRAN THI SEN	402737-4326	V3-4326	2	2	2	6
4892	2111	TRUONG THUY DIEM	403754-4093	V5-4093	2	0	0	2
4893	2111	TRUONG VAN NAM	402737-6906	V3-6906	0	0	3	3
4894	2111	TU DUC THANG	402737-9874	V3-9874	3	4	0	7
4895	2111	VO LAM TUYEN	402737-1758	V3-1758	0	0	1	1
4896	2111	VU THI NGAN HA	402737-2701	V3-2701	1	1	1	3
4897	2111	VU THI PHUONG ANH	402737-5122	V3-5122	1	0	2	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4898	2112	CHAU THI HUONG	402737-3808	V3-3808	3	1	0	4
4899	2112	DANG PHUONG LIEN	402737-9471	V3-9471	0	0	3	3
4900	2112	DANG THANH TUNG	402737-2371	V3-2371	4	4	4	12
4901	2112	HOANG THI HUONG	402737-7620	V3-7620	0	1	0	1
4902	2112	HUYNH KIM NHAN	402737-6668	V3-6668	5	0	0	5
4903	2112	LA THANH THUY	402737-8862	V3-8862	0	0	1	1
4904	2112	LE THI MINH	402737-6237	V3-6237	1	0	0	1
4905	2112	LE THI THU LIEN	402737-5238	V3-5238	0	0	3	3
4906	2112	NGO CONG CAN	402737-7195	V3-7195	1	0	0	1
4907	2112	NGO THUY BINH	402737-1251	V3-1251	2	1	2	5
4908	2112	NGUYEN HONG PHUC	402737-1483	V3-1483	3	1	4	8
4909	2112	NGUYEN MANH THANG	402737-7486	V3-7486	7	7	6	20
4910	2112	NGUYEN MINH LUAN	356513-2773	JP-2773	0	2	0	2
4911	2112	NGUYEN NHUT TRI	402737-9503	V3-9503	1	1	1	3
4912	2112	NGUYEN THANH TUAN	402737-0583	V3-0583	1	1	1	3
4913	2112	NGUYEN THI PHUONG	402737-2767	V3-2767	1	0	0	1
4914	2112	NGUYEN THI THU THUY	402737-3861	V3-3861	0	2	0	2
4915	2112	NGUYEN THI THUY LIEN	402737-2173	V3-2173	0	0	1	1
4916	2112	NGUYEN THI TUY HONG	402737-8854	V3-8854	4	0	1	5
4917	2112	NGUYEN THI VAN KIEN	402737-6942	V3-6942	5	0	0	5
4918	2112	NGUYEN THUONG TIN	402737-8605	V3-8605	0	1	0	1
4919	2112	PHAM THI THU HA	403754-5066	V5-5066	1	0	0	1
4920	2112	PHAM THU HA	402737-1694	V3-1694	1	0	0	1
4921	2112	PHAN DINH HOA	402737-2894	V3-2894	1	1	1	3
4922	2112	PHAN THANH LONG	402737-1570	V3-1570	0	0	2	2
4923	2112	PHAN THI TUYET MAI	403754-0069	V5-0069	0	0	1	1
4924	2112	PHUNG TRINH THI VINH	402737-3384	V3-3384	3	6	3	12
4925	2112	QUACH THI NGOC THUY	536302-8031	MW-8031	1	1	1	3
4926	2112	TRAN THI TU LIEM	402737-7634	V3-7634	1	0	0	1
4927	2112	TRAN VAN GIANG	402737-2843	V3-2843	1	0	0	1
4928	2200	BUI THI HOAI THU	402737-2863	V3-2863	0	0	1	1
4929	2200	BUI VIET ANH	403754-5652	V5-5652	1	1	1	3
4930	2200	BUI VIET ANH	536302-0682	MW-0682	1	1	1	3
4931	2200	DANG THI MY	402737-6561	V3-6561	0	3	6	9
4932	2200	DO QUOC DAT	403754-1382	V5-1382	1	0	0	1
4933	2200	HUYNH THE HAO	402737-9480	V3-9480	0	1	3	4
4934	2200	LAM THANH NGUYEN	402737-4678	V3-4678	0	0	3	3
4935	2200	LE THI PHUONG HANG	402737-7087	V3-7087	7	4	5	16
4936	2200	LE THI PHUONG HANG	403754-8182	V5-8182	1	4	2	7
4937	2200	LE THI TRUC LINH	403754-5155	V5-5155	11	0	0	11
4938	2200	LE VAN BIET	402737-1052	V3-1052	3	3	0	6
4939	2200	LIEU TRI TONG	402737-6538	V3-6538	0	3	6	9
4940	2200	LU GIA HUY	403754-5063	V5-5063	2	0	0	2
4941	2200	LU GIA THANH	403754-5626	V5-5626	2	0	0	2
4942	2200	LU TUONG PHAT	356513-4635	JU-4635	1	0	0	1
4943	2200	LU TUONG PHAT	403754-5618	V5-5618	1	0	0	1
4944	2200	LUONG CONG PHUOC	356513-1903	JU-1903	0	2	2	4
4945	2200	LUONG CONG SON	403754-8158	V5-8158	1	0	2	3
4946	2200	NGO CHI HIEN	402737-2623	V3-2623	1	1	0	2
4947	2200	NGO THI NINH	356513-2405	JU-2405	0	0	1	1
4948	2200	NGUYEN DUC TUAN	402737-6162	V3-6162	0	0	1	1
4949	2200	NGUYEN LE THU	402737-6410	V3-6410	0	0	1	1
4950	2200	NGUYEN QUANG HUNG	403754-8117	V5-8117	0	0	1	1
4951	2200	NGUYEN QUANG HUY	403754-5634	V5-5634	0	0	3	3
4952	2200	NGUYEN THI NGOC DIEP	403754-7937	V5-7937	1	0	0	1
4953	2200	NGUYEN THI NGUYET ANH	356513-5425	JU-5425	3	0	2	5
4954	2200	NGUYEN THI THUY HUONG	402737-2181	V3-2181	3	3	2	8
4955	2200	NGUYEN TRONG KHOI	402737-2622	V3-2622	3	3	3	9
4956	2200	NGUYEN VAN THUAN	356513-0235	JU-0235	1	2	0	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
4957	2200	NGUYEN VAN THUAN	402737-3968	V3-3968	1	5	0	6
4958	2200	NHAN THUC TINH	402737-6975	V3-6975	1	1	0	2
4959	2200	PHAM THI DU	356513-4569	JU-4569	1	0	0	1
4960	2200	PHUNG MY HANG	402737-9534	V3-9534	1	0	0	1
4961	2200	QUACH DIEN LINH	402737-7839	V3-7839	0	0	3	3
4962	2200	QUACH DUC	402737-6370	V3-6370	0	2	0	2
4963	2200	TCHEN VINH THONG	356513-1473	JU-1473	1	1	2	4
4964	2200	TCHEN VINH THONG	402737-7848	V3-7848	1	0	0	1
4965	2200	TIEU HUU QUOC	402737-1491	V3-1491	2	1	0	3
4966	2200	TO CHI LINH	356513-3387	JP-3387	0	0	1	1
4967	2200	TRAN CONG LE HUY	403754-5090	V5-5090	1	6	6	13
4968	2200	TRAN THI DIEM LINH	402737-6196	V3-6196	0	0	1	1
4969	2200	TRUONG KIEN ANH	356513-6572	JU-6572	1	0	2	3
4970	2200	TRUONG THI THUY PHUONG	402737-6322	V3-6322	1	0	0	1
4971	2200	TRUONG VAN BA	403754-5600	V5-5600	2	1	1	4
4972	2200	VO THI NGOC HUONG	402737-4622	V3-4622	1	0	0	1
4973	2201	CHIEU TUYET PHUONG	402737-5216	V3-5216	1	0	0	1
4974	2201	HOANG HONG HAI	402737-7232	V3-7232	0	0	5	5
4975	2201	HONG PHUONG LOC	402737-0617	V3-0617	0	1	0	1
4976	2201	LE MY GIANG THANH	402737-1394	V3-1394	0	2	0	2
4977	2201	NGUYEN NGOC MINH THU	418159-4778	VB-4778	0	2	1	3
4978	2201	NGUYEN PHI KHANH	402737-2830	V3-2830	2	1	0	3
4979	2201	NGUYEN TAT THANG	403754-5223	V5-5223	0	0	1	1
4980	2201	NGUYEN THANH CHUNG	402737-8843	V3-8843	0	1	1	2
4981	2201	NGUYEN THI DUONG	402737-6063	V3-6063	4	1	0	5
4982	2201	NGUYEN THI MY PHUONG	402737-2961	V3-2961	0	2	0	2
4983	2201	NGUYEN VAN CAM	402737-4491	V3-4491	2	5	3	10
4984	2201	PHAN NGOC QUYNH TRAN	403754-5397	V5-5397	0	1	0	1
4985	2201	XA NHON PHONG	402737-1866	V3-1866	0	2	0	2
4986	2202	CAO HOANG MINH TRAM	402737-9351	V3-9351	1	0	0	1
4987	2202	CTY TNHH SX TM GIAO NHAN VA	418159-1101	VB-1101	0	2	0	2
4988	2202	DANG HONG VAN	402737-1314	V3-1314	0	0	1	1
4989	2202	DANG LAN VI	402737-5808	V3-5808	0	0	1	1
4990	2202	DANG THI MY LE	402737-8675	V3-8675	3	0	3	6
4991	2202	DANG THI NGOC HUYEN	402737-0385	V3-0385	5	7	6	18
4992	2202	DANG VAN CHANH	402737-3039	V3-3039	0	2	0	2
4993	2202	DAO MINH TRI	402737-5649	V3-5649	1	0	0	1
4994	2202	DO THI THU HIEN	403754-2681	V5-2681	18	0	0	18
4995	2202	DOAN TAN THANH	402737-7987	V3-7987	2	3	4	9
4996	2202	DUONG THI BE	402737-7687	V3-7687	0	1	0	1
4997	2202	HA THI THU HUONG	402737-9890	V3-9890	0	0	1	1
4998	2202	HOANG MINH NHAT	402737-1780	V3-1780	0	2	0	2
4999	2202	HOANG THI KIM NGOC	402737-5004	V3-5004	1	1	0	2
5000	2202	HOANG THI TINH	402737-9058	V3-9058	1	0	0	1
5001	2202	HOANG TRUNG SON	402737-4671	V3-4671	6	0	0	6
5002	2202	HUA THI MINH	402737-6002	V3-6002	0	0	1	1
5003	2202	HUYNH THI HONG ANH	402737-9080	V3-9080	1	0	0	1
5004	2202	HUYNH THI THU HA	402737-5704	V3-5704	2	2	1	5
5005	2202	HUYNH THI THU LOAN	402737-9705	V3-9705	4	0	0	4
5006	2202	LE PHUOC LOC	402737-8439	V3-8439	0	0	2	2
5007	2202	LE THI ANH TUYET	402737-3529	V3-3529	3	1	0	4
5008	2202	LE THI THANH THUY	402737-8880	V3-8880	1	0	0	1
5009	2202	LE THI THU NGUYET	402737-4474	V3-4474	0	1	0	1
5010	2202	LE THI TUYET MAI	402737-1284	V3-1284	1	1	0	2
5011	2202	LE TRONG BINH	402737-0740	V3-0740	0	1	0	1
5012	2202	LE VU MINH VUONG	402737-6779	V3-6779	0	2	0	2
5013	2202	LUONG NGOC DUC	356513-3250	JP-3250	0	0	2	2
5014	2202	LUONG NGOC SON	402737-9678	V3-9678	0	0	3	3
5015	2202	LY QUOC THANG	403754-5793	V5-5793	0	1	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5016	2202	NGO THI NGUYET	402737-5503	V3-5503	0	0	1	1
5017	2202	NGUYEN ANH HAO	402737-9649	V3-9649	3	3	3	9
5018	2202	NGUYEN DINH KIEN	402737-8173	V3-8173	1	0	3	4
5019	2202	NGUYEN DO THANH NGUYEN	402737-3749	V3-3749	0	1	0	1
5020	2202	NGUYEN DUC TAI	402737-1494	V3-1494	3	3	3	9
5021	2202	NGUYEN DUC TIEN	402737-8084	V3-8084	0	0	2	2
5022	2202	NGUYEN HOANG PHUONG	402737-6729	V3-6729	0	0	1	1
5023	2202	NGUYEN HOANG TUNG	402737-6187	V3-6187	0	0	1	1
5024	2202	NGUYEN KIET TUONG	402737-0633	V3-0633	0	0	1	1
5025	2202	NGUYEN KIEU ANH	402737-6398	V3-6398	1	1	1	3
5026	2202	NGUYEN LAM GIA DINH	402737-5845	V3-5845	1	2	1	4
5027	2202	NGUYEN LE MINH TRANG	402737-1619	V3-1619	2	1	0	3
5028	2202	NGUYEN LUONG MINH QUAN	402737-6316	V3-6316	1	2	2	5
5029	2202	NGUYEN LUU NHU Y	402737-4185	V3-4185	2	0	1	3
5030	2202	NGUYEN NGOC NGHIEM	402737-5611	V3-5611	0	0	5	5
5031	2202	NGUYEN THANH HAI	403754-0762	V5-0762	0	0	1	1
5032	2202	NGUYEN THI LY LY	403754-4042	V5-4042	0	0	66	66
5033	2202	NGUYEN THI QUYNH TRANG	402737-4127	V3-4127	1	0	0	1
5034	2202	NGUYEN THI THUY	402737-8320	V3-8320	1	0	1	2
5035	2202	NGUYEN VAN MANH	402737-2106	V3-2106	1	0	0	1
5036	2202	NGUYEN VAN MANH	402737-3168	V3-3168	0	1	1	2
5037	2202	NGUYEN XUAN VY	402737-6114	V3-6114	6	6	6	18
5038	2202	PHAM HOANG THONG	402737-1535	V3-1535	1	0	0	1
5039	2202	PHAM NGOC HUYNH NHU	402737-9250	V3-9250	0	0	1	1
5040	2202	PHAM TAN HAO	402737-1616	V3-1616	3	3	3	9
5041	2202	PHAM THANH THUY	403754-5454	V5-5454	0	0	1	1
5042	2202	PHAM THANH TIEN	402737-3710	V3-3710	9	11	9	29
5043	2202	PHAM TU EM	402737-5043	V3-5043	1	0	0	1
5044	2202	PHAN THANH DUNG	402737-1708	V3-1708	5	6	0	11
5045	2202	PHAN THANH DUNG	418159-1147	VB-1147	0	3	0	3
5046	2202	PHAN THI HONG LY	402737-8461	V3-8461	1	0	0	1
5047	2202	PHAN THI TUNG LINH	402737-8508	V3-8508	2	0	0	2
5048	2202	THUONG VAN TAM	402737-3995	V3-3995	3	0	0	3
5049	2202	TRAN THI HOA LAN	402737-6871	V3-6871	0	1	0	1
5050	2202	TRAN THI LIEU	403754-0754	V5-0754	1	0	0	1
5051	2202	TRAN THI THANH MAI	402737-9573	V3-9573	2	0	0	2
5052	2202	TRAN THI THANH NGUYET	403754-7515	V5-7515	2	0	0	2
5053	2202	TRAN THI THU HANG	403754-3662	V5-3662	1	0	1	2
5054	2202	TRAN THUY HOANG LAN	402737-8853	V3-8853	1	0	0	1
5055	2202	VI VAN LUONG	402737-0292	V3-0292	0	2	0	2
5056	2202	VO ANH THINH	402737-2363	V3-2363	0	6	3	9
5057	2202	VO HOANG GIANG	402737-9554	V3-9554	0	1	0	1
5058	2202	VO PHI HAI	418159-0046	VB-0046	0	1	0	1
5059	2202	VU TRAN DINH THAO	402737-3049	V3-3049	0	3	0	3
5060	2202	VU VAN TRUONG	402737-7661	V3-7661	6	6	6	18
5061	2203	DANG THUY XUAN LAN	402737-8155	V3-8155	1	0	0	1
5062	2203	DO QUANG NINH	402737-3257	V3-3257	0	0	5	5
5063	2203	LAI CHANH LUONG	402737-8654	V3-8654	0	0	3	3
5064	2203	LE THUY LIEN HOA	402737-3131	V3-3131	1	1	1	3
5065	2203	NGUYEN HOANG LINH	402737-4430	V3-4430	0	3	0	3
5066	2203	NGUYEN MINH TUAN	402737-9223	V3-9223	1	0	0	1
5067	2203	NGUYEN THI MINH NGUYET	402737-8393	V3-8393	0	1	0	1
5068	2203	NGUYEN VAN HUU	402737-0659	V3-0659	1	1	1	3
5069	2203	VU ANH TUAN	356513-0615	JU-0615	0	1	0	1
5070	2204	CHE THI NHU THUONG	402737-3202	V3-3202	1	1	1	3
5071	2204	DANG THI NGOC LINH	403754-2862	V5-2862	1	0	0	1
5072	2204	HONG THI THUY OANH	402737-9703	V3-9703	2	2	2	6
5073	2204	HUA TRAN ANH TUAN	402737-5069	V3-5069	1	0	0	1
5074	2204	HUYNH THI YEN	403754-2714	V5-2714	1	0	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5075	2204	HUYNH TRUONG PHUONG THAO	402737-6620	V3-6620	3	0	0	3
5076	2204	LE TAN TAI	402737-8958	V3-8958	0	0	1	1
5077	2204	LE TRUNG NAM	418159-6229	VB-6229	34	34	35	103
5078	2204	MAI TRAN YEN XUAN	402737-7094	V3-7094	0	0	1	1
5079	2204	NGUYEN DUC THINH	402737-5537	V3-5537	0	1	0	1
5080	2204	NGUYEN DUC THUAN	402737-6947	V3-6947	1	1	2	4
5081	2204	NGUYEN THI TAM	402737-6428	V3-6428	1	1	1	3
5082	2204	NGUYEN THI THANH TRUC	402737-5529	V3-5529	0	1	0	1
5083	2204	NGUYEN THI THANH XUAN	402737-1300	V3-1300	1	1	0	2
5084	2204	NGUYEN THI THAO	402737-2145	V3-2145	0	1	4	5
5085	2204	NGUYEN THI XUAN	402737-8274	V3-8274	0	1	0	1
5086	2204	NGUYEN TRONG TRI	402737-1353	V3-1353	2	1	1	4
5087	2204	NGUYEN VAN THU	402737-5824	V3-5824	0	0	1	1
5088	2204	PHAM THI MY TIEN	403754-4135	V5-4135	1	1	1	3
5089	2204	PHAN HUYNH THUONG	402737-8345	V3-8345	2	0	0	2
5090	2204	TRAN THANH HUY	356513-9153	JU-9153	1	1	1	3
5091	2204	TRAN THANH HUY	402737-7631	V3-7631	1	1	1	3
5092	2204	TRAN THI TUYET MAI	402737-2605	V3-2605	0	0	1	1
5093	2205	BUI THANH LOAN	403754-1139	V5-1139	3	0	0	3
5094	2205	BUI THI MINH TRANG	402737-6323	V3-6323	1	6	0	7
5095	2205	DO CONG DANH	402737-6344	V3-6344	0	0	2	2
5096	2205	HO THANH NAM	402737-2809	V3-2809	0	6	6	12
5097	2205	HUYNH NGOC SON	402737-1050	V3-1050	2	0	0	2
5098	2205	LAM CAM TU	402737-7326	V3-7326	0	0	3	3
5099	2205	LE THI KIM OANH	402737-0349	V3-0349	0	2	0	2
5100	2205	LE THI MINH VY	402737-6641	V3-6641	0	0	1	1
5101	2205	LE TRIEU TIEN	403754-4275	V5-4275	1	0	1	2
5102	2205	LE VU THANH QUANG	402737-3235	V3-3235	0	3	0	3
5103	2205	LY NGOC LONG	403754-1088	V5-1088	0	0	1	1
5104	2205	MAI LINH	403754-7831	V5-7831	0	0	1	1
5105	2205	MAI LINH	536302-1425	MW-1425	0	0	1	1
5106	2205	MAI THI TRINH MAI	403754-7716	V5-7716	0	0	1	1
5107	2205	MAI THI TRINH MAI	536302-1417	MW-1417	0	0	1	1
5108	2205	NGUYEN DUC ANH	402737-7880	V3-7880	3	0	0	3
5109	2205	NGUYEN TAN KHANH	403754-1949	V5-1949	0	0	1	1
5110	2205	NGUYEN THANH TRUNG	402737-3354	V3-3354	0	6	0	6
5111	2205	NGUYEN THI KIM PHUONG	402737-7368	V3-7368	0	1	0	1
5112	2205	NGUYEN THI MINH ANH	403754-1170	V5-1170	3	1	0	4
5113	2205	NGUYEN THI THANH VAN	402737-3556	V3-3556	0	0	1	1
5114	2205	NGUYEN THI THUY	402737-4369	V3-4369	1	1	1	3
5115	2205	NGUYEN VAN QUYET	402737-2073	V3-2073	0	0	3	3
5116	2205	PHAM NGOC CAT TIEN	402737-9555	V3-9555	0	0	1	1
5117	2205	PHAM NHU CHIEM	402737-5113	V3-5113	4	3	1	8
5118	2205	PHAM THIEN VU	402737-9548	V3-9548	1	1	0	2
5119	2205	PHAN THI ANH HOANG	402737-7561	V3-7561	3	0	0	3
5120	2205	PHAN THI THANH TUYEN	402737-7872	V3-7872	0	0	6	6
5121	2205	TRAN LE HAI YEN	402737-6658	V3-6658	0	0	4	4
5122	2205	TRAN NGOC TAM	402737-6331	V3-6331	4	0	0	4
5123	2205	TRAN THI PHUONG THAO	402737-2294	V3-2294	1	0	0	1
5124	2205	TRAN THI THAI TRINH	402737-4302	V3-4302	0	1	0	1
5125	2205	TRAN VAN DUC	402737-4382	V3-4382	1	1	1	3
5126	2205	TRUONG BACH HOAI AN	402737-1568	V3-1568	5	5	5	15
5127	2205	TRUONG THI HONG HA	402737-2814	V3-2814	3	1	1	5
5128	2205	VO THANH LAM	402737-9728	V3-9728	0	1	0	1
5129	2205	VO TUAN ANH	402737-3146	V3-3146	1	0	0	1
5130	2205	VO TUAN ANH	402737-3811	V3-3811	1	1	1	3
5131	2205	VO TUAN ANH	403754-1914	V5-1914	3	3	3	9
5132	2205	VUONG VU TRUYEN	402737-8114	V3-8114	1	1	1	3
5133	2206	CHAU QUOC VINH	402737-0009	V3-0009	1	0	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5134	2206	HO NHAT TAN	402737-3597	V3-3597	4	0	3	7
5135	2206	HOANG BACH THONG	403754-5942	V5-5942	0	1	0	1
5136	2206	LE PHUONG QUYEN	403754-6450	V5-6450	0	0	1	1
5137	2206	LUU QUANG THAI	402737-2403	V3-2403	0	1	0	1
5138	2206	NGO DINH ANH VU	402737-0877	V3-0877	0	1	0	1
5139	2206	NGUYEN THI BICH LIEU	402737-4337	V3-4337	0	0	3	3
5140	2206	NGUYEN THI THANH HA	402737-5447	V3-5447	2	0	0	2
5141	2206	NGUYEN THUY LOAN	403754-0642	V5-0642	0	1	0	1
5142	2206	PHAM HOANG NGOC TRAM	402737-8027	V3-8027	0	0	1	1
5143	2206	PHAM QUOC HONG TAM	402737-5466	V3-5466	0	1	0	1
5144	2206	PHAN THI HANG	558023-5324	MB-5324	5	6	0	11
5145	2206	TA LONG HO	402737-9259	V3-9259	0	0	1	1
5146	2206	TA THI BICH CHI	402737-7666	V3-7666	0	1	0	1
5147	2206	TRAN HONG TUAN	356513-6315	JP-6315	1	0	0	1
5148	2206	TRAN NGUYEN TRONG NGHIA	402737-5274	V3-5274	1	1	1	3
5149	2206	TRAN THI BAO TRAN	403754-9420	V5-9420	4	0	4	8
5150	2206	VO TAT HIEN	402737-7808	V3-7808	0	0	1	1
5151	2206	VU HAO QUANG	402737-3485	V3-3485	1	0	0	1
5152	2207	BUI TRUNG HIEU	402737-4236	V3-4236	0	1	0	1
5153	2207	CHU THI HAI ANH	402737-0074	V3-0074	0	0	1	1
5154	2207	CHU THI HAI ANH	403754-5827	V5-5827	0	2	6	8
5155	2207	CHU THI MINH HIEN	402737-4169	V3-4169	0	0	1	1
5156	2207	DANG CONG TRINH	402737-0066	V3-0066	0	0	1	1
5157	2207	DANG DUY TRINH	402737-0058	V3-0058	0	0	1	1
5158	2207	DO THI THUY DUONG	402737-5184	V3-5184	0	1	0	1
5159	2207	DUONG HA CAU	402737-9785	V3-9785	0	0	1	1
5160	2207	HA THANH DIEN	402737-4710	V3-4710	1	3	0	4
5161	2207	HO THI TAN	402737-5457	V3-5457	2	3	3	8
5162	2207	LE ANH VU	402737-1402	V3-1402	0	0	1	1
5163	2207	LE THI NHAT	402737-2057	V3-2057	2	1	1	4
5164	2207	NGO THI HANG	402737-5399	V3-5399	0	0	1	1
5165	2207	NGUYEN MINH TRI	402737-9040	V3-9040	0	9	4	13
5166	2207	NGUYEN PHU CUONG	402737-6577	V3-6577	2	3	3	8
5167	2207	NGUYEN THI HUONG	402737-8642	V3-8642	0	0	1	1
5168	2207	NGUYEN TRAN QUYNH	402737-7273	V3-7273	6	3	6	15
5169	2207	PHAM THANH CONG	402737-6456	V3-6456	1	1	1	3
5170	2207	PHAM THI LAN CHI	402737-9362	V3-9362	1	1	1	3
5171	2207	PHAN THI HUYEN	402737-2807	V3-2807	1	1	1	3
5172	2208	BUI TRAN NGOC DUNG	402737-6356	V3-6356	0	1	0	1
5173	2208	BUI TUAN THANH	402737-7752	V3-7752	0	0	1	1
5174	2208	DINH LE DIEN TRUNG	402737-6311	V3-6311	0	0	5	5
5175	2208	DO KIM NGOC QUY	402737-3200	V3-3200	0	2	2	4
5176	2208	DO MINH TRI	402737-1415	V3-1415	0	7	5	12
5177	2208	DUONG MY LINH	402737-1708	V3-1708	0	1	1	2
5178	2208	DUONG MY LINH	403754-4044	V5-4044	4	4	5	13
5179	2208	HO HOANG BAO	402737-2337	V3-2337	0	0	5	5
5180	2208	HUYNH VO CHI HIEU	402737-2995	V3-2995	1	0	1	2
5181	2208	HUYNH YEN LAM	403754-7938	V5-7938	0	1	0	1
5182	2208	LAM HOA TONG	402737-2235	V3-2235	0	4	1	5
5183	2208	LE VAN CAO	402737-7330	V3-7330	0	1	2	3
5184	2208	LY LOC THIEN	402737-3918	V3-3918	1	2	2	5
5185	2208	MAI CHIEM DIEN	402737-7729	V3-7729	0	0	1	1
5186	2208	NGUYEN ANH DUY	402737-4345	V3-4345	3	0	0	3
5187	2208	NGUYEN HAI TRIEU	402737-6878	V3-6878	1	1	1	3
5188	2208	NGUYEN HOANG LONG	402737-3331	V3-3331	0	0	4	4
5189	2208	NGUYEN MINH AN	402737-5983	V3-5983	0	1	0	1
5190	2208	NGUYEN MINH HAI	402737-0667	V3-0667	0	1	0	1
5191	2208	NGUYEN MINH HIEU	402737-8343	V3-8343	0	0	1	1
5192	2208	NGUYEN NHAT NAM	402737-2276	V3-2276	6	6	6	18

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5193	2208	NGUYEN PHUOC TAI	402737-0003	V3-0003	0	0	1	1
5194	2208	NGUYEN THE HUNG	402737-5078	V3-5078	1	1	1	3
5195	2208	NGUYEN THE HUNG	402737-6348	V3-6348	1	1	1	3
5196	2208	NGUYEN THI QUE ANH	402737-4123	V3-4123	0	1	1	2
5197	2208	NGUYEN THI TUONG VY	402737-3323	V3-3323	4	0	0	4
5198	2208	NGUYEN THUY DUNG TU	402737-9827	V3-9827	0	2	0	2
5199	2208	NGUYEN TRUNG HIEU	403754-6031	V5-6031	0	1	1	2
5200	2208	NGUYEN TRUNG HIEU	536302-1045	MW-1045	0	0	1	1
5201	2208	NGUYEN VAN HAN	402737-3530	V3-3530	1	1	0	2
5202	2208	NGUYEN VAN THUAN	402737-9111	V3-9111	1	1	1	3
5203	2208	NGUYEN VAN TIEN	402737-1432	V3-1432	0	3	0	3
5204	2208	NGUYEN XUAN HIEP	402737-6557	V3-6557	4	4	4	12
5205	2208	PHAM THI DEO	402737-5345	V3-5345	0	0	1	1
5206	2208	PHAN QUANG THIEN	402737-1209	V3-1209	0	0	1	1
5207	2208	PHUNG THI LAI	402737-9711	V3-9711	0	2	0	2
5208	2208	TANG THI BICH TRAM	402737-0739	V3-0739	0	0	1	1
5209	2208	TRAN MINH TRI	402737-3374	V3-3374	3	1	4	8
5210	2208	TRAN THI THANH THUONG	402737-2905	V3-2905	0	2	0	2
5211	2208	TRAN THI THANH THUONG	402737-3413	V3-3413	10	0	11	21
5212	2208	TRAN THI THUY HA	402737-6852	V3-6852	2	0	0	2
5213	2208	TRAN THI THUY TIEN	402737-7322	V3-7322	0	3	3	6
5214	2208	TRUONG THANH CHUNG	402737-2897	V3-2897	5	0	2	7
5215	2208	TRUONG THANH CHUNG	402737-3421	V3-3421	2	0	0	2
5216	2208	VO THI THUY KIEU	402737-5614	V3-5614	1	0	0	1
5217	2208	VO VAN TRIEU	402737-7527	V3-7527	2	1	1	4
5218	2208	VU THI THANH HAI	402737-3605	V3-3605	4	6	5	15
5219	2209	DONG THI HUONG	402737-1451	V3-1451	0	1	0	1
5220	2209	LE DUC ANH	402737-5893	V3-5893	1	1	1	3
5221	2209	LE HAI TRUNG	402737-7917	V3-7917	3	0	0	3
5222	2209	LE THANH PHONG	402737-3839	V3-3839	0	5	2	7
5223	2209	NGUYEN KHOA TRUONG	402737-1156	V3-1156	6	0	0	6
5224	2209	NGUYEN NGOC HONG TRAM	402737-6249	V3-6249	1	1	1	3
5225	2209	NGUYEN THI CAM HA	402737-4209	V3-4209	0	2	1	3
5226	2209	NGUYEN THI MAI KA	402737-4773	V3-4773	0	1	0	1
5227	2209	NGUYEN THI THANH BINH	403754-9339	V5-9339	0	0	4	4
5228	2209	NGUYEN THI THANH	402737-7909	V3-7909	0	1	0	1
5229	2209	NGUYEN VAN XIEM	402737-7925	V3-7925	1	2	2	5
5230	2209	PHAM NGOC QUE ANH	403754-9512	V5-9512	0	0	1	1
5231	2209	PHAM VAN NHUAN	402737-0192	V3-0192	0	2	2	4
5232	2209	THIEU VIET LONG	402737-1557	V3-1557	0	0	1	1
5233	2209	TRAN THI PHUONG NGA	402737-1565	V3-1565	0	0	1	1
5234	2209	VO MINH TAN	403754-7275	V5-7275	0	1	1	2
5235	2210	DOAN TAM THO	402737-5429	V3-5429	0	0	1	1
5236	2210	HA THI DUYEN	402737-2339	V3-2339	3	3	0	6
5237	2210	LE THI PHUONG NGA	356513-4535	JU-4535	0	3	0	3
5238	2210	NGUYEN CAO THANG	402737-1083	V3-1083	0	0	1	1
5239	2210	NGUYEN DUC HUAN	402737-4599	V3-4599	2	2	2	6
5240	2210	NGUYEN MINH THONG	402737-5411	V3-5411	5	0	1	6
5241	2210	PHAN TRUNG HIEU	469655-1949	VP-1949	11	0	0	11
5242	2210	TRAN DAI THANG	469655-5528	VP-5528	6	6	6	18
5243	2210	TRAN NGOC THI	402737-1073	V3-1073	0	1	1	2
5244	2210	TRAN VAN DUNG	402737-7130	V3-7130	0	1	1	2
5245	2211	HOANG THI MINH DIEM	402737-6087	V3-6087	1	1	0	2
5246	2211	LE PHAM THUY TRANG	356513-8585	JU-8585	1	0	0	1
5247	2211	LE THI HAI YEN	402737-5345	V3-5345	3	3	2	8
5248	2211	NGO HONG NGA	403754-5783	V5-5783	0	0	1	1
5249	2211	NGO MONG KHUYEN	402737-0020	V3-0020	0	2	3	5
5250	2211	NGO THI NGOC CAM	402737-7569	V3-7569	1	1	1	3
5251	2211	NGUYEN BACH TUYET	402737-5832	V3-5832	0	1	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5252	2211	NGUYEN DANG KHOA	402737-4631	V3-4631	0	0	1	1
5253	2211	NGUYEN HA CHI	402737-1541	V3-1541	2	2	2	6
5254	2211	NGUYEN HUU AN	402737-3952	V3-3952	0	6	6	12
5255	2211	NGUYEN THI HONG	402737-1530	V3-1530	1	1	1	3
5256	2211	NGUYEN THUY HONG THAO	402737-8013	V3-8013	1	0	1	2
5257	2211	NGUYEN TRUONG LAN	402737-8974	V3-8974	0	0	1	1
5258	2211	PHAM LE THANH	403754-6724	V5-6724	3	3	1	7
5259	2211	TRINH QUOC DUNG	402737-2215	V3-2215	0	1	1	2
5260	2211	VAN THI HONG NHI	402737-8330	V3-8330	0	1	0	1
5261	2211	VO DUC THO	356513-1696	JU-1696	0	1	1	2
5262	2211	VO DUC THO	402737-1495	V3-1495	0	0	2	2
5263	2212	ARMIN DIRSCHERL	403754-2151	V5-2151	1	1	1	3
5264	2212	BUI VAN TUYNH	356513-2873	JP-2873	1	1	0	2
5265	2212	DINH VIET SINH	403754-8455	V5-8455	0	1	0	1
5266	2212	DO TRUONG THANH	402737-9515	V3-9515	1	1	0	2
5267	2212	DOAN THI SINH	403754-4358	V5-4358	1	0	0	1
5268	2212	DOAN THI THU HIEN	403754-1279	V5-1279	0	1	0	1
5269	2212	ERIC JAN AAFJES	536302-0906	MW-0906	0	0	2	2
5270	2212	HA THI HAI HANH	356513-8862	JP-8862	2	0	0	2
5271	2212	HUYNH THI BICH HONG	403754-0379	V5-0379	3	0	0	3
5272	2212	LA CAM THUY TRUC	402737-5295	V3-5295	0	0	1	1
5273	2212	LE VAN XUAN	402737-2231	V3-2231	1	1	0	2
5274	2212	LE XUAN HOANG VIET	403754-6483	V5-6483	0	1	0	1
5275	2212	NGO THUY LAN	403754-7086	V5-7086	3	0	0	3
5276	2212	NGUYEN DANG THO	402737-8491	V3-8491	0	0	1	1
5277	2212	NGUYEN LE HOANG LONG	403754-8851	V5-8851	4	1	0	5
5278	2212	NGUYEN THANH CONG	402737-4365	V3-4365	0	3	1	4
5279	2212	NGUYEN THANH LONG	403754-5973	V5-5973	2	7	2	11
5280	2212	NGUYEN THI KIEU MAI	402737-8659	V3-8659	3	1	1	5
5281	2212	NGUYEN THI LAN ANH	356513-6248	JP-6248	0	1	2	3
5282	2212	NGUYEN THI THUY HIEN	403754-5249	V5-5249	0	0	1	1
5283	2212	NGUYEN THU HA	403754-6393	V5-6393	2	0	0	2
5284	2212	NGUYEN VAN RUC	402737-4064	V3-4064	1	0	1	2
5285	2212	NINH DAC THEM	403754-1337	V5-1337	1	0	0	1
5286	2212	PHAM MINH DONG	402737-5338	V3-5338	3	1	0	4
5287	2212	PHAM NGUYEN HANG NGA	356513-7541	JP-7541	0	0	3	3
5288	2212	PHAN THI CAM TU	403754-8513	V5-8513	1	0	1	2
5289	2212	PHAN THI HONG DUNG	403754-5791	V5-5791	2	3	0	5
5290	2212	TA THI HONG OANH	403754-4132	V5-4132	0	1	0	1
5291	2212	TRAN QUANG VINH	403754-8514	V5-8514	0	2	0	2
5292	2212	TRAN TUAN DAT	402737-8888	V3-8888	1	0	0	1
5293	2212	VO VIET TRUNG	403754-6988	V5-6988	2	3	3	8
5294	2212	VU CHI CONG	402737-4138	V3-4138	1	1	1	3
5295	2214	DANG TRUONG AN	402737-3834	V3-3834	1	1	1	3
5296	2214	DOAN MINH LINH	402737-5226	V3-5226	6	6	6	18
5297	2214	HUYNH THI KIM CUONG	402737-0507	V3-0507	1	0	0	1
5298	2214	LE THI TUONG VI	402737-5681	V3-5681	0	0	3	3
5299	2214	LE TRUNG TRUC	402737-3117	V3-3117	1	1	0	2
5300	2214	LY THI MINH PHUONG	402737-6202	V3-6202	3	3	3	9
5301	2214	MAC PHI NGUYET CAM	402737-5246	V3-5246	3	3	3	9
5302	2214	MAI THI LIEN	402737-5566	V3-5566	1	1	2	4
5303	2214	NGUYEN THI KIM THANH	402737-1217	V3-1217	2	0	0	2
5304	2214	NGUYEN THI MY ANH	402737-7462	V3-7462	3	0	3	6
5305	2214	NGUYEN THI NGOC DAO	402737-5718	V3-5718	0	0	2	2
5306	2214	NGUYEN THI NGOC GIAU	402737-0336	V3-0336	2	2	2	6
5307	2214	NGUYEN THI PHUONG THUY	402737-7828	V3-7828	1	2	1	4
5308	2214	NGUYEN VAN LAM	402737-0090	V3-0090	1	1	1	3
5309	2214	NGUYEN VAN NHIEM	402737-3755	V3-3755	1	1	1	3
5310	2214	PHAM MINH HOANG	403754-2580	V5-2580	1	0	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5311	2214	TRAN NGUYEN THUY AN	402737-4698	V3-4698	0	1	0	1
5312	2214	TRAN THI MY NGAN	402737-8639	V3-8639	1	0	0	1
5313	2214	TRUONG QUANG NGA	402737-4971	V3-4971	1	1	1	3
5314	2214	TRUONG THANH	402737-5121	V3-5121	0	1	0	1
5315	2215	BUI QUOC BAO LOC	402737-2107	V3-2107	1	0	0	1
5316	2215	CAO THANH TUAN	402737-7986	V3-7986	1	0	0	1
5317	2215	CAO THI TUYET MAI	403754-0818	V5-0818	0	1	1	2
5318	2215	DUONG THUY HONG	403754-6320	V5-6320	0	1	0	1
5319	2215	LE HUNG PHONG	403754-0303	V5-0303	0	1	0	1
5320	2215	LE THANH LONG	402737-9063	V3-9063	0	0	1	1
5321	2215	LE THI THU HANG	402737-9901	V3-9901	1	2	1	4
5322	2215	LE VAN DUT	403754-2426	V5-2426	0	0	2	2
5323	2215	LUONG MINH TRI	403754-6897	V5-6897	0	0	1	1
5324	2215	NGUYEN MANH HUNG	403754-4655	V5-4655	0	0	1	1
5325	2215	NGUYEN QUOC AN KHANH	402737-9858	V3-9858	6	6	6	18
5326	2215	PHUNG THI THU YEN	402737-0064	V3-0064	3	3	3	9
5327	2215	TIEU TAN THANH	402737-6065	V3-6065	1	0	1	2
5328	2215	VUONG TRUONG GIANG	402737-1612	V3-1612	1	0	0	1
5329	2216	CHU NGOC THU	402737-2147	V3-2147	0	1	0	1
5330	2216	DO XUAN HIEP	402737-5366	V3-5366	0	0	1	1
5331	2216	DUONG HOANG LAN	402737-2737	V3-2737	3	3	3	9
5332	2216	DUONG LE DAO	402737-4050	V3-4050	1	0	0	1
5333	2216	HA ANH DUY	402737-8054	V3-8054	0	2	5	7
5334	2216	HUYNH TU PHUOC	402737-5707	V3-5707	0	3	0	3
5335	2216	LAI THANH YEN	402737-8921	V3-8921	3	3	2	8
5336	2216	LAM NGUYEN THIEN NHON	403754-0838	V5-0838	1	1	1	3
5337	2216	LAM THUC QUYEN	402737-3292	V3-3292	3	7	7	17
5338	2216	LAM TUYET HONG	402737-5825	V3-5825	1	0	0	1
5339	2216	LE HOANG LIEM	402737-3988	V3-3988	6	3	3	12
5340	2216	LE QUOC NGOC TUYEN	402737-4057	V3-4057	4	4	3	11
5341	2216	LE THI HOAI PHUONG	402737-3730	V3-3730	3	3	3	9
5342	2216	LE THI NGOC CHAU	402737-9442	V3-9442	0	1	0	1
5343	2216	LE THI NGOC DIEP	402737-3382	V3-3382	0	1	0	1
5344	2216	LE THI NGOC HANH	402737-6396	V3-6396	1	1	1	3
5345	2216	LE VAN VIET	402737-0454	V3-0454	1	1	3	5
5346	2216	LE VAN VIET	558023-5555	MB-5555	3	0	0	3
5347	2216	LONG THUY DA THAO	402737-8647	V3-8647	1	1	1	3
5348	2216	NGO KIM LINH	402737-5699	V3-5699	0	3	0	3
5349	2216	NGO PHUOC DAT	402737-0188	V3-0188	3	0	6	9
5350	2216	NGUYEN HONG HAI	403754-8737	V5-8737	6	12	6	24
5351	2216	NGUYEN HUYNH TAN PHONG	402737-1389	V3-1389	2	2	0	4
5352	2216	NGUYEN QUOC KHANH	402737-5355	V3-5355	1	1	1	3
5353	2216	NGUYEN QUOC SIEU	402737-7670	V3-7670	0	1	0	1
5354	2216	NGUYEN THI BICH THUY	402737-5865	V3-5865	0	0	1	1
5355	2216	NGUYEN THI MY TIEN	402737-3528	V3-3528	0	0	1	1
5356	2216	NGUYEN VAN HUYEN	402737-1013	V3-1013	0	0	1	1
5357	2216	NGUYEN VAN QUOC	402737-0132	V3-0132	0	1	0	1
5358	2216	PHAN MINH VIEN	402737-0235	V3-0235	1	0	0	1
5359	2216	TON THAT PHI	402737-1463	V3-1463	0	0	1	1
5360	2216	TRAN DAC THAI	402737-9745	V3-9745	2	2	2	6
5361	2216	TRAN QUANG MINH	402737-2913	V3-2913	3	3	3	9
5362	2216	TRAN QUOC DUNG	402737-5118	V3-5118	3	3	3	9
5363	2216	TRAN THUONG THU GIANG	403754-7979	V5-7979	3	1	0	4
5364	2216	TRUONG QUANG THE	402737-4900	V3-4900	1	0	0	1
5365	2216	TRUONG THI KIM PHUONG	402737-2909	V3-2909	1	0	0	1
5366	2216	TRUONG VINH LOI	403754-0957	V5-0957	0	2	0	2
5367	2216	VO HUNG KHA	356513-1431	JU-1431	1	1	0	2
5368	2217	CHAU MAN DAT	402737-7134	V3-7134	0	2	0	2
5369	2217	DANG THI PHUONG DIEM	403754-4564	V5-4564	1	1	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5370	2217	DANG THI TUYEN	402737-8655	V3-8655	0	1	0	1
5371	2217	DAO THI MY LOAN	402737-4714	V3-4714	1	1	1	3
5372	2217	DINH THI THANH THUAN	402737-8037	V3-8037	0	0	1	1
5373	2217	DOAN THI LIEN	402737-8691	V3-8691	1	0	0	1
5374	2217	DUONG DAT VINH	402737-4621	V3-4621	1	0	0	1
5375	2217	HOANG DUC VO	402737-4951	V3-4951	0	1	1	2
5376	2217	HUYNH THUY PHUONG OANH	402737-9006	V3-9006	2	0	2	4
5377	2217	LAM TAN CHUONG	403754-6542	V5-6542	0	0	1	1
5378	2217	LE THI HONG DUNG	402737-0228	V3-0228	0	1	0	1
5379	2217	LUC MUI	403754-4596	V5-4596	1	1	0	2
5380	2217	LUU NGUYET KIM	356513-6589	JU-6589	0	1	0	1
5381	2217	LY TRONG HIEN	402737-6739	V3-6739	1	0	0	1
5382	2217	NGUYEN MAI PHUONG TRANG	403754-4234	V5-4234	0	0	1	1
5383	2217	NGUYEN THANH NGUYEN	402737-3536	V3-3536	0	2	0	2
5384	2217	NGUYEN THU VAN	402737-4737	V3-4737	2	1	1	4
5385	2217	PHONG XUAN LINH	356513-6753	JU-6753	0	2	0	2
5386	2217	PHONG XUAN LINH	402737-8055	V3-8055	0	1	0	1
5387	2217	TANG MAN YEN	402737-4642	V3-4642	1	0	0	1
5388	2217	TRAN DUC PHONG	403754-5934	V5-5934	0	1	2	3
5389	2217	TRAN LE TRINH	402737-4745	V3-4745	1	1	1	3
5390	2217	TRAN THUAN HIEU	402737-4728	V3-4728	3	3	0	6
5391	2217	TRAN THUY VY	402737-8165	V3-8165	3	0	5	8
5392	2217	VU DUC NAM	403754-2798	V5-2798	0	2	0	2
5393	2218	BUI HUY SI	402737-2500	V3-2500	3	3	3	9
5394	2218	BUI TUAN VU	402737-3771	V3-3771	3	3	3	9
5395	2218	DANG QUANG MINH	402737-5927	V3-5927	3	6	7	16
5396	2218	DINH HONG MY	402737-2426	V3-2426	0	6	6	12
5397	2218	DO SON NAM	402737-5189	V3-5189	1	1	1	3
5398	2218	HO MINH PHUNG	402737-5759	V3-5759	0	0	6	6
5399	2218	HO QUOC HUY	402737-4072	V3-4072	1	2	1	4
5400	2218	HO THANH BINH	402737-4093	V3-4093	1	1	1	3
5401	2218	HO THI NGOC BICH	402737-2264	V3-2264	4	0	0	4
5402	2218	HUYNH MAN DAT	469655-9198	VP-9198	1	0	0	1
5403	2218	HUYNH THI HANH	402737-0367	V3-0367	0	0	1	1
5404	2218	HUYNH THI MINH HUE	402737-4159	V3-4159	1	1	1	3
5405	2218	HUYNH THI NGOC VAN	402737-0342	V3-0342	0	3	0	3
5406	2218	HUYNH TRUNG THUONG	402737-2499	V3-2499	8	0	4	12
5407	2218	LAI VAN HAI	402737-8238	V3-8238	3	3	3	9
5408	2218	LAM NGUYEN DANG PHUC	402737-3691	V3-3691	6	0	0	6
5409	2218	LAM THANH NGUYEN	402737-4688	V3-4688	0	10	6	16
5410	2218	LE HA VAN	402737-2655	V3-2655	3	1	3	7
5411	2218	LE HAI ANH	402737-0672	V3-0672	4	3	3	10
5412	2218	LE HO	402737-9646	V3-9646	0	3	1	4
5413	2218	LE MINH HOANG	402737-4831	V3-4831	1	3	3	7
5414	2218	LE MINH HOANG	402737-8602	V3-8602	6	6	6	18
5415	2218	LE PHUOC HAI	402737-4310	V3-4310	3	3	0	6
5416	2218	LE THI MY LAN	402737-8220	V3-8220	3	3	3	9
5417	2218	LE THI PHUONG TAM	402737-8050	V3-8050	2	4	2	8
5418	2218	LE THI THU PHONG	402737-3956	V3-3956	3	3	3	9
5419	2218	MAI THI NGOC DANG	402737-9467	V3-9467	1	0	1	2
5420	2218	NGO TAN NHAN	402737-3201	V3-3201	0	1	1	2
5421	2218	NGUYEN DINH HAU	402737-3357	V3-3357	2	2	2	6
5422	2218	NGUYEN DINH TU	402737-1189	V3-1189	2	2	2	6
5423	2218	NGUYEN DUC HANH	402737-1401	V3-1401	6	6	6	18
5424	2218	NGUYEN HONG HANH	402737-7756	V3-7756	0	3	0	3
5425	2218	NGUYEN TAM QUAN	402737-8997	V3-8997	6	3	3	12
5426	2218	NGUYEN THI MINH HAI	402737-5038	V3-5038	1	3	3	7
5427	2218	NGUYEN THI THU HUONG	402737-9014	V3-9014	8	6	6	20
5428	2218	NGUYEN THI TUYET	402737-6188	V3-6188	0	1	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5429	2218	NGUYEN THI YEN NHI	402737-3992	V3-3992	3	3	3	9
5430	2218	NGUYEN TRUONG SA	402737-8016	V3-8016	3	3	0	6
5431	2218	NGUYEN VAN THANH	402737-9256	V3-9256	0	0	10	10
5432	2218	PHAM CONG DOANH	403754-0663	V5-0663	2	0	0	2
5433	2218	PHAM THI NGOC HOA	402737-5935	V3-5935	3	0	0	3
5434	2218	PHAN MINH VIET	402737-0718	V3-0718	6	6	6	18
5435	2218	QUACH HUU SANG	402737-4440	V3-4440	2	0	0	2
5436	2218	QUAN TU LE	402737-1865	V3-1865	6	6	6	18
5437	2218	QUANG KIM TUYEN	402737-0245	V3-0245	1	1	1	3
5438	2218	TO THANH TRUNG	402737-4882	V3-4882	3	3	3	9
5439	2218	TRAN HOANG NGOC THIEN	402737-8408	V3-8408	1	1	1	3
5440	2218	TRAN LAM PHAN	402737-4081	V3-4081	1	1	1	3
5441	2218	TRAN LAM PHU	402737-7115	V3-7115	4	1	3	8
5442	2218	TRAN NGOC DIEM THUY	402737-6106	V3-6106	1	1	1	3
5443	2218	TRAN NGOC THUY DUNG	402737-8748	V3-8748	1	3	3	7
5444	2218	TRAN QUANG DINH	402737-4632	V3-4632	3	3	3	9
5445	2218	TRAN THI BICH HANH	402737-2962	V3-2962	1	0	0	1
5446	2218	TRAN THI HONG NHUNG	402737-9267	V3-9267	1	1	1	3
5447	2218	TRAN VAN CU	402737-9045	V3-9045	1	1	1	3
5448	2218	TRAN VIET QUANG	402737-8755	V3-8755	1	0	0	1
5449	2218	TRAN VU PHONG	402737-1728	V3-1728	3	4	3	10
5450	2218	TRINH THAI TRUNG	402737-8663	V3-8663	0	0	6	6
5451	2218	TRUONG KIM ANH	402737-8021	V3-8021	0	0	1	1
5452	2218	UNG TON TIN	402737-0157	V3-0157	2	0	2	4
5453	2218	VO DUY TRONG VAN	402737-2411	V3-2411	1	1	1	3
5454	2218	VU THI PHUONG HANH	402737-6287	V3-6287	2	2	2	6
5455	2219	DOAN HUYNH HUU TRI	402737-4416	V3-4416	3	5	0	8
5456	2219	HA THI KIEN GIANG	402737-5833	V3-5833	0	13	6	19
5457	2219	HO THI THANH THANH	402737-5046	V3-5046	1	0	0	1
5458	2219	LE HOA NGOC THUY	402737-1419	V3-1419	3	3	3	9
5459	2219	LE PHUOC SANG	402737-7531	V3-7531	2	4	0	6
5460	2219	LE THI KIEU OANH	402737-2671	V3-2671	3	3	3	9
5461	2219	LY HOAI MY	402737-9850	V3-9850	3	1	2	6
5462	2219	NGO THI TUYET VAN	402737-9075	V3-9075	3	2	2	7
5463	2219	NGUYEN DO THIEN DANH	402737-1882	V3-1882	1	1	1	3
5464	2219	NGUYEN HUU KHANH NGAN	402737-0109	V3-0109	0	1	0	1
5465	2219	NGUYEN MANH DUNG	402737-8935	V3-8935	0	0	1	1
5466	2219	NGUYEN THI NGUYET NGA	402737-4779	V3-4779	3	0	0	3
5467	2219	NGUYEN THI TRANG DAI	418159-7433	VB-7433	0	0	1	1
5468	2219	NGUYEN THI TUYET VAN	403754-9736	V5-9736	1	0	1	2
5469	2219	PHAM NGOC PHAT	402737-7081	V3-7081	1	0	0	1
5470	2219	PHAN HO PHUONG THAO	356513-2695	JU-2695	0	1	0	1
5471	2219	PHUONG HUU NGHIA	402737-8897	V3-8897	1	0	1	2
5472	2219	TO THE PHUONG	402737-0467	V3-0467	3	18	11	32
5473	2219	TRAN QUOC KHANH	402737-1405	V3-1405	0	2	6	8
5474	2219	TRAN THI BICH THUY	402737-7046	V3-7046	0	0	1	1
5475	2219	TRAN THI THUY NGUYEN	402737-2619	V3-2619	3	0	0	3
5476	2219	TRUONG DUC DUY	402737-8947	V3-8947	1	0	3	4
5477	2219	TRUONG HONG KY	402737-9760	V3-9760	0	1	0	1
5478	2219	TRUONG THI NGOC	402737-3364	V3-3364	2	6	5	13
5479	2219	VO HOANG TUYET NHUNG	402737-0398	V3-0398	0	2	2	4
5480	2219	VO XUAN BOI LAM	402737-8896	V3-8896	2	4	0	6
5481	2221	DO THINH DAT	402737-7072	V3-7072	0	0	1	1
5482	2221	HOANG TUAN KHANH	402737-9467	V3-9467	0	2	0	2
5483	2221	HUYNH MANH CUONG	356513-7189	JP-7189	1	0	0	1
5484	2221	MAI TAN BINH	402737-3639	V3-3639	0	0	3	3
5485	2221	NGUYEN PHI LUOL	402737-8087	V3-8087	1	1	1	3
5486	2221	NGUYEN QUYNH ANH	403754-5437	V5-5437	1	0	0	1
5487	2221	NGUYEN THI MAI HUONG	403754-3753	V5-3753	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Sтт	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5488	2221	TRAN DUC SANG	402737-1831	V3-1831	3	3	3	9
5489	2221	TRAN NAM TIEN	469655-6278	VP-6278	1	0	0	1
5490	2221	TRAN THAI THANH	402737-1446	V3-1446	1	0	0	1
5491	2222	DANG MINH HOANG	402737-6560	V3-6560	0	0	1	1
5492	2222	HA VAN KHUYEN	402737-3921	V3-3921	0	1	1	2
5493	2222	HOANG VAN LONG	402737-3006	V3-3006	3	3	3	9
5494	2222	LE THI THANH TAM	402737-8691	V3-8691	2	3	3	8
5495	2222	NGUYEN HOANG HUNG	402737-9867	V3-9867	2	0	0	2
5496	2222	NGUYEN LAM QUOC HUY	402737-1724	V3-1724	0	3	3	6
5497	2222	NGUYEN PHAM ANH THO	402737-5273	V3-5273	3	3	3	9
5498	2222	NGUYEN TAN TAI	402737-2982	V3-2982	0	0	1	1
5499	2222	NGUYEN THANH NAM	402737-2401	V3-2401	1	1	1	3
5500	2222	NGUYEN THI NGOC DUNG	402737-7790	V3-7790	1	0	0	1
5501	2222	NGUYEN THI NGOC DUNG	403754-9727	V5-9727	2	1	0	3
5502	2222	NGUYEN TRAN KIEU VAN	402737-8135	V3-8135	0	0	1	1
5503	2222	NGUYEN VAN HONG	402737-2122	V3-2122	1	0	0	1
5504	2222	ON CHANH PHAT	402737-7225	V3-7225	1	1	1	3
5505	2222	PHAM TAN NGHIA	356513-1452	JP-1452	1	0	0	1
5506	2222	TO HOANG NAM	402737-8341	V3-8341	0	1	2	3
5507	2222	TRAN CHI CUONG	402737-7550	V3-7550	2	0	0	2
5508	2222	TRAN THI ANH DAO	402737-5802	V3-5802	1	0	0	1
5509	2222	TRAN THI THANH HUONG	402737-0494	V3-0494	0	2	0	2
5510	2223	BERTRAM MAHESH	402737-5890	V3-5890	1	1	0	2
5511	2223	HOANG THI HUE	402737-2628	V3-2628	3	3	3	9
5512	2223	HUA DUC THINH	402737-9698	V3-9698	0	1	0	1
5513	2223	HUYNH NGUYEN DANG QUANG	402737-7616	V3-7616	0	0	1	1
5514	2223	LE ANH KHOA	402737-3774	V3-3774	1	1	1	3
5515	2223	LE NGOC ANH	402737-6126	V3-6126	0	1	0	1
5516	2223	LIEN LAN	402737-8610	V3-8610	0	1	0	1
5517	2223	LONG DAO NGUYEN	402737-8722	V3-8722	0	1	0	1
5518	2223	MAI THI KIM HOA	402737-8943	V3-8943	0	1	0	1
5519	2223	NGO THI HUYEN TRAM	402737-7345	V3-7345	3	3	3	9
5520	2223	NGO VAN HOANG	402737-3264	V3-3264	1	0	1	2
5521	2223	NGUYEN HOANG TAN	402737-8038	V3-8038	0	1	0	1
5522	2223	NGUYEN MINH	418159-2413	VB-2413	15	0	15	30
5523	2223	NGUYEN THANH THUY	402737-5882	V3-5882	0	3	0	3
5524	2223	NGUYEN TUAN KIET	402737-0480	V3-0480	3	3	3	9
5525	2223	NGUYEN VAN NHANH	402737-3733	V3-3733	5	1	3	9
5526	2223	PHAM THI NGOC THUY	402737-0091	V3-0091	1	1	0	2
5527	2223	TRAN QUANG MINH	402737-3417	V3-3417	0	6	3	9
5528	2223	TRAN THI CAM HONG	402737-3828	V3-3828	1	1	1	3
5529	2223	TRAN THI CAM LINH	402737-1112	V3-1112	1	1	1	3
5530	2223	TRUONG THUY MY XUAN	402737-3895	V3-3895	1	1	1	3
5531	2223	VO THI NHU HANG	402737-1323	V3-1323	0	1	0	1
5532	2224	DANG THI BICH NGOC	402737-3416	V3-3416	0	3	0	3
5533	2224	DO THI TRUC MY	402737-5273	V3-5273	0	1	0	1
5534	2224	DUONG QUOC CANG	402737-6041	V3-6041	1	1	0	2
5535	2224	HA NGUYEN LIEN QUAN	402737-9118	V3-9118	0	0	1	1
5536	2224	HUYNH THI THU TRANG	402737-2464	V3-2464	0	1	0	1
5537	2224	LE THI CAM TU	403754-2557	V5-2557	0	0	1	1
5538	2224	NGUYEN DINH HOA	402737-5646	V3-5646	1	0	0	1
5539	2224	NGUYEN DINH HOA	403754-4770	V5-4770	1	1	0	2
5540	2224	NGUYEN DINH HOA	536302-0559	MW-0559	2	1	0	3
5541	2224	NGUYEN THANH BINH	402737-0878	V3-0878	0	0	1	1
5542	2225	BUI THI MINH CHUONG	356513-8636	JU-8636	0	2	1	3
5543	2225	BUI THI MINH TRUC	403754-6395	V5-6395	0	1	1	2
5544	2225	DUONG LE THUC QUYEN	402737-3568	V3-3568	1	1	1	3
5545	2225	HO NGOC THUY	356513-0736	JP-0736	1	0	0	1
5546	2225	HO QUANG NGOC	402737-5720	V3-5720	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5547	2225	HOANG ANH TINH	402737-7682	V3-7682	0	0	1	1
5548	2225	HUYNH BAO PHUONG	403754-1044	V5-1044	0	0	1	1
5549	2225	HUYNH THUY TU TRAN	402737-5211	V3-5211	1	0	0	1
5550	2225	LAM HOAI TRUC	402737-1873	V3-1873	3	2	3	9
5551	2225	LAM TRUONG	402737-0232	V3-0232	0	0	5	5
5552	2225	LE MINH HUY	356513-7132	JU-7132	0	0	3	3
5553	2225	LE THI PHUONG VI	402737-3401	V3-3401	1	1	0	2
5554	2225	NGO THI KIM HOANG	402737-3430	V3-3430	3	0	0	3
5555	2225	NGUYEN THANH HOANG	402737-9882	V3-9882	0	0	2	2
5556	2225	NGUYEN THANH TAN	402737-7888	V3-7888	4	4	4	12
5557	2225	NGUYEN THI BAO TRAM	402737-8717	V3-8717	1	0	0	1
5558	2225	NGUYEN THI DAM	356513-6787	JU-6787	1	0	0	1
5559	2225	NGUYEN THI HONG NGOC	403754-6684	V5-6684	0	1	1	2
5560	2225	NGUYEN THI HUONG GIANG	402737-3569	V3-3569	0	1	1	2
5561	2225	NGUYEN THI KIM PHUNG	356513-5433	JU-5433	0	3	0	3
5562	2225	NGUYEN THI KIM PHUNG	402737-8905	V3-8905	0	3	0	3
5563	2225	NGUYEN THI KIM THOA	402737-9198	V3-9198	1	1	1	3
5564	2225	NGUYEN THI LINH	402737-9517	V3-9517	6	6	6	18
5565	2225	PHAN DUC TRUNG	403754-6494	V5-6494	0	1	1	2
5566	2225	PHAN HOANG NAM	356513-0863	JU-0863	0	0	1	1
5567	2225	PHAN MY TRAN	403754-6502	V5-6502	0	1	1	2
5568	2225	PHAN THI DIEU HUONG	402737-2915	V3-2915	1	0	0	1
5569	2225	PHAN THI LAN	402737-1890	V3-1890	0	0	2	2
5570	2225	TRINH HOANG LUAN	356513-8908	JU-8908	0	0	6	6
5571	2225	TRINH THI VAN	402737-2356	V3-2356	2	2	0	4
5572	2226	CAO THU PHUONG THAO	402737-4795	V3-4795	3	3	3	9
5573	2226	DINH THI DOAN TRANG	402737-4244	V3-4244	1	0	0	1
5574	2226	DINH THI HONG LAM	402737-6694	V3-6694	1	1	1	3
5575	2226	HONG THI KIM	402737-1164	V3-1164	3	0	3	6
5576	2226	LE HANH	402737-6993	V3-6993	1	0	0	1
5577	2226	LE TUYET NHUNG	402737-2933	V3-2933	1	0	0	1
5578	2226	NGUYEN HONG TO UYEN	402737-5164	V3-5164	6	6	0	12
5579	2226	NGUYEN NGOC PHUC	402737-6619	V3-6619	0	2	2	4
5580	2226	NGUYEN NGOC THANH	402737-1555	V3-1555	0	1	0	1
5581	2226	PHAN THI THANH HUYEN	402737-9532	V3-9532	0	2	0	2
5582	2226	TRUONG LINH CHI	403754-0429	V5-0429	1	0	0	1
5583	2227	BUI CONG LUAT	402737-2796	V3-2796	3	3	3	9
5584	2227	DINH NGOC VAN PHUONG	402737-6160	V3-6160	1	1	0	2
5585	2227	HUYNH KIM HOANG PHUC	402737-5494	V3-5494	0	1	1	2
5586	2227	KY NGOC BAO VAN	402737-1242	V3-1242	0	1	0	1
5587	2227	LE TAN MINH	402737-7355	V3-7355	1	1	3	5
5588	2227	LE THI HA	402737-7277	V3-7277	4	3	3	10
5589	2227	LU HUE MAN	403754-7193	V5-7193	0	1	0	1
5590	2227	LUONG CONG BINH	402737-2923	V3-2923	1	1	1	3
5591	2227	LY TRUNG NHAN	402737-9664	V3-9664	1	0	0	1
5592	2227	NGUYEN ANH TUAN	402737-2206	V3-2206	6	0	6	12
5593	2227	NGUYEN CHI HIEN	402737-6629	V3-6629	3	3	3	9
5594	2227	NGUYEN DIEP LONG	402737-3662	V3-3662	2	0	0	2
5595	2227	NGUYEN THI KIEU OANH	356513-7293	JP-7293	0	3	1	4
5596	2227	NGUYEN THI KIEU OANH	402737-0289	V3-0289	0	1	0	1
5597	2227	NGUYEN THI MEN	402737-9176	V3-9176	0	0	1	1
5598	2227	NGUYEN THI NGOC TRINH	402737-8018	V3-8018	9	0	0	9
5599	2227	NGUYEN TRONG MANH	402737-0442	V3-0442	0	2	1	3
5600	2227	NGUYEN XUAN DUC	402737-5179	V3-5179	3	3	3	9
5601	2227	PHAM THI BICH TRAM	402737-6713	V3-6713	1	2	1	4
5602	2227	PHAM TUAN AN	402737-1437	V3-1437	0	0	1	1
5603	2227	TANG TO TRAN	402737-1088	V3-1088	0	1	1	2
5604	2227	TRAN THANH CONG	402737-9589	V3-9589	4	3	3	10
5605	2227	TRINH VAN LANH	402737-8024	V3-8024	3	3	0	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5606	2227	TRUONG CAM THUY	402737-6279	V3-6279	1	3	2	6
5607	2228	CHAU NGOC KHOI	402737-1589	V3-1589	1	1	1	3
5608	2228	DANG TRUONG AN	402737-1473	V3-1473	0	4	0	4
5609	2228	DAO VAN HA	402737-3601	V3-3601	1	1	1	3
5610	2228	DO THI TUOI	402737-3777	V3-3777	3	13	6	22
5611	2228	DOAN TUAN NGHIA	402737-4420	V3-4420	1	1	1	3
5612	2228	DUONG THUY HA	402737-7835	V3-7835	1	1	1	3
5613	2228	HOANG LE ANH KHOA	402737-3535	V3-3535	1	1	1	3
5614	2228	HONG QUOC TUAN	402737-4465	V3-4465	3	2	0	5
5615	2228	KIEU VU THAI HA	402737-4810	V3-4810	0	0	5	5
5616	2228	LE ANH HIEN	402737-4645	V3-4645	1	0	3	4
5617	2228	LE QUANG HUNG	402737-9427	V3-9427	1	1	1	3
5618	2228	LUU VAN SANG	402737-2503	V3-2503	1	0	0	1
5619	2228	MAI QUANG THUC	402737-4328	V3-4328	0	5	0	5
5620	2228	MAI THI TUOI	402737-1501	V3-1501	0	1	0	1
5621	2228	MAI THI TUOI	402737-4699	V3-4699	1	0	0	1
5622	2228	NGO HAI MY	402737-2265	V3-2265	1	0	0	1
5623	2228	NGO THI DOAN HAI	402737-1134	V3-1134	0	0	1	1
5624	2228	NGUYEN LY KIM NGAN	402737-4057	V3-4057	0	0	2	2
5625	2228	NGUYEN NGOC MAI	402737-1481	V3-1481	1	1	1	3
5626	2228	NGUYEN PHI DUNG	402737-5911	V3-5911	6	0	0	6
5627	2228	NGUYEN PHUOC	402737-1975	V3-1975	4	1	9	14
5628	2228	NGUYEN THI UT HONG	402737-8283	V3-8283	2	2	0	4
5629	2228	NGUYEN TRAN VAN	402737-2540	V3-2540	0	0	1	1
5630	2228	NGUYEN XUAN KHANH	402737-6971	V3-6971	1	1	0	2
5631	2228	PHAM THI HOA	402737-2498	V3-2498	2	0	1	3
5632	2228	PHAM THI NHI	402737-6303	V3-6303	1	1	1	3
5633	2228	TONG THI XUAN ANH	402737-4648	V3-4648	1	1	1	3
5634	2228	TRAN THI THUY	402737-0065	V3-0065	0	1	0	1
5635	2228	VU THI THUY	402737-9780	V3-9780	1	1	1	3
5636	2229	CAO VAN THANH	402737-0331	V3-0331	1	1	1	3
5637	2229	DAM THIEN TRUNG	402737-2914	V3-2914	3	0	2	5
5638	2229	DAO THI CHAM	402737-3957	V3-3957	0	1	0	1
5639	2229	HOANG TRUNG THONG	402737-0712	V3-0712	2	2	2	6
5640	2229	HUYNH HAI DUY	402737-2271	V3-2271	2	2	2	6
5641	2229	LE THI THUY HONG	402737-6574	V3-6574	6	6	6	18
5642	2229	LIEU CAM PAU	402737-8000	V3-8000	2	1	1	4
5643	2229	LUU THI HUONG LY	402737-3427	V3-3427	1	3	1	5
5644	2229	NGUYEN MANH CUONG	402737-2452	V3-2452	0	0	1	1
5645	2229	NGUYEN MANH HUNG	402737-6032	V3-6032	0	3	0	3
5646	2229	NGUYEN THI ANH HONG	402737-7800	V3-7800	1	0	0	1
5647	2229	NGUYEN THI CAM NHUNG	402737-9701	V3-9701	0	0	2	2
5648	2229	NGUYEN THI TUYEN	402737-0249	V3-0249	1	0	0	1
5649	2229	NGUYEN VAN GIANG	402737-2327	V3-2327	0	1	1	2
5650	2229	NGUYEN VAN HIEN	402737-3855	V3-3855	2	2	0	4
5651	2229	PHAM DANG TRINH	402737-7371	V3-7371	3	4	4	11
5652	2229	PHAM TRONG MY	402737-6950	V3-6950	0	1	0	1
5653	2229	PHAN THI PHUONG DOANH	402737-3848	V3-3848	0	1	0	1
5654	2229	TRAN HUNG PHAT	402737-7384	V3-7384	0	0	3	3
5655	2229	TRAN KHOA TRUONG	402737-2301	V3-2301	6	0	7	13
5656	2229	TRAN NHAT LONG	402737-7996	V3-7996	6	6	6	18
5657	2229	TRUONG HONG NGAN	402737-3940	V3-3940	0	1	0	1
5658	2229	TRUONG TAN DAT	402737-1421	V3-1421	3	3	3	9
5659	2230	DANG MINH HANG	402737-9932	V3-9932	1	1	1	3
5660	2230	DANG PHUC HAU	402737-1526	V3-1526	1	0	0	1
5661	2230	DAO THI THUY TIEN	402737-5922	V3-5922	0	0	6	6
5662	2230	DINH HOANG QUANG KHANH	402737-4596	V3-4596	1	0	0	1
5663	2230	HUYNH CAM PHAN	402737-8706	V3-8706	0	3	3	6
5664	2230	HUYNH DO NGOC DIEM	402737-2343	V3-2343	1	0	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5665	2230	LE THI PHUONG	402737-3148	V3-3148	0	0	3	3
5666	2230	NGUYEN KHAC NAM	356513-7454	JU-7454	0	3	3	6
5667	2230	NGUYEN KHAC NAM	402737-1449	V3-1449	3	3	3	9
5668	2230	NGUYEN NGOC LINH	402737-7724	V3-7724	3	3	0	6
5669	2230	NGUYEN THAI HOANG SON	356513-1564	JU-1564	5	4	4	13
5670	2230	NGUYEN THAI HOANG SON	402737-5979	V3-5979	1	1	1	3
5671	2230	NGUYEN THANH TUNG	402737-8336	V3-8336	1	1	1	3
5672	2230	NGUYEN THI MINH TRANG	356513-9286	JU-9286	0	1	1	2
5673	2230	NGUYEN THI MY HANG	402737-4449	V3-4449	0	0	4	4
5674	2230	PHAM VAN CU	356513-3024	JU-3024	1	1	1	3
5675	2230	PHUNG DANG LICH	402737-9719	V3-9719	1	1	1	3
5676	2230	TA THANH HUU	402737-3368	V3-3368	1	1	1	3
5677	2230	TANG BAO NGOC	356513-3594	JU-3594	3	3	3	9
5678	2230	TANG BAO NGOC	402737-6710	V3-6710	1	1	1	3
5679	2230	THANG TIEN	402737-3122	V3-3122	3	0	0	3
5680	2230	TIEU VAN TAI	402737-7454	V3-7454	1	1	1	3
5681	2230	TRAN THI ANH HONG	402737-9714	V3-9714	0	3	0	3
5682	2230	TRIEU QUOC PHU	402737-6551	V3-6551	0	1	0	1
5683	2230	TRUONG T NGOC PHUONG	402737-3797	V3-3797	1	3	0	4
5684	2230	VO NGUYET MAI	402737-3572	V3-3572	1	0	0	1
5685	2230	VU THANG LOI	403754-5512	V5-5512	1	9	6	16
5686	2231	HOANG MINH TAN	402737-1367	V3-1367	1	1	1	3
5687	2231	HUYNH THI CAM UYEN	402737-4965	V3-4965	1	0	0	1
5688	2231	LAM THUY NGA	402737-0775	V3-0775	1	0	0	1
5689	2231	LE NGUYEN TRUONG QUAN	403754-5322	V5-5322	1	1	1	3
5690	2231	LE NGUYEN TRUONG QUAN	536302-0625	MW-0625	1	1	1	3
5691	2231	LE SON TRUONG	402737-9949	V3-9949	3	1	3	7
5692	2231	LE THI KIM HIEN	402737-3633	V3-3633	1	0	0	1
5693	2231	LE THI PHI YEN	402737-0795	V3-0795	0	0	1	1
5694	2231	LE THI THOA	402737-2788	V3-2788	3	3	3	9
5695	2231	MA QUOC BAO	402737-4463	V3-4463	0	0	1	1
5696	2231	NGUYEN CONG DANH	402737-0213	V3-0213	1	0	0	1
5697	2231	NGUYEN THANH HOANG	402737-4351	V3-4351	3	3	0	6
5698	2231	NGUYEN THE DUNG	403754-6197	V5-6197	0	1	1	2
5699	2231	NGUYEN THE QUANG	403754-6189	V5-6189	0	1	1	2
5700	2231	NGUYEN THE VINH	403754-6080	V5-6080	0	1	1	2
5701	2231	NGUYEN THI KIM MAI	402737-5881	V3-5881	1	1	1	3
5702	2231	NGUYEN THUY ANH	402737-3580	V3-3580	5	1	6	12
5703	2231	NGUYEN VAN PHU	403754-5447	V5-5447	1	1	1	3
5704	2231	NGUYEN VAN PHU	536302-0633	MW-0633	1	1	1	3
5705	2231	PHAN THI SAU	402737-0039	V3-0039	0	0	2	2
5706	2231	PHAN THI TUYET NHUNG	403754-6254	V5-6254	0	0	4	4
5707	2231	THIEU NGOC TRAM	402737-8582	V3-8582	0	1	0	1
5708	2231	TRAN THI HA	356513-2371	JU-2371	0	0	1	1
5709	2231	TRAN THI HA	403754-2889	V5-2889	1	1	1	3
5710	2232	HO NGUYEN KHANH LONG	402737-2351	V3-2351	0	1	0	1
5711	2232	LAM TAN DAT	402737-7717	V3-7717	0	0	1	1
5712	2232	NGO THANH TINH	402737-9640	V3-9640	0	1	1	2
5713	2232	NGUYEN BICH HOANG NGAN	356513-7468	JP-7468	1	1	1	3
5714	2232	NGUYEN HIEN TUAN	402737-1534	V3-1534	0	0	6	6
5715	2232	NGUYEN HOANG BINH	402737-6313	V3-6313	8	8	0	16
5716	2232	NGUYEN THI KIM LOAN	402737-0410	V3-0410	2	0	0	2
5717	2232	NGUYEN THI THAO NGUYEN	402737-1634	V3-1634	0	0	1	1
5718	2232	NGUYEN THI THU HUONG	403754-7987	V5-7987	0	2	0	2
5719	2232	NGUYEN THI THUY LE	402737-6787	V3-6787	1	1	1	3
5720	2232	NGUYEN TIEN HAI	402737-6652	V3-6652	1	1	1	3
5721	2232	NGUYEN TU UYEN	356513-7475	JP-7475	0	0	3	3
5722	2232	NGUYEN TU UYEN	402737-1642	V3-1642	1	3	1	5
5723	2232	PHAM THI HONG TRINH	402737-9934	V3-9934	0	2	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5724	2232	PHAN LUONG THIEN	402737-9798	V3-9798	1	1	1	3
5725	2232	PHAN THI PHUONG	402737-8557	V3-8557	0	2	1	3
5726	2232	TRAN KIM NGAN	402737-8197	V3-8197	1	1	1	3
5727	2232	TRAN QUOC HUNG	402737-4985	V3-4985	2	2	0	4
5728	2232	TRAN THANH SON	402737-6508	V3-6508	0	0	1	1
5729	2232	TRAN THI THUY	402737-8277	V3-8277	6	0	0	6
5730	2232	TRINH XUAN VINH	402737-4026	V3-4026	0	0	1	1
5731	2232	TRUONG THI LE TRUNG	402737-3903	V3-3903	0	0	1	1
5732	2232	VO BA NGUYEN	402737-1275	V3-1275	1	1	1	3
5733	2233	DANG HUU HOA	402737-4608	V3-4608	4	4	4	12
5734	2233	DANG THI NGOC BICH	402737-8092	V3-8092	3	0	1	4
5735	2233	HUYNH THI THANH HIEN	402737-3504	V3-3504	1	1	1	3
5736	2233	LE NGUYEN	356513-0513	JP-0513	6	6	6	18
5737	2233	LE NINH TIEN	402737-2185	V3-2185	0	1	0	1
5738	2233	LE THI TUYEN LINH	402737-0510	V3-0510	4	0	0	4
5739	2233	NGUYEN DUY KHANH	402737-1456	V3-1456	2	4	3	9
5740	2233	NGUYEN NHUT TAN	402737-8018	V3-8018	1	0	0	1
5741	2233	TRAN TRUONG XUAN HANG	402737-9056	V3-9056	0	0	11	11
5742	2233	TRAN VY NHA KHANH	402737-5079	V3-5079	0	0	1	1
5743	2233	TRINH THI HONG NHUNG	403754-2797	V5-2797	1	0	0	1
5744	2234	BUI LAM GIANG	402737-2526	V3-2526	0	1	0	1
5745	2234	DANG BICH NGA	402737-9837	V3-9837	0	1	0	1
5746	2234	DANG THE MAN	402737-1842	V3-1842	1	0	1	2
5747	2234	DO THI HAI YEN	402737-4548	V3-4548	0	6	0	6
5748	2234	DOAN THI THUY QUYEN	558023-2255	MB-2255	0	0	1	1
5749	2234	HUYEN TON NU QUY TRAN	402737-5430	V3-5430	1	0	0	1
5750	2234	HUYNH QUANG HUY	402737-3292	V3-3292	1	0	0	1
5751	2234	LE DINH KIEN	402737-5414	V3-5414	2	2	1	5
5752	2234	NGO VINH HOA	356513-9872	JU-9872	1	1	0	2
5753	2234	NGUYEN DIEP HIEN MAI	402737-5621	V3-5621	0	1	0	1
5754	2234	NGUYEN HOANG VINH	402737-0469	V3-0469	0	0	1	1
5755	2234	NGUYEN MINH TAN	402737-9556	V3-9556	0	1	0	1
5756	2234	NGUYEN THI HONG PHUC	403754-7341	V5-7341	1	0	0	1
5757	2234	NGUYEN THI MINH SAU	536302-8362	MW-8362	0	1	0	1
5758	2234	NGUYEN THI NHAT PHUONG	402737-1108	V3-1108	1	1	2	4
5759	2234	TRAN HUYNH KIM DUNG	402737-8571	V3-8571	6	0	0	6
5760	2234	VO THI MY LINH	558023-9053	MB-9053	6	6	6	18
5761	2235	DANG HUE TRINH	402737-8173	V3-8173	1	4	0	5
5762	2235	DIEP THANH AN	402737-5480	V3-5480	1	0	0	1
5763	2235	DINH CAO TUNG	402737-1596	V3-1596	1	1	0	2
5764	2235	DO NGOC HA	402737-0010	V3-0010	1	1	0	2
5765	2235	DOAN TRUNG TAN	402737-6095	V3-6095	3	3	3	9
5766	2235	DUONG NGOC DAC	402737-2600	V3-2600	0	0	2	2
5767	2235	LE HOANG HEN	402737-5907	V3-5907	1	1	0	2
5768	2235	LE HONG PHU	402737-7248	V3-7248	0	0	1	1
5769	2235	LE MINH TUAN	402737-8358	V3-8358	1	1	1	3
5770	2235	LE PHAN VI AI	402737-5498	V3-5498	0	0	1	1
5771	2235	LE THANH HUNG	402737-6441	V3-6441	1	1	1	3
5772	2235	LUU ANH TUYET	402737-4597	V3-4597	3	0	0	3
5773	2235	NGUYEN DUY AN	402737-2615	V3-2615	0	0	2	2
5774	2235	NGUYEN DUY ANH	402737-5338	V3-5338	1	1	3	5
5775	2235	NGUYEN QUOC BINH	402737-7002	V3-7002	0	0	2	2
5776	2235	NGUYEN THANH HUYEN	402737-3923	V3-3923	1	0	0	1
5777	2235	NGUYEN THI HIEP	402737-9037	V3-9037	0	1	0	1
5778	2235	NGUYEN THI LE PHUONG	402737-6735	V3-6735	1	0	0	1
5779	2235	NGUYEN THI THU GIANG	402737-7518	V3-7518	6	6	6	18
5780	2235	NGUYEN THI THUY LOAN	356513-2181	JU-2181	0	3	0	3
5781	2235	NGUYEN THI THUY LOAN	402737-7285	V3-7285	0	8	7	15
5782	2235	NGUYEN TIEN MANH	402737-6992	V3-6992	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5783	2235	PHAM THI HOAI ANH	402737-5445	V3-5445	0	0	5	5
5784	2235	PHAM THI KIM LAI	402737-0055	V3-0055	1	1	1	3
5785	2235	PHAM THI NGOC TRANG	402737-5105	V3-5105	0	0	1	1
5786	2235	PHAN HOAI BAO TRAN	402737-5452	V3-5452	1	0	2	3
5787	2235	PHAN HUNG QUOC	402737-7938	V3-7938	0	0	1	1
5788	2235	TRAN THI HONG LE	402737-7718	V3-7718	2	0	1	3
5789	2235	TRAN VAN HOANG	402737-5464	V3-5464	3	3	3	9
5790	2235	TRAN VAN THANH	402737-5950	V3-5950	0	0	1	1
5791	2235	TRUONG XUAN HAO	402737-5470	V3-5470	0	1	1	2
5792	2235	VO THI NHU HUE	402737-8468	V3-8468	0	1	0	1
5793	2236	CONG TY CO PHAN TU VAN THIE	418159-0590	VB-0590	0	0	1	1
5794	2236	DANG TRUNG THANH	402737-3210	V3-3210	0	1	0	1
5795	2236	DO THI THANH AN	402737-4746	V3-4746	10	9	9	28
5796	2236	HA THI LOAN	403754-0150	V5-0150	1	0	0	1
5797	2236	HUYNH MINH TOAN	402737-8939	V3-8939	0	0	1	1
5798	2236	LE NGUYEN HA MIEN	402737-5095	V3-5095	2	1	1	4
5799	2236	LE THI KIEU NGUYET	403754-6096	V5-6096	0	1	1	2
5800	2236	LE THI THANH TRANG	402737-0202	V3-0202	1	1	1	3
5801	2236	NGO NGOC DANG KHOA	402737-0280	V3-0280	1	0	0	1
5802	2236	NGUYEN D PHUONG ANH	402737-0838	V3-0838	0	0	1	1
5803	2236	NGUYEN DO HOANG THU	402737-0228	V3-0228	1	1	1	3
5804	2236	NGUYEN DOAN PHUONG ANH	536302-2223	MW-2223	0	0	5	5
5805	2236	NGUYEN DUY ANH	402737-0031	V3-0031	3	3	3	9
5806	2236	NGUYEN LE ANH NGUYET	402737-0782	V3-0782	1	1	1	3
5807	2236	NGUYEN MINH HUNG	402737-8470	V3-8470	1	2	1	4
5808	2236	NGUYEN MINH SANG	402737-2714	V3-2714	2	2	3	7
5809	2236	NGUYEN QUOC DUNG	403754-1428	V5-1428	0	0	1	1
5810	2236	NGUYEN THI HONG	402737-0894	V3-0894	1	0	0	1
5811	2236	TRAN GIA DAI	402737-0820	V3-0820	0	0	1	1
5812	2236	TRAN GIA DAI	536302-2215	MW-2215	0	0	1	1
5813	2236	TRAN THANH DUY	402737-9814	V3-9814	1	0	0	1
5814	2236	TRAN THI KIEU TRANG	402737-1520	V3-1520	0	2	0	2
5815	2236	TRAN TRUNG KIEN	402737-7283	V3-7283	0	3	0	3
5816	2241	BUI VAN HOAN	402737-1489	V3-1489	3	3	3	9
5817	2241	DAO BAO KIM	402737-3375	V3-3375	0	1	0	1
5818	2241	DINH THI HONG CUC	402737-5413	V3-5413	1	0	0	1
5819	2241	DINH THI THU HONG	402737-0621	V3-0621	3	1	1	5
5820	2241	DINH THI THUY	402737-7700	V3-7700	0	0	1	1
5821	2241	DINH VAN DUNG	402737-4731	V3-4731	2	2	2	6
5822	2241	DO HOANG PHUC	403754-6718	V5-6718	0	0	2	2
5823	2241	DO HOANG PHUC	536302-0997	MW-0997	0	0	2	2
5824	2241	HA THI THU GIUP	402737-5432	V3-5432	9	0	0	9
5825	2241	HUYNH NGOC DIEP	402737-9613	V3-9613	5	0	0	5
5826	2241	HUYNH PHUC NGUYEN	402737-9903	V3-9903	3	0	0	3
5827	2241	LE KIM SOAN	403754-6270	V5-6270	0	1	1	2
5828	2241	LE MINH HIEN	402737-0488	V3-0488	0	2	0	2
5829	2241	LE QUANG TRUNG	403754-6692	V5-6692	0	0	2	2
5830	2241	LE QUANG TRUNG	536302-1276	MW-1276	0	0	1	1
5831	2241	LE THI HONG NHAN	402737-5644	V3-5644	1	0	0	1
5832	2241	LE THI KIM PHUONG	402737-9012	V3-9012	3	3	3	9
5833	2241	LE VAN HOANG PHUONG	402737-0680	V3-0680	1	1	1	3
5834	2241	LE VAN TIN	403754-5355	V5-5355	3	7	5	15
5835	2241	LUONG THI HONG NHI	402737-1136	V3-1136	1	1	1	3
5836	2241	LUU KIM HAN	402737-0697	V3-0697	2	1	1	4
5837	2241	LY CANH TUONG	402737-1521	V3-1521	0	3	3	6
5838	2241	MAI THI TRANG	403754-7856	V5-7856	0	0	1	1
5839	2241	MAI THI TRANG	536302-1433	MW-1433	0	0	1	1
5840	2241	MAI VAN BIEN	403754-7476	V5-7476	0	0	1	1
5841	2241	MAI VAN BIEN	536302-1268	MW-1268	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5842	2241	NGUYEN BAO HOA	402737-6172	V3-6172	3	0	0	3
5843	2241	NGUYEN KIM PHUNG	402737-0157	V3-0157	1	0	0	1
5844	2241	NGUYEN QUOC CUONG	402737-0566	V3-0566	0	5	2	7
5845	2241	NGUYEN TAN THANH	403754-6098	V5-6098	0	1	0	1
5846	2241	NGUYEN THANH QUYEN	403754-5603	V5-5603	0	3	4	7
5847	2241	NGUYEN THI THU LIEU	402737-3383	V3-3383	0	0	1	1
5848	2241	NGUYEN THI THU TUYET	402737-5516	V3-5516	2	0	2	4
5849	2241	NGUYEN TRAN TUAN VIET	402737-0646	V3-0646	6	6	6	18
5850	2241	NGUYEN VAN THIEN	402737-3780	V3-3780	0	0	1	1
5851	2241	NGUYEN VAN VUONG	402737-3370	V3-3370	0	1	0	1
5852	2241	PHAM ANH	403754-7104	V5-7104	0	0	1	1
5853	2241	PHAM ANH	536302-1144	MW-1144	0	0	1	1
5854	2241	PHAM HOANG GIANG	402737-3492	V3-3492	0	1	0	1
5855	2241	PHAM MINH NHUT	402737-0042	V3-0042	1	0	0	1
5856	2241	THAI THU HANH	403754-7864	V5-7864	0	0	3	3
5857	2241	TO THI BICH PHUONG	402737-5178	V3-5178	7	3	5	15
5858	2241	TRAN ANH KIEU	402737-1177	V3-1177	5	5	4	14
5859	2241	TRAN NGUYEN MINH AN	403754-7138	V5-7138	0	0	1	1
5860	2241	TRAN NGUYEN MINH AN	536302-1177	MW-1177	0	0	1	1
5861	2241	TRAN QUOC ANH	403754-4952	V5-4952	1	1	2	4
5862	2241	TRAN THI THANH THU	403754-7211	V5-7211	0	0	1	1
5863	2241	TRAN THI THANH THU	536302-1193	MW-1193	0	0	1	1
5864	2241	TRAN THI THANH THUY	402737-5696	V3-5696	6	7	4	17
5865	2241	TRAN THI THUY TIEN	403754-7708	V5-7708	0	0	1	1
5866	2241	TRAN THI THUY TIEN	536302-1342	MW-1342	0	0	1	1
5867	2241	TRAN THI THUY TRANG	403754-7633	V5-7633	0	0	1	1
5868	2241	TRAN THI THUY TRANG	536302-1326	MW-1326	0	0	1	1
5869	2241	TRAN THOAI UYEN	402737-1759	V3-1759	0	2	0	2
5870	2241	TRUONG THANH TUYET	402737-5934	V3-5934	0	0	1	1
5871	2241	TU THI NGOC MAI	402737-0705	V3-0705	2	1	1	4
5872	2241	VO ANH TU	402737-1864	V3-1864	6	6	12	24
5873	2241	VU VAN LOI	402737-1659	V3-1659	0	3	0	3
5874	2242	BUI THUY DUNG	402737-2595	V3-2595	3	3	3	9
5875	2242	BUI XUAN HUY	402737-2304	V3-2304	0	1	0	1
5876	2242	HO THI AI NUONG	402737-7183	V3-7183	1	1	1	3
5877	2242	LE ANH KIET	402737-5421	V3-5421	0	0	1	1
5878	2242	LE HOANG	402737-8968	V3-8968	1	1	1	3
5879	2242	LE THACH XUAN MY	402737-4956	V3-4956	3	3	3	9
5880	2242	LE THU HAU	402737-9884	V3-9884	3	6	4	13
5881	2242	NGUYEN DUNG	402737-1765	V3-1765	0	3	0	3
5882	2242	NGUYEN HUYNH THANH KHOA	402737-0591	V3-0591	2	5	2	9
5883	2242	NGUYEN MINH PHUNG	402737-1781	V3-1781	0	1	0	1
5884	2242	NGUYEN THANH DAT	402737-2270	V3-2270	1	1	1	3
5885	2242	NGUYEN THI HOANG	402737-8693	V3-8693	1	0	0	1
5886	2242	NGUYEN THI NGOC BICH	402737-8780	V3-8780	1	1	0	2
5887	2242	NGUYEN THI NGUYET	403754-8175	V5-8175	0	1	0	1
5888	2242	NGUYEN TRONG KIM	402737-0383	V3-0383	0	1	0	1
5889	2242	NGUYEN VAN TRI	402737-3792	V3-3792	1	0	0	1
5890	2242	NGUYEN VAN TRUONG	402737-0406	V3-0406	0	1	0	1
5891	2242	NGUYEN VU HAO	402737-0045	V3-0045	6	6	6	18
5892	2242	PHAM THANH LUAN	402737-9701	V3-9701	1	0	0	1
5893	2242	TRAN DUC LOC	402737-3326	V3-3326	0	0	1	1
5894	2242	TRAN PHAT GIAU	402737-8110	V3-8110	0	1	0	1
5895	2242	TRINH THI KIM THOA	403754-7292	V5-7292	0	0	2	2
5896	2242	TRUONG THI MINH HAI	403754-1419	V5-1419	1	1	1	3
5897	2242	VO THI NHU Y	402737-8098	V3-8098	1	0	0	1
5898	2242	VU THIEU HOA	402737-1773	V3-1773	0	3	0	3
5899	2243	DANG QUOC PHI	402737-1875	V3-1875	1	0	0	1
5900	2243	DIEP NGUYET THANH	402737-3512	V3-3512	1	1	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5901	2243	DINH KIM LOAN	402737-0777	V3-0777	1	1	1	3
5902	2243	DO THANH HAI	402737-1889	V3-1889	0	1	0	1
5903	2243	DUONG DINH TRUNG	402737-0686	V3-0686	0	0	1	1
5904	2243	HA DUY THANG	402737-4036	V3-4036	3	3	0	6
5905	2243	HO ANH DUNG	402737-0571	V3-0571	0	1	0	1
5906	2243	HO THAI THIEN AN	402737-5693	V3-5693	1	0	0	1
5907	2243	HUYNH THI KIM TUYET	402737-4525	V3-4525	2	1	1	4
5908	2243	LAM CHI CUONG	402737-4486	V3-4486	0	1	1	2
5909	2243	LAM QUOC TUONG	402737-6179	V3-6179	0	0	1	1
5910	2243	LE CONG THIEN	402737-9223	V3-9223	3	3	3	9
5911	2243	LE THANH PHONG	402737-4127	V3-4127	3	3	3	9
5912	2243	LE THANH XUAN	402737-3245	V3-3245	0	4	6	10
5913	2243	MAI QUOC HOA	402737-1829	V3-1829	2	5	5	12
5914	2243	NGUYEN KIM THAO	402737-7542	V3-7542	1	0	1	2
5915	2243	NGUYEN NGOC PHUONG UYEN	402737-4894	V3-4894	3	3	3	9
5916	2243	NGUYEN PHUONG THUY	402737-0354	V3-0354	0	1	0	1
5917	2243	NGUYEN QUOC HOANG	402737-4627	V3-4627	1	1	1	3
5918	2243	NGUYEN THANH HUAN	402737-2388	V3-2388	2	2	1	5
5919	2243	NGUYEN THANH TAM	402737-6539	V3-6539	3	5	4	12
5920	2243	NGUYEN THI BICH THAO	402737-6912	V3-6912	3	3	3	9
5921	2243	NGUYEN THI CAM TIEN	402737-5191	V3-5191	1	1	1	3
5922	2243	NGUYEN THI HUONG	558023-3675	MB-3675	6	0	1	7
5923	2243	NGUYEN THI PHUONG THAO	402737-7256	V3-7256	2	2	2	6
5924	2243	NGUYEN THUY HOANG VY	403754-6890	V5-6890	0	0	3	3
5925	2243	NGUYEN VAN HAI	558023-3667	MB-3667	6	0	0	6
5926	2243	PHAM HUYNH DAT	402737-5934	V3-5934	1	2	1	4
5927	2243	PHAM NGOC NHU Y	402737-7070	V3-7070	0	2	1	3
5928	2243	PHAM THI HUE	402737-0678	V3-0678	0	0	1	1
5929	2243	PHAM THI THU VAN	402737-2611	V3-2611	1	0	1	2
5930	2243	PHAN THI NGOC MAI	558023-3683	MB-3683	6	0	0	6
5931	2243	TANG NGOC TU	558023-3543	MB-3543	3	3	0	6
5932	2243	TRAN TIEU LIEN	356513-3599	JP-3599	0	1	0	1
5933	2243	TRAN TIEU LIEN	402737-5532	V3-5532	0	2	0	2
5934	2243	VO DINH AN	402737-1542	V3-1542	4	4	4	12
5935	2243	VO THI PHI YEN	402737-1955	V3-1955	3	3	3	9
5936	2244	DAM ANH TUAN	402737-7614	V3-7614	0	12	15	27
5937	2244	DANG HOANG OANH	356513-3975	JU-3975	1	0	0	1
5938	2244	DINH NGOC PHUONG THAO	402737-0504	V3-0504	1	1	0	2
5939	2244	LAM THI BAO NGOC	402737-3863	V3-3863	1	1	1	3
5940	2244	LE PHUC NGUYEN	402737-0720	V3-0720	1	1	1	3
5941	2244	LE THI NGOC TRUNG	402737-9181	V3-9181	0	2	0	2
5942	2244	LE XUAN SANG	402737-9335	V3-9335	0	0	1	1
5943	2244	MA TAI VINH	402737-4234	V3-4234	1	1	1	3
5944	2244	NGUYEN HAI NAM	356513-9597	JP-9597	1	1	0	2
5945	2244	NGUYEN HUU TUAN	402737-9561	V3-9561	0	2	2	4
5946	2244	NGUYEN NGOC BICH NGA	402737-2735	V3-2735	1	0	1	2
5947	2244	NGUYEN THI THUY TRANG	402737-9393	V3-9393	1	0	0	1
5948	2244	NGUYEN THI VAN THUY	402737-2625	V3-2625	1	0	0	1
5949	2244	PHAM NU NGUYET HUONG	402737-5787	V3-5787	1	1	1	3
5950	2244	PHAM THI DIEP	402737-8131	V3-8131	0	1	0	1
5951	2244	TRAN THI DIEP	402737-3945	V3-3945	2	0	0	2
5952	2244	TRUONG THI THU HA	356513-3090	JU-3090	1	1	0	2
5953	2244	TRUONG THUONG HOAI	402737-2826	V3-2826	1	1	1	3
5954	2244	VU TRAN NGOC TRUC	356513-1754	JU-1754	0	0	1	1
5955	2244	VU TRAN NGOC TRUC	356513-4006	JU-4006	0	0	1	1
5956	2244	VU TRAN NGOC TRUC	403754-5629	V5-5629	0	0	1	1
5957	2244	VU VAN TRONG HIEN	402737-5575	V3-5575	3	3	3	9
5958	2245	CAN THI NGOC	402737-8246	V3-8246	3	0	6	9
5959	2245	DANH LE HOAI SON	402737-0412	V3-0412	0	0	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
5960	2245	DOAN THANH THAO	402737-2322	V3-2322	0	1	0	1
5961	2245	HO THI THU THANH	402737-8266	V3-8266	0	0	1	1
5962	2245	LE QUOC TRI	402737-8258	V3-8258	0	0	4	4
5963	2245	NGUYEN KIM LOC	402737-4180	V3-4180	0	0	2	2
5964	2245	NGUYEN THI NGOC YEN	402737-6049	V3-6049	0	0	1	1
5965	2245	NGUYEN TONG THUAN	402737-4083	V3-4083	0	2	0	2
5966	2245	NGUYEN TRAN HUAN	356513-4063	JU-4063	0	1	0	1
5967	2245	NGUYEN VAN HAI	402737-6886	V3-6886	1	0	0	1
5968	2245	PHAN VAN THANH	402737-1582	V3-1582	1	0	0	1
5969	2245	TRAN THE PHONG	402737-5546	V3-5546	1	1	1	3
5970	2245	TRAN THUC NGHI	402737-2871	V3-2871	1	0	0	1
5971	2245	TRINH THI PHUONG	402737-2020	V3-2020	0	1	1	2
5972	2245	TRUONG DUC LAM	356513-6341	JU-6341	1	0	0	1
5973	2245	VU MAI PHUONG	402737-1429	V3-1429	2	0	0	2
5974	2246	BUI NHAT HUY	402737-7291	V3-7291	1	1	1	3
5975	2246	DANG NGOC BAO TRAN	402737-5617	V3-5617	0	1	1	2
5976	2246	DAO TRONG THUONG	402737-5754	V3-5754	4	0	0	4
5977	2246	DO HOANG LONG	402737-7089	V3-7089	0	2	1	3
5978	2246	HO THANH THIEN	402737-7368	V3-7368	6	6	6	18
5979	2246	HONG TAP HUE	402737-1359	V3-1359	1	0	1	2
5980	2246	LE DUC ANH	402737-7517	V3-7517	3	1	1	5
5981	2246	NGUYEN DANG NGUYEN THU	402737-4036	V3-4036	3	3	3	9
5982	2246	NGUYEN HOAI QUYET THANG	402737-1807	V3-1807	0	0	1	1
5983	2246	NGUYEN HUYNH HOANG DAT	402737-7317	V3-7317	1	0	0	1
5984	2246	NGUYEN QUOC HUNG	402737-8092	V3-8092	0	0	3	3
5985	2246	NGUYEN TAN TRIEU	402737-0936	V3-0936	2	1	1	4
5986	2246	NGUYEN THI CONG	402737-5283	V3-5283	1	1	1	3
5987	2246	NGUYEN THI THU HUONG	356513-0665	JU-0665	1	0	0	1
5988	2246	PHAM THI YEN NHI	402737-4541	V3-4541	1	0	0	1
5989	2246	PHAM TRUONG VU	402737-4309	V3-4309	0	3	0	3
5990	2246	QUACH THI HONG AN	402737-2974	V3-2974	0	0	6	6
5991	2246	TRAN BICH HUONG	402737-3183	V3-3183	0	0	1	1
5992	2246	TRAN THANH TUNG	402737-9547	V3-9547	0	1	2	3
5993	2246	TRAN THI BICH HOP	356513-3896	JP-3896	3	3	3	9
5994	2246	TRAN THI BICH HOP	402737-3839	V3-3839	1	1	1	3
5995	2246	TRAN THI THUY NHI	402737-4037	V3-4037	5	5	5	15
5996	2246	TRAN VAN DUC	403754-4853	V5-4853	0	0	3	3
5997	2246	TRUONG ANH KIET	402737-8109	V3-8109	2	6	6	14
5998	2249	DO THI TUYET	402737-6218	V3-6218	0	3	3	6
5999	2249	DOAN VAN THANG	402737-4697	V3-4697	6	6	6	18
6000	2249	LE DUC TAM	402737-6192	V3-6192	3	0	0	3
6001	2249	LE THANH HIEU	402737-5982	V3-5982	1	1	1	3
6002	2249	LE THI MAI HUONG	402737-3063	V3-3063	0	0	12	12
6003	2249	LE THI NGOC QUI	402737-0009	V3-0009	2	0	0	2
6004	2249	LE THI NGUYEN	402737-8580	V3-8580	0	1	1	2
6005	2249	LUONG DANG PHUOC HONG	402737-0133	V3-0133	0	1	0	1
6006	2249	NGUYEN THI LOC	402737-9606	V3-9606	6	6	6	18
6007	2249	NGUYEN THI NGOC TRAM	402737-4497	V3-4497	0	0	1	1
6008	2249	PHAM DUC HUY	402737-3071	V3-3071	0	6	0	6
6009	2249	PHAM DUC HUY	402737-5919	V3-5919	0	2	0	2
6010	2249	PHAM THI HAI MIEN	402737-7790	V3-7790	0	0	2	2
6011	2249	PHAN MINH HIEU	402737-5170	V3-5170	1	0	0	1
6012	2249	TRINH THI MINH DIEU	402737-7995	V3-7995	0	0	2	2
6013	2249	VO THI LE NA	402737-2913	V3-2913	9	0	0	9
6014	2300	DANG NGOC GIANG	403754-4069	V5-4069	0	1	1	2
6015	2300	DAO THI CHI	402737-0485	V3-0485	3	0	0	3
6016	2300	DOAN THANH TU	402737-1153	V3-1153	4	4	4	12
6017	2300	DOAN THI THU TRANG	402737-7285	V3-7285	2	0	2	4
6018	2300	DUONG THI MAU	403754-7369	V5-7369	0	0	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
6019	2300	DUONG THI MAU	536302-1243	MW-1243	0	0	1	1
6020	2300	HA THI HUONG	402737-4436	V3-4436	1	0	0	1
6021	2300	HOANG THI DINH	402737-2139	V3-2139	3	0	3	6
6022	2300	HOANG THU TRANG	402737-5595	V3-5595	2	0	1	3
6023	2300	HUYNH THI CHUYEN	403754-6841	V5-6841	0	0	2	2
6024	2300	HUYNH THI CHUYEN	536302-0534	MW-0534	1	1	1	3
6025	2300	KIEU THI THOA	403754-7799	V5-7799	0	0	1	1
6026	2300	LE DANG CONG THANH	402737-8719	V3-8719	0	0	1	1
6027	2300	LUONG CAO QUAN	402737-0775	V3-0775	0	1	0	1
6028	2300	LUONG CONG TAI	402737-1131	V3-1131	3	3	3	9
6029	2300	NGHIEM VAN THUAN	402737-4510	V3-4510	1	1	1	3
6030	2300	NGO DINH CUONG	402737-2460	V3-2460	1	1	1	3
6031	2300	NGO THI THU HA	402737-1186	V3-1186	1	1	0	2
6032	2300	NGO THI XUAN	402737-5406	V3-5406	0	1	0	1
6033	2300	NGO THI YEN	403754-7542	V5-7542	0	0	1	1
6034	2300	NGO THI YEN	536302-1284	MW-1284	0	0	1	1
6035	2300	NGO VAN HOI	402737-4240	V3-4240	0	0	1	1
6036	2300	NGUYEN CONG LY	402737-9030	V3-9030	1	0	0	1
6037	2300	NGUYEN HOANG HAI	402737-0005	V3-0005	1	0	2	3
6038	2300	NGUYEN HUU TOI	402737-2438	V3-2438	4	1	1	6
6039	2300	NGUYEN MANH TUAN	403754-7062	V5-7062	0	0	1	1
6040	2300	NGUYEN MANH TUAN	536302-1128	MW-1128	0	0	1	1
6041	2300	NGUYEN THI DAN	403754-7351	V5-7351	0	0	1	1
6042	2300	NGUYEN THI DAN	536302-1235	MW-1235	0	0	1	1
6043	2300	NGUYEN THI HUE	402737-7442	V3-7442	0	0	2	2
6044	2300	NGUYEN THI MIEN	403754-7344	V5-7344	0	0	1	1
6045	2300	NGUYEN THI MIEN	536302-1227	MW-1227	0	0	1	1
6046	2300	NGUYEN THI MY	402737-4268	V3-4268	1	1	1	3
6047	2300	NGUYEN THI PHUONG NHUNG	402737-0180	V3-0180	0	0	1	1
6048	2300	NGUYEN THI THANH	402737-2717	V3-2717	0	3	1	4
6049	2300	NGUYEN THI THI	536302-1441	MW-1441	0	0	1	1
6050	2300	NGUYEN THI THU HANG	402737-7244	V3-7244	0	0	3	3
6051	2300	NGUYEN THI THU HOA	403754-1150	V5-1150	1	1	1	3
6052	2300	NGUYEN VAN HOANG	402737-9984	V3-9984	0	1	1	2
6053	2300	NGUYEN VAN HUNG	402737-7459	V3-7459	0	0	1	1
6054	2300	NGUYEN VAN NAM	402737-5495	V3-5495	1	1	1	3
6055	2300	NGUYEN VAN NHUAN	403754-7385	V5-7385	0	0	1	1
6056	2300	NGUYEN VAN NHUAN	536302-1250	MW-1250	0	0	1	1
6057	2300	NGUYEN VAN TRUONG	402737-2778	V3-2778	5	9	8	22
6058	2300	NGUYEN VAN TU	402737-1709	V3-1709	1	0	1	2
6059	2300	NGUYEN XUAN TRONG	402737-0997	V3-0997	0	1	1	2
6060	2300	NGUYEN XUAN TUOI	402737-1217	V3-1217	1	0	0	1
6061	2300	THAN DINH VINH	402737-6698	V3-6698	1	0	0	1
6062	2300	TONG VAN HIEP	402737-0279	V3-0279	6	6	6	18
6063	2300	TRAN DUC TAI	403754-7047	V5-7047	0	0	1	1
6064	2300	TRAN DUC TAI	536302-0435	MW-0435	1	1	1	3
6065	2300	TRAN QUANG HUY	403754-6601	V5-6601	0	0	1	1
6066	2300	TRAN QUANG HUY	536302-0708	MW-0708	1	1	1	3
6067	2300	TRAN THI DUYEN	402737-2741	V3-2741	1	0	1	2
6068	2300	TRAN VAN HAI	403754-7781	V5-7781	0	0	1	1
6069	2300	TRAN VAN HAI	536302-1383	MW-1383	0	0	1	1
6070	2300	TRAN VAN TOAN	402737-4502	V3-4502	0	0	1	1
6071	2300	TRAN VAN TOAN	403754-6882	V5-6882	0	0	2	2
6072	2300	TRAN VAN TOAN	536302-1037	MW-1037	0	0	2	2
6073	2300	TRUONG THI DUYEN	402737-5395	V3-5395	1	0	2	3
6074	2300	TRUONG THI QUY	402737-8450	V3-8450	1	0	0	1
6075	2300	VU THI THANH	402737-3848	V3-3848	0	1	4	5
6076	2300	VU VAN CHUYEN	403754-6798	V5-6798	0	2	0	2
6077	2300	VU VAN CHUYEN	536302-0948	MW-0948	0	1	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
6078	2400	BUI THI THANH THUY	402737-5447	V3-5447	1	1	1	3
6079	2400	DAO THI NGHI	402737-0528	V3-0528	1	1	1	3
6080	2400	DINH HUNG SON	402737-7397	V3-7397	0	1	0	1
6081	2400	DO ANH TUAN	402737-0031	V3-0031	0	0	1	1
6082	2400	DONG THI THUY TRANG	402737-5559	V3-5559	0	0	1	1
6083	2400	DUONG THI THANH NHAN	402737-8946	V3-8946	0	0	1	1
6084	2400	DUONG THI THAO	402737-0779	V3-0779	0	1	0	1
6085	2400	DUONG THI TINH	402737-0198	V3-0198	1	0	0	1
6086	2400	HA HUY HOANG	402737-4660	V3-4660	1	0	0	1
6087	2400	HA NGOC MUON	356513-2157	JU-2157	0	1	1	2
6088	2400	HA NGOC MUON	402737-2205	V3-2205	1	1	1	3
6089	2400	HOANG HA THAI AN	356513-0565	JP-0565	3	0	0	3
6090	2400	HOANG HA THAI AN	356513-0565	JU-0565	0	1	1	2
6091	2400	HOANG HA THAI AN	356513-5289	JP-5289	1	0	0	1
6092	2400	HOANG HA THAI AN	402737-0677	V3-0677	3	1	2	6
6093	2400	HOANG QUANG ANH	402737-1913	V3-1913	0	3	3	6
6094	2400	HOANG THI HOA	402737-5353	V3-5353	0	0	1	1
6095	2400	HOANG THI HUE	402737-2154	V3-2154	1	1	1	3
6096	2400	HOANG THI THANH TRA	402737-9403	V3-9403	3	0	3	6
6097	2400	HOANG VAN HIEU	402737-8911	V3-8911	1	0	2	3
6098	2400	HOANG VIET THUY	402737-3447	V3-3447	3	3	3	9
6099	2400	LANH VAN THUONG	402737-2361	V3-2361	2	1	1	4
6100	2400	LE DUC BEN	402737-4265	V3-4265	1	0	0	1
6101	2400	LE VAN CHUNG	402737-1531	V3-1531	1	0	0	1
6102	2400	LUC VAN TUNG	402737-0064	V3-0064	1	1	1	3
6103	2400	LUU THI HOA	402737-4451	V3-4451	3	3	6	12
6104	2400	MONG THI CHI	402737-1179	V3-1179	1	0	2	3
6105	2400	NGO ANH TU	402737-6060	V3-6060	1	0	0	1
6106	2400	NGO VAN VIET	402737-3744	V3-3744	6	3	0	9
6107	2400	NGUYEN BINH DUONG	402737-8034	V3-8034	0	0	1	1
6108	2400	NGUYEN DUC DAI	402737-6640	V3-6640	1	1	1	3
6109	2400	NGUYEN DUC HUNG	402737-0049	V3-0049	0	0	3	3
6110	2400	NGUYEN DUY HA	402737-9165	V3-9165	1	0	0	1
6111	2400	NGUYEN HAI DANG	402737-9533	V3-9533	0	0	3	3
6112	2400	NGUYEN HAI NGOC	402737-2195	V3-2195	1	1	1	3
6113	2400	NGUYEN HOAI BAC	402737-4697	V3-4697	1	1	1	3
6114	2400	NGUYEN HUU HIEP	402737-0108	V3-0108	5	2	3	10
6115	2400	NGUYEN HUU THANG	356513-7629	JU-7629	0	0	1	1
6116	2400	NGUYEN MINH SAC	402737-4621	V3-4621	0	0	1	1
6117	2400	NGUYEN NGOC TUOC	402737-4772	V3-4772	1	2	1	4
6118	2400	NGUYEN NGOC VU	402737-3707	V3-3707	1	0	0	1
6119	2400	NGUYEN QUANG THANG	402737-0666	V3-0666	3	3	0	6
6120	2400	NGUYEN THI BIEN	402737-4603	V3-4603	0	0	3	3
6121	2400	NGUYEN THI GIANG	402737-9901	V3-9901	3	0	6	9
6122	2400	NGUYEN THI HOA LE	402737-6072	V3-6072	3	3	3	9
6123	2400	NGUYEN THI HONG	402737-7349	V3-7349	3	1	1	5
6124	2400	NGUYEN THI HUONG	356513-0243	JU-0243	3	1	1	5
6125	2400	NGUYEN THI HUONG	402737-5144	V3-5144	1	0	0	1
6126	2400	NGUYEN THI LE	402737-1478	V3-1478	1	1	1	3
6127	2400	NGUYEN THI NGA	402737-8790	V3-8790	3	3	0	6
6128	2400	NGUYEN THI NGOC KHOA	402737-5725	V3-5725	1	0	0	1
6129	2400	NGUYEN THI NHAN	402737-2953	V3-2953	0	0	3	3
6130	2400	NGUYEN THI THU THUY	402737-8564	V3-8564	0	1	1	2
6131	2400	NGUYEN VAN LONG	402737-1856	V3-1856	1	1	1	3
6132	2400	NGUYEN VAN LUONG	402737-7818	V3-7818	1	1	1	3
6133	2400	NGUYEN VAN NAM	402737-0493	V3-0493	6	0	0	6
6134	2400	NGUYEN VAN NGOC TAN	402737-9891	V3-9891	3	3	0	6
6135	2400	NGUYEN VAN TAN	402737-8976	V3-8976	0	0	1	1
6136	2400	NGUYEN VAN THANG	403754-7796	V5-7796	1	1	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNH NHẬN LƯỢT ƯU ĐÃI CHƯƠNG TRÌNH
"TIỆN ÍCH SÂN BAY DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG EXIMBANK "
THÁNG 10.2025

Stt	SOL	HỌ VÀ TÊN	SỐ THẺ	MÃ LƯỢT	Lượt tặng T8 HSD:31/10/2025	Lượt tặng T9 HSD:30/11/2025	Lượt tặng T10 HSD:31/12/2025	Lượt khả dụng lũy kế 01/10/2025
6137	2400	NGUYEN VAN TIEN	402737-7880	V3-7880	1	0	1	2
6138	2400	NGUYEN VAN TOAN	356513-0813	JU-0813	1	1	0	2
6139	2400	NGUYEN VAN TOAN	402737-4008	V3-4008	3	3	0	6
6140	2400	ONG THI HUONG	402737-1921	V3-1921	1	0	0	1
6141	2400	PHAM THI NHE	402737-0609	V3-0609	3	3	3	9
6142	2400	PHAM THI THU HA	402737-8996	V3-8996	0	1	0	1
6143	2400	PHAM TRONG THUONG	402737-4544	V3-4544	0	1	0	1
6144	2400	PHUNG VAN THIEP	402737-4605	V3-4605	1	0	0	1
6145	2400	THAN NHAN TUYEN	402737-0054	V3-0054	3	3	3	9
6146	2400	THAN THI HA	402737-7656	V3-7656	0	0	3	3
6147	2400	THAN THI LY	402737-2914	V3-2914	0	0	1	1
6148	2400	THAN VAN DUC	356513-0086	JU-0086	0	1	1	2
6149	2400	THAN VAN DUC	402737-1905	V3-1905	1	1	2	4
6150	2400	TO NGOC KIM	402737-9745	V3-9745	1	0	1	2
6151	2400	TONG KIEN CUONG	402737-3497	V3-3497	0	1	0	1
6152	2400	TONG THI HANH	402737-6433	V3-6433	0	1	0	1
6153	2400	TRAN DUC DIEP	402737-1823	V3-1823	2	0	2	4
6154	2400	TRAN THI HUONG	356513-1167	JU-1167	1	0	1	2
6155	2400	TRAN THI HUONG	402737-4671	V3-4671	1	1	0	2
6156	2400	TRUONG THI TAM	402737-5308	V3-5308	6	0	0	6
6157	2400	VU BA TU	402737-9371	V3-9371	0	0	3	3
6158	2400	VU THI HANG	402737-4705	V3-4705	1	1	2	4
6159	2400	VU VAN THANH	402737-3569	V3-3569	2	2	2	6
6160	2500	HOANG NU NGOC MINH	402737-1514	V3-1514	6	6	6	18
6161	2500	HUYNH NGOC HOANG	402737-3647	V3-3647	0	1	3	4
6162	2500	HUYNH VAN NAM	402737-5931	V3-5931	1	1	1	3
6163	2500	NGUYEN THI HONG TUOI	402737-6378	V3-6378	1	0	0	1
6164	2500	NGUYEN THI HUNG	402737-5502	V3-5502	3	3	3	9
6165	2500	NGUYEN THI MY LINH	402737-5387	V3-5387	5	5	5	15
6166	2500	PHAM TRUNG HOANG	402737-6346	V3-6346	3	0	6	9
6167	2500	PHAN THI MY HUNG	402737-0501	V3-0501	3	3	3	9
6168	2500	TRAN THANH HIEP	402737-1502	V3-1502	3	1	3	7
6169	2600	DANG BICH TUYEN	402737-0533	V3-0533	0	1	0	1
6170	2600	DUONG HUNG	402737-1890	V3-1890	0	2	0	2
6171	2600	HO BAO TRIEU DUY	402737-9737	V3-9737	0	2	0	2
6172	2600	NGUYEN HUNG	402737-6566	V3-6566	0	0	1	1
6173	2600	NGUYEN KHAC HIEU	356513-7637	JU-7637	1	0	3	4
6174	2600	NGUYEN NHUT LINH	402737-9837	V3-9837	0	0	1	1
6175	2600	NGUYEN THI BICH THAO	402737-5787	V3-5787	0	2	0	2
6176	2600	NGUYEN THI DIEM	356513-7989	JP-7989	1	0	0	1
6177	2600	NGUYEN THI DIEM	402737-9711	V3-9711	1	0	0	1
6178	2600	PHAN THI BICH LIEN	356513-7165	JU-7165	0	3	3	6
6179	2600	TRAN VAN NGHIEM	356513-2690	JP-2690	0	2	0	2
6180	2600	VO THI HUYEN TRAM	356513-6212	JP-6212	1	0	0	1
TỔNG					9117	8951	9433	27498